

Phụ lục 3: Biểu mẫu 18

**BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỢC HÀ NỘI**

**THÔNG BÁO
CÔNG KHAI THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THỰC TẾ**

A. CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ QUY MÔ ĐÀO TẠO HIỆN TẠI

STT	Khối ngành	Quy mô học viên hiện tại				
		<i>Tiến sĩ</i>	<i>Thạc sĩ</i>	<i>Dược sĩ chuyên khoa cấp II</i>	<i>Dược sĩ chuyên khoa cấp I</i>	<i>Đại học chính quy</i>
	Tổng số	37 (số liệu ngày 5/11/2021)	83 (số liệu ngày 5/11/2021)	69 (số liệu ngày 5/11/2021)	406 (số liệu ngày 5/11/2021)	3526 (số liệu ngày 15/10/2021)
	Khối ngành VI	37 (số liệu ngày 5/11/2021)	83 (số liệu ngày 5/11/2021)	69 (số liệu ngày 5/11/2021)	406 (số liệu ngày 5/11/2021)	3526 (số liệu ngày 15/10/2021)

B. CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP VÀ TỶ LỆ SINH VIÊN CÓ VIỆC LÀM SAU 01 NĂM RA TRƯỜNG

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp hệ đại học chính quy	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			<i>Loại xuất sắc</i>	<i>Loại giỏi</i>	<i>Loại khá</i>	
	Tổng số					
6	Khối ngành VI	372	6,45	34,95	46,77	99,54

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. CÔNG KHAI CÁC MÔN HỌC CỦA TỪNG KHÓA HỌC, CHUYÊN NGÀNH

Hệ: Đào tạo đại học

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
1	Kỹ thuật bào chế các dạng thuốc từ dược liệu	- Trình bày được định nghĩa, ưu - nhược điểm, thành phần, kỹ thuật bào chế, tiêu chuẩn chất lượng một số dạng thuốc truyền thống: cao thuốc, cồn thuốc, rượu thuốc, chè thuốc, thuốc hoàn, thuốc dầu, cao xoa, cao dán. - Phân tích, lựa chọn được tá dược và phương pháp thích hợp để bào chế các dạng thuốc hiện đại: cốm, viên nén, viên nang, thuốc tiêm, thuốc mềm dùng trên da, thuốc dán thấm qua da và một số hệ mang thuốc mới từ nguyên liệu có nguồn gốc dược liệu. - Thực hành bào chế được một số dạng thuốc truyền thống và hiện đại từ nguyên liệu có nguồn gốc dược liệu đạt yêu cầu.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
2	Bào chế và sinh dược học 1	- Trình bày được: Một số khái niệm cơ bản về bào chế và sinh dược học; định nghĩa, ưu - nhược điểm, phân loại các dạng thuốc thông dụng. - Trình bày được các thành phần trong dạng thuốc và phân tích được ảnh hưởng của các thành phần đến sự hình thành, độ ổn định và sinh khả dụng của dạng thuốc. - Trình bày được kỹ thuật bào chế và phân tích được ảnh hưởng của một số thông số kỹ thuật đến yêu cầu chất lượng của dạng thuốc. - Thực hành bào chế được một số dạng thuốc thông dụng đạt yêu cầu. - Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng trên trong bảo quản, giới thiệu, lựa chọn, hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả.	3	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
3	Bào chế và sinh dược học 2	- Trình bày được: khái niệm; đặc điểm đường dùng thuốc; ưu, nhược điểm; phân loại một số dạng thuốc thông dụng. - Trình bày và phân tích được được ảnh hưởng của các thành phần trong dạng thuốc đến sự hình thành, độ ổn định và sinh khả dụng của dạng thuốc. - Trình bày được kỹ thuật bào chế và phân tích được ảnh hưởng của một số thông số kỹ thuật đến yêu cầu chất lượng của dạng thuốc. - Thực hành bào chế được một số dạng thuốc thông dụng đạt yêu cầu. - Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng trên trong bảo quản, giới thiệu, lựa chọn, hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả.	3	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
4	Mỹ phẩm	- Trình bày được khái niệm, mục đích sử dụng và phân loại mỹ phẩm. - Trình bày được nguyên tắc thử tính mẫn cảm, kích ứng của thành phần và chế phẩm mỹ phẩm. - Phân tích được vai trò các thành phần và kỹ thuật bào chế một số chế phẩm mỹ phẩm dùng cho da, răng và tóc, khử mùi và trang điểm màu. - Trình bày được nguyên tắc Thực hành tốt sản xuất mỹ phẩm. - Thực hành bào chế được kem dùng cho da (giữ ẩm, dưỡng da, chống tia tử ngoại, làm trắng da...), chế phẩm làm sạch răng, chế phẩm làm sạch tóc và chế phẩm son môi đạt yêu cầu.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
5	Thực hành tốt sản xuất thuốc và thực hành tốt phòng thí nghiệm (GMP & GLP)	- Trình bày được mục tiêu và phân tích được ý nghĩa của Thực hành tốt sản xuất và Thực hành tốt phòng thí nghiệm. - Nêu được các khái niệm chung và nội dung cơ bản của Thực hành tốt sản xuất thuốc. - Trình bày được nguyên tắc quản lý phòng thí nghiệm theo GLP và ISO/IEC 17025. - Vận dụng nguyên tắc GLP và ISO/IEC 17025 vào xây dựng phòng kiểm nghiệm đạt các tiêu chuẩn này. - Viết được một số quy trình thao tác chuẩn và hồ sơ lô sản xuất/ kiểm nghiệm thuốc.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
6	KT sản xuất dược phẩm 1	- Trình bày và phân tích được một số quá trình hóa học cơ bản của kỹ thuật tổng hợp Hóa dược. - Trình bày, phân tích được các kỹ thuật lên men và phương pháp sản xuất một số dược phẩm bằng công nghệ lên men. - Trình bày, phân tích được các phương pháp chiết xuất dược liệu và ứng dụng trong sản xuất cao dược liệu. - Thực hành và giải thích được các kỹ thuật cơ bản trong sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc bằng phương pháp tổng hợp hóa học, chiết xuất dược liệu và công nghệ vi sinh.	3	Kiến thức ngành	Tự luận
7	Bào chế công nghiệp 1	- Trình bày và giải thích được kỹ thuật chung trong sản xuất dược phẩm. - Trình bày và giải thích được kỹ thuật sản xuất dạng thuốc viên tròn trong công nghiệp dược phẩm. - Thực hành và giải thích được kỹ thuật sản xuất thuốc viên tròn và bao bì đóng gói dược phẩm.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
8	Bào chế công nghiệp 2	- Trình bày và phân tích được kỹ thuật sản xuất và thẩm định qui trình sản xuất một số dạng thuốc. Vận dụng được kiến thức đã học để xây dựng, đề xuất qui trình sản xuất một số dạng thuốc thành phẩm. - Thực hành và giải thích được kỹ thuật sản xuất và thẩm định qui trình một số dạng thuốc rắn.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
9	Công nghệ vi sinh trong sản xuất dược phẩm	- Trình bày và phân tích được vai trò của công nghệ nuôi cấy vi sinh vật trong sản xuất các sản phẩm của ngành dược. - Trình bày và phân tích được một số thông số ảnh hưởng đến quá trình sinh tổng hợp một số chế phẩm sinh học dùng làm thuốc. - Thực hành và giải thích được quá trình lên men sinh tổng hợp một số chất có hoạt tính sinh học từ vi sinh vật.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
10	Kỹ thuật chiết xuất dược liệu	- Trình bày và giải được một số nội dung cơ bản liên quan đến quá trình chiết xuất dược liệu. - Trình bày được nguyên tắc, phân tích được các ưu nhược điểm của các phương pháp, thiết bị dùng trong chiết xuất và tinh chế các sản phẩm từ dược liệu. - Vận dụng kiến thức đã học để có khả năng xây dựng, đề xuất được quy trình chiết xuất một số sản phẩm từ dược liệu. - Thực hành và giải thích được quy trình chiết xuất một số sản phẩm từ dược liệu.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
11	Kỹ thuật hóa dược	- Trình bày được một số kiến thức chung của Công nghiệp Hóa dược. - Trình bày và phân tích được một số quá trình hóa học cơ bản của kỹ thuật tổng hợp hóa dược - Trình bày và giải thích được phương pháp sản xuất của một số hóa dược vô cơ và hữu cơ cơ bản dùng làm thuốc. - Thực hiện và giải thích được quy trình tổng hợp một số Hóa dược.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
12	KT sản xuất dược phẩm 2	- Trình bày và giải thích được kỹ thuật sản xuất một số dạng thuốc trong công nghiệp dược phẩm. - Thực hành và giải thích được kỹ thuật sản xuất một số dạng thuốc trong công nghiệp dược phẩm.	2	Kiến thức ngành	Tự luận
13	Một số quá trình và thiết bị trong công	- Trình bày và giải thích được một số quá trình cơ bản ứng dụng trong công nghệ dược phẩm. - Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
	nghệ dược phẩm	và ứng dụng của một số thiết bị vào quá trình sản xuất dược phẩm.			
14	Thực hành dược khoa	- Trình bày được cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của cơ sở thực tế. - Vận dụng được các kiến thức và kỹ năng chuyên môn đã học ở trường vào thực hành nghề nghiệp thực tế tại cơ sở. - Bổ sung kiến thức và kỹ năng chuyên môn từ các hoạt động thực tiễn nghề nghiệp. - Rèn luyện/Thực hành kỹ năng ứng xử, phối hợp công tác trong xử lý công việc tại các cơ sở thực tế.	4	Kiến thức ngành	Đánh giá quá trình thực tập và báo cáo kết quả thực tập bởi giảng viên cơ sở và giảng viên hướng dẫn của Trường
15	Dược học cổ truyền	- Trình bày được nội dung cơ bản của các học thuyết âm dương, ngũ hành, tạng tượng; khái niệm và nội dung cơ bản trong sử dụng thuốc cổ truyền, bao gồm bát cương, bát pháp, nguyên nhân gây bệnh, phép tắc trị bệnh; vận dụng các kiến thức đó trong chế biến, sử dụng thuốc cổ truyền. - Trình bày được các đặc trưng cơ bản của thuốc cổ truyền: tứ khí, ngũ vị, khuynh hướng tác dụng của thuốc, tương tác thuốc. - Trình bày được các phương pháp chế biến thuốc cổ truyền và quy trình chế biến các vị thuốc: Phụ tử, Mã tiền, Bán hạ, Hà thủ ô đỏ, Hương phụ, Sinh địa-Thực địa. - Trình bày được đặc điểm chung của 15 nhóm thuốc; dược tính, công năng, chủ trị, kiêng kỵ, chú ý khi sử dụng của 120 vị thuốc cổ truyền thông dụng. - Thực hành chế biến được một số vị thuốc cổ truyền theo phương pháp sao, trích; sơ bộ đánh giá sự thay đổi thành phần hóa học của vị thuốc sau chế biến bằng SKLM. - Vận dụng được các nội dung trên để phân tích, hướng dẫn sử dụng thuốc cổ truyền trong một số tình huống chứng/bệnh cụ thể.	3	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
16	Phương thuốc cổ truyền	- Trình bày được nguyên lý cấu trúc của phương thuốc cổ truyền; cấu trúc, công năng, chủ trị, kiêng kỵ, chú ý khi sử dụng và gia giảm các phương thuốc đại diện trong 15 nhóm	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		thuốc. - Vận dụng các nguyên lý trên để phân tích cấu trúc và gia giảm 20 phương thuốc cổ truyền.			
17	Dược lý dược cổ truyền	- Trình bày được đại cương về dược lý dược học cổ truyền: các xu hướng nghiên cứu hiện đại đặc trưng của các thuốc cổ truyền, đặc điểm tác dụng dược lý và các nhân tố ảnh hưởng đến tác dụng dược lý của thuốc cổ truyền. - Trình bày được tác dụng dược lý chung của 11 nhóm thuốc cổ truyền. - Phân tích được tác dụng dược lý và mối liên quan đến công năng của 30 vị thuốc và phương thuốc cổ truyền.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
18	Dược lâm sàng	- Vận dụng được các kiến thức cơ bản về dược lâm sàng (thông tin thuốc, quản lý tương tác thuốc, an toàn thuốc, đường đưa thuốc) để phân tích tính an toàn, hợp lý, hiệu quả trong sử dụng thuốc - Phân tích được những vấn đề cần lưu ý trong sử dụng thuốc cho các đối tượng đặc biệt (người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, bệnh nhân suy gan thận) và các lưu ý trong sử dụng nhóm thuốc kháng sinh, giảm đau và glucocorticoid. - Có kỹ năng cơ bản trong thực hành dược lâm sàng bao gồm: + Tính toán được các thông số cơ bản trong hướng dẫn sử dụng thuốc. + Hướng dẫn được cách sử dụng các dụng cụ và thuốc có dạng bào chế đặc biệt. + Tra cứu và tổng hợp được thông tin thuốc trong các tình huống thông tin thuốc đơn giản. + Phát hiện, biện giải ý nghĩa lâm sàng, tổng hợp và đề xuất được biện pháp xử trí tương tác thuốc trong đơn thuốc. + Hoàn thành được báo cáo ADR từ tình huống lâm sàng và đánh giá được mối quan hệ nhân quả giữa các thuốc nghi ngờ và biến cố bất lợi. + Phát hiện, đánh giá được các vấn đề bất cập liên quan đến sử dụng thuốc kháng sinh, giảm đau và glucocorticoid trong tình huống cụ thể và đề xuất được các biện pháp xử trí.	4	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
19	Sử dụng thuốc trong điều trị	- Với mỗi bệnh lý, người học có khả năng: + Vận dụng được các kiến thức liên quan đến sử dụng thuốc trong điều trị để phân tích về mục tiêu, nguyên tắc, phác đồ điều trị và theo dõi điều trị trong các bệnh lý: tim mạch-chuyển hóa, cơ xương khớp, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu. - Với mỗi tình huống lâm sàng mô phỏng, người học có kỹ năng: + Thu thập, ghi nhận được thông tin thích hợp của bệnh nhân. + Xác định và đánh giá được tình trạng bệnh của bệnh nhân. + Xác định được các vấn đề liên quan đến thuốc bao gồm: lựa chọn thuốc, liều dùng, cách dùng, ADR, tuân thủ điều trị. + Đề xuất được các biện pháp giải quyết phù hợp dựa trên các kiến thức được học và các hướng dẫn điều trị cập nhật.	4	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
20	Thông tin và tư vấn sử dụng thuốc	- Thông tin thuốc cho cán bộ y tế: + Phân biệt và trình bày được cách xây dựng kế hoạch thông tin thuốc chủ động trong bệnh viện và cho các cơ quan quản lý; trả lời thông tin thuốc cho cán bộ y tế và cơ quan quản lý. + Sử dụng được các nguồn thông tin thuốc cấp 1 và cấp 3 phù hợp trong hoạt động thông tin thuốc cho cán bộ y tế và cơ quan quản lý. + Vận dụng được các kiến thức và quy trình nói trên trong thực hiện hoạt động thông tin thuốc cho cán bộ y tế và cơ quan quản lý ở một số tình huống cụ thể. - Tư vấn cho bệnh nhân về sử dụng thuốc trong điều trị một số bệnh mạn tính quản lý ngoại trú tại bệnh viện: + Trình bày được quy trình và các lưu ý liên quan đến tư vấn sử dụng thuốc cho bệnh nhân. + Xây dựng được tờ thông tin tư vấn sử dụng thuốc của một số thuốc cụ thể dành cho bệnh nhân. + Áp dụng được quy trình tư vấn sử dụng thuốc để xây dựng nội dung tư vấn và thực hiện tư vấn cho bệnh nhân ngoại trú theo một số tình huống.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
21	Thực hành được lâm sàng trong bệnh viện	Sau khi học xong môn học này, người học có khả năng thực hiện được một số hoạt động của dược sĩ lâm sàng tại bệnh viện, bao gồm: - Xây dựng được các danh mục thuốc/tài liệu chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc (phụ	3	Kiến thức bổ trợ	Lượng giá bài thực hành và seminar

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		lục 1). - Thu thập thông tin, phát hiện và giải quyết được các vấn đề liên quan đến thuốc trên các tình huống lâm sàng thực tế.			
22	Dược liệu 1	- Trình bày được khái niệm chung (hoặc định nghĩa), cấu trúc hoá học, phân loại, tính chất lý hóa, phương pháp định tính, định lượng, nguyên tắc chiết xuất, tác dụng sinh học và công dụng của các nhóm hợp chất tự nhiên có trong dược liệu: carbohydrat, glycosid tim, saponin, anthranoid, flavonoid, coumarin, tanin, lignan, xanthon, lipid. - Trình bày được tên khoa học, đặc điểm thực vật, phân bố, bộ phận dùng, thành phần hoá học chính, phương pháp kiểm nghiệm, công dụng của một số cây thuốc hoặc dược liệu điển hình có chứa các hợp chất trên và một số động vật làm thuốc. - Thực hành được các kỹ năng: nhận thức và hướng dẫn sử dụng 80 dược liệu thường dùng; nhận biết một số đặc điểm hiển vi thường gặp của dược liệu; định tính, định lượng một số nhóm hợp chất tự nhiên trong dược liệu.	3	Kiến thức ngành	Tự luận
23	Dược liệu 2	- Trình bày được đại cương về alkaloid: định nghĩa, danh pháp, cấu trúc hoá học, phân loại, các dạng tồn tại trong tự nhiên, tính chất lý hóa, định tính, định lượng, phương pháp chiết xuất, tác dụng, công dụng. - Trình bày được đại cương về tinh dầu: định nghĩa, cấu trúc hoá học, phân loại, tính chất lý hóa, định tính, định lượng, phương pháp chế tạo, tác dụng, ứng dụng. - Trình bày được tên khoa học, đặc điểm thực vật, phân bố, bộ phận dùng, thành phần hoá học chính, phương pháp kiểm nghiệm, công dụng của một số cây thuốc hoặc vị dược liệu có chứa các hợp chất trên. - Thực hành được các kỹ năng: nhận thức và hướng dẫn sử dụng 60 dược liệu thường dùng; nhận biết một số đặc điểm hiển vi thường gặp của dược liệu; định tính, định lượng alkaloid và tinh dầu trong dược liệu.	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
24	Kiểm nghiệm dược liệu và chế phẩm dược liệu	- Trình bày được thực trạng chất lượng dược liệu hiện nay. - Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dược liệu và chế phẩm dược liệu. - Trình bày được hệ thống tiêu chuẩn và một số nguyên tắc kiểm nghiệm dược liệu và chế	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		phẩm dược liệu. - Kiểm nghiệm được một số dược liệu và chế phẩm dược liệu theo tiêu chuẩn.			
25	Nguồn dược liệu có giá trị khai thác ở VN	- Trình bày được tình hình nghiên cứu và phát triển, ứng dụng, tiềm năng khai thác của một số cây thuốc được sử dụng là nguyên liệu chiết xuất các hợp chất tinh khiết ở Việt Nam. - Trình bày được tình hình nghiên cứu và phát triển, giá trị thương mại, ứng dụng, tiềm năng khai thác của một số cây thuốc được trồng trọt ở quy mô công nghiệp ở Việt Nam. - Trình bày được tình hình nghiên cứu và phát triển, giá trị thương mại, ứng dụng, tiềm năng khai thác của một số cây chứa tinh dầu ở Việt Nam; giá trị thương mại và ứng dụng của một số tinh dầu.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
26	Phương pháp nghiên cứu cây thuốc	- Trình bày được phương pháp tổng quan tài liệu về cây thuốc. Vận dụng viết được tổng quan về một vấn đề cụ thể trong nghiên cứu cây thuốc. - Trình bày được một số phương pháp nghiên cứu cây thuốc về mặt thực vật và hóa học: yêu cầu về mặt thực vật đối với mẫu cây thuốc nghiên cứu, phương pháp hiển vi, phương pháp chiết xuất, phương pháp định tính, định lượng, phương pháp phân lập các hợp chất tự nhiên. Phân tích được phạm vi áp dụng, một số ưu điểm, nhược điểm của các phương pháp nghiên cứu này. - Trình bày được nguyên tắc chung đánh giá tác dụng sinh học của cây thuốc.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
27	Dược động học	- Trình bày được các quá trình dược động học (hấp thu, phân bố, chuyển hóa và thải trừ thuốc), các mô hình dược động học thường gặp của thuốc và các thông số dược động học cơ bản đặc trưng cho từng quá trình dược động học. - Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình dược động học, các thông số dược động học và các thông tin về dược động học của thuốc trong các tài liệu chuyên môn. - Làm được một số thực nghiệm liên quan đến các quá trình dược động học và biện giải được các kết quả thực nghiệm. - Tính toán và biện giải được các thông số dược động học cơ bản.	2	Kiến thức ngành	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
28	Dược lý 1	- Trình bày được dược động học, tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, thận trọng, chống chỉ định, tương tác thuốc của các nhóm thuốc và một số thuốc trong các nhóm thuốc. - Giải thích được cơ chế tác dụng và các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc, các phản ứng có hại của thuốc. - Phân tích được mối liên quan giữa đặc tính dược lý với chỉ định, tác dụng không mong muốn, thận trọng/chống chỉ định của một số nhóm thuốc và một số thuốc cụ thể trong các nhóm thuốc. - So sánh được đặc tính dược lý của các thuốc trong một số nhóm thuốc. - Làm được một số bài tập và thực nghiệm dược lý đánh giá tác dụng của thuốc.	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
29	Dược lý 2	- Trình bày được dược động học, tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, thận trọng, chống chỉ định, tương tác thuốc của các nhóm thuốc và một số thuốc trong các nhóm thuốc. - Phân tích được mối liên quan giữa đặc tính dược lý với chỉ định, tác dụng không mong muốn, thận trọng/chống chỉ định của một số nhóm thuốc và một số thuốc trong các nhóm thuốc. - So sánh được đặc tính dược lý của các thuốc trong cùng nhóm dược lý của một số nhóm thuốc. - Làm được một số thực nghiệm dược lý đánh giá tác dụng của thuốc trên động vật thí nghiệm.	3	Kiến thức ngành	Tự luận
30	Dược lý lâm sàng	- Phân tích được một số yếu tố thuộc về thuốc và người bệnh ảnh hưởng đến hiệu quả và độ an toàn trong quá trình sử dụng thuốc. - Áp dụng được các kiến thức dược lý trong sử dụng thuốc điều trị một số bệnh cụ thể.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
31	Giáo dục quốc phòng - an ninh	1.1. Mục tiêu chung: Trang bị cho sinh viên có những hiểu biết cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc; quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. 1.2. Mục tiêu cụ thể: Về kiến thức: Có hiểu biết cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội. Nắm được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới; có hiểu biết chung về các quân binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam; có hiểu biết ban đầu về bản đồ quân sự. Về kỹ năng: Biết và làm đúng động tác điều lệnh đội ngũ từng người có súng; phương pháp tác phong tập hợp chỉ huy đội hình đội ngũ đơn vị; biết cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao. Thực hiện đúng kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh; chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác; biết sử dụng súng tiểu liên AK bắn trúng mục tiêu cố định, ném lựu đạn xa đúng hướng. Về thái độ: Tin tưởng vào đường lối quốc phòng của Đảng, rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị vững vàng, tình yêu quê hương, yêu truyền thống dân tộc, yêu đất nước, yêu CNXH; xây dựng tác phong nhanh nhẹn; hình thành nếp sống có ý thức tổ chức, tự giác, kỷ luật, đoàn kết trong sinh hoạt tập thể, ý thức cộng đồng ở trường, lớp và trong hoạt động công tác.	8	Giáo dục đại cương	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
32	Bóng chuyên	- Hiểu và phân tích được kỹ thuật động tác. - Thực hiện được các tư thế kỹ thuật. - Thực hiện thuần thục động tác ở mức độ kỹ năng. - Trình bày được luật thi đấu. - Tổ chức và đảm nhiệm trọng tài ở cấp độ phong trào. - Nâng cao thể lực và sự đoàn kết của người học.	1	Giáo dục đại cương	Kiểm tra kỹ năng thực hành các kỹ thuật, động tác
33	Bóng rổ	- Hiểu và phân tích được kỹ thuật động tác. - Thực hiện được các tư thế kỹ thuật. - Thực hiện thuần thục động tác ở mức độ kỹ năng. - Trình bày được luật thi đấu. - Tổ chức và đảm nhiệm trọng tài ở cấp độ phong trào. - Nâng cao thể lực và sự đoàn kết của người học.	1	Giáo dục đại cương	Kiểm tra kỹ năng thực hành các kỹ thuật, động tác
34	Cầu lông	- Hiểu và phân tích được kỹ thuật động tác. - Thực hiện được các tư thế kỹ thuật. - Thực hiện thuần thục động tác ở mức độ kỹ năng. - Trình bày được luật thi đấu. - Tổ chức và đảm nhiệm trọng tài ở cấp độ phong trào. - Nâng cao thể lực và sự đoàn kết của người học.	1	Giáo dục đại cương	Kiểm tra kỹ năng thực hành các kỹ thuật, động tác
35	Hóa đại cương vô cơ	- Trình bày được cấu tạo và giải thích được tính chất của nguyên tử, phân tử, phức chất theo cơ học lượng tử. Trình bày, giải thích được phân loại, cách sắp xếp các nguyên tố, các quy luật trong bảng hệ thống tuần hoàn dựa trên cấu hình electron. - Xác định và giải thích được chiều hướng, giới hạn, cơ chế của các quá trình hóa học dựa trên các định luật cơ bản của hóa học. - Thực hành được các kỹ thuật cơ bản trong phòng thí nghiệm: rửa dụng cụ thủy tinh, đun nóng chất rắn và chất lỏng, cân bằng cân kỹ thuật và cân phân tích, lấy một lượng nhỏ thể tích chất lỏng bằng dụng cụ thủy tinh chính xác, gấp giấy lọc, rửa kết tủa, lọc lấy kết tủa, lọc lấy dung dịch, kết tinh, thử pH và điều chỉnh pH môi trường...	4	Giáo dục đại cương	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
36	Hoá dược 1	- Trình bày được một số nhóm thuốc chính về các nội dung: nguồn gốc; phân loại; cấu tạo hoá học; tính chất lý, hoá học; tác dụng dược lý chung của nhóm. - Trình bày được một số thuốc điển hình trong mỗi nhóm thuốc chính về các nội dung: đặc điểm cấu tạo; nguồn gốc; phương pháp điều chế; tính chất lý, hoá học; chỉ định điều trị chính. - Ứng dụng được tính chất lý, hoá học trong kiểm nghiệm, bào chế, bảo quản của một số nhóm thuốc chính và một số thuốc hoá dược đại diện. - Phân tích, giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tính chất lý, hóa học; mối liên quan giữa cấu trúc và tác dụng; cơ chế tác dụng; tác dụng không mong muốn của một số nhóm thuốc chính và một số thuốc hoá dược đại diện.	3	Kiến thức ngành	Tự luận
37	Hoá dược 2	- Trình bày được một số nhóm thuốc chính về các nội dung: nguồn gốc; phân loại; cấu tạo hoá học; tính chất lý, hoá học; tác dụng dược lý chung của nhóm. - Trình bày được một số thuốc điển hình trong mỗi nhóm thuốc chính về các nội dung: đặc điểm cấu tạo; nguồn gốc; phương pháp điều chế; tính chất lý, hoá học; chỉ định điều trị chính. - Ứng dụng được tính chất lý, hoá học trong kiểm nghiệm, bào chế, bảo quản của một số nhóm thuốc chính và một số thuốc hoá dược đại diện. - Phân tích, giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tính chất lý, hóa học; mối liên quan giữa cấu trúc và tác dụng; cơ chế tác dụng; tác dụng không mong muốn của một số nhóm thuốc chính và một số thuốc hoá dược đại diện.	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
38	Xây dựng tiêu chuẩn nguyên liệu hóa dược	- Trình bày được một số chỉ tiêu chất lượng chính của nguyên liệu hóa dược. - Trình bày được khái niệm, phân loại, mục đích sử dụng và các yêu cầu của các chất chuẩn đối chiếu. - Phân tích, ứng dụng được các tính chất lý, hoá học cơ bản của dược chất dựa trên cấu trúc để đưa ra được các phương pháp định tính, định lượng phù hợp. - Phân tích hoặc giải thích được cách xây dựng phương pháp kiểm tra chất lượng nguyên liệu hóa dược theo từng chỉ tiêu chất lượng. Ứng	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		dụng để xây dựng được tiêu chuẩn chất lượng cho nguyên liệu hóa dược và xử lý được số liệu khi thăm định phương pháp phân tích nguyên liệu hóa dược. - Giải thích được quy trình thiết lập chất chuẩn đối chiếu. Ứng dụng xử lý được số liệu trong quá trình thiết lập chất chuẩn đối chiếu.			
39	Hoá hữu cơ 1	- Gọi được tên các hợp chất hữu cơ theo đúng quy định về danh pháp hiện hành. - Xác định được các loại đồng phân của hợp chất hữu cơ. - Phân tích được các hiệu ứng điện tử và hiệu ứng lập thể để giải thích, so sánh được tính acid-base, khả năng phản ứng, chiều hướng phản ứng và cơ chế phản ứng của hợp chất hữu cơ. - Ứng dụng được các hoá tính và phương pháp điều chế của các hoá chức hữu cơ để xây dựng được quy trình tổng hợp các hợp chất hữu cơ có khả năng ứng dụng trong ngành Dược. - Tổ chức và triển khai được các phản ứng định tính để xác định các hóa chức hữu cơ cơ bản và giải thích được các kết quả thực nghiệm - Có kỹ năng làm việc nhóm; phát hiện, giải quyết vấn đề; xây dựng, tổ chức kế hoạch làm việc. - Có thái độ trung thực, động cơ học tập đúng đắn, ý thức bảo vệ môi trường.	3	Cơ sở ngành	Trắc nghiệm
40	Hoá hữu cơ 2	- Gọi được tên các hợp chất hữu cơ theo đúng quy định danh pháp hiện hành. - Xác định được các loại đồng phân của hợp chất hữu cơ. - Phân tích được các hiệu ứng điện tử và hiệu ứng lập thể để giải thích, so sánh được tính acid-base, khả năng phản ứng, chiều hướng phản ứng và cơ chế phản ứng của hợp chất hữu cơ. - Ứng dụng được các hoá tính và phương pháp điều chế của các hoá chức hữu cơ để xây dựng được quy trình tổng hợp các hợp chất hữu cơ có khả năng ứng dụng trong ngành Dược. - Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong thực hành tổng hợp hữu cơ. - Tổ chức và triển khai được một số quy trình tổng hợp hữu cơ - Có kỹ năng làm việc nhóm; phát hiện, giải quyết vấn đề; xây dựng, tổ chức kế hoạch làm việc.	2	Cơ sở ngành	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		- Có thái độ trung thực, động cơ học tập đúng đắn, ý thức bảo vệ môi trường.			
41	Điện di và phân tích nhiệt	- Trình bày được nguyên lý cơ bản và các quá trình diễn ra trong điện di. - Trình bày được một số phương pháp điện di (điện di vùng, điện di biên động, điện di đẳng tốc) và kỹ thuật điện di hay được sử dụng (điện di trên giấy, trên bản mỏng, trên gel và điện di mao quản). - Trình bày được một số ứng dụng của điện di trong ngành dược và y sinh học. - Trình bày được các kiểm định cơ bản của phân tích nhiệt. - Trình bày được ứng dụng của phân tích nhiệt trong phân tích dược. - Quan sát một số thao tác trên điện di mao quản và phân tích nhiệt.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
42	Độc chất	- Trình bày được các khái niệm và phân loại chất độc, các nguyên nhân gây ngộ độc, ảnh hưởng của chất độc lên các cơ quan của cơ thể và các biện pháp đề phòng. - Trình bày cơ chế gây ngộ độc, các biểu hiện lâm sàng khi ngộ độc, các biện pháp xử trí với một số chất độc thường gặp: các kim loại độc, các chất độc hữu cơ, chất độc có nguồn gốc tự nhiên, các chất bảo vệ thực vật và ma túy. - Trình bày được nguyên tắc và thực hiện được một số phương pháp pháp phân tích một số chất độc thuộc nhóm trên: Xử lý mẫu, phương pháp định tính, định lượng.	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
43	Hoá phân tích 1	- Trình bày được các công thức tính nồng độ, tính toán và giải được các bài toán về nồng độ. - Trình bày được nguyên tắc của các phương pháp hoá học trong phân tích định lượng. - Thao tác và tính toán được kết quả định lượng khi thực hiện các phương pháp chuẩn độ acid base, tạo phức, oxi hoá khử, kết tủa.	3	Cơ sở ngành	Tự luận
44	Hoá phân tích 2	- Trình bày được nguyên tắc của các phương pháp phân tích dụng cụ và cấu tạo chính của một số thiết bị. - Trình bày được nguyên tắc của một số kỹ thuật xử lý mẫu và giải được các bài toán về hiệu suất chiết. - Thao tác và tính toán được kết quả định lượng khi thực hiện các phương pháp phân tích dụng cụ thông dụng	3	Cơ sở ngành	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
45	Kiểm nghiệm được phẩm	- Trình bày được hệ thống đảm bảo chất lượng thuốc và vị trí của công tác kiểm nghiệm - Giải thích được nguyên tắc và ứng dụng của một số phương pháp hoá học, hoá lý, vi sinh thường dùng trong kiểm nghiệm thuốc. - Xây dựng phác thảo tiêu chuẩn cho một dạng bào chế. - Trình bày được các tiêu chí chính cần kiểm nghiệm của một số dạng chế phẩm - Thực hiện kiểm nghiệm được một số chỉ tiêu của các dạng chế phẩm.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
46	Kiểm nghiệm	- Trình bày được hệ thống đảm bảo chất lượng thuốc và vị trí của công tác kiểm nghiệm - Giải thích được nguyên lý của một số phương pháp hoá học, vận dụng được các phương pháp hoá lý thường dùng trong kiểm nghiệm thuốc. - Trình bày được các tiêu chí chính cần kiểm nghiệm của một số dạng chế phẩm. - Thực hiện kiểm nghiệm được một số chỉ tiêu của các dạng chế phẩm.	2	Kiến thức ngành	Tự luận
47	Môi trường	- Trình bày được mối quan hệ giữa môi trường với các hoạt động kinh tế- xã hội. - Trình bày được các nguyên nhân và nguyên tắc các biện pháp chính để xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn, trong đó có các hoạt động sản xuất được phẩm, dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe. - Xây dựng ý thức và trách nhiệm với cộng đồng.	1	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
48	Ứng dụng sắc ký trong phân tích thuốc và dịch sinh học	- Trình bày được ứng dụng của HPLC, TLC và GC trong phân tích thuốc dạng nguyên liệu, thành phẩm, dược liệu và chế phẩm đông được. - Phân tích được các điều kiện sắc ký trong phân tích bằng HPLC, TLC và GC. - Trình bày được các đặc trưng và thẩm định phương pháp trong phân tích thuốc trong dịch sinh học. Ứng dụng trong đánh giá tương đương sinh học của thuốc. - Thực hiện được một số quy trình phân tích thuốc trong chế phẩm thuốc và nước tiểu.	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
49	Xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích	- Trình bày được nguyên tắc xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích mẫu - Xử lý được số liệu và đánh giá được kết quả thẩm định phương pháp.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
50	Hóa sinh	- Trình bày được những kiến thức cơ bản về phân loại, danh pháp, cấu trúc, vai trò sinh học và ứng dụng trong y dược của các nhóm chất chủ yếu trong cơ thể. - Trình bày được những khái niệm cơ bản về xúc tác sinh học, quá trình tạo và tích lũy năng lượng sinh học trong cơ thể, động học enzym và phân tích được những ứng dụng chính trong Y-Dược. - Trình bày được quá trình chuyển hóa ở tế bào và mô của các nhóm chất chủ yếu trong cơ thể, các cơ chế điều hòa chuyển hóa. - Giải thích được cơ chế bệnh sinh và cơ chế tác dụng của một số thuốc liên quan đến những rối loạn chuyển hóa thường gặp trên cơ sở vận dụng các kiến thức về chuyển hóa. - Thực hành được một số kỹ thuật hóa sinh cơ bản và biện luận được các kết quả thực nghiệm.	3	Cơ sở ngành	Trắc nghiệm
51	Hóa sinh lâm sàng	- Trình bày được đặc tính hóa sinh của một số cơ quan, hệ cơ quan chính trong cơ thể - Trình bày được cơ sở khoa học để lựa chọn và biện luận được kết quả của các xét nghiệm và nghiệm pháp để đánh giá tình trạng của một số cơ quan trong cơ thể - Vận dụng được các kiến thức hóa sinh lâm sàng trong chẩn đoán, theo dõi điều trị, tiên lượng một số tình trạng bệnh lý thường gặp và trong nghiên cứu, thử nghiệm lâm sàng.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
52	Chủ nghĩa xã hội khoa học	- Trình bày được quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin - Phân tích những nội dung chủ yếu trong quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về các vấn đề chính trị - xã hội và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội. - Góp phần nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá các vấn đề của đất nước. - Có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học nói chung và nền tảng tư tưởng của Đảng ta nói riêng.	2	Giáo dục đại cương	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
53	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	- Về kiến thức: Trình bày được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. - Về kỹ năng: Hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. - Về thái độ: Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác Lênin; sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường.	2	Giáo dục đại cương	Tự luận
54	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	- Về nội dung: Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920- 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930- 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945- 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975- 2018). - Về tư tưởng: Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, niềm tin của sinh viên vào sự lãnh đạo của Đảng trong quá khứ và hiện tại - Về kỹ năng: Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng.	2	Giáo dục đại cương	Tự luận
55	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Trình bày được những cơ sở khách quan và chủ quan cho việc hình thành và phát triển của Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Phân tích những nội dung chủ yếu trong hệ thống Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Góp phần nâng cao hiểu biết của sinh viên về cuộc đời hoạt động cách mạng, đặc biệt là Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Xây dựng nền tảng đạo đức con người mới theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.	2	Giáo dục đại cương	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
56	Triết học Mác - Lênin	- Nhận thức được vai trò thế giới quan, phương pháp luận của triết học Mác - Lênin. - Phân tích được những nguyên lý và những quy luật của triết học Mác - Lênin. - Vận dụng những nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin vào trong quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân.	3	Giáo dục đại cương	Tự luận
57	Tiếng Anh 1	- Phân biệt được các kiến thức ngữ pháp cơ bản của tiếng Anh và thực hiện các bài tập thực hành ngữ pháp như: tìm và sửa lỗi, đặt câu hỏi, chia động từ, cho dạng đúng của từ, dùng từ gợi ý viết câu hoàn chỉnh, sử dụng cấu trúc ngữ pháp phù hợp để diễn đạt câu bằng các cách khác nhau. - Mô tả được các từ, cụm từ theo các chủ đề được học trong sách giáo khoa, đưa ra các ví dụ có sử dụng từ, cụm từ đó, đoán được nghĩa của từ, cụm từ trong những ngữ cảnh cụ thể. - Thực hành các kỹ năng đọc, viết, nói, nghe về các chủ đề thông thường trong sách học như: sở thích thói quen, các địa danh, văn hóa, thể thao, thời trang, sức khỏe, môi trường ...	2	Giáo dục đại cương	Trắc nghiệm
58	Tiếng Anh 2	- Phân biệt được các kiến thức ngữ pháp cơ bản của tiếng Anh chưa được học trong phần Tiếng Anh 1, và thực hiện các bài tập thực hành ngữ pháp như: tìm và sửa lỗi, cho dạng đúng của từ, dùng từ gợi ý viết câu hoàn chỉnh, sử dụng cấu trúc ngữ pháp phù hợp để diễn đạt câu bằng các cách khác nhau. - Mô tả được các từ, cụm từ theo các chủ đề được học trong sách giáo khoa, đưa ra các ví dụ có sử dụng từ, cụm từ đó, đoán được nghĩa của từ, cụm từ trong những ngữ cảnh cụ thể. - Thực hành các kỹ năng đọc, viết, nói, nghe về các chủ đề trong sách học như: Kể chuyện về khoa học và tự nhiên, về giáo dục, về nơi sinh ra và lớn lên, một thiết bị công nghệ, về văn hoá, xã hội, lịch sử....	2	Giáo dục đại cương	Trắc nghiệm

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
59	Tiếng Anh 3	- Hiểu, phân biệt và áp dụng được các kiến thức ngữ pháp cơ bản của tiếng Anh chưa được học trong phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 vào thực hiện các bài tập thực hành ngữ pháp như: tìm và sửa lỗi, cho dạng đúng của từ, dùng từ gợi ý viết câu hoàn chỉnh, sử dụng cấu trúc ngữ pháp phù hợp để diễn đạt câu bằng các cách khác nhau. - Mô tả được các từ, cụm từ theo các chủ đề được học trong sách giáo khoa, đưa ra các ví dụ có sử dụng từ, cụm từ đó, đoán được nghĩa của từ, cụm từ trong những ngữ cảnh cụ thể. - Thực hành các kỹ năng đọc, viết, nói, nghe về các chủ đề trong sách học như: các hoạt động giải trí, lợi ích của khoa học công nghệ trong đời sống, công việc, các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng ghi nhớ	2	Giáo dục đại cương	Trắc nghiệm
60	Tiếng Anh chuyên ngành	- Phân biệt được từ vựng dùng trong chuyên ngành Dược khác với từ vựng của các chuyên ngành khác và từ vựng được sử dụng trong giao tiếp hàng ngày. - Suy luận và đoán được nghĩa của các từ, cụm từ theo các chủ đề của bài học và chuyên ngành cụ thể dựa vào ngữ cảnh của bài học. Làm rõ được nội dung, cấu trúc và từ vựng của các bài đọc chuyên ngành Dược bằng Tiếng Anh. - Thực hành các kỹ năng đọc, dịch, và nói những câu đơn giản theo các chủ đề có sẵn trong tài liệu học tập và handout do giáo viên phát trên lớp. - Phát triển vốn từ vựng Tiếng Anh theo 07 định hướng chuyên ngành. - Thuyết trình được các nội dung có liên quan đến chuyên ngành Dược đã được học trong chương trình.	2	Giáo dục đại cương	Tự luận
61	Dịch tễ dược cơ bản	- Trình bày được các khái niệm, thuật ngữ, lịch sử hình thành, phương pháp nghiên cứu, vai trò, ứng dụng của dịch tễ dược trong nghiên cứu an toàn và hiệu quả của thuốc và đạo đức trong nghiên cứu dịch tễ dược. - Nhận biết và trình bày được các loại sai số trong nghiên cứu dịch tễ dược. - Phân tích được các loại thiết kế nghiên cứu trong dịch tễ dược. - Vận dụng được các kiến thức đã được trang bị để đọc hiểu, phân tích và diễn giải kết quả	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		nghiên cứu dịch tễ được từ y văn và ứng dụng trong quản lý nguy cơ và y học thực chứng.			
62	Dịch tễ được trong nghiên cứu cộng đồng	- Trình bày được tầm quan trọng của nghiên cứu cộng đồng, các thiết kế nghiên cứu, lựa chọn vấn đề nghiên cứu và xây dựng mục tiêu trong nghiên cứu cộng đồng. - Trình bày được các bước thiết kế bộ công cụ, thu thập dữ liệu, xử lý, phân tích, phiên giải và trình bày kết quả nghiên cứu trong nghiên cứu cộng đồng. - Vận dụng được các kiến thức đã học để sơ bộ thiết kế một nghiên cứu cộng đồng	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
63	Dược cộng đồng	- Trình bày được khái niệm, vai trò và nguyên tắc trong thực hành dược cộng đồng - Trình bày được các yêu cầu về năng lực của dược sĩ cộng đồng và chất lượng dịch vụ dược tại nhà thuốc - Trình bày được các yêu cầu về kỹ năng giao tiếp trong thực hành dược cộng đồng - Phân tích được các yêu cầu về khai thác thông tin và ra quyết định tại nhà thuốc - Trình bày được các yêu cầu về quản lý nguy cơ, tuân thủ điều trị và giáo dục người bệnh tại nhà thuốc - Vận dụng được các kiến thức và kỹ năng đã học trong một số tình huống tại nhà thuốc.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
64	Dược xã hội học	- Tóm tắt lịch sử ngành dược thế giới và Việt Nam; - Phân tích các quan điểm của Đảng và Nhà nước trong chăm sóc sức khỏe. Vấn đề an sinh xã hội và các quy định về bảo hiểm y tế; - Phân biệt vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong hệ thống tổ chức ngành y tế và ngành dược; - Phân tích được tâm lý của các đối tượng trong hoạt động chăm sóc sức khỏe; - Ứng dụng mô hình hành vi sức khỏe trong giao tiếp với bệnh nhân từ đó xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe hướng tới sử dụng thuốc an toàn, hợp lý trong cộng đồng.	2	Giáo dục đại cương	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
65	Marketing dược	- Nêu được khái niệm và đặc trưng của marketing dược; - So sánh được các chính sách của marketing áp dụng trong ngành dược; - Phân tích được hành vi của người tiêu dùng và người bệnh liên quan đến chiến lược marketing tạo sự thỏa mãn cho khách hàng bằng chất lượng, dịch vụ và giá trị; - Vận dụng lý thuyết để phân tích, nhận dạng một số chiến lược marketing dược đang được áp dụng trong thực tế.	2	Kiến thức bổ trợ	Trắc nghiệm
66	Pháp luật đại cương và các quy định trong ngành Dược	- Phân biệt được các thành phần thuộc hệ thống cơ quan tổ chức Nhà nước và hệ thống pháp luật Việt Nam; - Phân biệt được các loại văn bản quy phạm pháp luật theo cơ quan tổ chức quản lý Nhà nước ban hành, các văn bản quy phạm pháp luật trong ngành Dược; - Tổng hợp và vận dụng được các quy định trong hành nghề dược theo mỗi lĩnh vực: sản xuất kinh doanh, đảm bảo chất lượng, tồn trữ cấp phát, sử dụng thuốc	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
67	Kinh tế dược	- Kể tên được các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô và cách xác định; - Phân tích được một số quy luật trong nền kinh tế, lý thuyết hành vi người tiêu dùng và người sản xuất; - Trình bày phương pháp đánh giá kinh tế dược và ứng dụng các kết quả đã phiên giải trong ra các quyết định lựa chọn thuốc.	3	Kiến thức bổ trợ	Trắc nghiệm
68	Quản lý cung ứng thuốc	- Phân tích được mối liên quan giữa các hoạt động (lựa chọn, mua thuốc, phân phối, tồn trữ và sử dụng) trong chu trình cung ứng thuốc; - Nêu được các yêu cầu trong từng hoạt động của chu trình cung ứng; - Vận dụng lý thuyết trong xây dựng một số quy trình trong quản lý cung ứng thuốc	3	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
69	Quản trị doanh nghiệp dược	- Trình bày được đại cương về quản trị doanh nghiệp và doanh nghiệp dược, tổ chức và điều hành trong doanh nghiệp dược, quản trị kết quả kinh doanh; - Vận dụng được kiến thức về quản trị doanh nghiệp dược trong một số lĩnh vực công tác dược.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
70	Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP, GSP, GPP)	- Trình bày được những nội dung cơ bản của nguyên tắc thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên tắc thực hành tốt tồn trữ và nguyên tắc thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. - Trình bày được quy định về hồ sơ, thủ tục đăng ký đánh giá đáp ứng GDP, GPP của cơ sở kinh doanh dược - Vận dụng lý thuyết trong xây dựng một số quy trình thao tác chuẩn trong thực hành tốt cung ứng thuốc.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
71	Quản lý học đại cương	- So sánh tư tưởng các học thuyết quản lý qua các thời kỳ; - Phân tích được các nguyên tắc và phương pháp cơ bản của khoa học quản lý; - Phân biệt được các mô hình tổ chức và đưa ra ưu nhược điểm của mỗi loại mô hình; - Vận dụng được các chức năng của nhà quản lý trong việc thu thập thông tin và ra quyết định quản lý.	2	Kiến thức ngành	Trắc nghiệm
72	Đa dạng sinh học cây thuốc	- Trình bày được các khái niệm cơ bản về đa dạng sinh học, 3 cấp độ của đa dạng sinh học, giá trị của đa dạng sinh học và đa dạng sinh học cây thuốc. - Trình bày được ảnh hưởng của các hoạt động phát triển đến đa dạng sinh học cây thuốc. - Trình bày được các nguyên nhân gây suy giảm/yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng sinh học và đa dạng sinh học cây thuốc, các phương pháp bảo tồn đa dạng sinh học cây thuốc. - Trình bày được các phương pháp nghiên cứu đa dạng sinh học cây thuốc. - Thiết kế và tổ chức được nghiên cứu về đa dạng sinh học cây thuốc tại một khu vực (xã, cộng đồng, khu rừng, ...).	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
73	Thực vật	- Đọc và viết được tên khoa học của cây thuốc và dược liệu bằng tiếng Latin. - Trình bày được đặc điểm hình thái và cấu tạo giải phẫu của các loại mô thực vật, các cơ quan dinh dưỡng và cơ quan sinh sản của thực vật bậc cao. - Trình bày được vị trí phân loại, đặc điểm cấu tạo và vai trò trong ngành Dược của ngành Nấm thực và các ngành Thực vật bậc thấp. - Mô tả và xác định được đặc điểm hình thái của các họ Thực vật bậc cao có nhiều cây làm thuốc. - Trình bày được các khái niệm và nội dung cơ bản về tài nguyên cây thuốc ở trên thế giới và ở Việt Nam. - Làm được tiêu bản vi học mô thực vật và các cơ quan dinh dưỡng rễ, thân và lá của thực vật bậc cao để phân tích (mô tả và vẽ) được các đặc điểm cấu tạo của tiêu bản. - Phân tích được đặc điểm cơ quan sinh sản của thực vật bậc cao bao gồm hoa, quả và hạt bằng các kỹ thuật phân tích đặc điểm hình thái. - Nhận biết được một số cây thuốc thiết yếu (nêu tên tiếng Việt và tên khoa học)	3	Cơ sở ngành	Tự luận
74	Thực vật dân tộc học ứng dụng	- Trình bày được đa dạng cây cỏ và các dân tộc trên thế giới và ở Việt Nam. - Trình bày được khái niệm, mục tiêu, nội dung Thực vật dân tộc học và tam giác thực vật dân tộc học ứng dụng. - Trình bày được các kỹ năng, công cụ và phương pháp sử dụng trong nghiên cứu thực vật dân tộc học. - Trình bày được các ứng dụng thực vật dân tộc học trong hoạt động phát triển cộng đồng. - Trình bày được các khái niệm, chu trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới từ thảo dược. - Áp dụng được một số kỹ năng, công cụ và phương pháp sử dụng trong nghiên cứu thực vật dân tộc học.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
75	Trồng và phát triển cây thuốc	- Trình bày được các khái niệm cơ bản và các yếu tố ảnh hưởng đến trồng trọt và phát triển cây thuốc. - Trình bày được các phương pháp cơ bản trong sản xuất giống, trồng trọt, thu hái, sơ chế và bảo quản dược liệu và các nguyên tắc cơ bản trong trồng cây thuốc theo tiêu chuẩn. - Trình bày được phương pháp, kỹ thuật sản xuất giống, trồng, chăm sóc, thu hái, chế biến và bảo quản một số cây thuốc ở Việt Nam. - Trình bày được thực trạng, xu hướng và mô hình phát triển cây thuốc ở Việt Nam. - Thực hiện được các bước để nhận dạng xác định giống cây thuốc và một số phương pháp nhân giống chính.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
76	Tin học	- Soạn thảo được văn bản điện tử với phần mềm Microsoft Word. - Xử lý thống kê được số liệu bằng bảng tính Microsoft Excel. - Vẽ được công thức hoá học bằng phần mềm ChemDraw. - Soạn thảo và trình bày được nội dung, thuyết trình bằng phần mềm Microsoft PowerPoint.	3	Giáo dục đại cương	Trắc nghiệm
77	Toán thống kê y dược	- Trình bày được các kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê trong chương trình đào tạo Dược sỹ đại học. - Vận dụng Toán thống kê để nghiên cứu tính quy luật của hiện tượng ngẫu nhiên. Thu thập, xử lý được các số liệu trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn.	3	Giáo dục đại cương	Tự luận
78	Hoá lý dược	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và tính chất của các trạng thái, các quá trình và các thông số hoá lý cơ bản ứng dụng trong dược. - Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến các trạng thái, các quá trình và các đại lượng hoá lý cơ bản. - Trình bày được cơ sở lý thuyết và phương pháp xác định các thông số hóa lý cơ bản. - Trình bày được các ứng dụng của hoá lý trong ngành dược. - Bố trí được thí nghiệm và xác định được một số đại lượng hoá lý cơ bản.	3	Cơ sở ngành	Trắc nghiệm

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
79	Vật lý đại cương 1	- Trình bày được những khái niệm cơ bản và ứng dụng trong ngành dược của cơ học trong các phần động học, động lực học, dao động sóng, sóng âm, cơ học chất lỏng và các đặc trưng của chất lỏng. - Trình bày được nguyên lý I, II của nhiệt động lực học, thuyết động học chất khí. Biết áp dụng nguyên lý I, II vào các quá trình nhiệt động. - Trình bày được những kiến thức cơ bản trong điện, từ học, các định luật của dòng điện không đổi và các định luật cảm ứng điện từ. - Thực hành đo được một số đại lượng vật lý dùng trong dược học như: khối lượng, khối lượng riêng, tỷ trọng, hệ số nhớt, sức căng mặt ngoài, nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi, điện trở.	2	Giáo dục đại cương	Trắc nghiệm
80	Vật lý đại cương 2	- Trình bày được các định luật cơ sở của quang hình học, các dụng cụ quang học. Trình bày được các khái niệm cơ bản về kích thước tiêu phân, ứng dụng, phép đo bằng kính hiển vi quang học và hiển vi điện tử. - Trình bày được các khái niệm, định luật về phân cực ánh sáng, hấp thụ ánh sáng, nhiễu xạ tia X và ứng dụng trong dược học. - Trình bày được các khái niệm về phóng xạ và ứng dụng của các hiện tượng này trong dược học. - Trình bày được các khái niệm cơ bản về laser và ứng dụng của laser trong ngành dược. - Trình bày được nguyên tắc, phương pháp và ứng dụng trong dược học của phân tích nhiệt. - Thực hành đo được và biết sử dụng phương pháp phân tích số liệu để xác định một số đại lượng vật lý dùng trong dược học như chiết suất, năng suất quay cực, phổ hấp thụ, kích thước tiêu phân.	2	Cơ sở ngành	Tự luận
81	Vi sinh - Ký sinh trùng 1	- Trình bày được phân bố, hình thái và cấu tạo tế bào vi sinh vật. - Trình bày được đặc điểm sinh trưởng, trao đổi chất và di truyền của vi sinh vật. - Trình bày được đặc điểm sinh học, khả năng gây bệnh, phương pháp chẩn đoán, cách phòng và điều trị vi nấm và virus gây bệnh thường gặp. - Quan sát và mô tả được đặc điểm hình thái một số vi nấm gây bệnh thường gặp. Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong nghiên cứu	2	Cơ sở ngành	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
		và chẩn đoán vi sinh: phân lập, nuôi cấy, nhuộm, phản ứng huyết thanh ...			
82	Sinh học	- Trình bày được các kiến thức cơ bản về sinh học tế bào, trao đổi chất và đa dạng sinh học. - Trình bày được các kiến thức cơ bản về di truyền và biến dị. - Trình bày được các kiến thức cơ bản về sinh học phân tử. - Trình bày được các nguyên lý cơ bản của công nghệ sinh học ứng dụng trong Y-Dược. - Thực hành: + Sử dụng được kính hiển vi và làm được một số loại tiêu bản thông dụng trong nghiên cứu sinh học. + Nhận biết được một số bào quan trong tiêu bản tế bào. + Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản trong nghiên cứu di truyền.	3	Giáo dục đại cương	Tự luận
83	Vi sinh - Ký sinh trùng 2	- Trình bày được đặc điểm sinh học, khả năng gây bệnh, phương pháp chẩn đoán, cách phòng và điều trị các vi khuẩn gây bệnh thường gặp. - Trình bày được hình thể, chu kỳ, dịch tễ, khả năng gây bệnh, phương pháp chẩn đoán, cách phòng và điều trị một số ký sinh trùng gây bệnh thường gặp. - Phân tích được mối liên quan giữa chu kỳ, sinh thái của ký sinh trùng với phân bố dịch tễ các bệnh do chúng gây ra. - Phân tích được mối liên quan giữa chu kỳ của ký sinh trùng với diễn biến bệnh, cách phòng và điều trị các bệnh do chúng gây ra. - Quan sát và mô tả được đặc điểm hình thái một số vi khuẩn gây bệnh thường gặp. - Quan sát và đánh giá được kết quả soi tiêu bản bệnh phẩm của người mắc bệnh do một số ký sinh trùng gây ra.	2	Cơ sở ngành	Tự luận
84	Bệnh học	- Trình bày được nguyên nhân, điều kiện thuận lợi, đường lây truyền, yếu tố nguy cơ của một số bệnh thường gặp. - Phân tích được triệu chứng, biến chứng, biện pháp điều trị và dự phòng một số bệnh thường gặp. - Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích được một số ca lâm sàng.	3	Cơ sở ngành	Tự luận

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số Tín chỉ	Lịch trình GD	PP đánh giá
85	Bệnh học - Bệnh gây ra do thuốc	- Trình bày được nguyên nhân, yếu tố nguy cơ, đường lây truyền, cơ chế bệnh sinh của một số bệnh trong khoa phòng bệnh viện, phân tích được triệu chứng, biến chứng, biện pháp điều trị và dự phòng một số bệnh trong các khoa phòng bệnh viện, trên cơ sở đó vận dụng để phân tích được các ca lâm sàng. - Phân tích được cơ chế, các yếu tố nguy cơ, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, phương pháp xử trí và giám sát các bệnh do thuốc gây ra thông qua các ca lâm sàng.	2	Kiến thức bổ trợ	Tự luận
86	Giải phẫu – Sinh lý	- Trình bày được cấu tạo giải phẫu và các chức năng sinh lý của các hệ cơ quan trong cơ thể. - Giải thích được một số hiện tượng sinh lý và mất cân bằng sinh lý của các hệ cơ quan. - Thực hiện được một số thao tác thực hành cơ bản minh họa cho lý thuyết và giải thích được một số kết quả thí nghiệm.	4	Cơ sở ngành	Trắc nghiệm
87	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	- Trình bày được những khái niệm cơ bản về Sinh lý bệnh, nguyên nhân của một số rối loạn chuyển hoá và rối loạn của các hệ cơ quan trong cơ thể - Trình bày những khái niệm cơ bản về Miễn dịch, đặc điểm và vai trò của hệ thống miễn dịch của cơ thể. - Phân tích được cơ chế bệnh sinh và hậu quả của một số rối loạn chuyển hoá và rối loạn của các hệ cơ quan trong cơ thể - Thực hiện được một số thao tác thực hành cơ bản minh họa cho lý thuyết và giải thích được kết quả thí nghiệm	3	Cơ sở ngành	Tự luận

Hệ: Đào tạo sau đại học

Tiến sĩ:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	Chuyên ngành CNDP&BCT - Bào chế				
1	Kiểm soát giải phóng thuốc tại vùng hấp thu tối ưu trong đường tiêu hóa	Phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố sinh lý, công thức và kỹ thuật bào chế tới đặc tính hấp thu thuốc và các biện pháp tăng hấp thu ở các vị trí khác nhau của đường tiêu hóa.	2	Trong 2 năm đầu	Kiểm tra thường kỳ: Không. Hình thức thi hết học phần: Viết 02 tiểu luận (theo hướng dẫn của GV).

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		Vận dụng được nguyên tắc bào chế, các tá dược, phương pháp đánh giá vào các dạng bào chế kiểm soát giải phóng dược chất tại các vị trí khác nhau của đường tiêu hóa. Vận dụng kiến thức để phân tích được các ví dụ ứng dụng kiểm soát giải phóng dược chất tại các vị trí hấp thu tối ưu.			Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là điểm trung bình cộng của 2 tiểu luận tính theo các tiêu chí sau: Nội dung: 50%; Trình bày: 20%; Thảo luận: 30%.
2	Bào chế thuốc có nguồn gốc peptid và protein	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến độ ổn định của thuốc có bản chất peptid và protein. Vận dụng được các kiến thức đã phân tích trên trong định hướng nghiên cứu xây dựng công thức và ứng dụng một số kỹ thuật hiện đại trong bào chế thuốc có bản chất peptid và protein.	2	Trong 2 năm đầu	Kiểm tra thường kỳ: Không. Hình thức thi hết học phần: Viết 02 tiểu luận (theo hướng dẫn của GV). Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là điểm trung bình cộng của 2 tiểu luận tính theo các tiêu chí sau: Nội dung: 50%; Trình bày: 20%; Thảo luận: 30%.
3	Cải thiện hấp thu thuốc dùng qua đường tiêu hóa	Phân tích được tác động của các đặc điểm sinh lý của đường tiêu hóa đến quá trình giải phóng, hấp thu, chuyển hóa dược chất từ các chế phẩm thuốc dùng qua đường tiêu hóa. Phân tích ảnh hưởng của độ ổn định, độ tan và tính thấm của dược chất đến cơ chế chuyển vận thuốc qua niêm mạc đường tiêu hóa. Tổng quan được về việc vận dụng được các nguyên lý đã phân tích trên trong định hướng nghiên cứu tác động cải thiện hấp thu thuốc từ đường tiêu hóa.	2	Trong 2 năm đầu	Kiểm tra thường kỳ: Không. Hình thức thi hết học phần: Viết 2 tiểu luận (theo hướng dẫn của GV). Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là điểm trung bình cộng của các tiểu luận
4	Một số phương pháp hóa lý ứng dụng trong bào chế	Vận dụng được phương pháp đánh giá một số đặc tính hóa lý của dược chất trong bào chế. Phân tích được nguyên tắc, ý nghĩa và ứng dụng của các phương pháp: phân tích nhiệt, nhiễu xạ tia X, xác định kích thước tiểu phân, thế zeta, tính chất lưu biến, phổ dao động, phân tích hình ảnh, xây	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường kỳ: Không. - Hình thức thi hết học phần: Viết 02 tiểu luận (theo hướng dẫn của GV). - Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		dựng giản đồ pha trong bào chế và sản xuất thuốc			điểm trung bình cộng của 2 tiểu luận
5	Tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> - <i>in vivo</i>	Phân tích được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> – <i>in vivo</i> . Viết được đề cương nghiên cứu tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> – <i>in vivo</i> . Xử lý và phân tích được số liệu nghiên cứu tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> – <i>in vivo</i> .	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường kỳ: Không. - Hình thức thi hết học phần: Viết 01 tiểu luận và làm 01 bài tập xử lý dữ liệu (theo hướng dẫn của GV). - Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là điểm trung bình cộng của 01 tiểu luận và 01 bài tập xử lý dữ liệu
Chuyên ngành CNDP&BCT - CNDP					
1	Một số kỹ thuật hiện đại trong sản xuất dược phẩm	- Phân tích, lựa chọn được phương pháp nghiên cứu phù hợp cho các dạng bào chế khác nhau. - Phân tích, đánh giá, lựa chọn được phương pháp, điều kiện phản ứng trong thiết kế quy trình tổng hợp mới, nâng cấp, tối ưu hóa và thẩm định quy trình sản xuất nguyên liệu hóa dược. - Vận dụng được các phương pháp chiết xuất hiện đại trong sản xuất nguyên liệu làm thuốc từ dược liệu trên cơ sở: nguyên tắc, phương pháp tiến hành, ưu nhược điểm của các phương pháp đó. - Phân tích được vai trò của công nghệ gen (genetic engineering) trong sản xuất dược phẩm	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận.
2	Công nghệ sinh học trong sản xuất dược phẩm	- Phân tích được xu hướng phát triển các sinh phẩm và dược phẩm bằng công nghệ sinh học hiện nay - Vận dụng kiến thức về nguyên lý của công nghệ sinh học phân tử và công nghệ gen ứng dụng trong điều trị bệnh và sản xuất một số kháng sinh và sinh phẩm.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận
3	Kỹ thuật chiết xuất và phân lập hợp chất tự nhiên	Vận dụng được các phương pháp phân lập hợp chất tự nhiên trong nghiên cứu hóa thực vật và sản xuất nguyên liệu làm thuốc	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Viết tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
4	Quá trình khuếch tán, giải phóng và hấp thu từ các dạng thuốc.	- Phân tích được quá trình khuếch tán, vận chuyển được chất qua màng sinh học - Phân tích được các quá trình nhiệt động học và động học ảnh hưởng đến các thuộc tính hấp thu được chất từ các dạng thuốc	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận
5	Tổng hợp alcaloid	- Giải thích được phương pháp tổng hợp một số alcaloid biến nhân isoquinolin, indol và pyridoacridin. - Phân tích được các giai đoạn bán tổng hợp alcaloid chống ung thư vinblastin và vincristin	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận.
6	Tổng hợp các hóa trị liệu hormon trong điều trị ung thư	Phân tích được bản chất phản ứng, các kỹ thuật trong qui trình tổng hợp một số hóa trị liệu hormon sử dụng trong điều trị ung thư.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận.
Chuyên ngành Hóa dược					
1	Các phương pháp thiết kế cấu trúc trong nghiên cứu phát triển thuốc mới	Vận dụng được 9 phương pháp chung trong thiết kế cấu trúc. Vận dụng được các nguyên tắc và phương pháp trong thiết kế cấu trúc các chất ức chế enzym. Vận dụng được các nguyên tắc và phương pháp trong thiết kế cấu trúc các chất ức chế thụ thể.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
2	Liên quan định lượng giữa cấu trúc và tác dụng sinh học	Phân tích được vai trò của các thông số hóa lý dùng trong các phương trình liên quan cấu trúc tác dụng. Ứng dụng được các phương trình liên quan cấu trúc tác dụng để đánh giá liên quan cấu trúc tác dụng của một số nhóm thuốc. Ứng dụng được các phương trình liên quan cấu trúc tác dụng để thiết kế dẫn chất mới.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
3	Một số phương pháp hiện đại trong nghiên cứu phát triển thuốc mới	Phân tích được nguyên tắc của các phương pháp cơ bản dùng trong tổng hợp pha rắn, hóa tổ hợp, tổng hợp vi sóng và tổng hợp bất đối. Phân tích được nguyên tắc và phạm vi ứng dụng của kỹ thuật docking, mô phỏng cấu trúc (simulation), tạo cấu trúc không	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		gian ba chiều, sàng lọc hiệu năng cao, sàng lọc ảo.			
4	Tổng hợp một số thuốc điều hòa lipid máu và thuốc điều trị tiểu đường	Thiết kế, phân tích và so sánh được các quy trình tổng hợp một số thuốc điều hòa lipid máu nhóm statin và nhóm fibrat. Thiết kế, phân tích và so sánh được các quy trình tổng hợp một số thuốc điều trị tiểu đường nhóm thiazolidindion.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
5	Tổng hợp một số thuốc tim mạch	Thiết kế, phân tích và so sánh được các quy trình tổng hợp một số thuốc điều trị tăng huyết áp nhóm ức chế men chuyển, ức chế thụ thể angiotensin II, thuốc chẹn kênh calci và thuốc chẹn beta	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
6	Tổng hợp thuốc hiện đại	Vận dụng được phương pháp thiết kế quy trình tổng hợp thuốc hiện nay. Thiết kế, phân tích và so sánh được các quy trình tổng hợp một số thuốc cụ thể.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
Chuyên ngành DL&DLS					
1	Sử dụng thuốc trong điều trị (chuyên sâu)	Sau khi học xong môn học này, với thuốc/nhóm thuốc được lựa chọn theo định hướng nghiên cứu, nghiên cứu sinh có khả năng: - Thực hiện được tổng quan hệ thống tài liệu về đặc tính dược học của thuốc/nhóm thuốc và về các nghiên cứu liên quan đến hiệu quả và/hoặc an toàn của thuốc/nhóm thuốc khi sử dụng trong thực hành lâm sàng. - Cập nhật và hệ thống hoá được các khuyến cáo/hướng dẫn điều trị dựa trên bằng chứng về sử dụng thuốc/nhóm thuốc trong điều trị. - Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu trong lựa chọn và sử dụng thuốc trên lâm sàng.	2	Trong 2 năm đầu	Thi hết học phần: tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
2	Chuyển hóa thuốc	Tổng quan được kiến thức về các con đường, cơ chế chuyển hóa thuốc, các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển hóa thuốc. Vận dụng được các kiến thức về chuyển hóa thuốc để lý giải và/hoặc giải quyết các vấn đề lâm sàng có liên quan.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết môn: Tiểu luận - Cách tính điểm môn học: Điểm kiểm tra thường kỳ: 30% Điểm thi hết môn: 70%
3	Thiết kế và phân tích số liệu trong nghiên cứu dược lý	Tổng quan được các kiến thức liên quan đến thiết kế và xử lý số liệu chuyên biệt cho nghiên cứu dược lý thực nghiệm và dược lý lâm sàng. Vận dụng được các kiến thức này để thiết kế, báo cáo và đánh giá các kết quả nghiên cứu dược lý cụ thể.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết môn: Tiểu luận - Cách tính điểm môn học: Điểm kiểm tra thường kỳ: 30% Điểm thi hết môn: 70%
4	Đánh giá y văn về thuốc	- Đánh giá được y văn liên quan đến các loại hình nghiên cứu lâm sàng cụ thể: báo cáo đơn lẻ (case study), nghiên cứu quan sát, các thử nghiệm lâm sàng, tổng quan hệ thống/phân tích gộp. - Vận dụng được các kết quả đánh giá y văn về thuốc vào các hoạt động y học dựa trên bằng chứng và thực hành lâm sàng.	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
5	Thiết kế và phân tích số liệu trong thử nghiệm lâm sàng	- Hệ thống hóa được các kiến thức liên quan đến thiết kế và xử lý số liệu chuyên biệt cho thử nghiệm lâm sàng. - Vận dụng được các kiến thức này để phân tích và đánh giá các thử nghiệm lâm sàng	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
Chuyên ngành DL-DHCT					
1	Phương pháp nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	Phân tích được vai trò của dược liệu và các hợp chất tự nhiên trong nghiên cứu phát triển thuốc mới. Phân tích được chiến lược nghiên cứu phát triển thuốc có nguồn gốc tự nhiên hiện nay. Phân tích được một số hướng tiếp cận nghiên cứu phát triển thuốc có	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		nguồn gốc tự nhiên và các ví dụ điển hình. Xây dựng được đề cương nghiên cứu phát triển thuốc có nguồn gốc tự nhiên			
2	Cây cỏ trị liệu	Tổng quan được tình hình sử dụng thảo dược trong trị liệu hoặc hỗ trợ trị liệu bệnh ung thư, rối loạn miễn dịch, bệnh tim mạch, rối loạn chức năng thận, rối loạn lipid máu, bệnh goutte của một số thảo dược, chế phẩm và phương thuốc có nguồn gốc thảo dược để hướng dẫn sử dụng an toàn và hiệu quả.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường kỳ: Không - Hình thức thi hết học phần: Viết bài luận
3	Tổng quan hệ thống về cây thuốc	Phân tích được tầm quan trọng, ứng dụng của phương pháp tổng quan hệ thống về cây thuốc; ưu điểm, nhược điểm của tổng quan hệ thống so với tổng quan mô tả. Trình bày được các bước tiến hành nghiên cứu tổng quan hệ thống về cây thuốc (thiết kế nghiên cứu, thực hiện nghiên cứu, trình bày báo cáo và công bố tổng quan); phương pháp đánh giá nghiên cứu tổng quan. Vận dụng kiến thức cơ bản để thực hiện, phân tích và đánh giá được một số nghiên cứu tổng quan hệ thống về cây thuốc.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tiểu luận
4	Chiến lược phát triển cây thuốc	- Phân tích được hệ thống phát triển cây thuốc. - Phân tích được một số chiến lược phát triển và vận dụng trong phát triển cây thuốc. - Phân tích được chiến lược phát triển cây thuốc ở một số nước trong khu vực, trên thế giới, hiện trạng và các chiến lược phát triển cây thuốc ở Việt Nam. - Đề xuất được khung chiến lược phát triển cây thuốc ở Việt Nam và cho một doanh nghiệp.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài tập (Bài 1 chiếm 20%, bài 2 chiếm 20%). - Thi hết học phần: Viết tiểu luận.
5	Sàng lọc định hướng sinh học trong nghiên cứu	- Trình bày được các kiến thức cơ bản về sàng lọc định hướng sinh học trong nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	phát triển thuốc từ dược liệu	- Phân tích được ứng dụng sàng lọc định hướng sinh học trong nghiên cứu phát triển một số nhóm dược liệu cụ thể.			
6	Thiết kế nghiên cứu phươg dược và tác dụng bất lợi của thuốc cổ truyền	- Thiết kế được nghiên cứu về cấu trúc (quần thần tá sứ) của phươg thuốc cổ truyền, tối ưu hoá được công thức phươg thuốc. - Dự báo được tác dụng bất lợi của thuốc cổ truyền nằm hướng dẫn sử dụng vị thuốc, phươg thuốc cổ truyền một cách an toàn	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường kỳ: Không - Hình thức thi hết học phần: Viết bài luận hoặc thực hiện bài tập tình huống (ở nhà) và trình bày miệng báo cáo bài luận/bài tập để lấy điểm thi kết thúc học phần.
	Chuyên ngành HSD				
1	Hóa sinh phân tử dược	- Phân tích được vai trò và hoạt động của các phân tử tham gia vào quá trình hấp thu, phân bố, thải trừ thuốc - Phân tích được vai trò và hoạt động của các enzym tham gia vào quá trình chuyển hóa thuốc - Phân tích được vai trò và hoạt động của các phân tử đích tác dụng của thuốc tại các vị trí khác nhau trong cơ thể và trong phạm vi tế bào.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 tiểu luận - Thi hết học phần: Tiểu luận
2	Công nghệ sinh học Dược trong sản xuất vaccin	- Phân tích được vai trò của công nghệ sử dụng các hệ biểu hiện khác nhau trong sản xuất vaccin. - Giải thích được ứng dụng của các kỹ thuật trong các giai đoạn sản xuất và đảm bảo chất lượng vaccin. - Vận dụng kiến trên để nghiên cứu thiết kế được quy trình công nghệ tạo ra chế phẩm vaccin.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 tiểu luận - Thi hết học phần: Tiểu luận
3	Công nghệ sinh học nano ứng dụng trong hệ vận chuyển thuốc tới đích	- Phân tích được mối liên quan giữa sinh học, hóa sinh với hệ nano vận chuyển thuốc tới đích. - Vận dụng được các kiến thức hóa sinh và sinh học trong chế tạo một số sản phẩm sinh học nano.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 tiểu luận - Thi hết học phần: Tiểu luận
4	Liệu pháp gen	- Phân tích được nguyên lí chính của liệu pháp gen.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được ứng dụng của liệu pháp gen trong điều trị một số bệnh			- Thi hết học phần: Tiểu luận
5	Hóa sinh bệnh Xơ vữa động mạch và ung thư	- Phân tích được mối liên quan hóa sinh giữa sự tăng lipid máu và bệnh xơ vữa động mạch. - Phân tích được mối liên quan hóa sinh của xơ vữa động mạch và một số yếu tố liên quan khác - Phân tích được cơ chế hóa sinh của một số phương pháp điều trị xơ vữa động mạch. - Phân tích được cơ chế hóa sinh bệnh, mối liên quan hóa sinh của bệnh ung thư và một số yếu tố liên quan khác. - Phân tích được phương pháp chẩn đoán phân tử và theo dõi điều trị một số bệnh ung thư	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 2 tiểu luận - Thi hết học phần: Tiểu luận
6	Tin sinh học	- Sử dụng được các phần mềm cơ bản thông dụng để giải quyết những vấn đề thường gặp trong nghiên cứu sinh học phân tử và hóa sinh học. - Phân tích được những kiến thức áp dụng tin sinh học trong xác định trình tự DNA và chuỗi acid amin. - Kiểm định được các giả thuyết (hypothesis) đặt ra của một vấn đề trong sinh hóa học nhờ máy tính thực nghiệm trên dữ liệu mô phỏng, từ đó phát hiện và nâng cao được tri thức về hóa sinh học như: dự đoán mối quan hệ tương tác giữa các protein, dự đoán cấu trúc các bậc phân tử của protein.	2	Trong 2 năm đầu	- Thực hành: lấy điểm 1 bài thực hành - Thi hết học phần: Tiểu luận
7	Hóa sinh bệnh Đái tháo đường	- Phân tích được cơ sở tế bào và phân tử trong bệnh sinh đái tháo đường týp 1 và týp 2 - Phân tích được cơ sở hóa sinh phân tử của các biến chứng thường gặp trong bệnh đái tháo đường - Phân tích được cơ chế phân tử của một số định hướng chính trong điều trị đái tháo đường	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài tiểu luận - Thi hết học phần: Tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
Chuyên ngành KNT&ĐC					
1	Ứng dụng sắc ký ái lực miễn dịch trong phân tích	Tổng quan được về nguyên tắc của phương pháp sắc ký ái lực miễn dịch. Tổng quan được về cách cố định kháng thể lên pha rắn và kết nối với các hệ thống phân tích.	2	Trong 2 năm đầu	Đánh giá qua chất lượng bài tổng quan và trả lời các chất vấn liên quan
2	Một số kiểm định lưu biến trong ngành được	Tổng quan được về các kiểm định cơ bản của lưu biến học. Tổng quan được về ứng dụng của lưu biến học trong tiêu chuẩn hoá một số dạng bào chế.	2	Trong 2 năm đầu	Đánh giá qua chất lượng bài tổng quan và trả lời các chất vấn liên quan.
3	Một số phương pháp kiểm nghiệm vacxin và thuốc có nguồn gốc sinh học	Tổng quan được về khái niệm, phân loại, phương pháp sản xuất và chất lượng chung của vacxin và thuốc có nguồn gốc sinh học. Tổng quan được về nguyên tắc, ứng dụng của các phương pháp ELISA, SDS-PAGE và LC-MS trong phân tích vacxin và thuốc có nguồn gốc sinh học. Tổng quan được về tiêu chuẩn chất lượng và phương pháp kiểm nghiệm của một số chế phẩm vacxin và thuốc có nguồn gốc sinh học.	2	Trong 2 năm đầu	Đánh giá qua chất lượng bài tổng quan và trả lời các chất vấn liên quan
4	Phân tích các tính chất và độ ổn định của tiểu phân nano	Tổng quan được về cách phân loại, tính chất, độ ổn định và cách kiểm soát độ ổn định của các tiểu phân nano. Tổng quan được về nguyên tắc và ứng dụng của một số phương pháp phân tích các tính chất của tiểu phân nano.	2	Trong 2 năm đầu	Đánh giá qua chất lượng bài tổng quan và trả lời các chất vấn liên quan
5	Ứng dụng đồng vị phóng xạ trong nghiên cứu được	Tổng quan được về các đồng vị phóng xạ thường được sử dụng trong lâm sàng. Tổng quan được về các kỹ thuật đánh dấu đồng vị phóng xạ trong nghiên cứu được động học.	2	Trong 2 năm đầu	Đánh giá qua chất lượng bài tổng quan và trả lời các chất vấn liên quan
6	Ứng dụng thẩm tách micro trong phân tích và nghiên cứu thuốc	Tổng quan được về nguyên tắc của kỹ thuật thẩm tách micro, các trang thiết bị cần thiết và cách triển khai kỹ thuật. Phân tích được các ưu nhược điểm của một số ứng dụng của kỹ thuật thẩm tách micro trong nghiên cứu thuốc tại đích.	2	Trong 2 năm đầu	Đánh giá qua chất lượng bài tổng quan và trả lời các chất vấn liên quan

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
Chuyên ngành TCQLD					
1	Phương pháp viết công trình nghiên cứu khoa học	- Xác định được cấu trúc của một công trình nghiên cứu khoa học: Luận án KH, bài báo KH, bài luận tổng quan khoa học - Phân tích tính đặc thù và các yêu cầu đối với từng chương/phần trong trình bày/viết một công trình trình NCKH. - Phân tích được những ưu điểm, hạn chế về kỹ năng viết của một số công trình nghiên cứu khoa học. - Vận dụng để viết một công trình NCKH	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Báo cáo đề cương chi tiết của NCS
2	Dịch tễ được ứng dụng trong nghiên cứu sử dụng thuốc	- Phân tích và đánh giá được các nghiên cứu dịch tễ được học trong nghiên cứu sử dụng thuốc. - Vận dụng được các kiến thức để thiết kế một nghiên cứu dịch tễ được học trong đánh giá sử dụng thuốc.	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Tiểu luận
3	Phương pháp luận trong đánh giá công nghệ y tế	- Tổng quan được lý luận cơ bản về đánh giá công nghệ y tế. - Ứng dụng được các lý thuyết trên để phân tích chi phí hiệu quả từ đó áp dụng trong lựa chọn thuốc và các công nghệ y tế.	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Tiểu luận
4	Ứng dụng và nâng cao các phương pháp phân tích và xử lý số liệu trong nghiên cứu	- Ứng dụng thống kê toán học vào lĩnh vực Sinh học, Y học, Dược học. Biết cách thu thập, xử lý số liệu trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn, đưa ra được kết luận. - Sử dụng được phần mềm thống kê SPSS để phân tích và xử lý các dữ liệu nâng cao.	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Tiểu luận
5	Dịch tễ được trong giám sát thuốc sau lưu hành	- Phân tích được việc áp dụng nghiên cứu dịch tễ được học trong đánh giá sử dụng thuốc sau khi được cấp phép lưu hành. - Vận dụng được các kiến thức để thiết kế một nghiên cứu dịch tễ được học trong giám sát thực hành được.	2	Trong 2 năm đầu	- Thi hết học phần: Tiểu luận

Chương trình Thạc sĩ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	Môn chung				
1	Triết học	- Bồi dưỡng tư duy triết học, rèn luyện thế giới quan và phương pháp luận triết học cho học viên cao học trong việc nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ. - củng cố nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển khoa học – công nghệ Việt Nam. - Vận dụng các lý luận này trong việc nhận thức và hoạt động thực tiễn của mỗi học viên.	3	HK 1 năm thứ nhất	- Tham gia học tập và thảo luận nhóm : 4 bài mỗi bài 3 tiết 10%. - Bài tiểu luận: 1 bài 30%. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
2	Tiếng Anh chuyên ngành	Học viên có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành Dược; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (tự luận) - Thi hết học phần: Tự luận, thời gian 90 phút
	Môn cơ sở bắt buộc				
1	Liên quan cấu trúc và tác dụng sinh học	- Phân tích được các loại liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học và phạm vi áp dụng. - Phân tích được vai trò của tính acid – base, của các nhóm chức hữu cơ chính và của các loại đồng phân đối với tác dụng của thuốc. - Giải thích được liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học của một số nhóm thuốc điển hình. - Vận dụng được các kiến thức về liên quan cấu trúc - tác dụng sinh học đã học trong tư vấn và hướng dẫn sử dụng các thuốc chính trong một số nhóm thuốc điển hình.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tự luận được sử dụng tài liệu, tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
2	Nghiên cứu phát triển và ứng dụng được liệu	- Phân tích được tiềm năng phát triển được liệu nguồn gốc thực vật, nấm, động vật, vi sinh vật và sinh vật biển ở Việt Nam. - Phân tích được các lĩnh vực nghiên cứu phát triển và ứng dụng được liệu. - Trình bày được các thành tựu trong nghiên cứu phát triển và ứng dụng được liệu.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Quản trị học	- Tổng quan được các lý luận chung về quản trị và chức năng của quản trị - Phân tích được các yếu tố môi trường và ảnh hưởng của môi trường đến tổ chức. - Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong điều hành tổ chức.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
4	Phương pháp nghiên cứu phát triển thuốc mới	- Phân tích và vận dụng được các nguyên lý và phương pháp cơ bản dùng trong quá trình nghiên cứu và phát triển thuốc mới. - Phân tích được quá trình nghiên cứu và phát triển một số thuốc điển hình. - Vận dụng được các kiến thức về quá trình nghiên cứu phát triển thuốc mới trong xử lý một số vấn đề liên quan trong thực tế thuộc lĩnh vực công tác.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tự luận được sử dụng tài liệu, tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
5	Phân tích dụng cụ	- Tổng hợp được nguyên lý và vận dụng được vào phân tích kiểm nghiệm của các phương pháp quang phổ UV-VIS và HPLC. - Phân tích được các ứng dụng của một số phương pháp phân tích dụng cụ khác. - Thực hiện được một số quy trình phân tích kiểm nghiệm trên quang phổ UV-VIS và HPLC.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Lượng giá 2 bài báo cáo thực hành - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
6	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	- Tổng quan được các bước để xây dựng một đề cương NCKH. - Tổng quan được các nguyên tắc để viết một bài báo khoa học. - Vận dụng để xây dựng được một đề cương NCKH.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
7	Sinh dược học bào chế	- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sinh khả dụng các dạng thuốc, nguyên tắc đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học của thuốc. - Đề xuất được các biện pháp có thể áp dụng để cải thiện sinh khả dụng của thuốc theo đường dùng, vận dụng trong nghiên cứu xây dựng công thức bào chế và trong lựa chọn, hướng dẫn sử dụng thuốc.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
8	Thống kê sinh học	- Vận dụng được thống kê toán học vào lĩnh vực Sinh học, Y học, Dược học. Biết cách thu thập, xử lý số liệu thu thập được trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn, đưa ra được kết luận. - Phân tích và xử lý được các dữ liệu đơn giản	2	HK 1 năm thứ nhất	Kiểm tra thường xuyên: 02 bài Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm 2 bài ngẫu nhiên trong số 5 bài (bài còn lại lượng giá: Đạt và không đạt). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
Môn cơ sở tự chọn					
1	Cảnh giác dược	- Phân tích được các khái niệm cơ bản về Cảnh giác Dược, vai trò và phạm vi hoạt động của Cảnh giác Dược. - Phân tích được đặc điểm của các nguồn dữ liệu của Cảnh giác Dược. Phân tích được vai trò và ưu nhược điểm của báo cáo tự nguyện trong thực hành Cảnh giác Dược. - Phân tích được các biện pháp để phát hiện và giảm thiểu nguy cơ liên quan đến thuốc. - Phân tích được một số tình huống cụ thể về Cảnh giác Dược. - Áp dụng được một số công cụ sẵn có của Cảnh giác Dược trong	2	HK 2 năm thứ nhất	- Seminar: Các bài báo cáo kết quả seminar - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (60 phút, có được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		việc xử lý các vấn đề liên quan đến thuốc.			
2	Gen dược học	- Phân tích được vai trò của bộ gen người với các nghiên cứu về gen dược - Phân tích được ảnh hưởng của các kiểu gen khác nhau lên đáp ứng điều trị của cá thể mang kiểu gen đó. - Phân tích được ứng dụng của gen dược để dùng thuốc theo cá thể trong một số lĩnh vực điều trị.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: lấy điểm 1 bài seminar - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Gốc tự do và các chất chống oxy hóa	- Giải thích được cơ chế hoạt động của hệ thống bảo vệ chống gốc tự do nội bào và ngoại bào. - Giải thích được cơ chế tác dụng của các thuốc chống oxy hóa. - Phân loại, ý nghĩa các phương pháp phân tích xác định gốc tự do và các dạng hoạt động của chúng trong Y - Dược	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Không - Thi hết học phần: Theo hình thức Tự luận, được sử dụng tài liệu, thời gian thi: 90 phút
4	Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý dược	- Tổng quan được những kiến thức cơ bản về Pháp luật và hệ thống Văn bản qui phạm pháp luật . - Phân tích được việc triển khai và tác động của các văn bản qui phạm pháp luật đến các lĩnh vực của ngành Dược.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Viết và báo cáo tiểu luận (Seminar): 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Hóa trị liệu	- Phân tích được liên quan cấu trúc - tác dụng, liên quan cấu trúc - dược động học, liên quan cấu trúc - độc tính, tác dụng phụ của một số nhóm hóa trị liệu. - Vận dụng được các kiến thức trên trong tư vấn lựa chọn và hướng dẫn sử dụng an toàn, hợp lý các hóa trị liệu chính.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tự luận được sử dụng tài liệu, tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
6	Mô hình dược lý đánh giá tác dụng của thuốc	- Tổng quan được tài liệu phục vụ thiết kế nghiên cứu đánh giá tác dụng của thuốc pha tiền lâm sàng. - Phân tích được số liệu nghiên cứu đánh giá tác dụng của thuốc pha tiền lâm sàng. - Xây dựng được đề nghiên cứu đánh giá tác dụng và độc tính của	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		một mẫu nghiên cứu pha tiền lâm sàng.			
7	Phức chất và các nguyên tố vi lượng	- Vận dụng trong ngành dược của các loại phức chất, đặc biệt là các phức chelat, phức hợp chất hữu cơ, phức polyme và phức của cyclodextrin. - Giải thích được vai trò của những nguyên tố vi lượng có mặt trong cơ thể đối với sự sống. - Giải thích được cơ chế tác dụng của thuốc dạng cấu tạo phức chất và sự ảnh hưởng của liên kết protein - thuốc đến tác dụng của thuốc	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Không - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
8	Dịch tễ dược nâng cao	- Tổng quan được nguyên lý và phương pháp luận của các thiết kế nghiên cứu dịch tễ dược. - Phân tích được ưu, nhược điểm các phương pháp thống kê và xử lý kết quả trong nghiên cứu dịch tễ dược và ứng dụng được trong triển khai nghiên cứu - Phân tích được ưu, nhược điểm các nguồn cơ sở dữ liệu trong nghiên cứu dịch tễ dược và ứng dụng được trong triển khai nghiên cứu - Phân tích được một số vấn đề trong triển khai nghiên cứu dịch tễ: các sai số, vấn đề đạo đức và tính ứng dụng của nghiên cứu	2	HK 2 năm thứ nhất	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
9	Sinh học phân tử	- Phân tích được vai trò của các phân tử sinh học (ADN, ARN, protein) trong quá trình bảo tồn, di truyền và thể hiện các thông tin sinh học trong tế bào và cơ thể. - Giải thích được cơ chế bệnh sinh cũng như cơ chế tác dụng của thuốc ở mức độ phân tử đối với các bệnh lý có liên quan đến các phân tử sinh học nêu trên - Phân tích được ưu, nhược điểm của các sinh phẩm ứng dụng trong Y-Dược.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
10	Sở hữu trí tuệ trong ngành dược	- Tổng quan được lý luận về sở hữu trí tuệ và quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực dược, các cơ chế thực hiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực dược phẩm và vấn đề sức khỏe cộng đồng. - Phân tích được một số vấn đề về quyền sở hữu trong ngành dược	2	HK 2 năm thứ nhất	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
11	Ứng dụng phương pháp phổ trong phân tích cấu trúc	- Hệ thống hóa nguyên lý của các phương pháp phổ UV, IR, NMR, MS và các ứng dụng trong phân tích cấu trúc của hợp chất hữu cơ. - Vận dụng kiến thức đã học để phân tích được cấu trúc của một số hợp chất hữu cơ cơ bản dựa vào phân tích phổ đồ phổ UV, IR, NMR, MS. - Biện giải được phổ UV, IR, MS, $^1\text{H-NMR}$, $^{13}\text{C-NMR}$ của một số hợp chất hữu cơ và một số được chất đơn giản	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài kiểm tra định kỳ có báo trước. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
Chuyên ngành CNDP&BCT					
1	Kỹ thuật sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc	- Phân tích được phương pháp tổng hợp một số thuốc chống ung thư và kháng virus. - Phân tích được vai trò của công nghệ sinh học phân tử ứng dụng trong sản xuất dược phẩm. - Vận dụng được một số phương pháp chiết xuất hiện đại trong sản xuất nguyên liệu từ dược liệu	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Nghiên cứu và phát triển thuốc thành phẩm	- Vận dụng được các kiến thức liên quan đến thiết kế thí nghiệm và tối ưu hóa trong nghiên cứu bào chế các dạng thuốc, nghiên cứu tiền công thức, xây dựng công thức và quy trình sản xuất thuốc thành phẩm theo cách tiếp cận chất lượng theo thiết kế. - Thực hành ứng dụng thiết kế thí nghiệm và tối ưu hóa trong nghiên cứu tiền công thức	2	HK1 năm thứ hai	- Đánh giá bài tập và seminar: 1 điểm. - Thực hành: Cho 1 điểm toàn bộ nội dung thực hành (kết quả thực hành: 50%; kỹ năng thực hành, tác phong: 20%; báo cáo kết quả và bàn luận: 30%). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
3	Cơ sở kỹ thuật tổng hợp hóa dược	- Phân tích được các tác nhân sử dụng trong một số kỹ thuật phản	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		ứng cơ bản của tổng hợp hóa dược. - Giải thích được các điều kiện phản ứng, các phản ứng phụ, phương pháp khắc phục và cách thức tiến hành phản ứng. - Phân tích được các ví dụ ứng dụng trong sản xuất hóa dược			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
4	Động học giải phóng thuốc	- Chứng minh được mô hình động học giải phóng thuốc từ một số dạng bào chế. - Phân tích được cơ chế giải phóng thuốc và điều chỉnh theo mô hình mong muốn.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm bài tập thông qua thực hành. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
5	Hệ trị liệu qua da	- Phân tích được ưu nhược điểm của hệ trị liệu qua da, các giai đoạn giải phóng, hấp thu, đường hấp thu, động học hấp thu, các biện pháp tăng hấp thu dược chất từ hệ trị liệu qua da. - Xây dựng được công thức và phương pháp bào chế một số hệ trị liệu qua da	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Điểm bài tập - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
6	Kỹ thuật bào chế pellet	- Phân tích được mối liên quan giữa thành phần công thức và các thông số kỹ thuật áp dụng trong quá trình bào chế đến chất lượng pellet. - Bào chế được một số công thức pellet bằng phương pháp đùn tạo cầu và đánh giá sự giải phóng dược chất <i>in vitro</i> từ các mẫu pellet đã bào chế. Nhận xét và giải thích được kết quả.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Thực hành: Cho 1 điểm toàn bộ nội dung thực hành (kết quả thực hành: 50%; kỹ năng thực hành, tác phong: 20%; báo cáo kết quả và bàn luận: 30%). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút..
7	Kỹ thuật bao, vi nhũ tương	- Giải thích được kỹ thuật bào chế, phương pháp đánh giá chất lượng các chế phẩm bao và vi nang. - Phân tích được các ứng dụng của kỹ thuật bao, vi nang hoá trong nghiên cứu bào chế và sản xuất thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài. - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
8	Một số phương pháp chiết xuất hiện đại	Vận dụng được các kỹ thuật chiết xuất hiện đại trong sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc từ dược liệu	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
9	Công nghệ nano và liposom và vi nhũ tương	- Giải thích được khái niệm, phân loại, ưu nhược điểm của hệ nano, liposome và vi nhũ tương. - Phân tích được ưu, nhược điểm và ứng dụng của các phương pháp bào chế hệ nano, liposome và vi nhũ tương. - Vận dụng được các nguyên tắc đánh giá trong nghiên cứu đặc tính hệ nano, liposome và vi nhũ tương. - Vận dụng được công nghệ nano, kỹ thuật bào chế liposome và vi nhũ tương vào bào chế được phẩm và mỹ phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
10	Sản xuất một số sinh phẩm và dược phẩm bằng công nghệ sinh học	- Phân tích được tiềm năng phát triển sinh phẩm và một số dược phẩm bằng công nghệ sinh học - Vận dụng kiến thức về công nghệ sinh học để áp dụng vào sản xuất một số sinh phẩm và dược phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: không - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
11	Kỹ thuật sản xuất hormon và vitamin	- Phân tích được phương pháp sản xuất các hormon tuyến giáp và các thuốc kháng giáp trạng, hormon vỏ thượng thận, hormon sinh dục, hormon tuyến yên, tuyến tụy dùng trong điều trị. - Phân tích được phương pháp sản xuất các vitamin tan trong dầu và vitamin tan trong nước.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
12	Tổng hợp bất đối xứng và ứng dụng trong tổng hợp thuốc	- Hệ thống hóa được khái niệm đồng phân quang học của hợp chất hữu cơ, ý nghĩa thực tế của đồng phân quang học của hợp chất hữu cơ. - Trình bày được các khái niệm về tổng hợp bất đối theo quan điểm hiện đại. - Phân loại được các phương pháp xác định độ tinh khiết của đồng phân quang học .	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài kiểm tra định kỳ có báo trước. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân biệt và lựa chọn được các phương pháp tạo hợp chất tinh khiết quang học - Phân tích và so sánh được các quá trình tổng hợp bất đối trong tổng hợp thuốc			
13	Một số kỹ thuật tạo hạt đặc biệt trong công nghiệp dược phẩm	- Phân tích và vận dụng được nguyên tắc, phương pháp tiến hành, ưu nhược điểm của một số phương pháp tạo hạt đặc biệt trong công nghiệp dược phẩm. - Phân tích được một số ứng dụng của kỹ thuật tạo hạt đặc biệt trong thực tế nghiên cứu và sản xuất dược phẩm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài không báo trước để kết hợp đánh giá chuyên cần - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
14	Độ ổn định của thuốc	- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến độ ổn định của thuốc, vận dụng trong thiết kế dạng thuốc có độ ổn định cao. - Ứng dụng được các phương pháp nghiên cứu độ ổn định trong nghiên cứu và phát triển thuốc. - Thực hành đánh giá ảnh hưởng của công thức và quy trình bào chế đến độ ổn định của thuốc tiêm dung dịch	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Thực hành: Cho 1 điểm toàn bộ nội dung thực hành (kết quả thực hành: 50%; kỹ năng thực hành, tác phong: 20%; báo cáo kết quả và bàn luận: 30%). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
15	Thuốc giải phóng kéo dài dùng qua đường tiêu hóa	- Giải thích được khái niệm, ưu nhược điểm và nguyên tắc bào chế các dạng thuốc giải phóng được chất kéo dài, thuốc giải phóng có kiểm soát, thuốc giải phóng theo nhịp sinh học dùng qua đường tiêu hoá. - Phân tích được cơ chế cơ chế giải phóng được chất của một số dạng thuốc giải phóng kéo dài, thuốc giải phóng có kiểm soát, thuốc giải phóng theo nhịp sinh học dùng qua đường tiêu hoá; vận dụng trong nghiên cứu và sản xuất thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài. - Đánh giá bài thực tập theo tiêu chí: + Thái độ và tác phong trong thực hành: 20% + Kỹ năng thực hành: 30% + Báo cáo kết quả thực tập (xử lý số liệu và phân tích kết quả): 50% - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
16	Nâng cấp và thẩm định một số quy trình sản xuất thuốc	- Phân tích được vai trò, quan điểm, nội dung nâng cấp và thẩm định các quy trình sản xuất dược phẩm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được ảnh hưởng các yếu tố ảnh hưởng trong quá trình nâng cấp một số dạng thuốc. - Phân tích được ảnh hưởng các thông số trọng yếu trong quy trình sản xuất thuốc viên nén, viên nang và thuốc tiêm. - Ứng dụng được các biểu đồ kiểm soát Shewhart, Cusum, các chỉ số hiệu năng để kiểm soát quy trình sản xuất thuốc viên nén, viên nang và thuốc tiêm			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
	Chuyên ngành DL&DLS				
1	Chăm sóc dược	- Phân tích được cách thức tiếp cận chăm sóc dược theo hướng quản lý thuốc điều trị lấy bệnh nhân làm trung tâm. - Phân tích được mục tiêu và các hoạt động trong 3 bước của quy trình chăm sóc dược: 1) Đánh giá bệnh nhân, 2) Lập kế hoạch chăm sóc dược, 3) Theo dõi, giám sát sử dụng thuốc - Áp dụng được quy trình chăm sóc dược để quản lý thuốc điều trị cho bệnh nhân trong các ca lâm sàng cụ thể	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm của 2 bài seminar - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận.
2	Dược lý phân tử	- Phân tích được cấu trúc, hoạt động, cơ chế truyền tin để tạo đáp ứng của các đích phân tử. - Phân tích được mối liên quan từ cơ chế tác dụng trên mỗi đích phân tử đến ứng dụng lâm sàng của các nhóm thuốc. - Vận dụng các kiến thức về đích tác dụng của thuốc để giải thích cơ chế tác dụng và ứng dụng điều trị của một số nhóm thuốc (kháng sinh, thuốc điều trị đái tháo đường thuốc tác động lên quá trình viêm), sự khác biệt giữa các thuốc trong cùng một nhóm liên quan đến việc lựa chọn thuốc trên lâm sàng	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận
3	Thông tin thuốc trong	- Xây dựng được các quy trình chuẩn về thông tin thuốc phù hợp với điều kiện thực hành lâm sàng.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	Thực hành được lâm sàng	- Áp dụng được quy trình chuẩn để trả lời được các câu hỏi thông tin thuốc dưới một số hình thức: trao đổi trực tiếp, qua bản viết, email, điện thoại. - Áp dụng được quy trình chuẩn để thông tin chủ động trong bệnh viện (thông tin thuốc chủ động bằng văn bản, xây dựng bản tin thông tin thuốc bệnh viện, thông tin thuốc cho bệnh nhân).			- Đánh giá lấy điểm thực hành: Đánh giá điểm bài thực hành số 4 và số 7 - Thi hết học phần: Tiểu luận theo chủ đề.
4	Dược động học lâm sàng	- Hiểu được nguyên tắc áp dụng các mô hình và phương trình dược động học vào giám sát trị liệu trong thực hành lâm sàng - Áp dụng được các nguyên tắc của giám sát trị liệu thông qua theo dõi nồng độ thuốc trong máu (TDM) đối với kháng sinh aminoglycosid và kháng sinh vancomycin - Hiểu được nguyên tắc tối ưu hóa sử dụng thuốc dựa trên: đặc tính dược động học của thuốc/nhóm thuốc; sự thay đổi dược động học trên nhóm đối tượng bệnh nhân đặc biệt (suy gan, suy thận, béo phì, có tương tác thuốc...) và áp dụng được vào các tình huống lâm sàng cụ thể. - Tính toán được một số thông số dược động học cơ bản sử dụng mô hình dược động học không ngăn trong đánh giá tương đương sinh học của thuốc	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm hai bài thực hành bao gồm: bài thực hành số 1 (hoặc số 2) và số 3 (hoặc số 4). Điểm mỗi bài được đánh giá theo các tiêu chí: kiểm tra đầu giờ, hỏi đáp trong quá trình thực và thảo luận cuối giờ - 20%, báo cáo thực tập theo form mẫu - 80%. Các bài thực hành còn lại đánh giá đạt/không đạt. - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận.
5	Nguyên tắc dược động học và dược lực học trong sử dụng kháng sinh	- Giải thích được các chỉ số PK/PD của một số nhóm kháng sinh chính trên cơ sở vi sinh, dược động học, dược lực học, mô hình hóa PK/PD. - Thiết kế được chế độ liều trong sử dụng các kháng sinh betalactam, aminoglycosid và fluoroquinolon dựa trên các dữ liệu dược động học và dược lực học - Phân tích được các giải pháp chống kháng thuốc, lựa chọn	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		kháng sinh, xây dựng phác đồ điều trị dựa trên nguyên tắc PK/PD - Ứng dụng được nguyên tắc PK/PD trong đánh giá kháng sinh mới, tối ưu chế độ liều cho bệnh nhân đặc biệt và bệnh lý nhiễm khuẩn cụ thể			
6	Phản ứng có hại của thuốc và giám sát trong thực hành được lâm sàng	- Phân tích được nguyên nhân, yếu tố nguy cơ, cơ chế bệnh sinh của ADR gây ra trên một số hệ cơ quan (huyết học, tiêu hóa, gan, thận, điện giải) và phản vệ do thuốc. Đề xuất được các biện pháp xử trí dự phòng và giám sát các ADR. - Vận dụng được các kiến thức trên để giải quyết tình huống lâm sàng cụ thể và triển khai các hoạt động chuyên môn liên quan đến phát hiện, đánh giá, xử trí, dự phòng và giám sát ADR trong thực hành.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận
7	Sử dụng thuốc trong điều trị một số bệnh chuyên khoa	- Vận dụng được các kiến thức cập nhật và chuyên sâu về sử dụng thuốc trong điều trị để có thể tham gia vào nhóm đa ngành (bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng) lập kế hoạch và triển khai được các biện pháp điều trị phù hợp với từng cá thể bệnh nhân. - Phân tích được tính hợp lý về sử dụng thuốc trong các tình huống lâm sàng phức tạp (đa bệnh lý, bệnh nhân thuộc đối tượng đặc biệt, bệnh nhân cần cá thể hoá điều trị)	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm 2 trong 3 bài seminar - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
8	Sử dụng thuốc trong điều trị một số bệnh xã hội	- Vận dụng được các kiến thức cập nhật và chuyên sâu về sử dụng thuốc trong điều trị để có thể tham gia vào nhóm đa ngành (bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng) lập kế hoạch và triển khai được các biện pháp điều trị phù hợp với từng cá thể bệnh nhân. - Phân tích được tính hợp lý về sử dụng thuốc trong các tình	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: hình thức tiểu luận hoặc kiểm tra thường xuyên - Đánh giá lấy điểm thực hành: Không - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		huống lâm sàng phức tạp (đa bệnh lý, bệnh nhân thuộc đối tượng đặc biệt, bệnh nhân cần cá thể hoá điều trị)			
9	Phương pháp nghiên cứu được lý tế bào và phân tử	- Tổng quan tài liệu, thiết kế được nghiên cứu đánh giá tác dụng được lý phân tử của thuốc. - Xây dựng được đề cương nghiên cứu đánh giá tác dụng được lý phân tử của một mẫu nghiên cứu pha tiền lâm sàng.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận
10	Đánh giá sử dụng thuốc trong bệnh viện	- Trình bày được các bước trong quy trình đánh giá sử dụng thuốc trong bệnh viện. - Phân tích được các nguyên tắc xây dựng bộ tiêu chí trong đánh giá sử dụng thuốc. - Xây dựng được bộ tiêu chí phù hợp và áp dụng được bộ tiêu chí đã xây dựng để tiến hành đánh giá sử dụng thuốc trong các tình huống lâm sàng cụ thể. - Thực hành thiết kế được một đề cương nghiên cứu đánh giá sử dụng thuốc tại bệnh viện.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm bài thực hành số 8 - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
11	Quản lý tương tác thuốc và sai sót liên quan đến thuốc trong thực hành lâm sàng	- Vận dụng được các kiến thức có liên quan để quản lý tương tác thuốc bất lợi trong thực hành lâm sàng - Vận dụng được các kiến thức có liên quan để quản lý sai sót liên quan đến thuốc trong thực hành lâm sàng	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm 2 bài seminar số 2 và số 4 - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
Chuyên ngành DL-DHCT					
1	Kiểm nghiệm được liệu	- Trình bày được nguyên tắc kiểm nghiệm được liệu theo hướng dẫn của WHO. - Phân tích được ý nghĩa và nội dung của các chỉ tiêu chất lượng trong chuyên luận được liệu. - Thực hiện được một số kỹ năng nâng cao trong thực hành kiểm nghiệm được liệu	1	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Sử dụng thuốc cổ truyền an toàn, hiệu quả	- Hướng dẫn sử dụng được các vị thuốc, phương thuốc thông dụng điều trị 5 chứng bệnh thường gặp	1,5	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: Viết tiểu luận 1 bài

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	theo hướng hiện đại	một cách an toàn, hiệu quả, hợp lý theo hướng hiện đại			- Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
3	Tài nguyên cây thuốc	- Phân tích được các khái niệm cơ bản về Tài nguyên cây thuốc và ứng dụng trong phát triển. - Tổng quan được Tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam. - Phân tích được các mối đe dọa đối với Tài nguyên cây thuốc và các phương pháp bảo tồn Tài nguyên cây thuốc. - Đề xuất được các mô hình phát triển Tài nguyên cây thuốc trong các trường hợp cụ thể. - Triển khai được các hoạt động điều tra Tài nguyên cây thuốc bằng các kỹ thuật và công cụ thích hợp.	1,5	HK1 năm thứ hai	
4	Chế biến thuốc cổ truyền	- Phân tích được ảnh hưởng của phức chế đến một số thành phần hóa học và tác dụng sinh học của thuốc cổ truyền . - Thực hành chế biến được 2 vị thuốc theo phương pháp phức chế và đánh giá được sự biến đổi một số thành phần hóa học của vị thuốc sau chế biến	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài tiểu luận - Hình thức thi hết học phần: Đánh giá kết quả thực hành và báo cáo thực hành để tính điểm thi hết học phần.
5	GACP cây thuốc	- Phân tích được lý do phải thực hiện và các khái niệm cơ bản, nội dung GACP theo tiêu chuẩn của WHO (GACP-WHO). - Thiết kế được một nghiên cứu xây dựng tài liệu kỹ thuật GACP-WHO cho một cây thuốc cụ thể ở Việt Nam. - Tổ chức triển khai được một vùng trồng và sơ chế dược liệu cụ thể theo các nguyên tắc, tiêu chuẩn của GACP-WHO.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài, gồm: 1 bài báo cáo đi thực tế (viết theo cá nhân). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
6	Kiểm nghiệm một số chế phẩm có nguồn gốc dược liệu	- Trình bày được ứng dụng một số thiết bị trong kiểm nghiệm chế phẩm dược liệu. - Phân tích được nội dung và ý nghĩa của một số chỉ tiêu kiểm nghiệm chế phẩm dược liệu.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Kiểm nghiệm được một số chỉ tiêu của chế phẩm Hoàn thập toàn đại bổ và Bột bình vị theo tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam			
7	Kỹ thuật nuôi cấy mô trong phát triển cây thuốc	- Xây dựng được các tiêu chuẩn của phòng nuôi cấy mô tế bào thực vật tác động tới quy trình kỹ thuật nuôi cấy mô thực vật - Phân tích được vai trò của các nhóm chất trong các môi trường cơ bản nuôi cấy mô thực vật. - So sánh được các phương pháp nhân giống <i>in vitro</i> cây thuốc. - Thiết kế được các giai đoạn chính trong quy trình nhân giống cây thuốc bố trí trong phòng thí nghiệm. - Thực hiện được một số thao tác cơ bản trong nuôi cấy mô cây thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Đánh giá lấy điểm thực hành: Thao tác, kỹ năng, thái độ: 40% - Kết quả báo cáo thực hành: 60% - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu in, thời gian 90 phút.
8	Phân lập các hợp chất tự nhiên	- Trình bày được ý nghĩa của việc phân lập hợp chất tự nhiên và các hướng tiếp cận trong phân lập hợp chất tự nhiên. - Phân tích được ứng dụng của các kỹ thuật sắc ký trong phân lập hợp chất tự nhiên. - Vận dụng được kiến thức về các phương pháp phân lập hợp chất tự nhiên để phân tích một số quy trình phân lập nhóm hợp chất tự nhiên cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tiểu luận
9	Phương pháp phân loại thực vật	- Phân tích được các xu hướng hiện đại và các nguyên tắc cơ bản trong các phân loại thực vật. - Giải thích được các bước cơ bản trong kỹ thuật di truyền để phân loại thực vật. - Triển khai được các kỹ thuật nghiên cứu di truyền trong nghiên cứu phân loại cây thuốc: tách chiết DNA thực vật, thực hiện phản ứng PCR, điện di và tinh sạch sản phẩm PCR. - Phân loại được một nhóm cây thuốc sử dụng các phần mềm máy tính thích hợp	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Đánh giá lấy điểm thực hành: Thao tác, kỹ năng, thái độ: 40% - Kết quả báo cáo thực hành: 60% - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu in, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
10	Thiết kế phương thuốc	- Gia giảm được 20 phương thuốc cổ truyền đại diện cho các nhóm thuốc (phân loại theo YHCT) nhằm tăng hiệu lực trị bệnh, tăng tính an toàn, giảm tác dụng bất lợi (nếu có) của phương thuốc. - Xây dựng được phương thuốc mới theo hướng điều trị 3/5 chứng bệnh thông thường: đau đầu, mất ngủ, đau khớp, ho, mụn nhọt.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1/5 bài seminar tính điểm (ngẫu nhiên). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
11	Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng được liệu	- Trình bày được nguyên tắc chung xây dựng tiêu chuẩn chuyên luận được liệu. - Phân tích được các chỉ tiêu chất lượng khi xây dựng tiêu chuẩn chuyên luận được liệu - Dự thảo được 1 chuyên luận được liệu dựa trên kết quả nghiên cứu	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
12	Một số kỹ thuật hiển vi trong nghiên cứu được liệu	- Trình bày nguyên tắc và một số kỹ thuật hiển vi trong nghiên cứu được liệu. - Ứng dụng một số phần mềm trong chụp ảnh, xử lý kết quả hiển vi	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận
Chuyên ngành HSD					
1	Hóa sinh nâng cao	- Phân tích được một số chuyển hóa đặc biệt trong cơ thể và ứng dụng trong y dược - Phân tích được cấu trúc, vai trò sinh học, ứng dụng của một số nhóm chất đặc biệt trong cơ thể. - Phân tích được ứng dụng của miễn dịch phân tử trong y dược	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Các kỹ thuật cơ bản của sinh học phân tử	- Giải thích được nguyên lý của các kỹ thuật sinh học phân tử cơ bản hiện đang sử dụng - Phân tích được ứng dụng của những kỹ thuật này trong Y - Dược. - Tiến hành được một số kỹ thuật sinh học phân tử thông dụng	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Biện luận kết quả xét nghiệm hóa sinh	- Phân tích được mối liên quan giữa cơ chế của một số tình trạng bệnh lý đặc biệt với kết quả xét nghiệm hóa sinh.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được những tình huống bệnh lý và biến động các chỉ số xét nghiệm liên quan đến tiến triển và tiên lượng của một số ca lâm sàng.			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
4	Hóa sinh dinh dưỡng lâm sàng	- Phân tích được chuyển hóa của các chất dinh dưỡng cơ bản - Phân tích được cơ sở hóa sinh và ứng dụng trong hỗ trợ dinh dưỡng một số bệnh lý lâm sàng thường gặp - Phân tích được ảnh hưởng của dinh dưỡng đến di truyền và sức khỏe con người.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Cơ sở hóa sinh trong kiểm nghiệm thuốc sinh học	- Phân tích được nguyên lý và cơ sở hóa sinh của quá trình sinh tổng hợp và sản xuất các thuốc sinh học. - Phân tích được cơ sở hóa sinh của các phương pháp kiểm nghiệm thuốc sinh học	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
6	Ứng dụng công nghệ enzyme trong ngành dược	- Phân tích được các ứng dụng của enzyme trong Y Dược. - Giải thích được các ứng dụng của enzyme trong sản xuất một số dược chất. - Giải thích được các công nghệ (tách chiết, tinh sạch, tăng độ ổn định, pha chế) dùng trong sản xuất enzyme từ các nguồn gốc khác nhau. - Phân tích được các nguyên tắc xây dựng tiêu chuẩn và kiểm tra chất lượng chế phẩm enzyme.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
7	Kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh lâm sàng	- Phân tích được cơ chế đảm bảo và quản lý chất lượng Labo xét nghiệm hóa sinh lâm sàng. - Giải thích được các ứng dụng của các phương pháp xét nghiệm hóa sinh cơ bản sử dụng trong lâm sàng nhằm chẩn đoán bệnh và theo dõi điều trị.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
8	Ứng dụng của iARN trong nghiên cứu dược	- Phân tích được các đặc điểm về cấu trúc, vai trò sinh học, và quá trình sinh tổng hợp của các dạng phân tử iARN.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được các ứng dụng của iARN trong chẩn đoán và điều trị các bệnh do virus gây ra, ung thư, và miễn dịch trị liệu. - Lựa chọn được các phương pháp thiết kế, vận chuyển iARN phù hợp cho một số đối tượng cụ thể.			
9	Công nghệ tế bào gốc	- Phân tích được đặc điểm và tính ứng dụng của tế bào gốc trưởng thành và các loại tế bào gốc khác - Phân tích được liệu pháp điều trị một số bệnh sử dụng các loại tế bào gốc khác nhau như: liệu pháp tế bào gốc điều trị bệnh thần kinh, bệnh tim mạch, bệnh tiểu đường, tái tạo biểu mô và da. Liệu pháp tế bào gốc tạo máu trong điều trị bệnh tự miễn. Liệu pháp gen tế bào gốc. - Phân tích được các đặc điểm kỹ thuật bảo quản tế bào gốc; phương pháp xây dựng ngân hàng tế bào gốc và ngân hàng máu cuống rốn. - Giải thích được các điều luật cơ bản về đạo lý sinh học trong nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
10	Hóa sinh hội chứng chuyển hóa và các bệnh liên quan	- Phân tích được bản chất phân tử của Hội chứng chuyển hóa - Giải thích được mối liên quan giữa Hội chứng chuyển hóa và các bệnh lý khác - Phân tích được các đích phân tử trong chiến lược điều trị Hội chứng chuyển hóa và các bệnh liên quan	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
11	Thuốc tác dụng trên enzym, receptor và hệ miễn dịch	- Phân tích được cơ chế phân tử của m thuốc tác dụng lên enzym. - Phân tích được cơ chế phân tử của thuốc tác dụng lên receptor và phương pháp đánh giá tác dụng của thuốc trên receptor. - Phân tích được các cơ chế phân tử của thuốc tác dụng trên hệ miễn dịch và giải thích được mối	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		liên hệ giữa các cơ chế tác dụng và việc sử dụng thuốc trong điều trị.			
	Chuyên ngành KNT&ĐC				
1	Một số phương pháp điện hóa dùng trong phân tích thuốc	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của các phương pháp điện hóa thường dùng: đo pH, chuẩn độ điện thế, cực phổ... - Vận dụng được các phương pháp trên vào một số tình huống cụ thể trong phân tích và kiểm nghiệm thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Đánh giá lấy điểm thực hành: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Một số phương pháp sắc ký dùng trong phân tích thuốc	- Phân tích được nguyên lý và ứng dụng của một số phương pháp sắc ký thông dụng và sắc ký khối phổ vào phân tích và kiểm nghiệm thuốc. - Vận dụng được một số phương pháp trên vào các tình huống cụ thể trong phân tích và kiểm nghiệm thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài có báo trước hoặc 1 tiểu luận. - Đánh giá lấy điểm thực hành: 1 bài ngẫu nhiên trong 2 bài, dựa vào theo dõi trong quá trình thực hành và báo cáo thực hành. - Thi hết học phần: Tự luận kết hợp bài tập, được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
3	Điện di mao quản	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của kỹ thuật điện di mao quản. - Vận dụng được kỹ thuật trên vào một số trường hợp cụ thể	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
4	Hóa nước	- Trình bày được đặc điểm và thành phần của các nguồn nước tự nhiên - Giải thích được nguyên tắc xử lý nước tự nhiên và phân tích được một số chỉ tiêu nước tự nhiên. - Tổng hợp sử dụng nước trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe	2	HK1 năm thứ hai	- Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành. - Thi hết học phần: viết 1 tiểu luận theo chủ đề yêu cầu
5	Kiểm nghiệm mỹ phẩm	- Tổng hợp được nguyên tắc và các phương pháp có thể phát hiện và xác định hàm lượng một số chất cấm và có giới hạn hàm lượng trong mỹ phẩm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Chấm báo cáo thực hành: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được một số chất cấm hoặc có giới hạn hàm lượng trong mỹ phẩm.			dụng tài liệu, thời gian 90 phút..
6	Kiểm nghiệm thực phẩm	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của một số phương pháp phân tích thường dùng trong kiểm nghiệm thực phẩm và kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm. - Vận dụng được một số quy trình kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên 1 bài - Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
7	Kiểm nghiệm theo nhóm chức	- Phân tích được nguyên tắc lựa chọn phương pháp dùng trong kiểm nghiệm. - Phân tích cấu trúc, từ đó lựa chọn được các phép thử phù hợp cho xây dựng một tiêu chuẩn kiểm nghiệm nguyên liệu hóa được. - Ứng dụng để giải thích được nguyên tắc xây dựng một số chỉ tiêu của chuyên luận được điển và đề xuất được các phép thử cho 1 tiêu chuẩn cơ sở.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài (tự luận được sử dụng tài liệu hoặc tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 60 phút.
8	Kiểm nghiệm thuốc bằng phương pháp vi sinh	- Giải thích được các kiến thức chuyên môn về các phương pháp phân tích cơ bản dùng trong kiểm nghiệm vi sinh: Phân lập & phân loại một số loại vi sinh vật, phương pháp đánh giá một số chỉ tiêu vi sinh vật. - Thực hành được kỹ năng triển khai và ứng dụng một số phương pháp phân tích cơ bản trong kiểm nghiệm vi sinh.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
9	Một số phương pháp xử lý mẫu dùng trong phân tích thuốc	- Tổng hợp được các phương pháp xử lý mẫu thường dùng, phương pháp chiết lỏng lỏng. - Tổng hợp được nguyên tắc và ứng dụng của phương pháp chiết pha rắn, chiết QuEChERS, chiết ái lực trong xử lý mẫu. - Xây dựng được qui trình chiết một hoạt chất từ hệ phức tạp như: dịch sinh học, dược liệu.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài có báo trước hoặc viết 1 tiểu luận. - Đánh giá lấy điểm thực hành: 1 bài ngẫu nhiên trong 2 bài, dựa vào theo dõi trong quá trình thực hành và báo cáo thực hành.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Thực hiện được một số quy trình xử lý mẫu bằng các phương pháp trên.			- Thi hết học phần: Tự luận kết hợp bài tập, được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
10	Triển khai phòng thí nghiệm GLP	- Phân tích được các nguyên tắc của Thực hành tốt phòng thí nghiệm. - Tổng hợp được cách triển khai và xin phê duyệt phòng thí nghiệm đạt GLP.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Chấm báo cáo thực hành: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
11	Tiêu chuẩn hóa chất lượng thuốc thành phẩm	- Trình bày được những nội dung cơ bản về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật của thuốc, quy trình xây dựng tiêu chuẩn chất lượng thuốc, hồ sơ chất lượng đăng ký thuốc. - Vận dụng lý thuyết vào xây dựng khung nguyên tắc tiêu chuẩn chất lượng, hồ sơ đăng ký cho một loại hình chế phẩm thuốc cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
12	Một số phương pháp quang học dùng trong phân tích thuốc	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của một số phương pháp quang học vào phân tích và kiểm nghiệm thuốc. - Vận dụng được các phương pháp trên vào một số tình huống cụ thể trong phân tích và kiểm nghiệm thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
Chuyên ngành TCQLD					
1	Nghiên cứu hệ thống y tế	- Áp dụng được các bước để tiến hành nghiên cứu những vấn đề đặt ra trong HTYT. - Vận dụng lý thuyết để xây dựng được một đề cương nghiên cứu HTYT.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
2	Đánh giá kinh tế y tế	- Tổng quan được nguyên lý, vai trò và tầm quan trọng của đánh giá kinh tế y tế. - Tổng quan được lý luận chung về nội dung, các phương pháp đo lường chi phí và hiệu quả, các bước tiến hành phân tích tác động ngân sách.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được cấu trúc, ưu nhược điểm của các loại mô hình trong phân tích chi phí-hiệu quả. - Phiên giải được các kết quả (bao gồm tính không chắc chắn) của một nghiên cứu và từ đó vận dụng được trong việc phân tích ra quyết định lựa chọn thuốc.			
3	Y học dựa trên bằng chứng	- Tổng quan được lý luận về y học bằng chứng, vai trò và ý nghĩa của y học bằng chứng trong thực hành được. - Phân tích được vai trò và ý nghĩa của các thiết kế nghiên cứu trong các bằng chứng y học. - Vận dụng kiến thức về y học bằng chứng để thiết lập, phân tích và trả lời câu hỏi về sử dụng thuốc trong thực hành lâm sàng	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
4	Bảo hiểm y tế	- Tổng quan được lý luận chung về BHYT, cơ chế tài chính và phương thức chi trả trong BHYT. - Phân tích được ưu nhược điểm của các mô hình BHYT ở một số quốc gia. - Phân tích được các chính sách BHYT và thực trạng triển khai ở Việt Nam hiện nay.	2	HK1 năm thứ hai	- Viết và báo cáo tiểu luận (Seminar): 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút..
5	Quản lý hệ thống cung ứng thuốc	- Tổng quan được lý luận chung về chính sách thuốc, mô hình hệ thống cung ứng thuốc, các chi phí chuỗi cung ứng thuốc, giá thuốc, chất lượng thuốc, hệ thống thông tin quản lý, nhân lực. - Phân tích được các yếu tố liên quan đến hệ thống cung ứng thuốc: chi phí, quản lý tồn kho. - Vận dụng lý thuyết để xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng thuốc cung ứng, lập kế hoạch đào tạo và phát triển năng lực của cán bộ cung ứng thuốc tại đơn vị.	2	HK1 năm thứ hai	- Thực hành: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
6	Quản lý dược bệnh viện	- Tổng quan được lý luận chung liên quan đến các lĩnh vực của công tác dược trong bệnh viện bao gồm: đảm bảo nhu cầu thuốc trong bệnh viện, thực hiện tồn trữ	2	HK1 năm thứ hai	- Thực hành: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		và cấp phát thuốc tốt và quản lý sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. - Vận dụng được các phương pháp xác định nhu cầu thuốc trong xây dựng danh mục thuốc mua sắm tại bệnh viện - Phân tích được danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện, đánh giá việc thực hiện các quy định kê đơn sử dụng thuốc tại bệnh viện.			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
7	Phương pháp tổng quan hệ thống	- Tổng quan được một cách hệ thống các bước tiến hành tìm kiếm tài liệu tham khảo - Phân tích được ưu, nhược điểm các phương pháp tổng quan hệ thống. - Áp dụng lý thuyết được học để thực hành tổng quan hệ thống tài liệu phục vụ cho nghiên cứu của học viên.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
8	Nghiên cứu định tính, định lượng và phương pháp phối hợp	- Tổng quan về nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng và phương pháp phối hợp sử dụng trong lĩnh vực dược. - Phân tích dữ liệu và phiên giải kết quả trong nghiên cứu định tính, định lượng và vận dụng trong nghiên cứu phối hợp (Mixed Methods). - Vận dụng kiến thức đã được trang bị để thiết kế một nghiên cứu phối hợp giữa nghiên cứu định tính và định lượng.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
9	Quản trị Marketing dược và các phương pháp nghiên cứu marketing dược	- Tổng quan được những kiến thức về quản trị marketing và các phương pháp nghiên cứu Marketing. - Phân tích được các chiến lược Marketing áp dụng trên thị trường dược phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
10	Phân tích hoạt động kinh doanh	- Phân tích được cơ cấu vốn, chi phí, lợi nhuận - Thu thập được các thông tin từ các báo cáo tài chính để đánh giá các tỷ số tài chính	2	HK1 năm thứ hai	Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được cơ cấu doanh thu, khách hàng và đặc điểm sản phẩm của 1 doanh nghiệp được			

Chuyên khoa cấp II

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	Môn chung				
1	Tiếng Anh chuyên ngành	- Học viên có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành Dược; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (tự luận) - Thi hết học phần: Tự luận, thời gian 90 phút
	Môn cơ sở bắt buộc				
1	Liên quan cấu trúc và tác dụng sinh học	- Phân tích được các loại liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học và phạm vi áp dụng. - Phân tích được vai trò của tính acid – base, của các nhóm chức hữu cơ chính và của các loại đồng phân đối với tác dụng của thuốc. - Giải thích được liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học của một số nhóm thuốc điển hình. - Vận dụng được các kiến thức về liên quan cấu trúc - tác dụng sinh học đã học trong tư vấn và hướng dẫn sử dụng các thuốc chính trong một số nhóm thuốc điển hình.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tự luận được sử dụng tài liệu, tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Thống kê sinh học	- Vận dụng được thống kê toán học vào lĩnh vực Sinh học, Y học, Dược học. Biết cách thu thập, xử lý số liệu thu thập được trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn, đưa ra được kết luận. Phân tích và xử lý được các dữ liệu đơn giản	2	HK 1 năm thứ nhất	Kiểm tra thường xuyên: 02 bài Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm 2 bài ngẫu nhiên trong số 5 bài (bài còn lại lượng giá: Đạt và không đạt).

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
					- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
	Môn cơ sở tự chọn				
1	Cảnh giác được	- Phân tích được các khái niệm cơ bản về Cảnh giác Dược, vai trò và phạm vi hoạt động của Cảnh giác Dược. - Phân tích được đặc điểm của các nguồn dữ liệu của Cảnh giác Dược. Phân tích được vai trò và ưu nhược điểm của báo cáo tự nguyện trong thực hành Cảnh giác Dược. - Phân tích được các biện pháp để phát hiện và giảm thiểu nguy cơ liên quan đến thuốc. - Phân tích được một số tình huống cụ thể về Cảnh giác Dược. - Áp dụng được một số công cụ sẵn có của Cảnh giác Dược trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến thuốc.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Seminar: Các bài báo cáo kết quả seminar - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (60 phút, có được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.
2	Gen dược học	- Phân tích được vai trò của bộ gen người với các nghiên cứu về gen dược - Phân tích được ảnh hưởng của các kiểu gen khác nhau lên đáp ứng điều trị của cá thể mang kiểu gen đó. - Phân tích được ứng dụng của gen dược để dùng thuốc theo cá thể trong một số lĩnh vực điều trị.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: lấy điểm 1 bài seminar - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Gốc tự do và các chất chống oxy hóa	- Giải thích được cơ chế hoạt động của hệ thống bảo vệ chống gốc tự do nội bào và ngoại bào. - Giải thích được cơ chế tác dụng của các thuốc chống oxy hoá. - Phân loại, ý nghĩa các phương pháp phân tích xác định gốc tự do và các dạng hoạt động của chúng trong Y - Dược	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Không - Thi hết học phần: Theo hình thức Tự luận, được sử dụng tài liệu, thời gian thi: 90 phút
4	Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý dược	- Tổng quan được những kiến thức cơ bản về Pháp luật và hệ thống Văn bản qui phạm pháp luật . - Phân tích được việc triển khai và tác động của các văn bản qui phạm	2	HK 2 năm thứ nhất	- Viết và báo cáo tiểu luận (Seminar): 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy)

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		pháp luật đến các lĩnh vực của ngành Dược.			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Hóa trị liệu	- Phân tích được liên quan cấu trúc – tác dụng, liên quan cấu trúc - được động học, liên quan cấu trúc – độc tính, tác dụng phụ của một số nhóm hoá trị liệu. - Vận dụng được các kiến thức trên trong tư vấn lựa chọn và hướng dẫn sử dụng an toàn, hợp lý các hóa trị liệu chính.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tự luận được sử dụng tài liệu, tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
6	Mô hình được lý đánh giá tác dụng của thuốc	- Tổng quan được tài liệu phục vụ thiết kế nghiên cứu đánh giá tác dụng của thuốc pha tiền lâm sàng. - Phân tích được số liệu nghiên cứu đánh giá tác dụng của thuốc pha tiền lâm sàng. - Xây dựng được đề nghiên cứu đánh giá tác dụng và độc tính của một mẫu nghiên cứu pha tiền lâm sàng.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận
7	Phức chất và các nguyên tố vi lượng	- Vận dụng trong ngành dược của các loại phức chất, đặc biệt là các phức chelat, phức hợp chất hữu cơ, phức polyme và phức của cyclodextrin. - Giải thích được vai trò của những nguyên tố vi lượng có mặt trong cơ thể đối với sự sống. - Giải thích được cơ chế tác dụng của thuốc dạng cấu tạo phức chất và sự ảnh hưởng của liên kết protein - thuốc đến tác dụng của thuốc	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Không - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
8	Dịch tễ được nâng cao	- Tổng quan được nguyên lý và phương pháp luận của các thiết kế nghiên cứu dịch tễ dược. - Phân tích được ưu, nhược điểm các phương pháp thống kê và xử lý kết quả trong nghiên cứu dịch tễ dược và ứng dụng được trong triển khai nghiên cứu - Phân tích được ưu, nhược điểm các nguồn cơ sở dữ liệu trong nghiên cứu dịch tễ dược và ứng	2	HK 2 năm thứ nhất	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		dụng được trong triển khai nghiên cứu - Phân tích được một số vấn đề trong triển khai nghiên cứu dịch tễ: các sai số, vấn đề đạo đức và tính ứng dụng của nghiên cứu			
9	Sinh học phân tử	- Phân tích được vai trò của các phân tử sinh học (ADN, ARN, protein) trong quá trình bảo tồn, di truyền và thể hiện các thông tin sinh học trong tế bào và cơ thể. - Giải thích được cơ chế bệnh sinh cũng như cơ chế tác dụng của thuốc ở mức độ phân tử đối với các bệnh lý có liên quan đến các phân tử sinh học nêu trên - Phân tích được ưu, nhược điểm của các sinh phẩm ứng dụng trong Y-Dược.	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
10	Sở hữu trí tuệ trong ngành dược	- Tổng quan được lý luận về sở hữu trí tuệ và quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực dược, các cơ chế thực hiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực dược phẩm và vấn đề sức khỏe cộng đồng. - Phân tích được một số vấn đề về quyền sở hữu trong ngành dược	2	HK 2 năm thứ nhất	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
11	Ứng dụng phương pháp phổ trong phân tích cấu trúc	- Hệ thống hóa nguyên lý của các phương pháp phổ UV, IR, NMR, MS và các ứng dụng trong phân tích cấu trúc của hợp chất hữu cơ. - Vận dụng kiến thức đã học để phân tích được cấu trúc của một số hợp chất hữu cơ cơ bản dựa vào phân tích phổ đồ phổ UV, IR, NMR, MS. - Biện giải được phổ UV, IR, MS, $^1\text{H-NMR}$, $^{13}\text{C-NMR}$ của một số hợp chất hữu cơ và một số dược chất đơn giản	2	HK 2 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 01 bài kiểm tra định kỳ có báo trước. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
12	Xây dựng đề án, quy trình cải thiện hiệu quả công tác dược	- Trình bày được các bước xây dựng đề án, các bước xây dựng quy trình. - Vận dụng cách viết đề án, quy trình để hoàn thiện 1 bản đề án, 1 quy trình cải thiện hiệu quả công tác dược tại đơn vị.	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
Chuyên ngành CNDP&BCT - Bào chế					
1	Động học giải phóng thuốc	- Chứng minh được mô hình động học giải phóng thuốc từ một số dạng bào chế. - Phân tích được cơ chế giải phóng thuốc và điều chỉnh theo mô hình mong muốn.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm bài tập thông qua thực hành. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Hệ trị liệu qua da	- Phân tích được ưu nhược điểm của hệ trị liệu qua da, các giai đoạn giải phóng, hấp thu, đường hấp thu, động học hấp thu, các biện pháp tăng hấp thu được chất từ hệ trị liệu qua da. - Xây dựng được công thức và phương pháp bào chế một số hệ trị liệu qua da	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Điểm bài tập - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Kỹ thuật sản xuất hormone và vitamin	- Phân tích được phương pháp sản xuất các hormone tuyến giáp và các thuốc kháng giáp trạng, hormone vỏ thượng thận, hormone sinh dục, hormone tuyến yên, tuyến tụy dùng trong điều trị. - Phân tích được phương pháp sản xuất các vitamin tan trong dầu và vitamin tan trong nước.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
4	Kiểm soát giải phóng thuốc tại vùng hấp thu tối ưu trong đường tiêu hóa	Phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố sinh lý, công thức và kỹ thuật bào chế tới đặc tính hấp thu thuốc và các biện pháp tăng hấp thu ở các vị trí khác nhau của đường tiêu hóa. Vận dụng được nguyên tắc bào chế, các tá dược, phương pháp đánh giá vào các dạng bào chế kiểm soát giải phóng được chất tại các vị trí khác nhau của đường tiêu hóa. Vận dụng kiến thức để phân tích được các ví dụ ứng dụng kiểm soát giải phóng được chất tại các vị trí hấp thu tối ưu.	2	HK1 năm thứ hai	Kiểm tra thường kỳ: Không. Hình thức thi hết học phần: Viết 02 tiểu luận (theo hướng dẫn của GV). Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là điểm trung bình cộng của 2 tiểu luận tính theo các tiêu chí sau: Nội dung: 50%; Trình bày: 20%; Thảo luận: 30%.
Chuyên ngành CNDP&BCT - Công nghiệp dược					
1	Động học giải phóng thuốc	- Chứng minh được mô hình động học giải phóng thuốc từ một số dạng bào chế.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được cơ chế giải phóng thuốc và điều chỉnh theo mô hình mong muốn.			- Đánh giá lấy điểm bài tập thông qua thực hành. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Hệ trị liệu qua da	- Phân tích được ưu nhược điểm của hệ trị liệu qua da, các giai đoạn giải phóng, hấp thu, đường hấp thu, động học hấp thu, các biện pháp tăng hấp thu được chất từ hệ trị liệu qua da. - Xây dựng được công thức và phương pháp bào chế một số hệ trị liệu qua da	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Điểm bài tập - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Một số phương pháp chiết xuất hiện đại	Vận dụng được các kỹ thuật chiết xuất hiện đại trong sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc từ dược liệu	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
4	Cơ sở kỹ thuật tổng hợp hóa dược	- Phân tích được các tác nhân sử dụng trong một số kỹ thuật phản ứng cơ bản của tổng hợp hóa dược. - Giải thích được các điều kiện phản ứng, các phản ứng phụ, phương pháp khắc phục và cách thức tiến hành phản ứng. - Phân tích được các ví dụ ứng dụng trong sản xuất hóa dược	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Công nghệ sinh học trong sản xuất dược phẩm	- Phân tích được xu hướng phát triển các sinh phẩm và dược phẩm bằng công nghệ sinh học hiện nay - Vận dụng kiến thức về nguyên lý của công nghệ sinh học phân tử và công nghệ gen ứng dụng trong điều trị bệnh và sản xuất một số kháng sinh và sinh phẩm.	2	Trong 2 năm đầu	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận
6	Tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> - <i>in vivo</i>	Phân tích được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> – <i>in vivo</i> . Viết được đề cương nghiên cứu tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> – <i>in vivo</i> . Xử lý và phân tích được số liệu nghiên cứu tương đương sinh học và tương quan <i>in vitro</i> – <i>in vivo</i> .	2	Trong 2 năm đầu	Kiểm tra thường kỳ: Không. Hình thức thi hết học phần: Viết 01 tiểu luận và làm 01 bài tập xử lý dữ liệu (theo hướng dẫn của GV). Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là điểm trung bình cộng của 01 tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
					và 01 bài tập xử lý dữ liệu
7	Nâng quy mô và thẩm định quy trình sản xuất thuốc thành phẩm	- Thuyết trình được vai trò, quan điểm, nội dung nâng cấp và thẩm định các quy trình công nghệ được phẩm. - dựng được đề cương nghiên cứu nâng cấp và thẩm định quy trình công nghệ được phẩm. - Phân tích được ảnh hưởng các thông số trọng yếu trong quy trình sản xuất các dạng thuốc rắn và thuốc lỏng. - Ứng dụng được các biểu đồ kiểm soát Shewhart, Cusum, các chỉ báo hiệu năng để kiểm soát quy trình sản xuất các dạng thuốc rắn và thuốc lỏng.	2	HK1 năm thứ hai	- Hình thức thi hết học phần: Tiểu luận.
8	Quá trình khuếch tán, giải phóng và hấp thu từ các dạng thuốc	- Thuyết trình được về quá trình khuếch tán, vận chuyển được chất trong các dạng thuốc - Thuyết trình được về các quá trình khuếch tán, vận chuyển được chất qua màng sinh học - Trình bày được về các vấn đề liên quan đến các quá trình nhiệt động học và động học có ảnh hưởng đến các thuộc tính của các dạng thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Hình thức thi hết học phần: Tiểu luận.
9	Tổng hợp alkaloid	- Trình bày được phân loại các alkaloid biển. - Trình bày được các phương pháp tổng hợp một số alkaloid biển nhân isoquinolin. - Trình bày cơ chế các phản ứng và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất các giai đoạn bán tổng hợp vinblastin và vincristin.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài. - Hình thức thi hết học phần: Tự luận hoặc Tiểu luận.
10	Tổng hợp các hóa trị liệu hormone trong điều trị ung thư	- Trình bày được cách phân loại, tính chất lí hóa, công dụng của các hóa trị liệu hormon được sử dụng trong điều trị ung thư. - Phân tích được cơ chế phản ứng, kỹ thuật trong qui trình tổng hợp một số hóa trị liệu hormon sử dụng trong điều trị ung thư.	2	HK1 năm thứ hai	- Hình thức thi hết học phần: Tiểu luận.

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
Chuyên ngành DL&DLS					
1	Thông tin thuốc trong thực hành dược lâm sàng	Trình bày được quy trình thông tin thuốc áp dụng trong thực hành lâm sàng Xác định, phân loại câu hỏi lâm sàng, từ đó xây dựng được chiến lược tìm kiếm thông tin phù hợp Tìm kiếm, phiên giải và tổng hợp thông tin thuốc dựa trên các nguồn thông tin cấp 3 thường dùng trong thực hành lâm sàng Tra cứu nhanh thông tin trên các nguồn thông tin cấp 2 phù hợp với điều kiện thực hành thông tin thuốc tại bệnh viện. Trả lời được các câu hỏi thông tin thuốc dưới một số hình thức: trao đổi trực tiếp, qua bản viết, email, điện thoại. Lưu trữ được câu hỏi và trả lời thông tin thuốc góp phần xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin thuốc cho bệnh viện.	2	HK1 năm thứ hai	Kiểm tra thường kỳ: 1 bài (điểm thực hành) - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (thời gian 90 phút, được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.
2	Nguyên tắc được động học và dược lực học trong sử dụng kháng sinh	Trình bày được khái niệm, công thức tính chỉ số PK/PD cơ bản và các chỉ số PK/PD của một số nhóm kháng sinh chính. Phân tích được vai trò và áp dụng được nguyên tắc PK/PD trong việc lựa chọn kháng sinh và thiết kế chế độ liều hợp lý để tăng hiệu quả và ngăn ngừa kháng thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Hình thức thi hết môn: Viết và trình bày tiểu luận
3	Phản ứng có hại của thuốc và giám sát trong thực hành dược lâm sàng	Trình bày được các kiến thức cơ bản về định nghĩa, phân loại, các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân và nguyên tắc xử trí, phòng tránh ADR. Trình bày được các kiến thức cơ bản về dị ứng thuốc và bệnh lý do thuốc gây ra trên một số hệ cơ quan (huyết học, gan, thận, tiêu hóa, điện giải): dịch tễ, sinh lý bệnh, chẩn đoán, điều trị và dự phòng. Vận dụng được các kiến thức trên để giải quyết tình huống lâm sàng cụ thể và triển khai các hoạt động	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết môn: Viết và trình bày tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		chuyên môn liên quan trong thực hành.			
4	Sử dụng thuốc trong điều trị một số bệnh xã hội	Trình bày được các kiến thức liên quan đến bệnh: định nghĩa, phân loại, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng. Trình bày được các kiến thức liên quan đến điều trị: mục tiêu điều trị, nguyên tắc điều trị, cách thiết lập phác đồ điều trị, hướng dẫn tuân thủ điều trị; sử dụng các hướng dẫn dựa trên bằng chứng làm cơ sở lựa chọn thuốc. Trình bày được các thuốc cụ thể: các đặc tính dược lực học và dược động học liên quan đến sử dụng thuốc hợp lý, phản ứng bất lợi của thuốc và cách khắc phục. Vận dụng được các kiến thức trên để phân tích ca lâm sàng trong các bệnh lý đã học.	1	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài (kiểm tra hoặc tiểu luận) - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (thời gian 90 phút, được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.
5	Phương pháp nghiên cứu được lý tế bào và phân tử	Trình bày được mục đích, cách tiến hành của một số phương pháp nuôi cấy tế bào động vật và các phương pháp định lượng cơ bản trong nghiên cứu tác dụng được lý phân tử: Phương pháp định lượng ELISA; Phương pháp Western blot; Phương pháp PCR. Thiết kế được các nghiên cứu được lý tế bào phân tử đối với 1 nhóm thuốc cụ thể: thuốc điều trị đái tháo đường, thuốc điều trị xơ vữa động mạch, thuốc điều trị ung thư, ...	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết môn: Viết và trình bày tiểu luận
	Quản lý tương tác thuốc và sai sót liên quan đến thuốc trong thực hành lâm sàng	- Vận dụng được các kiến thức có liên quan để quản lý tương tác thuốc bất lợi trong thực hành lâm sàng - Vận dụng được các kiến thức có liên quan để quản lý sai sót liên quan đến thuốc trong thực hành lâm sàng	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Đánh giá lấy điểm thực hành: Lấy điểm 2 bài seminar số 2 và số 4 - Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
6	Biện luận kết quả xét nghiệm hóa sinh	- Phân tích được mối liên quan giữa cơ chế của một số tình trạng bệnh lý đặc biệt với kết quả xét nghiệm hóa sinh.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được những tình huống bệnh lý và biến động các chỉ số xét nghiệm liên quan đến tiến triển và tiên lượng của một số ca lâm sàng.			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
7	Nghiên cứu hệ thống y tế	- Áp dụng được các bước để tiến hành nghiên cứu những vấn đề đặt ra trong HTYT. - Vận dụng lý thuyết để xây dựng được một đề cương nghiên cứu HTYT.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
8	Quản lý dược bệnh viện	- Tổng quan được lý luận chung liên quan đến các lĩnh vực của công tác dược trong bệnh viện bao gồm: đảm bảo nhu cầu thuốc trong bệnh viện, thực hiện tồn trữ và cấp phát thuốc tốt và quản lý sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. - Vận dụng được các phương pháp xác định nhu cầu thuốc trong xây dựng danh mục thuốc mua sắm tại bệnh viện - Phân tích được danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện, đánh giá việc thực hiện các quy định kê đơn sử dụng thuốc tại bệnh viện.	2	HK1 năm thứ hai	- Thực hành: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
9	Thiết kế và phân tích số liệu trong nghiên cứu dược lý	Tổng quan được các kiến thức liên quan đến thiết kế và xử lý số liệu chuyên biệt cho nghiên cứu dược lý thực nghiệm và dược lý lâm sàng. Vận dụng được các kiến thức này để thiết kế, báo cáo và đánh giá các kết quả nghiên cứu dược lý cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết môn: Tiểu luận - Cách tính điểm môn học: Điểm kiểm tra thường kỳ: 30% Điểm thi hết môn: 70%
10	Phương pháp tổng quan hệ thống y văn về sử dụng thuốc trong điều trị	- Đánh giá được y văn liên quan đến các loại hình nghiên cứu lâm sàng cụ thể: báo cáo đơn lẻ (case study), nghiên cứu quan sát, các thử nghiệm lâm sàng, tổng quan hệ thống/phân tích gộp. - Vận dụng được các kết quả đánh giá y văn về thuốc vào các hoạt động y học dựa trên bằng chứng và thực hành lâm sàng.	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
11	Thiết kế và phân tích số liệu trong thử nghiệm lâm sàng	- Hệ thống hóa được các kiến thức liên quan đến thiết kế và xử lý số liệu chuyên biệt cho thử nghiệm lâm sàng. - Vận dụng được các kiến thức này để phân tích và đánh giá các thử nghiệm lâm sàng	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Theo hình thức tiểu luận
12	Dịch tễ được ứng dụng trong nghiên cứu sử dụng thuốc	- Phân tích và đánh giá được các nghiên cứu dịch tễ được học trong nghiên cứu sử dụng thuốc. - Vận dụng được các kiến thức để thiết kế một nghiên cứu dịch tễ được học trong đánh giá sử dụng thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tiểu luận
13	Dịch tễ được trong giám sát thuốc sau lưu hành	- Phân tích được việc áp dụng nghiên cứu dịch tễ được học trong đánh giá sử dụng thuốc sau khi được cấp phép lưu hành. - Vận dụng được các kiến thức để thiết kế một nghiên cứu dịch tễ được học trong giám sát thực hành được.	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tiểu luận
Chuyên ngành DL-DHCT					
1	Chế biến thuốc cổ truyền	- Phân tích được ảnh hưởng của phức chế đến một số thành phần hóa học và tác dụng sinh học của thuốc cổ truyền . - Thực hành chế biến được 2 vị thuốc theo phương pháp phức chế và đánh giá được sự biến đổi một số thành phần hóa học của vị thuốc sau chế biến	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài tiểu luận - Hình thức thi hết học phần: Đánh giá kết quả thực hành và báo cáo thực hành để tính điểm thi hết học phần.
2	Phân lập các hợp chất tự nhiên	- Trình bày được ý nghĩa của việc phân lập hợp chất tự nhiên và các hướng tiếp cận trong phân lập hợp chất tự nhiên. - Phân tích được ứng dụng của các kỹ thuật sắc ký trong phân lập hợp chất tự nhiên. - Vận dụng được kiến thức về các phương pháp phân lập hợp chất tự nhiên để phân tích một số quy trình phân lập nhóm hợp chất tự nhiên cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tiểu luận
3	Phương pháp phân loại thực vật	- Phân tích được các xu hướng hiện đại và các nguyên tắc cơ bản trong các phân loại thực vật.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài.

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Giải thích được các bước cơ bản trong kỹ thuật di truyền để phân loại thực vật. - Triển khai được các kỹ thuật nghiên cứu di truyền trong nghiên cứu phân loại cây thuốc: tách chiết DNA thực vật, thực hiện phản ứng PCR, điện di và tinh sạch sản phẩm PCR. - Phân loại được một nhóm cây thuốc sử dụng các phần mềm máy tính thích hợp			- Đánh giá lấy điểm thực hành: Thao tác, kỹ năng, thái độ: 40% - Kết quả báo cáo thực hành: 60% - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu in, thời gian 90 phút.
4	Phương pháp nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	Phân tích được vai trò của dược liệu và các hợp chất tự nhiên trong nghiên cứu phát triển thuốc mới. Phân tích được chiến lược nghiên cứu phát triển thuốc có nguồn gốc tự nhiên hiện nay. Phân tích được một số hướng tiếp cận nghiên cứu phát triển thuốc có nguồn gốc tự nhiên và các ví dụ điển hình. Xây dựng được đề cương nghiên cứu phát triển thuốc có nguồn gốc tự nhiên	2	HK1 năm thứ hai	Kiểm tra thường xuyên: 1 bài Thi hết học phần: Tiểu luận
5	Sàng lọc định hướng sinh học trong nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	- Trình bày được các kiến thức cơ bản về sàng lọc định hướng sinh học trong nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu. - Phân tích được ứng dụng sàng lọc định hướng sinh học trong nghiên cứu phát triển một số nhóm dược liệu cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: Không - Thi hết học phần: Tiểu luận
6	Kỹ thuật nuôi cấy mô trong phát triển cây thuốc	- Xây dựng được các tiêu chuẩn của phòng nuôi cấy mô tế bào thực vật tác động tới quy trình kỹ thuật nuôi cấy mô thực vật - Phân tích được vai trò của các nhóm chất trong các môi trường cơ bản nuôi cấy mô thực vật. - So sánh được các phương pháp nhân giống <i>in vitro</i> cây thuốc. - Thiết kế được các giai đoạn chính trong quy trình nhân giống cây thuốc bố trí trong phòng thí nghiệm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Đánh giá lấy điểm thực hành: Thao tác, kỹ năng, thái độ: 40% - Kết quả báo cáo thực hành: 60% - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu in, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Thực hiện được một số thao tác cơ bản trong nuôi cấy mô cây thuốc.			
	Chuyên ngành Hóa dược				
1	Các phương pháp thiết kế cấu trúc trong nghiên cứu phát triển thuốc mới	Vận dụng được 9 phương pháp chung trong thiết kế cấu trúc. Vận dụng được các nguyên tắc và phương pháp trong thiết kế cấu trúc các chất ức chế enzym. Vận dụng được các nguyên tắc và phương pháp trong thiết kế cấu trúc các chất ức chế thụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
2	Một số phương pháp hiện đại trong nghiên cứu phát triển thuốc mới	Trình bày được nguyên tắc và các phương pháp cơ bản dùng trong tổng hợp pha rắn, hóa tổ hợp, tổng hợp vi sóng và tổng hợp bất đối. Trình bày được nguyên tắc và phạm vi ứng dụng của kỹ thuật docking, mô phỏng cấu trúc (simulation), tạo cấu trúc không gian ba chiều, sàng lọc hiệu năng cao, sàng lọc ảo.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Hình thức thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
3	Tổng hợp thuốc hiện đại	Vận dụng được phương pháp thiết kế quy trình tổng hợp thuốc hiện nay. Thiết kế, phân tích và so sánh được các quy trình tổng hợp một số thuốc cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài (tiểu luận, bài tập vận dụng hoặc seminar). - Hình thức thi hết học phần: Làm báo cáo chuyên đề theo chủ đề giao của giảng viên.
	Chuyên ngành HSD				
1	Hóa sinh dinh dưỡng lâm sàng	- Phân tích được chuyển hóa của các chất dinh dưỡng cơ bản - Phân tích được cơ sở hóa sinh và ứng dụng trong hỗ trợ dinh dưỡng một số bệnh lý lâm sàng thường gặp - Phân tích được ảnh hưởng của dinh dưỡng đến di truyền và sức khỏe con người.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
2	Ứng dụng của iARN trong nghiên cứu dược	- Phân tích được các đặc điểm về cấu trúc, vai trò sinh học, và quá trình sinh tổng hợp của các dạng phân tử iARN. - Phân tích được các ứng dụng của iARN trong chẩn đoán và điều trị	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		các bệnh do virus gây ra, ung thư, và miễn dịch trị liệu. - Lựa chọn được các phương pháp thiết kế, vận chuyển iARN phù hợp cho một số đối tượng cụ thể.			
3	Công nghệ tế bào gốc	- Phân tích được đặc điểm và tính ứng dụng của tế bào gốc trưởng thành và các loại tế bào gốc khác - Phân tích được liệu pháp điều trị một số bệnh sử dụng các loại tế bào gốc khác nhau như: liệu pháp tế bào gốc điều trị bệnh thần kinh, bệnh tim mạch, bệnh tiểu đường, tái tạo biểu mô và da. Liệu pháp tế bào gốc tạo máu trong điều trị bệnh tự miễn. Liệu pháp gen tế bào gốc. - Phân tích được các đặc điểm kỹ thuật bảo quản tế bào gốc; phương pháp xây dựng ngân hàng tế bào gốc và ngân hàng máu cuống rốn. - Giải thích được các điều luật cơ bản về đạo lý sinh học trong nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
Chuyên ngành KNT&ĐC					
1	Điện di mao quản	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của kỹ thuật điện di mao quản. - Vận dụng được kỹ thuật trên vào một số trường hợp cụ thể	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Hóa nước	- Trình bày được đặc điểm và thành phần của các nguồn nước tự nhiên - Giải thích được nguyên tắc xử lý nước tự nhiên và phân tích được một số chỉ tiêu nước tự nhiên. - Tổng hợp sử dụng nước trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe	2	HK1 năm thứ hai	- Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành. - Thi hết học phần: viết 1 tiểu luận theo chủ đề yêu cầu
3	Kiểm nghiệm theo nhóm chức	- Phân tích được nguyên tắc lựa chọn phương pháp dùng trong kiểm nghiệm. - Phân tích cấu trúc, từ đó lựa chọn được các phép thử phù hợp cho xây dựng một tiêu chuẩn kiểm nghiệm nguyên liệu hóa dược.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài (tự luận được sử dụng tài liệu hoặc tiểu luận). - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 60 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích học tập	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Ứng dụng để giải thích được nguyên tắc xây dựng một số chỉ tiêu của chuyên luận được diễn và đề xuất được các phép thử cho 1 tiêu chuẩn cơ sở.			
4	Triển khai phòng thí nghiệm GLP	- Phân tích được các nguyên tắc của Thực hành tốt phòng thí nghiệm. - Tổng hợp được cách triển khai và xin phê duyệt phòng thí nghiệm đạt GLP.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Chấm báo cáo thực hành: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
5	Tiêu chuẩn hóa chất lượng thuốc thành phẩm	- Trình bày được những nội dung cơ bản về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật của thuốc, quy trình xây dựng tiêu chuẩn chất lượng thuốc, hồ sơ chất lượng đăng ký thuốc. - Vận dụng lý thuyết vào xây dựng khung nguyên tắc tiêu chuẩn chất lượng, hồ sơ đăng ký cho một loại hình chế phẩm thuốc cụ thể.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
Chuyên ngành TCQLD					
1	Phương pháp viết công trình nghiên cứu khoa học	- Trình bày được cấu trúc, yêu cầu về kỹ năng viết một công trình nghiên cứu khoa học: luận án, bài báo khoa học, bài luận tổng quan khoa học và các chuyên đề chuyên sâu. - Vận dụng được các yêu cầu trên trong triển khai một công trình NCKH.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: Không. - Hình thức thi hết học phần: Báo cáo đề cương chi tiết của nghiên cứu sinh.
2	Phương pháp đánh giá công nghệ y tế	- Tổng quan được lý luận cơ bản về đánh giá công nghệ y tế. - Ứng dụng được các lý thuyết trên để phân tích chi phí hiệu quả từ đó áp dụng trong lựa chọn thuốc và các công nghệ y tế.	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tiểu luận
3	Phương pháp phân tích và xử lý số liệu trong nghiên cứu và ứng dụng	- Ứng dụng thông kê toán học vào lĩnh vực Sinh học, Y học, Dược học. Biết cách thu thập, xử lý số liệu trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn, đưa ra được kết luận. - Sử dụng được phần mềm thống kê SPSS để phân tích và xử lý các dữ liệu nâng cao.	2	HK1 năm thứ hai	- Thi hết học phần: Tiểu luận

Chuyên khoa cấp I

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	Môn chung				
1	Triết học	Bồi dưỡng tư duy triết học, rèn luyện thế giới quan và phương pháp luận triết học cho học viên sau đại học trong việc nhận thức và nghiên cứu các đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ. Củng cố nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là chiến lược phát triển khoa học – công nghệ Việt Nam. Vận dụng các lý luận này trong việc nhận thức và hoạt động thực tiễn của mỗi học viên.	3	HK 1 năm thứ nhất	- Tham gia học tập và thảo luận nhóm : 4 bài mỗi bài 3 tiết 10%. - Bài tiểu luận: 1 bài 30%. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
2	Tiếng Anh chuyên ngành	Học viên vận dụng được các kỹ năng ngôn ngữ để tiếp cận và khai thác có hiệu quả các tài liệu chuyên ngành Dược viết bằng tiếng Anh. Học viên có thể hiểu được các tài liệu có nội dung liên quan chuyên môn Dược: thông tin thuốc, công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc, dược học cổ truyền, dược lý và dược lâm sàng, hoá sinh dược, kiểm nghiệm thuốc và độc chất, tổ chức quản lý dược ...	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (Tự luận/nói) - Thi hết môn: 01 bài (Tự luận)
	Môn cơ sở bắt buộc				
1	Tin học	Quản lý được các thông tin lưu giữ trên các đĩa từ và các thiết bị khi làm việc trên môi trường Windows, tìm kiếm thông tin trên mạng Internet. Tập hợp và xử lý được các số liệu thực nghiệm thu thập được một cách khoa học và nhanh chóng bằng máy tính. Vẽ được các công thức hoá học và các hình vẽ đơn giản. Soạn thảo được các văn bản về chuyên môn kỹ thuật nói chung và Dược nói riêng. Chuẩn bị được nội dung cần trình bày cho một báo cáo khoa học qua các thiết bị tin học.	3	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: Chấm điểm bài thực hành (bài 3 và bài 5). - Hình thức thi hết học phần: Thực hành trên máy tính (thời gian: 120 phút; không được sử dụng tài liệu).

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
2	Nghiên cứu phát triển và ứng dụng dược liệu	Trình bày được các nhóm sản phẩm có nguồn gốc dược liệu và xu hướng nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm này. Trình bày được tiềm năng phát triển và ứng dụng dược liệu ở Việt Nam. Trình bày được hệ thống các tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng dược liệu và các sản phẩm có nguồn gốc dược liệu.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Quản trị học	<i>Về kiến thức:</i> Trình bày được khái niệm, vai trò và chức năng của quản trị Trình bày được các yếu tố môi trường và ảnh hưởng của môi trường đến tổ chức. Nhận diện được những quyết định quản trị và xác định được những cách thức ra và triển khai quyết định. Trình bày được các chức năng của quản trị bao gồm: hoạch định, tổ chức, điều hành và kiểm tra. <i>Về kỹ năng.</i> Hình thành và phát triển (một bước) năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề quản trị trong tổ chức.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Hình thức thi hết học phần: Tự luận
4	Phương pháp nghiên cứu phát triển thuốc mới	Trình bày và vận dụng được các nguyên lý và phương pháp cơ bản dùng trong quá trình nghiên cứu và phát triển thuốc mới: phương pháp tiếp cận, lựa chọn mục tiêu phân tử, sàng lọc tìm chất dẫn đường, tối ưu hóa cấu trúc, thử tác dụng sinh học, lựa chọn ứng viên thử cận lâm sàng, lâm sàng, thử cận lâm sàng, lâm sàng đến đăng ký lưu hành. Trình bày được quá trình nghiên cứu và phát triển một số thuốc điển hình.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài (tự luận, tiểu luận) - Hình thức thi hết học phần: Tự luận – 90 phút

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
5	Phân tích dụng cụ	Trình bày được nguyên lý và cách vận dụng vào phân tích kiểm nghiệm của các phương pháp quang phổ UV-VIS và HPLC. Trình bày được các ứng dụng của một số phương pháp phân tích dụng cụ khác. Thực hiện được một số qui trình phân tích kiểm nghiệm trên quang phổ UV-VIS và HPLC.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ + Kiểm tra thường xuyên 1 – 2 bài hay viết 1 tiểu luận + Lượng giá 1 – 2 bài báo cáo thực hành Hình thức thi hết môn: Tự luận kết hợp bài tập, 60 – 90 phút, được sử dụng tài liệu khi làm bài
6	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Trình bày được các bước cơ bản để xây dựng một đề cương NCKH. Trình bày được các kỹ năng cơ bản để viết một bài báo khoa học. Vận dụng để xây dựng được một đề cương NCKH.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Hình thức thi hết học phần: Tự luận
7	Sinh dược học bào chế	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sinh khả dụng (SKD) các dạng thuốc nói chung, nguyên tắc đánh giá SKD và tương đương sinh học của thuốc. Phân tích được các biện pháp có thể áp dụng để tác động đến SKD của thuốc theo đường dùng, vận dụng trong nghiên cứu xây dựng các công thức và trong lựa chọn, hướng dẫn sử dụng thuốc.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài. - Thi hết môn: tự luận – 90 phút, cho phép sử dụng tài liệu
Chuyên ngành CNDP&BCT					
1	Nghiên cứu và phát triển thuốc thành phẩm	- Vận dụng được các kiến thức liên quan đến thiết kế thí nghiệm và tối ưu hóa trong nghiên cứu bào chế các dạng thuốc, nghiên cứu tiền công thức, xây dựng công thức và quy trình sản xuất thuốc thành phẩm theo cách tiếp cận chất lượng theo thiết kế. - Thực hành ứng dụng thiết kế thí nghiệm và tối ưu hóa trong nghiên cứu tiền công thức	2	HK1 năm thứ hai	- Đánh giá bài tập và seminar: 1 điểm. - Thực hành: Cho 1 điểm toàn bộ nội dung thực hành (kết quả thực hành: 50%; kỹ năng thực hành, tác phong: 20%; báo cáo kết quả và bản luận: 30%). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Kỹ thuật sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc	Trình bày được đại cương và cách phân loại các thuốc chống ung thư và kháng virus.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 3 bài - Hình thức thi hết học phần: Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		Trình bày được tính chất, công dụng và phương pháp tổng hợp một số thuốc chống ung thư và kháng virus. Trình bày được các phương pháp chiết xuất artemisinin. Trình bày được phương pháp tổng hợp, tính chất, ưu nhược điểm một số dẫn chất của artemisinin. Trình bày được nguyên tắc sản xuất các chế phẩm sinh học Trình bày được nguyên lý và ứng dụng của công nghệ ADN tái tổ hợp trong sản xuất dược phẩm.			
3	Kỹ thuật bào chế pellet	- Phân tích được mối liên quan giữa thành phần công thức và các thông số kỹ thuật áp dụng trong quá trình bào chế đến chất lượng pellet. - Bào chế được một số công thức pellet bằng phương pháp đùn tạo cầu và đánh giá sự giải phóng dược chất <i>in vitro</i> từ các mẫu pellet đã bào chế. Nhận xét và giải thích được kết quả.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Thực hành: Cho 1 điểm toàn bộ nội dung thực hành (kết quả thực hành: 50%; kỹ năng thực hành, tác phong: 20%; báo cáo kết quả và bản luận: 30%). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút..
4	Kỹ thuật đông khô và phân tán rắn ứng dụng trong bào chế	Trình bày được khái niệm, ưu nhược điểm, nguyên lý của quá trình và thiết bị đông khô. Phân tích được ảnh hưởng của yếu tố công thức và kỹ thuật tới chất lượng của chế phẩm thuốc đông khô, vận dụng được trong nghiên cứu xây dựng công thức, quy trình bào chế, tiêu chuẩn chất lượng các thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt, viên rã nhanh đông khô. Trình bày được khái niệm, ưu nhược điểm, thành phần, phương pháp chế tạo, phương pháp đánh giá đặc tính của hệ phân tán rắn. Vận dụng kỹ thuật phân tán rắn trong thiết kế dạng thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài. - Hình thức thi hết học phần: tự luận – 60 phút, cho phép sử dụng tài liệu hoặc viết tổng quan theo yêu cầu.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
5	Sản xuất một số sinh phẩm và dược phẩm bằng công nghệ sinh học	- Phân tích được tiềm năng phát triển sinh phẩm và một số dược phẩm bằng công nghệ sinh học - Vận dụng kiến thức về công nghệ sinh học để áp dụng vào sản xuất một số sinh phẩm và dược phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: không - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
6	Kỹ thuật sản xuất hormon và vitamin	- Phân tích được phương pháp sản xuất các hormon tuyến giáp và các thuốc kháng giáp trạng, hormon vỏ thượng thận, hormon sinh dục, hormon tuyến yên, tuyến tụy dùng trong điều trị. - Phân tích được phương pháp sản xuất các vitamin tan trong dầu và vitamin tan trong nước.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
7	Một số kỹ thuật tạo hạt đặc biệt trong công nghiệp dược phẩm	- Phân tích và vận dụng được nguyên tắc, phương pháp tiến hành, ưu nhược điểm của một số phương pháp tạo hạt đặc biệt trong công nghiệp dược phẩm. - Phân tích được một số ứng dụng của kỹ thuật tạo hạt đặc biệt trong thực tế nghiên cứu và sản xuất dược phẩm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài không báo trước để kết hợp đánh giá chuyên cần - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
8	Kỹ thuật bào và vi nang hóa	Trình bày được khái niệm, kỹ thuật bào chế, phương pháp đánh giá chất lượng và ứng dụng của kỹ thuật bào trong nghiên cứu bào chế và sản xuất thuốc	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài - Hình thức thi hết học phần: Tự luận - 60 phút, được sử dụng tài liệu
9	Độ ổn định của thuốc	- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến độ ổn định của thuốc, vận dụng trong thiết kế dạng thuốc có độ ổn định cao. - Ứng dụng được các phương pháp nghiên cứu độ ổn định trong nghiên cứu và phát triển thuốc. - Thực hành đánh giá ảnh hưởng của công thức và quy trình bào chế đến độ ổn định của thuốc tiêm dung dịch	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài. - Thực hành: Cho 1 điểm toàn bộ nội dung thực hành (kết quả thực hành: 50%; kỹ năng thực hành, tác phong: 20%; báo cáo kết quả và bản luận: 30%). - Hình thức thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
10	Thuốc giải phóng kéo dài	- Giải thích được khái niệm, ưu nhược điểm và nguyên tắc bào chế các dạng thuốc giải phóng được	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	dùng qua đường tiêu hóa	chất kéo dài, thuốc giải phóng có kiểm soát, thuốc giải phóng theo nhịp sinh học dùng qua đường tiêu hoá. - Phân tích được cơ chế cơ chế giải phóng được chất của một số dạng thuốc giải phóng kéo dài, thuốc giải phóng có kiểm soát, thuốc giải phóng theo nhịp sinh học dùng qua đường tiêu hoá; vận dụng trong nghiên cứu và sản xuất thuốc.			- Đánh giá bài thực tập theo tiêu chí: + Thái độ và tác phong trong thực hành: 20% + Kỹ năng thực hành: 30% + Báo cáo kết quả thực tập (xử lý số liệu và phân tích kết quả): 50% - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
11	Công nghệ nano và liposom và vi nhũ tương	- Giải thích được khái niệm, phân loại, ưu nhược điểm của hệ nano, liposome và vi nhũ tương. - Phân tích được ưu, nhược điểm và ứng dụng của các phương pháp bào chế hệ nano, liposome và vi nhũ tương. - Vận dụng được các nguyên tắc đánh giá trong nghiên cứu đặc tính hệ nano, liposome và vi nhũ tương. - Vận dụng được công nghệ nano, kỹ thuật bào chế liposome và vi nhũ tương vào bào chế được phẩm và mỹ phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài. - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
Chuyên ngành DL&DLS					
1	Chăm sóc được	Trình bày được các nội dung cơ bản trong chăm sóc được cho bệnh nhân. Vận dụng các kiến thức trên để giải quyết tình huống lâm sàng cụ thể của bệnh lý tăng huyết áp, đái tháo đường, hen phế quản.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài (bài kiểm tra hoặc tiểu luận) - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (thời gian 60 phút, có được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.
2	Dược lý phân tử	Trình bày được các đích tác dụng của thuốc và các cơ chế truyền tin thông qua các đích phân tử. Vận dụng các kiến thức về đích tác dụng của thuốc để giải thích cơ chế tác dụng và ứng dụng điều trị của một số họ trị liệu (kháng sinh, thuốc điều trị đái tháo đường...), sự	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết môn: Viết và trình bày tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		khác biệt giữa các thuốc trong cùng một họ liên quan đến việc lựa chọn thuốc trên lâm sàng.			
3	Dược động học lâm sàng	Sử dụng được các thông tin dược động học để tư vấn sử dụng thuốc hợp lý trên lâm sàng. Áp dụng được các nguyên lý dược động học để tính toán và tối ưu hóa liều lượng của thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài (điểm thực hành) - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (thời gian 90 phút, được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.
4	Sử dụng thuốc trong điều trị một số bệnh chuyên khoa	Trình bày được các kiến thức liên quan đến bệnh: định nghĩa, phân loại, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng. Trình bày được các kiến thức liên quan đến điều trị: mục tiêu điều trị, nguyên tắc điều trị, cách thiết lập phác đồ điều trị, hướng dẫn tuân thủ điều trị; sử dụng các hướng dẫn dựa trên bằng chứng làm cơ sở lựa chọn thuốc. Trình bày được các thuốc cụ thể: các đặc tính dược lực học và dược động học liên quan đến sử dụng thuốc hợp lý, phản ứng bất lợi của thuốc và cách khắc phục. Vận dụng được các kiến thức trên để phân tích ca lâm sàng trong các bệnh lý đã học.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài (bài seminar) - Hình thức thi hết học phần: 1 trong 2 hình thức: Tự luận (thời gian 90 phút, được sử dụng tài liệu) hoặc tiểu luận.
5	Mô hình dược lý thực nghiệm đánh giá tác dụng của thuốc	Trình bày được các hướng tiếp cận dược lý để đánh giá tác dụng và độc tính của thuốc. Thiết kế được nghiên cứu đánh giá tác dụng của thuốc trên thực nghiệm. Áp dụng được các nguyên tắc của thống kê y sinh học để đánh giá kết quả thực nghiệm dược lý.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar) - Hình thức thi hết học phần: Viết và trình bày tiểu luận
6	Dược lý lâm sàng	Phân tích được nguyên tắc lựa chọn và sử dụng thuốc trong điều trị dựa vào mối liên quan giữa liều và tác dụng, yếu tố di truyền và cá thể hoá điều trị Áp dụng được các kiến thức dược lý lâm sàng của một số nhóm thuốc: kháng sinh, corticoid, đái	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 01 bài (điểm thảo luận bài seminar hoặc bài tập) - Hình thức thi hết học phần: Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		thảo đường và các phản ứng bất lợi của thuốc để hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý, hiệu quả, an toàn.			
	Chuyên ngành DL-DHCT				
1	Kiểm nghiệm dược liệu	Trình bày được những yêu cầu và các phương pháp trong kiểm nghiệm dược liệu. Vận dụng được các phương pháp để kiểm nghiệm dược liệu theo tiêu chuẩn.	1	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: Không - Hình thức thi hết học phần: Thi thực hành
2	Sử dụng thuốc cổ truyền an toàn, hiệu quả theo hướng hiện đại	Hướng dẫn sử dụng được các vị thuốc, phương thuốc thông dụng điều trị 5 chứng bệnh thường gặp một cách an toàn, hiệu quả, hợp lý theo hướng hiện đại.	1,5	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: Viết tiểu luận 1 bài - Hình thức thi hết học phần: Tự luận (được phép sử dụng tài liệu)
3	Tài nguyên cây thuốc	Trình bày được các khái niệm cơ bản về tài nguyên cây thuốc. Trình bày được tài nguyên cây thuốc trên thế giới và ở Việt Nam. Trình bày được các nguyên tắc bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên cây thuốc. Đề xuất được mô hình bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên cây thuốc trong các trường hợp cụ thể.	1,5	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 1 bài tiểu luận - Hình thức thi hết môn: Tự luận
5	Kiểm nghiệm chế phẩm có nguồn gốc dược liệu	Trình bày được những yêu cầu trong kiểm nghiệm chế phẩm nguồn gốc dược liệu. Vận dụng được các phương pháp để kiểm nghiệm các chế phẩm nguồn gốc dược liệu theo tiêu chuẩn.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: Không - Hình thức thi hết học phần: Thi thực hành
6	Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dược liệu	- Trình bày được nguyên tắc chung xây dựng tiêu chuẩn chuyên luận dược liệu. - Phân tích được các chỉ tiêu chất lượng khi xây dựng tiêu chuẩn chuyên luận dược liệu - Dự thảo được 1 chuyên luận dược liệu dựa trên kết quả nghiên cứu	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
	Chuyên ngành HSD				
1	Hóa sinh nâng cao	- Phân tích được một số chuyển hóa đặc biệt trong cơ thể và ứng dụng trong y dược	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích được cấu trúc, vai trò sinh học, ứng dụng của một số nhóm chất đặc biệt trong cơ thể. - Phân tích được ứng dụng của miễn dịch phân tử trong y dược			
2	Các kỹ thuật cơ bản của sinh học phân tử	- Giải thích được nguyên lý của các kỹ thuật sinh học phân tử cơ bản hiện đang sử dụng - Phân tích được ứng dụng của những kỹ thuật này trong Y -Dược. - Tiến hành được một số kỹ thuật sinh học phân tử thông dụng	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
3	Biện luận kết quả xét nghiệm hóa sinh	- Phân tích được mối liên quan giữa cơ chế của một số tình trạng bệnh lý đặc biệt với kết quả xét nghiệm hóa sinh. - Phân tích được những tình huống bệnh lý và biến động các chỉ số xét nghiệm liên quan đến tiên triển và tiên lượng của một số ca lâm sàng.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
4	Cơ sở hóa sinh trong kiểm nghiệm thuốc sinh học	- Phân tích được nguyên lý và cơ sở hóa sinh của quá trình sinh tổng hợp và sản xuất các thuốc sinh học. - Phân tích được cơ sở hóa sinh của các phương pháp kiểm nghiệm thuốc sinh học	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 2 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh lâm sàng	Trình bày được những nguyên lý chính của các phương pháp xét nghiệm hóa sinh cơ bản sử dụng trong lâm sàng nhằm chẩn đoán bệnh và theo dõi Dược lâm sàng. Trình bày được cơ chế đảm bảo và quản lý chất lượng Labo xét nghiệm hóa sinh lâm sàng.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài - Hình thức thi hết học phần: tự luận (60' cho phép sử dụng tài liệu).
6	Thuốc tác dụng trên enzyme, receptor và hệ miễn dịch	Trình bày được cơ chế tác dụng của một số thuốc tác dụng lên enzyme và thuốc có bản chất enzyme. Trình bày được cơ chế của thuốc tác dụng trên các loại receptor. Trình bày được phương pháp đánh giá tác dụng của thuốc trên receptor. Trình bày được các cơ chế của thuốc tác dụng trên hệ miễn dịch. Giải thích được mối liên hệ giữa các cơ chế tác dụng và việc sử dụng trong điều trị.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường kỳ: 2 bài - Hình thức thi hết học phần: tự luận (60' cho phép sử dụng tài liệu)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
7	Kiểm nghiệm thuốc bằng phương pháp vi sinh	- Giải thích được các kiến thức chuyên môn về các phương pháp phân tích cơ bản dùng trong kiểm nghiệm vi sinh: Phân lập & phân loại một số loại vi sinh vật, phương pháp đánh giá một số chỉ tiêu vi sinh vật. - Thực hành được kỹ năng triển khai và ứng dụng một số phương pháp phân tích cơ bản trong kiểm nghiệm vi sinh.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
Chuyên ngành KNT&ĐC					
1	Một số phương pháp điện hóa dùng trong phân tích thuốc	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của các phương pháp điện hóa thường dùng: đo pH, chuẩn độ điện thế, cực phổ... - Vận dụng được các phương pháp trên vào một số tình huống cụ thể trong phân tích và kiểm nghiệm thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Đánh giá lấy điểm thực hành: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
2	Một số phương pháp sắc ký dùng trong phân tích thuốc	- Phân tích được nguyên lý và ứng dụng của một số phương pháp sắc ký thông dụng và sắc ký khối phổ vào phân tích và kiểm nghiệm thuốc. - Vận dụng được một số phương pháp trên vào các tình huống cụ thể trong phân tích và kiểm nghiệm thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài có báo trước hoặc 1 tiểu luận. - Đánh giá lấy điểm thực hành: 1 bài ngẫu nhiên trong 2 bài, dựa vào theo dõi trong quá trình thực hành và báo cáo thực hành. - Thi hết học phần: Tự luận kết hợp bài tập, được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
3	Kiểm nghiệm mỹ phẩm	- Tổng hợp được nguyên tắc và các phương pháp có thể phát hiện và xác định hàm lượng một số chất cấm và có giới hạn hàm lượng trong mỹ phẩm. - Phân tích được một số chất cấm hoặc có giới hạn hàm lượng trong mỹ phẩm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Chấm báo cáo thực hành: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút..
4	Kiểm nghiệm thực phẩm	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của một số phương pháp phân tích thường dùng trong kiểm nghiệm thực phẩm và kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên 1 bài - Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Vận dụng được một số quy trình kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Kiểm nghiệm thuốc bằng phương pháp vi sinh	- Giải thích được các kiến thức chuyên môn về các phương pháp phân tích cơ bản dùng trong kiểm nghiệm vi sinh: Phân lập & phân loại một số loại vi sinh vật, phương pháp đánh giá một số chỉ tiêu vi sinh vật. - Thực hành được kỹ năng triển khai và ứng dụng một số phương pháp phân tích cơ bản trong kiểm nghiệm vi sinh.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
6	Một số phương pháp xử lý mẫu dùng trong phân tích thuốc	- Tổng hợp được các phương pháp xử lý mẫu thường dùng, phương pháp chiết lỏng lỏng. - Tổng hợp được nguyên tắc và ứng dụng của phương pháp chiết pha rắn, chiết QuEChERS, chiết ái lực trong xử lý mẫu. - Xây dựng được qui trình chiết một hoạt chất từ hệ phức tạp như: dịch sinh học, dược liệu. - Thực hiện được một số qui trình xử lý mẫu bằng các phương pháp trên.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài có báo trước hoặc viết 1 tiểu luận. - Đánh giá lấy điểm thực hành: 1 bài ngẫu nhiên trong 2 bài, dựa vào theo dõi trong quá trình thực hành và báo cáo thực hành. - Thi hết học phần: Tự luận kết hợp bài tập, được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
7	Một số phương pháp quang học dùng trong phân tích thuốc	- Tổng hợp được nguyên lý và ứng dụng của một số phương pháp quang học vào phân tích và kiểm nghiệm thuốc. - Vận dụng được các phương pháp trên vào một số tình huống cụ thể trong phân tích và kiểm nghiệm thuốc.	2	HK1 năm thứ hai	- Kiểm tra thường xuyên: 1 bài - Lượng giá 1 bài báo cáo thực hành - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
Chuyên ngành TCQLD					
1	Nghiên cứu hệ thống y tế	- Áp dụng được các bước để tiến hành nghiên cứu những vấn đề đặt ra trong HTYT. - Vận dụng lý thuyết để xây dựng được một đề cương nghiên cứu HTYT.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
2	Đánh giá kinh tế y tế	- Tổng quan được nguyên lý, vai trò và tầm quan trọng của đánh giá kinh tế y tế.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Tổng quan được lý luận chung về nội dung, các phương pháp đo lường chi phí và hiệu quả, các bước tiến hành phân tích tác động ngân sách. - Phân tích được cấu trúc, ưu nhược điểm của các loại mô hình trong phân tích chi phí-hiệu quả. - Phiên giải được các kết quả (bao gồm tính không chắc chắn) của một nghiên cứu và từ đó vận dụng được trong việc phân tích ra quyết định lựa chọn thuốc.			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
3	Quản lý hệ thống cung ứng thuốc	- Tổng quan được lý luận chung về chính sách thuốc, mô hình hệ thống cung ứng thuốc, các chi phí chuỗi cung ứng thuốc, giá thuốc, chất lượng thuốc, hệ thống thông tin quản lý, nhân lực. - Phân tích được các yếu tố liên quan đến hệ thống cung ứng thuốc: chi phí, quản lý tồn kho. - Vận dụng lý thuyết để xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng thuốc cung ứng, lập kế hoạch đào tạo và phát triển năng lực của cán bộ cung ứng thuốc tại đơn vị.	2	HK1 năm thứ hai	- Thực hành: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
4	Quản lý dược bệnh viện	- Tổng quan được lý luận chung liên quan đến các lĩnh vực của công tác dược trong bệnh viện bao gồm: đảm bảo nhu cầu thuốc trong bệnh viện, thực hiện tồn trữ và cấp phát thuốc tốt và quản lý sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. - Vận dụng được các phương pháp xác định nhu cầu thuốc trong xây dựng danh mục thuốc mua sắm tại bệnh viện - Phân tích được danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện, đánh giá việc thực hiện các quy định kê đơn sử dụng thuốc tại bệnh viện.	2	HK1 năm thứ hai	- Thực hành: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
5	Nghiên cứu định tính, định lượng và phương pháp phối hợp	- Tổng quan về nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng và phương pháp phối hợp sử dụng trong lĩnh vực dược.	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Phân tích dữ liệu và phiên giải kết quả trong nghiên cứu định tính, định lượng và vận dụng trong nghiên cứu phối hợp (Mixed Methods). - Vận dụng kiến thức đã được trang bị để thiết kế một nghiên cứu phối hợp giữa nghiên cứu định tính và định lượng.			- Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
6	Quản trị Marketing được và các phương pháp nghiên cứu marketing được	- Tổng quan được những kiến thức về quản trị marketing và các phương pháp nghiên cứu Marketing. - Phân tích được các chiến lược Marketing áp dụng trên thị trường được phẩm	2	HK1 năm thứ hai	- Seminar: 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.
7	Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý được	- Tổng quan được những kiến thức cơ bản về Pháp luật và hệ thống Văn bản qui phạm pháp luật . - Phân tích được việc triển khai và tác động của các văn bản qui phạm pháp luật đến các lĩnh vực của ngành Dược.	2	HK 1 năm thứ nhất	- Viết và báo cáo tiểu luận (Seminar): 01 điểm (là điểm thành phần tích lũy) - Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút
8	Đánh giá sử dụng thuốc trong bệnh viện	- Trình bày được khái niệm sử dụng thuốc hợp lý, nguyên nhân và hậu quả của sử dụng thuốc không hợp lý - Trình bày được các phương pháp đánh giá sử dụng thuốc trong bệnh viện, các chỉ tiêu đánh giá. - Vận dụng các phương pháp đánh giá sử dụng thuốc để phát hiện những vấn đề bất cập trong sử dụng thuốc tại 1 bệnh viện	2	HK 1 năm thứ nhất	- Hình thức: Thi tự luận có sử dụng tài liệu, thời gian thi: 60 phút - Cách tính điểm học phần + Điểm seminar: 30% + Điểm thi hết học phần: 70%.
9	Quản trị nhân lực	- Phân tích được các quan điểm và triết lý quản trị nhân sự - Xây dựng được cơ cấu nhân sự cho tổ chức hoạt động trong lĩnh vực Dược - Xây dựng được Bản mô tả công việc và Phiếu giao việc theo mục tiêu (KPI) đối với vị trí công việc trong tổ chức hoạt động trong lĩnh vực Dược - Lập được kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực	2	HK 1 năm thứ nhất	- Hình thức: Thi tự luận có sử dụng tài liệu, thời gian thi: 60 phút - Cách tính điểm học phần + Điểm seminar: 30% + Điểm thi hết học phần: 70%.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
10	Phân tích hoạt động kinh doanh	- Phân tích được cơ cấu vốn, chi phí, lợi nhuận - Thu thập được các thông tin từ các báo cáo tài chính để đánh giá các tỷ số tài chính - Phân tích được cơ cấu doanh thu, khách hàng và đặc điểm sản phẩm của 1 doanh nghiệp được	2	HK1 năm thứ hai	Thi hết học phần: Tự luận được sử dụng tài liệu, thời gian 90 phút.

D. CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO DO CƠ SỞ GIÁO DỤC TỔ CHỨC BIÊN SOẠN

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	20 English sample test (book one)	2016	
2	25 new sample tests for pharmacy students	2016	2015
3	Bộ câu hỏi trắc nghiệm môn kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc	2016	
4	Bộ câu hỏi trắc nghiệm môn dược học cổ truyền	1999	
5	Bộ câu hỏi trắc nghiệm môn hóa sinh	2016	
6	Một số câu hỏi trắc nghiệm tin học	2012	
7	Một số câu hỏi trắc nghiệm môn kỹ thuật sản xuất dược phẩm	2015	2010
8	Thực hành chế biến, bào chế thuốc cổ truyền	2015	
9	Thực tập hóa đại cương – vô cơ	2016	
10	Thực tập vi sinh – ký sinh	2015	
11	Thực tập vật lý	2016	
12	Thực tập thực vật và nhận biết cây thuốc	2016	
13	Thực tập hóa phân tích	2018	
14	Thực tập hóa dược	2018	
15	Thực tập pháp chế và dịch tễ dược	2012	2011
16	Thực tập quản lý và kinh tế dược	2012	2011
17	Thực tập bào chế	2018	2011
18	Thực tập hóa sinh	2015	2011
19	Thực tập sinh học	2015	2014

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
20	Thực tập dược lý	2016	2015
21	Thực tập sinh lý	2016	2015
22	Thực tập dược lâm sàng	2016	2015
23	Thực tập hóa phân tích	2018	2015
24	Tin học cơ sở	2005	
25	Hóa sinh lâm sàng biện giải cas lâm sàng	2015	
26	Nghiên cứu phát triển thuốc mới	2015	
27	Bộ câu hỏi trắc nghiệm hóa hữu cơ	2018	
28	Kỹ thuật nano và liposome và ứng dụng trong dược phẩm, mỹ phẩm	2013	
29	Cơ sở công nghệ sinh học trong sản xuất dược phẩm	2014	
30	A text-based ESP course for junior pharmacy students	2016	2016
31	A text-based ESP course for pharmacy students	2017	2017
32	Hóa sinh lâm sàng	2018	2016
33	Thực tập dược liệu	2019	2017
34	Môi trường	2018	2015
35	Bào chế thời khắc và thuốc giải phóng theo nhịp	2014	
36	Hóa lý dược	2014	2012
37	Kỹ thuật hóa dược, tập 1	2014	
38	Kỹ thuật hóa dược, tập 2	2014	
39	Độc chất học	2015	
40	Hóa sinh học	2015	
41	Thẩm tách micro và ứng dụng trong nghiên cứu y dược	2015	
42	Điện di mao quản	2015	
43	Kiểm nghiệm thực phẩm	2015	
44	Một số quá trình và thiết bị trong công nghệ dược phẩm	2016	2016
45	Kỹ thuật chiết xuất dược liệu	2017	2016
46	Kỹ thuật bào chế các dạng thuốc từ dược liệu	2017	2016

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
47	Tổng hợp bất đối xứng và ứng dụng trong tổng hợp thuốc	2017	2016
48	Xác suất và thống kê	2018	2018
49	Thực hành tốt phòng thí nghiệm (GLP)	2018	2014
50	Kiểm nghiệm mỹ phẩm	2019	2018
51	Công nghệ nano và ứng dụng trong sản xuất thuốc	2019	2018
52	Nâng quy mô và thẩm định quy trình sản xuất thuốc thành phẩm	2019	2018
53	Phương pháp tổng hợp một số nhóm thuốc chống ung thư	2019	2018
54	Nghiên cứu phát triển thuốc từ các nguồn keratin	2019	2018
55	Kinh tế dược	2019	2016
56	Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp (hạng I)	2020	2018
57	Dược cộng đồng	2020	2018
58	Câu hỏi trắc nghiệm độc chất	2020	2019
59	Phản ứng chuyển vị và ứng dụng trong tổng hợp thuốc	2020	2018
60	Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược sĩ chính (hạng II)	2020	2018
61	Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược sĩ (hạng III)	2020	2018
62	Thực tập kỹ thuật sản xuất dược phẩm	2020	2019
63	Bào chế và sinh dược học, tập 1	2020	2019
64	Gen dược - ảnh hưởng của gen đến đáp ứng thuốc	2020	2016
65	Thực tập dược động học	2021	2018
66	Bào chế và sinh dược học, tập 2	2021	2020
67	Thực tập hóa hữu cơ	2021	2021
68	Dược lý dược cổ truyền	2021	2020

E. CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ ĐỒ ÁN, KHÓA LUẬN, LUẬN VĂN, LUẬN ÁN TỐT NGHIỆP (TRONG NĂM HỌC 2020-2021)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
I	Tiến sĩ				
1	Tiến sĩ	Đào Văn Đôn. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả chống kết tập tiểu cầu của clopidogrel trong điều trị hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện 103 : Luận án tiến sĩ được học	Đào Văn Đôn	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền, PGS.TS Nguyễn Oanh Oanh	Phân tích thực trạng sử dụng clopidogrel trong điều trị hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện quân y 103. Phân tích được ảnh hưởng của đa hình gen CYP2C19 và một số yếu tố đến hiệu quả chống kết tập tiểu cầu của clopidogrel trong điều trị hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện 103
2	Tiến sĩ	Hoàng Văn Thủy. Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và một số tác dụng sinh học hai loài thuộc chi Stephania Lour. ở Việt Nam : Luận án tiến sĩ được học	Hoàng Văn Thủy	GS.TS Phạm Thanh Kỳ, PGS.TS Nguyễn Quốc Huy	Mô tả đặc điểm hình thái thực vật, giám định tên khoa học và xác định đặc điểm vi học hai loài bình vôi thu hái tại Bà Rịa - Vũng Tàu và Yên Bái. Nghiên cứu thành phần hóa học và một số tác dụng sinh học hai loài thuộc chi Stephania Lour. ở Việt Nam
3	Tiến sĩ	Lê Thị Uyên. Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động sử dụng thuốc tại Bệnh viện nội tiết Trung Ương : Luận án tiến sĩ được học	Lê Thị Uyên	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Đánh giá hiệu quả một số can thiệp lên hoạt động cấp phát thuốc cho người bệnh ngoại trú có BHYT tại Bệnh viện Nội tiết Trung Ương.
4	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Phương Thúy. Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành bán kháng sinh của người bán thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc ở Việt Nam : Luận án tiến sĩ được học	Nguyễn Thị Phương Thúy	TS. Đỗ Xuân Thắng, PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Đánh giá thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành bán kháng sinh của người bán thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc ở Việt Nam. Phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng bán kháng sinh không đơn của người bán thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc ở Việt Nam
5	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hoàng Liên. Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và xếp	Nguyễn Thị Hoàng Liên	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương,	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng các trung tâm kiểm nghiệm thuốc tuyến tỉnh/thành phố. Đánh giá xếp hạng một số

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hạng trung tâm kiểm nghiệm thuốc tuyến tỉnh : Luận án tiến sĩ được học		PGS.TS Trịnh Văn Lầu	trung tâm kiểm nghiệm thuốc tuyến tỉnh/thành phố
6	Tiến sĩ	Phạm Văn Kiên. Nghiên cứu nâng cấp tiêu chuẩn được liệu rễ ba kích (Radix Morindae officinalis) của Việt Nam : Luận án tiến sĩ được học	Phạm Văn Kiên	PGS.TS Đoàn Cao Sơn, PGS.TS Bùi Hồng Cường	Chiết xuất, phân lập, tinh chế và thiết lập được 2 chất chuẩn Monnotropein, nystose từ được liệu rễ Ba Kích. Định danh được được liệu rễ Ba kích ở Việt Nam dựa trên một số chỉ thị ADN. Nâng cấp chuyên luận được liệu rễ Ba kích ở Việt Nam
7	Tiến sĩ	Nguyễn Minh Ngọc. Nghiên cứu xây dựng quy trình tổng hợp Berberin clorid : Luận án tiến sĩ được học	Nguyễn Minh Ngọc	GS.TS Nguyễn Đình Luyện	Xây dựng được quy trình tổng hợp Berberin clorid quy mô 500g/mẻ đạt tiêu chuẩn được dụng. Đánh giá được độc tính cấp và độ ổn định của sản phẩm tổng hợp được.
8	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thu Cúc. Nghiên cứu chi phí - hiệu quả của Nilotinib so với Imatinb trong điều trị bạch cầu mạn dòng tủy tại Việt Nam : Luận án tiến sĩ được học	Nguyễn Thị Thu Cúc	GS.TS Nguyễn Thanh Bình, PGS.TS Nguyễn Thị Thu Thủy	Thiết lập mô hình phân tích chi phí - hiệu quả của Nilotinib so với Imatinb trong điều trị bạch cầu mạn dòng tủy tại Việt Nam.
9	Tiến sĩ	Phạm Văn Hiến. Tổng hợp và đánh giá tác dụng sinh học của một số hợp chất chứa khung Adamantan : Luận án tiến sĩ được học	Phạm Văn Hiến	GS.TSKH Phan Đình Châu, PGS.TS Phan Thị Phương Dung	Tổng hợp được khoảng 40-50 chất mới chứa khung Adamantan. Đánh giá được tác dụng kháng khuẩn, kháng nấm và gây độc tố một số dòng tế bào ung thư in vitro của các hợp chất đã tổng hợp
10	Tiến sĩ	Kiều Thị Tuyết Mai. Phân tích chi phí - hiệu quả của một số phác đồ điều trị đái tháo đường typ 2 tại Việt Nam : Luận án tiến sĩ được học	Kiều Thị Tuyết Mai	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Ước tính chi phí bệnh tật của bệnh nhân đái tháo đường typ 2 có bảo hiểm y tế tại Việt Nam năm 2017. Phân tích chi phí - hiệu quả của một số phác đồ điều trị đái tháo đường tip 2 tại Việt Nam
II	Thạc sĩ				
1	Thạc sĩ	Lưu Công Bình. Nghiên cứu điều chế và khảo sát một số chỉ tiêu chất lượng của cao đặc	Lưu Công Bình	PGS.TS Bùi Hồng Cường	Xây dựng quy trình chiết xuất, điều chế cao đặc tiêu dao theo hướng tối ưu về hàm lượng và hiệu xuất chiết paeoniflorin

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tiêu dao : Luận văn thạc sĩ dược học			
2	Thạc sĩ	Phonesouphavanh MayVanh. Nghiên cứu đặc điểm thực vật và thành phần hóa học của một số mẫu Sâm Lào : Luận văn thạc sĩ dược học	Phonesouphavanh MayVanh	PGS.TS Nguyễn Viết Thân, TS. Nguyễn Quỳnh Chi	Nghiên cứu đặc điểm hình thái, đặc điểm vi học và giám định tên khoa học của một số mẫu Sâm Lào. Định tính nhóm chất hữu cơ và định lượng acid oleanolic trong các mẫu Sâm Lào
3	Thạc sĩ	Bùi Việt Dũng. Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Dược phẩm Xuân Hòa giai đoạn 2017-2018 : Luận văn thạc sĩ dược học	Bùi Việt Dũng	TS. Đỗ Xuân Thắng	So sánh cơ cấu danh mục thuốc và khách hàng của công ty TNHH Dược phẩm Xuân Hòa giai đoạn 2017-2018. So sánh kết quả kinh doanh của công ty TNHH Dược phẩm Xuân Hòa năm 2017 và năm 2018
4	Thạc sĩ	Nguyễn Nguyệt Minh. Phân tích hoạt động phân liều thuốc trên bệnh nhân tại Bệnh viện Nhi Trung Ương : Luận văn thạc sĩ dược học	Nguyễn Nguyệt Minh	TS. Nguyễn Thị Hồng Hà, PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Khảo sát đặc điểm phân liều của các thuốc trong đơn kê. Phân tích hoạt động phân liều thuốc điều dưỡng
5	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hiền. Sàng lọc và đánh giá tác dụng của một số chất trên dòng tế bào ung thư phổi không tế bào nhỏ : Luận văn thạc sĩ dược học	Nguyễn Thị Hiền	TS. Phạm Thế Hải, TS. Đỗ Thị Nguyệt Quế	Sàng lọc được một số chất có độc tính trên 3 dòng tế bào ung thư phổi không tế bào nhỏ: A549, H1299, H1975 bằng mô hình in silico, invitro. Đánh giá tác dụng ức chế thụ thể EGFR và tác dụng trên quá trình chết theo chương trình (Apoptosis) của chất có tác dụng rõ rệt nhất.
6	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thu Hà. Nghiên cứu tác dụng giảm đau, chống viêm và độc tính của chế phẩm VM trên thực nghiệm : Luận văn thạc sĩ dược học	Nguyễn Thị Thu Hà	TS.Đỗ Thị Nguyệt Quế	Đánh giá tác dụng giảm đau, chống viêm in vitro và tác dụng trên enzym COX-2 trên in vitro của chế phẩm VM. Đánh giá độc tính của chế phẩm VM trên thực nghiệm
7	Thạc sĩ	Trương Thị Mẫn. Phân tích tác động của thông tư 51/2017/TT-BYT đến đặc điểm	Trương Thị Mẫn	TS. Vũ Đình Hòa, TS.BS Nguyễn Văn Đĩnh	Khảo sát đặc điểm báo cáo phản ứng có hại của thuốc liên quan đến các trường hợp phản vệ từ hệ thống báo cáo tự nguyện của Việt Nam giai đoạn 2010-2019.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		và hình thành tín hiệu của phản vệ từ cơ sở dữ liệu Báo cáo ADR tự nguyện tại Việt Nam giai đoạn 2010-2019			Phân tích tác động của thông tư 51/2017/TT-BYT đến đặc điểm và hình thành tín hiệu của phản vệ từ cơ sở dữ liệu Báo cáo ADR tự nguyện tại Việt Nam giai đoạn 2010-2019
8	Thạc sĩ	Vũ Đoàn Huy. Nghiên cứu bào chế viên nén Paracetamol 500mg giải phóng ngay bằng phương pháp tạo hạt cải tiến MADG : Luận văn thạc sĩ được học	Vũ Đoàn Huy	TS. Tạ Mạnh Hùng, GS.TS Nguyễn Ngọc Chiến	Xây dựng được công thức bào chế viên nén paracetamol 500 mg giải phóng ngay sử dụng phương pháp tạo hạt cải tiến MADG đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam V ở quy mô thí nghiệm
9	Thạc sĩ	Nguyễn Mai Anh. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018-2019 : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Mai Anh	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018-2019 . Phân tích một số vấn đề tồn tại trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018-2019
10	Thạc sĩ	Nguyễn Mai Anh. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018-2019 : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Mai Anh	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình . Xác định một số vấn đề tồn tại trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018-2019
11	Thạc sĩ	Trần Thị Hảo. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Đại học Y Thái Bình năm 2020 : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Thị Hảo	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Đại học Y Thái Bình năm 2020. Xác định một số bất cập trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Đại học Y Thái Bình năm 2020
12	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Tuyết Nhung. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc Tacrolimus trên bệnh nhân ghép thận tại Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích đặc điểm dùng thuốc ức chế miễn dịch Tacrolimus trên bệnh nhân ghép thận tại Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108. Phân tích đặc điểm giám sát nồng độ thuốc Tacrolimus và mối liên quan giữa nồng độ đáy Tacrolimus với hiệu quả, an toàn trên bệnh nhân ghép thận tại Bệnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					viện Trung Ương Quân đội 108
13	Thạc sĩ	Nguyễn Khắc Lý. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc và kỹ thuật sử dụng thuốc dạng hít trong điều trị đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Khắc Lý	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị đợt cấp trên bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh. Đánh giá kỹ thuật sử dụng các thuốc dạng hít trong điều trị đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh
14	Thạc sĩ	Hoàng Thị Mỹ Hạnh. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp tại Khoa nội Tim mạch Bệnh viện Trung Ương Huế : Luận văn thạc sĩ được học	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp tại Khoa nội Tim mạch Bệnh viện Trung Ương Huế. Phân tích mức độ tuân thủ của bệnh nhân tăng huyết áp tại Khoa nội Tim mạch Khoa nội Tim mạch Bệnh viện Trung Ương Huế
15	Thạc sĩ	Nguyễn Xuân Bắc. Phân tích tình hình sử dụng thuốc Ranibizumab cho bệnh nhân bị phù hoàng điểm do đái tháo đường tại Bệnh viện Mắt Hà Nội : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Xuân Bắc	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc Ranibizumab cho bệnh nhân bị phù hoàng điểm do đái tháo đường tại Bệnh viện Mắt Hà Nội. Phân tích hiệu quả điều trị trên bệnh nhân bị phù hoàng điểm do đái tháo đường tại Bệnh viện Mắt Hà Nội
16	Thạc sĩ	Trần Đình Trường. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên năm 2019 : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Đình Trường	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu thuốc kháng sinh đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên năm 2019. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên năm 2019
17	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thuý. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc chống đông trên bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Hữu Nghị : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Thuý	TS. Nguyễn Thế Anh	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân nội trú được chỉ định thuốc chống đông tại Bệnh viện Hữu Nghị. Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc chống đông trên bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Hữu Nghị

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
18	Thạc sĩ	Hoàng Thị Nguyệt Phương. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp tại Bệnh viện Hữu Nghị năm 2020	Hoàng Thị Nguyệt Phương	TS. Trần Thị Lan Anh, TS. Lê Văn Anh	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc điều trị tăng huyết áp tại Bệnh viện Hữu Nghị năm 2020. Phân tích thực trạng chỉ định thuốc tăng huyết áp tại Bệnh viện Hữu Nghị năm 2020
19	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Mai Phương. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường Typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Mai Phương	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc và hiệu quả điều trị đái tháo đường Typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Phân tích việc tuân thủ dùng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường Typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh
20	Thạc sĩ	Lê Hoàng Giang. Phân tích thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi bệnh viện và viêm phổi thở máy tại Khoa hồi sức tích cực chống độc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị : Luận văn thạc sĩ được học	Lê Hoàng Giang	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Mô tả đặc điểm bệnh nhân viêm phổi bệnh viện và viêm phổi thở máy tại Khoa hồi sức tích cực chống độc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị. Đánh giá sự phù hợp trong viêm phổi bệnh viện và viêm phổi thở máy của Hội Hô hấp - Hội hồi sức cấp cứu và chống độc Việt Nam 2017 với thực tế lâm sàng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi bệnh viện và viêm phổi thở máy. Khảo sát quan điểm của bác sỹ về việc áp dụng khuyến cáo điều trị
21	Thạc sĩ	Đào Quỳnh Anh. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2020 : Luận văn thạc sĩ được học	Đào Quỳnh Anh	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc kháng sinh đã sử dụng trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2020. Phân tích thực trạng chỉ định kháng sinh nhóm carbapenem trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2020
22	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Ngọc Ánh. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở trẻ em	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Mô tả đặc điểm lâm sàng và đặc điểm sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở trẻ em dưới 2 tháng tuổi tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định. Phân tích việc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		dưới 2 tháng tuổi tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định : Luận văn thạc sĩ được học			lựa chọn và liều dùng của các kháng sinh trong điều trị viêm phổi ở trẻ em dưới 2 tháng tuổi
23	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Nhung. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện nội tiết Trung Ương giai đoạn 2019-2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Nhung	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện nội tiết Trung Ương giai đoạn 2019-2020. Xác định một số tồn tại trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện nội tiết Trung Ương giai đoạn 2019-2020
24	Thạc sĩ	Đỗ Thị Bích Ngọc. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi cộng đồng tại Khoa Nhi Bệnh viện Bắc Thăng Long, Hà Nội : Luận văn thạc sĩ được học	Đỗ Thị Bích Ngọc	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi cộng đồng tại Khoa Nhi Bệnh viện Bắc Thăng Long, Hà Nội. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi cộng đồng tại Khoa Nhi Bệnh viện Bắc Thăng Long, Hà Nội
25	Thạc sĩ	Nguyễn Anh Tú. Phân tích hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Dược phẩm Trường Thành năm 2019 : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Anh Tú	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu nhóm hàng của công ty TNHH Dược phẩm Trường Thành năm 2019. Phân tích kết quả kinh doanh của công ty TNHH Dược phẩm Trường Thành năm 2019
26	Thạc sĩ	Nguyễn Thuý Ngân. Phân tích hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex năm 2020 : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thuý Ngân	TS. Phan Thị Thanh Tâm	Phân tích cơ cấu danh mục sản phẩm của công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex năm 2020. Phân tích một số kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex năm 2020
27	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hằng. Phân tích việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung quốc gia do Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện năm 2019-2020 : Luận	Nguyễn Thị Hằng	TS. Đỗ Xuân Thắng	So sánh kết quả thực hiện với kết quả trúng thầu thuốc tập trung Quốc Gia do BHXH VN thí điểm thực hiện năm 2019-2020. Xác định một số vấn đề tồn tại trong việc thực hiện kết quả đấu thầu theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BYT

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		văn thạc sĩ được học			
28	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thuỳ Linh. Phân tích một số vấn đề liên quan đến kê đơn các thuốc tim mạch trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Khoa nội tim mạch - Bệnh Viện Hữu Nghị : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân, TS.BS Trần Thị Hải Hà	Xây dựng và áp dụng bộ công cụ để phát hiện các vấn đề liên quan đến kê đơn các thuốc tim mạch trong danh mục thuốc tim mạch trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Khoa nội tim mạch - Bệnh Viện Hữu Nghị . Phân tích một số vấn đề liên quan đến kê đơn các thuốc tim mạch trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Khoa nội tim mạch - Bệnh Viện Hữu Nghị
29	Thạc sĩ	Hồ Thị Ngọc. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng thuốc trong quản lý nội trú bệnh nhân Hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện Hữu Nghị : Luận văn thạc sĩ được học	Hồ Thị Ngọc	TS. Lê Văn Anh, TS. Bùi Long	Phân tích đặc điểm kê đơn một số nhóm thuốc được khuyến cáo bởi Hướng dẫn điều trị trong quản lý nội trú bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện Hữu Nghị. Xác định rào cản trong việc áp dụng khuyến cáo của Hướng dẫn điều trị trong quản lý nội trú bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện Hữu Nghị.
30	Thạc sĩ	Vũ Tất An. Phân tích thực trạng từ chối thanh toán chi phí khám, chữa bệnh do bảo hiểm y tế chi trả tại Trung tâm y tế huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương năm 2019 : Luận văn thạc sĩ được học	Vũ Tất An	TS. Trần Bá Kiên	Phân tích cơ cấu chi phí khám, chữa bệnh do bảo hiểm y tế chi trả tại Trung tâm y tế huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương năm 2019. Phân tích một số nguyên nhân dẫn tới từ chối thanh toán chi phí khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trung tâm y tế huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương
31	Thạc sĩ	Trần Thị Lan Hương. Phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học trực tuyến của Sinh viên Trường Đại học Dược Hà Nội năm 2020 : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Thị Lan Hương	TS. Đỗ Xuân Thắng	Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học trực tuyến của Sinh viên Trường Đại học Dược Hà Nội năm 2020. Phân tích mức độ ảnh hưởng đến hoạt động học trực tuyến của Sinh viên Trường Đại học Dược Hà Nội năm 2020

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
32	Thạc sĩ	Trương Đình Phong. Phân tích chi phí và các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí trực tiếp điều trị bệnh viêm phổi tại Bệnh viện trẻ em Hải Phòng năm 2020 : Luận văn thạc sĩ được học	Trương Đình Phong	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích chi phí trực tiếp trong điều trị bệnh viêm phổi tại Bệnh viện trẻ em Hải Phòng năm 2020. Phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến chi phí trực tiếp trong điều trị bệnh viêm phổi tại Bệnh viện trẻ em Hải Phòng năm 2020
33	Thạc sĩ	Trần Ngọc Giang. Xác định mức sẵn lòng chi trả của bệnh nhân cho phẫu thuật đục thủy tinh thể tại Bệnh viện Mắt Trung Ương : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Ngọc Giang	GS.TS Nguyễn Thanh Bình, PGS.TS Nguyễn Xuân Hiệp	Xác định mức sẵn lòng trả của bệnh nhân cho phẫu thuật đục thủy tinh thể tại Bệnh viện Mắt Trung Ương. Phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến mức sẵn lòng chi trả của bệnh nhân cho phẫu thuật đục thủy tinh thể tại Bệnh viện Mắt Trung Ương
34	Thạc sĩ	Dương Thị Hồng Nhung. Nghiên cứu khả năng chuyển gen của hệ vi bọt phổi hợp siêu âm trên mô hình in vitro : Luận văn thạc sĩ được học	Dương Thị Hồng Nhung	PGS.TS Nguyễn Thị Lập	Đánh giá được khả năng chuyển gen của hệ vi bọt phổi hợp siêu âm trên mô hình invitro. Đánh giá được ảnh hưởng của một số yếu tố đến khả năng chuyển gen của hệ vi bọt phổi hợp siêu âm trên mô hình in vitro
35	Thạc sĩ	Đỗ Văn Hiệu. Phân lập và đánh giá hoạt tính sinh học của một số hợp chất trong lá cây sum liên (Adinandra lienii hien & Yakovlev) : Luận văn thạc sĩ được học	Đỗ Văn Hiệu	PGS.TS Lê Nguyễn Thành, TS. Phạm Hà Thanh Tùng	Phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất trong lá cây sum liên (Adinandra lienii hien & Yakovlev). Đánh giá hoạt tính sinh học của một số hợp chất trong lá cây sum liên (Adinandra lienii hien & Yakovlev)
36	Thạc sĩ	Vũ Thị Huyền. Phân tích hiệu quả điều trị thiếu máu bằng Erythropoietin trên bệnh nhân suy thận mạn đang được lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ : Luận văn thạc sĩ được học	Vũ Thị Huyền	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát phác đồ EPO hiện đang sử dụng tại Khoa thận nhân tạo - Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Phân tích hiệu quả điều trị thiếu máu bằng Erythropoietin trên bệnh nhân suy thận mạn đang được lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
37	Thạc sĩ	Lê Ngọc Hà. Phân lập Microsom và đánh giá ảnh hưởng của dịch chiết một số được liệu đến hoạt tính cyp2e1 in vitro : Luận văn thạc sĩ được học	Lê Ngọc Hà	TS. Nguyễn Xuân Bắc, PGS.TS Nguyễn Thị Lập	Phân lập và đánh giá được ảnh hưởng của một số điều kiện đến hiệu suất phân lập Microsom từ gan chuột cống. Đánh giá được ảnh hưởng của dịch chiết một số được liệu đến hoạt tính cyp2e1 in vitro
38	Thạc sĩ	Bùi Hoàng Hải. Khảo sát việc sử dụng xét nghiệm trong điều trị vẩy nến thông thường bằng secukinumab, ustekinumab và adalimumab tại Bệnh viện da liễu Trung Ương : Luận văn thạc sĩ được học	Bùi Hoàng Hải	PGS.TS Nguyễn Văn Rur, PGS.TS Lê Hữu Doanh	Khảo sát việc sử dụng xét nghiệm trước khi dùng Secukinumab, ustekinumab và adalimumab tại Bệnh viện da liễu Trung Ương. Khảo sát việc sử dụng xét nghiệm trong điều trị vẩy nến thông thường bằng secukinumab, ustekinumab và adalimumab tại Bệnh viện da liễu Trung Ương
39	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hà. Phân tích tình hình sử dụng phác đồ tân bổ trợ trong điều trị ung thư dạ dày tiến triển tại chỗ : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Hà	TS.BS.Đào Văn Tú, TS. Nguyễn Thị Phương Lan	Khảo sát thực trạng phác đồ tân bổ trợ trên bệnh nhân ung thư dạ dày tiến triển tại chỗ trong giai đoạn 2018-2020. Phân tích tình hình sử dụng phác đồ tân bổ trợ trong điều trị ung thư dạ dày tiến triển tại chỗ
40	Thạc sĩ	Phạm Thanh Hải. Nghiên cứu ảnh hưởng của siro giàu acid amin từ cá nóc (Lagocephalus wheeleri) đến các chỉ số hoá sinh và huyết học ở trẻ suy dinh dưỡng từ 18-59 tháng tuổi tại Thái Nguyên : Luận văn thạc sĩ được học	Phạm Thanh Hải	PGS.TS Nguyễn Thị Lập, TS. Nguyễn Thị Diệu Anh	Đánh giá tình trạng sinh trắc của trẻ suy dinh dưỡng từ 18-59 tháng tuổi sau 3 tháng bổ sung siro giàu acid amin từ cá nóc Lagocephalus wheeleri) tại các trường mầm non thuộc huyện Võ Nhai, Thái Nguyên. Đánh giá hiệu quả sau 3 tháng can thiệp của siro giàu acid amin từ cá nóc (Lagocephalus wheeleri) đến các chỉ số hoá sinh và huyết học ở trẻ suy dinh dưỡng từ 18-59 tháng tuổi tại Thái Nguyên
41	Thạc sĩ	Nguyễn Kim Phụng. Phân tích chỉ phí - hiệu quả của phác đồ Letrozole kết hợp palbociclib so với phác đồ letrozole đơn độc trong điều	Nguyễn Kim Phụng	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Lựa chọn phát triển mô hình phân tích chi phí - hiệu quả của phác đồ letrozole phối hợp palbociclib với phác đồ letrozole đơn độc trong điều trị ung thư vú tại Việt Nam.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trị ung thư vú tại Việt Nam : Luận văn thạc sĩ được học			
42	Thạc sĩ	Nguyễn Thanh Nga. Quản lý tương tác thuốc bất lợi tiềm tàng trong kê đơn ngoại trú tại Bệnh viện y học cổ truyền - Bộ Công An- thông qua hoạt động được lâm sàng : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thanh Nga	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh, TS. Phạm Bá Tuyền	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần lưu ý trong thực hành kê đơn ngoại trú. Phân tích hiệu quả của hoạt động được lâm sàng trong việc phát hiện và quản lý tương tác thuốc bất lợi tiềm tàng tại Bệnh viện y học cổ truyền - Bộ Công An
43	Thạc sĩ	Trần Lê Vương Đại. Phân tích thực trạng giám sát phản ứng có hại của thuốc và thử nghiệm tăng cường hoạt động báo cáo thông qua sàng lọc kết quả xét nghiệm cận lâm sàng tại Bệnh viện Bạch Mai : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Lê Vương Đại	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh, TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng hoạt động báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại Bệnh viện Bạch Mai. Triển khai ghi nhận biến cố giảm bạch cầu và giảm tiểu cầu do Vancomycin và linezolid thông qua sàng lọc kết quả xét nghiệm cận lâm sàng
44	Thạc sĩ	Trần Thu Hiền. Nghiên cứu tổng hợp và thử hoạt tính kháng tế bào ung thư của một số dẫn chất 11-azaartemisinin mang khung 1,2,3-Triazol : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Thu Hiền	TS. Nguyễn Tiến Dũng	Tổng hợp được một số dẫn chất 11-azaartemisinin mang khung 1,2,3-Triazol. Thử hoạt tính gây độc tế bào của các chất tổng hợp được trên 2 dòng tế bào ung thư gan HepG2 và ung thư biểu mô KB
45	Thạc sĩ	Mạc Thị Mai. Xây dựng và bước đầu phân tích hiệu quả quy trình giám sát nồng độ vancomycin trong máu trên bệnh nhân người lớn tại Bệnh viện Trung Ương Quân Đội 108 :	Mạc Thị Mai	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương, TS. Nguyễn Trung Hà	Khảo sát thực trạng sử dụng vancomycin trước khi tiến hành xây dựng quy trình giám sát nồng độ vancomycin trong máu trên bệnh nhân người lớn tại Bệnh viện Trung Ương Quân Đội 108. Xây dựng quy trình thao tác chuẩn (SOP) về giám sát nồng độ vancomycin trong máu trên bệnh nhân người lớn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Luận văn thạc sĩ được học			tại Bệnh viện Trung Ương Quân Đội 108
46	Thạc sĩ	Vũ Thị Hiền. Nghiên cứu điều chế cao đặc giàu sophoricosid từ phương thuốc hoè giác và xây dựng một số chỉ tiêu chất lượng : Luận văn thạc sĩ được học	Vũ Thị Hiền	PGS.TS Bùi Hồng Cường	Điều chế cao đặc theo hướng tối ưu về hàm lượng và hiệu suất chiết sophoricosid từ phương thuốc hoè giác. Xây dựng một số chỉ tiêu chất lượng
47	Thạc sĩ	Đỗ Thị Hồng Khánh. Phân tích các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc trên bệnh nhân rối loạn lưỡng cực tại Bệnh viện tâm thần Trung Ương : Luận văn thạc sĩ được học	Đỗ Thị Hồng Khánh	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc trong quá trình kê đơn trên bệnh nhân rối loạn lưỡng cực tại Bệnh viện tâm thần Trung Ương. Phân tích quan điểm đồng thuận của các bác sỹ về các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc trên bệnh nhân rối loạn lưỡng cực tại Bệnh viện tâm thần Trung Ương
48	Thạc sĩ	Hà Thuỳ Trang. Chiết xuất, phân lập và đánh giá hoạt tính kháng ung thư in vitro của một số hợp chất từ phần trên mặt đất cây cỏ mật gấu (Isodon lophanthoides (Buch.- Ham.ex D.Don) H.Hara), Họ bạc hà - Lamiaceae : Luận văn thạc sĩ được học	Hà Thuỳ Trang	PGS.TS Đỗ Thị Hà, PGS.TS Nguyễn Hoàng Tuấn	Chiết xuất, phân lập 5 hợp chất và xác định cấu trúc của các hợp chất từ phần trên mặt đất cây cỏ mật gấu (Isodon lophanthoides (Buch.- Ham.ex D.Don) H.Hara), Họ bạc hà - Lamiaceae. Đánh giá hoạt tính kháng ung thư in vitro của một số hợp chất từ phần trên mặt đất cây cỏ mật gấu
49	Thạc sĩ	Hoàng Mạnh Tuấn. Nghiên cứu điều chế cao đặc giàu acid salvianolic B từ phương thuốc giáng chỉ và xây dựng một số chỉ tiêu chất lượng : Luận văn thạc sĩ được học	Hoàng Mạnh Tuấn	PGS.TS Bùi Hồng Cường	Xây dựng quy trình chiết xuất, điều chế cao đặc giàu acid salvianolic B từ phương thuốc giáng chỉ và xây dựng một số chỉ tiêu chất lượng. Xây dựng một số chỉ tiêu định tính, định lượng của cao đặc giàu acid salvianolic B từ phương thuốc giáng chỉ
50	Thạc sĩ	Trần Thị Dung. Phân tích kiến thức	Trần Thị Dung	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	So sánh kiến thức về kháng kháng sinh của sinh viên dược

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		và thái độ về kháng kháng sinh của sinh viên được năm cuối Trường Đại học Đại Nam năm 2020 : Luận văn thạc sĩ được học			năm cuối Trường Đại học Đại Nam năm 2020. So sánh thái độ về kháng kháng sinh của sinh viên được năm cuối Trường Đại học Đại Nam năm 2020.
51	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thuý An. Quản lý tương tác thuốc bất lợi trên bệnh nhân nội trú thông qua công cụ rà soát kê đơn điện tử và hoạt động được lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Thuý An	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi trên bệnh nhân nội trú thông qua công cụ rà soát kê đơn điện tử và hoạt động được lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Đánh giá hiệu quả của việc quản lý tương tác thuốc bất lợi trên bệnh nhân nội trú thông qua công cụ rà soát kê đơn điện tử và hoạt động được lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai
52	Thạc sĩ	Đặng Thu Trang. Phân tích việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại một số cơ sở y tế thuộc sở y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2019-2020 : Luận văn thạc sĩ được học	Đặng Thu Trang	TS. Phan Thị Thanh Tâm	Phân tích việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại Bệnh viện đa khoa Tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2019-2020. Phân tích một số tồn tại trong quá trình thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại một số cơ sở y tế thuộc sở y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2019-2020
53	Thạc sĩ	Vũ Thị Thanh Thủy. Nghiên cứu bào chế hệ nano tự nhũ hóa chứa progesteron : Luận văn thạc sĩ được học	Vũ Thị Thanh Thủy	PGS.TS Nguyễn Thạch Tùng	Xây dựng được công thức hệ nano tự nhũ hóa chứa progesteron. Đánh giá được các đặc tính của hệ nano tự nhũ hóa chứa progesteron
54	Thạc sĩ	Lê Hương Giang. Phân lập một số hợp chất từ cây đinh lăng rừng trồng tại Thái Bình và đánh giá hoạt tính sinh học : Luận văn thạc sĩ được học	Lê Hương Giang	PGS.TS Nguyễn Mạnh Tuyên	Phân lập và nhận dạng 4 hợp chất tinh khiết từ cây Đinh lăng rừng. Đánh giá hoạt chất chống oxy hóa, hoạt tính gây độc tế bào, hoạt tính kháng khuẩn và kháng nấm của các phân đoạn và các hợp chất phân lập được từ cây Đinh lăng rừng.
55	Thạc sĩ	Trần Hoàng Hưng. Phân tích tín hiệu phản vệ của thuốc cản quang chứa iod giai đoạn	Trần Hoàng Hưng	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích đặc điểm của phản vệ liên quan đến thuốc cản quang chứa iod giai đoạn 2015-2019 tại Việt Nam. Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến phản vệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		2015-2019 tại Việt Nam : Luận văn thạc sĩ dược học			của thuốc cản quang chứa iod giai đoạn 2015-2019 tại Việt Nam
56	Thạc sĩ	Lê Thị Bảo Ngọc. Nghiên cứu quy trình điều chế cao chiết giàu Baicalin từ vỏ thân cây núc nác quy mô phòng thí nghiệm : Luận văn thạc sĩ dược học	Lê Thị Bảo Ngọc	TS. Bùi Thị Thúy Luyện	Xây dựng được quy trình điều chế cao chiết giàu Baicalin từ vỏ thân cây núc nác quy mô 1 kg dược liệu/mẻ
57	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thanh Hoà. Phân tích hiệu quả can thiệp của dược sĩ lên vấn đề tự quản lý hen của bệnh nhân tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế VinMec : Luận văn thạc sĩ dược học	Nguyễn Thị Thanh Hoà	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Phân tích thực trạng vấn đề tự quản lý hen của bệnh nhân gồm hiểu biết về tự quản lý hen, kỹ thuật dùng thuốc hít và kiểm soát hen của bệnh nhân. Đánh giá hiệu quả can thiệp dược sĩ lên vấn đề tự quản lý hen, kỹ thuật dùng thuốc hít và kiểm soát hen của bệnh nhân
58	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thanh Nga. Phân tích tình hình sử dụng và giám sát nồng độ Vancomycin trên trẻ em tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế VinMec : Luận văn thạc sĩ dược học	Nguyễn Thị Thanh Nga	TS. Vũ Đình Hòa	Phân tích đặc điểm sử dụng và giám sát nồng độ Vancomycin trên trẻ em tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế VinMec. Bước đầu áp dụng TDM Vancomycin theo AUC trên trẻ em tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế VinMec
59	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Lý. Đánh giá tác dụng cải thiện hội chứng tự kỷ và cơ chế liên quan đến tác dụng chống oxy hoá của cao chiết lá chè đắng (Ilex kudingcha C.J.Tseng) : Luận văn thạc sĩ dược học	Nguyễn Thị Lý	PGS.TS Phạm Thị Nguyệt Hằng	Đánh giá được tác dụng cải thiện hội chứng tự kỷ và cơ chế liên quan đến tác dụng chống oxy hoá của cao chiết lá chè đắng (Ilex kudingcha C.J.Tseng) trên chuột nhắt trắng. Đánh giá được khả năng chống oxy hóa của cao chiết lá chè đắng (Ilex kudingcha C.J.Tseng)
60	Thạc sĩ	Phan Tô Đình Trung. Phân tích chi phí - hiệu quả của Erlotinib trong điều trị ung thư phổi	Phan Tô Đình Trung	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Xác định các tham số đầu vào và thiết lập mô hình phân tích chi phí - hiệu quả điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện K. Phân tích chi phí

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		không tế bào nhỏ tại Bệnh viện K : Luận văn thạc sĩ được học			- hiệu quả của Erlotinib trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện K năm 2020
61	Thạc sĩ	Hoàng Thị Kim Quý. Đánh giá tác dụng hạ lipid máu, chống đông máu và độc tính của viên hoàn giọt chứa đan sâm, tam thất Việt Nam trên thực nghiệm : Luận văn thạc sĩ được học	Hoàng Thị Kim Quý	TS. Chử Thị Thanh Huyền	Đánh giá tác dụng hạ lipid máu của viên hoàn giọt chứa đan sâm, tam thất Việt Nam trên thực nghiệm. Đánh giá tác dụng chống đông máu và độc tính của viên hoàn giọt chứa đan sâm, tam thất Việt Nam trên thực nghiệm
62	Thạc sĩ	Phạm Đắc Hữu. Tiếp tục nghiên cứu bào proliposome Berberin định hướng làm nguyên liệu cho dạng thuốc rắn : Luận văn thạc sĩ được học	Phạm Đắc Hữu	TS. Trần Thị Hải Yến	Xây dựng được công thức và quy trình bào chế proliposome Berberin bằng phương pháp tráng film trên bề mặt chất mang. Đề xuất được tiêu chuẩn chất lượng và bước đầu đánh giá độ ổn định của proliposome Berberin
63	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Nghiên cứu được động học, tác dụng hạ Lipid máu và độc tính của Liposome Berberin trên động vật thực nghiệm : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	PGS.TS Nguyễn Thùy Dương	Xác định một số thông số được động học của Liposome Berberin trên động vật thực nghiệm. Đánh giá tác dụng hạ Lipid máu và độc tính của Liposome Berberin trên động vật thực nghiệm
64	Thạc sĩ	Mai Công Hưng. Nghiên cứu bào chế màng dán niêm mạc miệng Triamcinolon acetonid 0,025 mg : Luận văn thạc sĩ được học	Mai Công Hưng	TS. Nguyễn Thị Mai Anh	Xây dựng được công thức bào chế màng dán niêm mạc miệng đường kính 1 cm chứa 0,025 mg Triamcinolon acetonid giải phóng được chất 4-6 giờ. Đánh giá một số chỉ tiêu chất lượng của màng dán niêm mạc miệng
65	Thạc sĩ	Nguyễn Văn Khuyến. Nghiên cứu bào chế cốt chứa Lornoxicam dùng cho miếng dán qua da : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Văn Khuyến	PGS.TS Nguyễn Thạc Tùng	Khảo sát ảnh hưởng một số tá dược tới khả năng giải phóng và thẩm qua da của cốt thân nước chứa lornoxicam. Bước đầu xây dựng công thức bào chế cốt dính chứa lornoxicam
66	Thạc sĩ	Trần Văn Vinh. Nghiên cứu bào chế	Trần Văn Vinh	PGS.TS Nguyễn Thị	Xây dựng được công thức bào chế viên nén acid alpha lipoic

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		viên nén acid alpha lipoic 300 mg : Luận văn thạc sĩ được học		Thanh Duyên, TS. Nguyễn Văn Giang	300 mg đạt tiêu chuẩn độ hoà tan theo USP 41. Xây dựng được quy trình bào chế viên nén acid alpha lipoic 300 mg
67	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Dung. Nghiên cứu xây dựng phương pháp real time RT-PCR để phát hiện virus sars -cov-2 : Luận văn thạc sĩ được học	Nguyễn Thị Dung	PGS.TS Đồng Văn Quyền, PGS.TS Nguyễn Văn Rư	Thiết kế được các cặp mồi đặc hiệu để xây dựng kỹ thuật real time RT-PCR để phát hiện virus sars -cov-2. Đánh giá được một số chỉ tiêu của kỹ thuật real time RT-PCR để phát hiện virus sars -cov-2 vừa phát hiện
68	Thạc sĩ	Lê Văn Tú. Nghiên cứu bào chế hệ thuốc đặt tại mắt chứa Brinzolamid : Luận văn thạc sĩ được học	Lê Văn Tú	TS. Võ Quốc Ánh, GS.TS. Nguyễn Ngọc Chiến	Xây dựng được công thức và quy trình bào chế hệ thuốc đặt tại mắt chứa Brinzolamid. Bước đầu đánh giá được tính kích ứng và khả năng giải phóng được chất invitro trên mắt thử thí nghiệm
69	Thạc sĩ	Lê Thị Huế. Nghiên cứu định lượng ciprofloxacin trong nước thải bằng LC-MS-MS	Lê Thị Huế	PGS.TS Nguyễn Thị Kiều Anh, TS. Nguyễn Thu Phương	Khảo sát và đánh giá khả năng hấp thụ ciprofloxacin của vật liệu Cu ₃ (BTC) ₂ trong mô hình phòng thí nghiệm. Xây dựng phương pháp định lượng ciprofloxacin trong nước thải bằng LC-MS/MS phục vụ đánh giá khả năng loại ciprofloxacin của vật liệu Cu ₃ (BTC) ₂
70	Thạc sĩ	Hoàng Văn Đức. Xây dựng và thẩm định phương pháp LC-MS-MS	Hoàng Văn Đức	TS. Tạ Mạnh Hùng	Khảo sát và tối ưu phương pháp định lượng đồng thời clopidogrel, aspirin và chất chuyển hoá acid salicylic trong huyết tương người. Ứng dụng phương pháp để định lượng clopidogrel, aspirin và chất chuyển hoá acid salicylic trong huyết tương người
71	Thạc sĩ	Lê Đình Khánh. Xây dựng phương pháp sắc ký lỏng khối phổ định lượng Risperidon trong huyết tương người. : Luận văn thạc sĩ được học	Lê Đình Khánh	TS. Tạ Mạnh Hùng	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng RPD trong huyết tương người bằng kỹ thuật sắc ký lỏng ghép nối khối phổ. Ứng dụng phương pháp đã xây dựng để xác định nồng độ RPD trong các mẫu huyết tương người sử dụng thuốc
72	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Trang. Xây dựng phương pháp sắc ký lỏng khối phổ định	Nguyễn Thị Trang	TS. Tạ Mạnh Hùng	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Quetiapin trong huyết tương người . Kiểm chứng tính khả thi của phương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		lượng Quetiapin trong huyết tương người : Luận văn thạc sĩ được học			pháp phân tích đã được thẩm định trên một số mẫu thực (mẫu huyết tương của người đã sử dụng thuốc có chứa Quetiapin)
73	Thạc sĩ	Phạm Văn Hùng. Xây dựng phương pháp xác định đồng thời một số thuốc hạ huyết áp và lợi tiểu trộn trái phép trong chế phẩm đông được bằng HPLC : Luận văn thạc sĩ được học	Phạm Văn Hùng	TS. Trần Cao Sơn, PGS.TS Nguyễn Thị Kiều Anh	Xây dựng phương pháp xác định đồng thời một số thuốc hạ huyết áp và lợi tiểu trộn trái phép trong chế phẩm đông được bằng HPLC. Ứng dụng phương pháp đã xây dựng phát hiện các thuốc trên trộn trái phép trong một số chế phẩm đông được đang lưu hành trên thị trường
74	Thạc sĩ	Đàm Thị Thu. Xây dựng phương pháp định lượng Notoginsenisid R1 và một số Ginsenisid trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao : Luận văn thạc sĩ được học	Đàm Thị Thu	PGS.TS Nguyễn Thị Kiều Anh	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Notoginsenisid R1 và một số Ginsenisid trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao. Ứng dụng phương pháp phân tích một số mẫu thực phẩm bảo vệ sức khỏe trong thành phần có nhân sâm, tam thất
75	Thạc sĩ	Trần Thị Diễm Thuý. Nghiên cứu đặc điểm thực vật, định tính, định lượng flavonoid của rễ ba loài thuộc chi Puerairia DC. trồng ở Thái Nguyên - Việt Nam : Luận văn thạc sĩ được học	Trần Thị Diễm Thuý	TS. Phạm Hà Thanh Tùng, PGS.TS Trần Văn Ôn	Mô tả đặc điểm thực vật và giám định tên khoa học của ba loài thuộc chi Puerairia DC. trồng ở Thái Nguyên. Định tính flavonoid của rễ ba loài thuộc chi Puerairia DC. trồng ở Thái Nguyên
II I	Chuyên khoa cấp 1				
1	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Thuý Hà. Phân tích kết quả từ chối chi trả bảo hiểm y tế chi phí thuốc và dịch vụ kỹ thuật tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2019 : Luận	Bùi Thuý Hà	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu chi phí thuốc và dịch vụ kỹ thuật bị từ chối chi trả bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Phân tích kết quả từ chối chi trả bảo hiểm y tế chi phí thuốc và dịch vụ kỹ thuật tại các cơ sở khám chữa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			bệnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2019
2	Chuyên khoa cấp 1	Hứa Quang Thành. Phân tích cơ cấu chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế chi trả tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hứa Quang Thành	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả đặc điểm bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn năm 2019. Phân tích cơ cấu chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế chi trả tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn năm 2019
3	Chuyên khoa cấp 1	Ngô Thị Bích Hồng. Phân tích cơ cấu chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế chi trả tại Trung tâm y tế Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngô Thị Bích Hồng	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả đặc điểm bệnh nhân đến khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại Trung tâm y tế Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Phân tích cơ cấu chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế chi trả tại Trung tâm y tế Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn năm 2019
4	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Việt Phú. Phân tích chi phí điều trị nội trú Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được thanh toán bởi Quỹ bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2015-2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Việt Phú	TS.Bs Lê Hồng Trung, TS. Phạm Nữ Hạnh Vân	Khảo sát đặc điểm quần thể bệnh nhân Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính nhập viện được thanh toán BHYT. Phân tích chi phí điều trị nội trú Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được thanh toán bởi Quỹ bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2015-2019
5	Chuyên khoa cấp 1	Hà Thanh Tùng. Khảo sát sự phân bố và thực trạng hành nghề của các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn Tỉnh Lạng Sơn năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hà Thanh Tùng	TS Đỗ Xuân Thắng	Khảo sát sự phân bố mạng lưới các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2020. Mô tả thực trạng thực hiện các quy định chuyên môn của các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2020
6	Chuyên khoa cấp 1	Vy Thị Bằng. Khảo sát sự phân bố mạng lưới và thực hiện quy định của các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	Vy Thị Bằng	TS Đỗ Xuân Thắng	Khảo sát sự phân bố mạng lưới các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn huyện Lộc Bình năm 2020. Phân tích việc thực hiện các quy định theo thông tư số 02/2018/TT- BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y Tế quy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn năm 2020
7	Chuyên khoa cấp 1	Đỗ Văn Tuấn. Đánh giá thực trạng duy trì thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đỗ Văn Tuấn	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Đánh giá duy trì về hồ sơ pháp lý, nhân sự, cơ sở vật chất của các cơ sở bán lẻ thuốc GPP trên địa bàn huyện An Dương năm 2019. Đánh giá việc thực hiện các quy định về hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng năm 2019
8	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Việt Kha. Phân tích thực trạng của mạng lưới bán lẻ thuốc tại Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Việt Kha	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả sự phân bố của các cơ sở bán lẻ thuốc tại Thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích thực trạng của mạng lưới bán lẻ thuốc tại Thành phố Hải Phòng năm 2019
9	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Đào Nhung. Khảo sát sự phân bố và thực trạng hành nghề các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn Tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Đào Nhung	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả phân bố và thực trạng hành nghề các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn Tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích việc thực hiện các quy định theo thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y Tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Điện Biên 2019
10	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Bích Liên. Phân tích sự phân bố và thực trạng hành nghề các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Bích Liên	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả sự phân bố mạng lưới các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020. Phân tích việc thực hiện hành nghề của cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020.
11	Chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Thanh Hồng. Đánh giá khả năng đáp ứng tiêu chuẩn qui định về đào tạo dược sĩ cao đẳng tại Trường cao đẳng y tế Điện Biên năm 2020 :	Đỗ Thị Thanh Hồng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Đánh giá khả năng đáp ứng về tổ chức và nhân sự tại Trường Cao đẳng y tế Điện Biên năm 2020. Đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất và trang thiết bị tại Trường cao đẳng y tế Điện Biên năm 2020

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			
12	Chuyên khoa cấp 1	Hà Quang Tuyền. Đánh giá sự hài lòng của người bệnh với dịch vụ tại hệ thống nhà thuốc Bệnh viện Đại học y Hà Nội năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hà Quang Tuyền	TS. Chu Quốc Thịnh, ThS Lê Thu Thủy	Xây dựng bộ công cụ đánh giá sự hài lòng của người bệnh đối với hoạt động bán thuốc dịch vụ tại hệ thống nhà thuốc Bệnh viện Đại học Y Hà Nội năm 2020. Xác định yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người bệnh đối với hoạt động bán thuốc dịch vụ tại hệ thống nhà thuốc Bệnh viện Đại học Y Hà Nội năm 2020
13	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thụy Hoàng Hải. Phân tích thực trạng chỉ định thuốc trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Thụy Hoàng Hải	PGS.TS Hà Văn Thủy, ThS. Lê Thu Thủy	Phân tích cơ cấu thuốc được kê trong bệnh án nội trú tại Bệnh viện Quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh. Phân tích thực trạng chỉ định thuốc trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh
14	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Trang Ngọc Hiếu Thuận. Phân tích thực trạng chỉ định thuốc trong điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Dương Minh Châu tỉnh Tây Ninh năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Trang Ngọc Hiếu Thuận	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc được kê trong điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Dương Minh Châu tỉnh Tây Ninh năm 2020. Phân tích một số chỉ số sử dụng thuốc trong điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Dương Minh Châu tỉnh Tây Ninh năm 2020
15	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thanh Tâm. Phân tích thực trạng chỉ định kháng sinh trong điều trị viêm phổi tại Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thanh Tâm	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả các thuốc đã được chỉ định trong bệnh án điều trị viêm phổi tại Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích thực trạng chỉ định kháng sinh trong điều trị viêm phổi tại Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên năm 2019
16	Chuyên khoa cấp 1	Lương Văn Điệp. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Bệnh viện phục hồi chức năng Hải Phòng	Lương Văn Điệp	PGS.TS Hà Văn Thủy	Mô tả cơ cấu thuốc kháng sinh tại Bệnh viện phục hồi chức năng Hải Phòng năm 2019. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Bệnh viện

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			phục hồi chức năng Hải Phòng năm 2019
17	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Lê Hưng. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuỷ Nguyên Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Lê Hưng	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu thuốc kháng sinh kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuỷ Nguyên Thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuỷ Nguyên Thành phố Hải Phòng năm 2019
18	Chuyên khoa cấp 1	Đoàn Thị Diễm. Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Phổi Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đoàn Thị Diễm	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc kháng sinh được sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Phổi Lạng Sơn năm 2019. Mô tả thực trạng chỉ định KS nhóm B-lactam trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Phổi Lạng Sơn năm 2019
19	Chuyên khoa cấp 1	Lê Hồng Bích. Khảo sát đặc điểm dịch tễ và tuân thủ điều trị của người bệnh điều trị Methadone tại Phòng khám đa khoa chuyên khoa, Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Hồng Bích	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Khảo sát một số đặc điểm dịch tễ của người bệnh điều trị Methadone tại Phòng khám đa khoa chuyên khoa, Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Giang. Đánh giá tình hình tuân thủ điều trị của người bệnh điều trị Methadone tại Phòng khám đa khoa chuyên khoa, Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Giang năm 2019
20	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Bích Diệu. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Bích Diệu	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích thực trạng thực hiện quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu năm 2020. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu năm 2020
21	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Thu Hà. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng	Phạm Thị Thu Hà	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá việc thực hiện quy chế kê đơn sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc năm 2019			thần tỉnh Vĩnh Phúc năm 2019. Đánh giá một số chỉ số kê đơn sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc năm 2019
22	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Hữu Toàn. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Huyện Điện Biên, Tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Hữu Toàn	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng việc thực hiện quy định về kê đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Huyện Điện Biên. Phân tích các chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Huyện Điện Biên, Tỉnh Điện Biên năm 2019
23	Chuyên khoa cấp 1	Nghiêm Lệ Huyền. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nghiêm Lệ Huyền	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích thực trạng việc tuân thủ quy định về kê đơn ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương năm 2019. Phân tích các chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương năm 2019
24	Chuyên khoa cấp 1	Đoàn Hồng Quảng. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đoàn Hồng Quảng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc được kê đơn trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng năm 2019
25	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Viết Hùng. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Viết Hùng	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng việc thực hiện quy định về kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên năm 2019
26	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thanh Hoa. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Công an	Phạm Thanh Hoa	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá thực trạng thực hiện quy định kê đơn điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Công an Thành Phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Thành Phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Công an Thành Phố Hải Phòng năm 2019
27	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Văn Quỳnh. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc điều trị ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Văn Quỳnh	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá thực trạng thực hiện quy định kê đơn thuốc ngoại trú Bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc điều trị ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019
28	Chuyên khoa cấp 1	Nhữ Thị Vũ Giang. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nhữ Thị Vũ Giang	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích thực trạng thực hiện Quy định kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2019
29	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Mạnh Tuấn. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Mạnh Tuấn	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích thực trạng tuân thủ quy định kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng năm 2019
30	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Văn Hào. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Cát Hải - Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Văn Hào	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng việc thực hiện quy định kê đơn sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Cát Hải - Thành phố Hải Phòng. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Cát Hải - Thành phố Hải Phòng năm 2019
31	Chuyên khoa cấp 1	Lê Văn Hưng. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế chi	Lê Văn Hưng	TS. Lê Thị Quỳnh Liên	Đánh giá thực trạng thực hiện quy chế kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế chi trả tại Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trả tại Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế chi trả tại Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên năm 2019.
32	Chuyên khoa cấp 1	Nông Thị Vân. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Quảng Uyên tỉnh Cao Bằng năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nông Thị Vân	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá việc thực hiện một số quy định kê đơn, Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Quảng Uyên tỉnh Cao Bằng năm 2020
33	Chuyên khoa cấp 1	Trần Anh Thiên. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Da liễu tỉnh Nam Định năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Anh Thiên	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Đánh giá thực trạng thực hiện quy chế kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Da liễu tỉnh Nam Định năm 2020. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Da liễu tỉnh Nam Định năm 2020
34	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Thị Thu Hà. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Thị Thu Hà	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Đánh giá thực trạng thực hiện quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn ngoại trú tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định năm 2019
35	Chuyên khoa cấp 1	Trần Quyết. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc bảo hiểm y tế trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Huyện Phù Ninh Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Quyết	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích việc thực hiện Quy chế kê đơn thuốc bảo hiểm y tế trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Huyện Phù Ninh Phú Thọ. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc bảo hiểm y tế trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Huyện Phù Ninh Phú Thọ năm 2019
36	Chuyên khoa cấp 1	Trương Minh Thủy. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc bảo hiểm y tế trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa	Trương Minh Thủy	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng thực hiện quy định về kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long. Phân tích các chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại Bệnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		khoa tỉnh Vĩnh Long năm 2020: Luận văn chuyên khoa cấp 1			viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long năm 2020
37	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thu Hằng. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp cho Bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Trung Ương quân đội 108 năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thu Hằng	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng thực hiện quy định kê đơn thuốc trong điều trị tăng huyết áp cho Bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Trung Ương quân đội 108. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị tăng huyết áp cho Bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Trung Ương quân đội 108 năm 2019
38	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thu Hằng. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc điều trị tăng huyết áp cho Bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thu Hằng	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng thực hiện quy định kê đơn thuốc điều trị tăng huyết áp cho Bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 năm 2019. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc điều trị tăng huyết áp cho Bệnh nhân điều trị ngoại trú theo các liệu pháp điều trị tại Bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 năm 2019
39	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Bích Thảo. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc Bích Thảo tại Phường Đội Cấn, Thành phố Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Bích Thảo	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích một số kết quả kinh doanh của Nhà thuốc Bích Thảo tại Phường Đội Cấn, Thành phố Tuyên Quang năm 2019. Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã bán ra của Nhà thuốc Bích Thảo tại Phường Đội Cấn, Thành phố Tuyên Quang năm 2019
40	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Thu Hiền. Phân tích hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần dược phẩm Trung Ương Codupha - Chi nhánh Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Thu Hiền	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu nhóm hàng và khách hàng kinh doanh của Công ty cổ phần dược phẩm Trung Ương Codupha - Chi nhánh Hải Phòng năm 2019. Phân tích một số hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần dược phẩm Trung Ương Codupha - Chi nhánh Hải Phòng năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
41	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Quốc Hùng. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiếp tại Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Quốc Hùng	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã bán ra của Nhà thuốc Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiếp tại Thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiếp tại Thành phố Hải Phòng năm 2019
42	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu. Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Phân tích cơ cấu danh mục hàng kinh doanh của Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng năm 2019. Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng năm 2019
43	Chuyên khoa cấp 1	Đặng Quang Việt. Phân tích hoạt động kinh doanh tại Công ty cổ phần dược Trung Ương Mediplantex năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đặng Quang Việt	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích cơ cấu danh mục hàng hoá kinh doanh Công ty cổ phần dược Trung Ương Mediplantex năm 2019. Phân tích một số hoạt động kinh doanh tại Công ty cổ phần dược Trung Ương Mediplantex năm 2019
44	Chuyên khoa cấp 1	Chu Thị Lan. Phân tích thực trạng kinh doanh thuốc của Công ty Cổ phần Pymepharco chi nhánh Hà Nội năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Chu Thị Lan	PGS.TS Hà Văn Thuý	Mô tả cơ cấu danh mục mặt hàng kinh doanh và doanh thu theo nhóm hàng hoá của Công ty Cổ phần Pymepharco chi nhánh Hà Nội năm 2019. Phân tích thực trạng kinh doanh thuốc của Công ty Cổ phần Pymepharco chi nhánh Hà Nội năm 2019
45	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Ngân Hà. Phân tích hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần dược phẩm - Trang thiết bị y tế Bình Định - Chi nhánh Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Ngân Hà	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu danh mục của công ty Cổ phần dược phẩm - Trang thiết bị y tế Bình Định - Chi nhánh Hải Phòng năm 2019. Phân tích hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần dược phẩm - Trang thiết bị y tế Bình Định - Chi nhánh Hải Phòng năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
46	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Đình Tiêng. Phân tích hoạt động kinh doanh của công ty TNHH TM DP Quang Vinh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Đình Tiêng	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích cơ cấu hàng hoá của công ty TNHH TM DP Quang Vinh năm 2019. Phân tích một số kết quả hoạt động kinh doanh của công ty TNHH TM DP Quang Vinh năm 2019.
47	Chuyên khoa cấp 1	Dương Quốc Hùng. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc Quốc Hùng Phát tại Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Dương Quốc Hùng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc bán ra tại Nhà thuốc Quốc Hùng Phát tại Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai năm 2019. Phân tích một số kết quả kinh doanh của Nhà thuốc Quốc Hùng Phát tại Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai năm 2019
48	Chuyên khoa cấp 1	Trần Hoàng Việt. Phân tích hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần Hoàng Uyên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Hoàng Việt	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích cơ cấu danh mục hàng hoá của công ty Cổ phần Hoàng Uyên năm 2019. Phân tích hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần Hoàng Uyên năm 2019
49	Chuyên khoa cấp 1	Trần Mạnh Hùng. Phân tích việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại một số Bệnh viện thuộc Sở y tế Tỉnh Lai Châu năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Mạnh Hùng	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	So sánh kết quả trúng thầu thuốc với việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại một số Bệnh viện thuộc Sở y tế Tỉnh Lai Châu năm 2019. Phân tích việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại một số Bệnh viện thuộc Sở y tế Tỉnh Lai Châu năm 2019
50	Chuyên khoa cấp 1	Lò Thị Phương Hà. Phân tích việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại Sở Y Tế Tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lò Thị Phương Hà	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	So sánh kết quả trúng thầu thuốc với việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại Sở Y Tế Tỉnh Điện Biên năm 2019
51	Chuyên khoa cấp 1	Ngô Thị Thanh Huyền. Đánh giá việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại Sở Y	Ngô Thị Thanh Huyền	TS. Đỗ Xuân Thắng	Đánh giá việc sử dụng thuốc theo kết quả trúng thầu năm 2019-2020 tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Phân tích một số

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Tế Tuyên Quang năm 2019-2020 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1			tồn tại trong việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại Sở Y Tế Tuyên Quang năm 2019-2020
52	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thu Phương. Phân tích việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại Sở Y Tế Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thu Phương	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích việc sử dụng thuốc theo kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại Sở Y Tế Lạng Sơn năm 2019. Phân tích một số vấn đề trong việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tập trung tại Sở Y Tế Lạng Sơn năm 2019
53	Chuyên khoa cấp 1	Vương Thị Tâm. Phân tích kết quả đấu thầu và việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại Bệnh viện Thanh Nhàn - Thành phố Hà Nội năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Vương Thị Tâm	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích kết quả đấu thầu và việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại Bệnh viện Thanh Nhàn - Thành phố Hà Nội năm 2019. Phân tích việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại Bệnh viện Thanh Nhàn - Thành phố Hà Nội năm 2019
54	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Hồng Thắm. Phân tích kết quả đấu thầu và việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Hồng Thắm	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích kết quả đấu thầu thuốc tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2019. Phân tích việc sử dụng thuốc theo kết quả trúng thầu thuốc tại Bệnh viện Tim Hà Nội năm 2019
55	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Quỳnh Mai. Đánh giá việc thực hiện kết quả đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018-2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Quỳnh Mai	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Phân tích một số tồn tại trong việc thực hiện kết quả trúng thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018-2019
56	Chuyên khoa cấp 1	Đoàn Thị Thanh Mai. Phân tích khả năng kiểm nghiệm thuốc của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm,	Đoàn Thị Thanh Mai	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu mẫu thuốc đã được kiểm tra chất lượng. Phân tích kết quả kiểm tra chất lượng thuốc dạng viên tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thực phẩm tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			thực phẩm tỉnh Điện Biên năm 2019
57	Chuyên khoa cấp 1	Đặng Thị Thu Huyền. Phân tích khả năng kiểm tra chất lượng thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đặng Thị Thu Huyền	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu mẫu thuốc đã kiểm nghiệm, phân tích khả năng kiểm nghiệm thông qua kết quả kiểm nghiệm các mẫu thuốc trong danh mục sử dụng thuốc trúng thầu tại Tuyên Quang năm 2019.
58	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Thị Thuý Hằng. Phân tích khả năng kiểm nghiệm thuốc viên nén, viên nang tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Thị Thuý Hằng	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu mẫu thuốc viên nén, viên nang tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích khả năng kiểm nghiệm thuốc viên nén, viên nang tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Tuyên Quang năm 2019
59	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Mạnh Dũng. Phân tích khả năng đáp ứng một số nguyên tắc thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc (GLP) tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Tuyên Quang năm 2020,	Nguyễn Mạnh Dũng	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích thực trạng đáp ứng đáp ứng một số nguyên tắc thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc (GLP) tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Tuyên Quang năm 2020. Nêu ra vấn đề cần khắc phục và cải thiện
60	Chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Thuý Linh. Phân tích khả năng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Thuý Linh	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu mẫu kiểm tra tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Phòng năm 2019. Phân tích khả năng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Phòng năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
61	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Bình. Phân tích khả năng kiểm tra chất lượng thuốc hoá dược trên địa bàn tỉnh của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Bình	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích khả năng kiểm nghiệm thuốc hoá dược trên địa bàn tỉnh của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Lạng Sơn năm 2019. Mô tả cơ cấu thuốc hoá dược trên địa bàn tỉnh của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Lạng Sơn năm 2019
62	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Bích Hồng. Phân tích năng lực kiểm tra chất lượng thuốc cổ truyền, thuốc được liệu tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Bích Hồng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc cổ truyền, thuốc được liệu đã được kiểm tra tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn năm 2019. Phân tích năng lực kiểm tra chất lượng thuốc cổ truyền, thuốc được liệu tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Lạng Sơn năm 2019
63	Chuyên khoa cấp 1	Phan Nhật Anh. Phân tích thực trạng kiểm tra chất lượng thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Nam Định năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Phan Nhật Anh	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu các thuốc đã được kiểm nghiệm tại Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Nam Định năm 2019. Phân tích thực trạng kiểm tra chất lượng thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Nam Định năm 2019
64	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Minh Phương. Đánh giá thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm Cao Bằng năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Minh Phương	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích cơ cấu thuốc đã được kiểm tra chất lượng tại Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm Cao Bằng năm 2019. Đánh giá thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm Cao Bằng năm 2019
65	Chuyên khoa cấp 1	Lý Thị Ngọc Anh. Đánh giá thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Lý Thị Ngọc Anh	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Phân tích cơ cấu thuốc đã kiểm nghiệm tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Tỉnh Bắc Kạn năm 2019.Đánh giá thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Tỉnh Bắc Kạn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Tỉnh Bắc Kạn năm 2019
66	Chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Minh Thu. Phân tích thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Lai Châu năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Minh Thu	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc đã kiểm nghiệm tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Lai Châu năm 2019. Phân tích thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Lai Châu năm 2019
67	Chuyên khoa cấp 1	Đoàn Mạnh Hùng. Đánh giá quy định tồn trữ vắc xin tại Trung tâm y tế Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đoàn Mạnh Hùng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Đánh giá quy định bảo quản vắc xin, dự trữ vắc xin tại Trung tâm y tế Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019
68	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Phương Liên. Đánh giá thực trạng tồn trữ vắc xin tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật Vĩnh Phúc năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Phương Liên	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá thực trạng bảo quản, dự trữ vắc xin tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật Vĩnh Phúc năm 2019
69	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Thanh Hoa. Khảo sát thực trạng tồn trữ Vắc Xin tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Lạng Sơn năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Thanh Hoa	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả thực trạng bảo quản, dự trữ Vắc Xin tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Lạng Sơn năm 2020
70	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Nhó. Phân tích thực trạng tồn trữ Vắc xin tại Trung tâm y tế Huyện Vĩnh Bảo Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Nhó	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích thực trạng bảo quản Vắc xin, dự trữ vắc xin tại Trung tâm y tế Huyện Vĩnh Bảo Thành phố Hải Phòng năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
71	Chuyên khoa cấp 1	Lê Phương Thảo. Phân tích thực trạng tồn trữ Vắc xin tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Phương Thảo	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích thực trạng bảo quản vắc xin, dự trữ Vắc xin tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh Điện Biên năm 2019
72	Chuyên cấp 1	Lăng Thị Phụng. Đánh giá thực trạng tồn trữ vắc xin tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lăng Thị Phụng	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá thực trạng bảo quản, dự trữ vắc xin tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Tuyên Quang năm 2019
73	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Thanh Diệu. Phân tích thực trạng tồn trữ Vắc xin tại Trung tâm y tế huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Thanh Diệu	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng bảo quản, dự trữ vắc xin tại Trung tâm y tế huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai năm 2019
74	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Công Huy. Đánh giá thực trạng tồn trữ tại kho đông được Bệnh viện y học cổ truyền Thái Nguyên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Công Huy	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Đánh giá thực trạng bảo quản thuốc, dự trữ thuốc tại kho đông được Bệnh viện y học cổ truyền Thái Nguyên năm 2019
75	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Thuật. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại kho đông được Bệnh viện y học cổ truyền Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Thuật	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích thực trạng bảo quản thuốc, dự trữ thuốc tại kho đông được Bệnh viện y học cổ truyền Tuyên Quang năm 2019
76	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Bích Liên. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Kho chính Trung	Phạm Bích Liên	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích thực trạng bảo quản thuốc tại kho chính Trung tâm y tế Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tâm y tế Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			tích thực trạng dự trữ thuốc tại Kho chính Trung tâm y tế Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng năm 2019
77	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hải Yến. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hải Yến	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích thực trạng bảo quản thuốc tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp năm 2019. Phân tích thực trạng dự trữ thuốc tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp Thành phố Hải Phòng năm 2019
78	Chuyên khoa cấp 1	Mai Thành Hoàng. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Kho Dược Bệnh viện đa khoa khu vực ATK huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Mai Thành Hoàng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích thực trạng bảo quản thuốc tại Kho Dược Bệnh viện đa khoa khu vực ATK huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích thực trạng dự trữ thuốc tại Bệnh viện đa khoa khu vực ATK huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang năm 2019
79	Chuyên khoa cấp 1	Mai Thị Vân Anh. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Trung tâm y tế huyện Lâm Bình tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Mai Thị Vân Anh	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích thực trạng bảo quản thuốc tại Trung tâm y tế huyện Lâm Bình tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích thực trạng dự trữ thuốc tại Trung tâm y tế huyện Lâm Bình tỉnh Tuyên Quang năm 2019
80	Chuyên khoa cấp 1	Vàng Văn Thêm. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Trung tâm y tế huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vàng Văn Thêm	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá thực trạng về nhân lực, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị tại kho Dược Trung tâm y tế huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Trung tâm y tế huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang
81	Chuyên khoa cấp 1	Đào Thị Huyền. Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên : Luận văn	Đào Thị Huyền	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng. Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Điện Biên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		được sĩ chuyên khoa cấp 1			
82	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Hiếu. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Hiếu	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng năm 2019
83	Chuyên khoa cấp 1	Lưu Thị Hồng Vân. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lưu Thị Hồng Vân	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng năm 2019
84	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thanh Tú. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thanh Tú	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên năm 2019
85	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Gấm. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Giao thông vận tải Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Gấm	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Giao thông vận tải Hải Phòng năm 2019
86	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Thanh Hiếu. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng năm 2019	Phạm Thị Thanh Hiếu	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng năm 2019
87	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Hằng. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện phổi Hải Phòng năm 2019 :	Nguyễn Thị Thu Hằng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện phổi Hải Phòng năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			
88	Chuyên khoa cấp 1	Lưu Văn Huy. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo - Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lưu Văn Huy	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo - Hải Phòng năm 2019
89	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Quang Thủy. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Quang Thủy	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng, Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng năm 2019
90	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Tuấn. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Tuấn	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng, Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội năm 2019
91	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Mỹ Nương. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Mỹ Nương	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai năm 2019
92	Chuyên khoa cấp 1	Phan Anh Đức. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương 1 năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phan Anh Đức	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương 1 năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
93	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thu Hương. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thu Hương	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng năm 2019
94	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thế Sơn. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Bắc Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thế Sơn	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Bắc Ninh năm 2019
95	Chuyên khoa cấp 1	Lưu Thị Dung. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền - Bộ Công An năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lưu Thị Dung	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Y học cổ truyền - Bộ Công An năm 2019
96	Chuyên khoa cấp 1	Lèo Văn Mai. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Nhai tỉnh Sơn La năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lèo Văn Mai	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc, phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Nhai tỉnh Sơn La năm 2019
97	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hoài Thu. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hoài Thu	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Tuyên Quang. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Tuyên Quang năm 2019
98	Chuyên khoa cấp 1	Hà Thị Hồng Quyên. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn	Hà Thị Hồng Quyên	GS.TS Nguyễn Thị Bình	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		được sĩ chuyên khoa cấp 1			
99	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Vinh Hưng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Vinh Hưng	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
100	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Thủy Dung. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Đồ Sơn Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Thủy Dung	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Đồ Sơn Thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Đồ Sơn Thành phố Hải Phòng năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
101	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Hồng Ngọc Hưng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Hồng Ngọc Hưng	TS. Phạm Nữ Hạnh Vân	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019
102	Chuyên khoa cấp 1	Đồng Thị Hương. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung Tâm y tế huyện An Dương Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đồng Thị Hương	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung Tâm y tế huyện An Dương Hải Phòng năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung Tâm y tế huyện An Dương Hải Phòng năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
103	Chuyên khoa cấp 1	Lường Văn Tiến. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lường Văn Tiến	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
104	Chuyên khoa cấp 1	Phan Quang Thế. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung Tâm y tế huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phan Quang Thế	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung Tâm y tế huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung Tâm y tế huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên năm 2019
105	Chuyên khoa cấp 1	Nông Thị Hiền Trang. Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Chiêm Hoá tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nông Thị Hiền Trang	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Chiêm Hoá tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Chiêm Hoá tỉnh Tuyên Quang năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
106	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Hương. Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thị Xã Mường Lay tỉnh Điện Biên : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Hương	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thị Xã Mường Lay tỉnh Điện Biên. Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thị Xã Mường Lay tỉnh Điện Biên theo phương pháp ABC/VEN
107	Chuyên khoa cấp 1	Lại Thị Phương Liên. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lại Thị Phương Liên	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
108	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Tâm. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Tâm	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ năm 2019
109	Chuyên khoa cấp 1	Và Thị Mây. Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Điện Biên Đông tỉnh	Và Thị Mây	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Điện Biên Đông tỉnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên năm 2019
110	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Phương Lan. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Phương Lan	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
111	Chuyên khoa cấp 1	Đỗ Văn An. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đỗ Văn An	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
112	Chuyên khoa cấp 1	Lý Mạnh Hưng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Bình Gia tỉnh Lạng Sơn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lý Mạnh Hưng	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Bình Gia tỉnh Lạng Sơn năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Bình Gia tỉnh Lạng Sơn năm 2019 theo phương pháp ABC, VEN
113	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Văn Hiệp. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Hải An - Thành phố Hải Dương năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Văn Hiệp	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Hải An - Thành phố Hải Dương năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế quận Hải An - Thành phố Hải Dương năm 2019
114	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Trọng Linh. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Mù Cang Chải, tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Trọng Linh	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Mù Cang Chải, tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Mù Cang Chải, tỉnh Điện Biên năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
115	Chuyên khoa cấp 1	Trần Xuân Duyệt. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Xuân Duyệt	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên năm 2019
116	Chuyên khoa cấp 1	Hà Thị Hương Nhài. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Phong thổ tỉnh Lai Châu năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hà Thị Hương Nhài	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Phong thổ tỉnh Lai Châu năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Phong thổ tỉnh Lai Châu năm 2019
117	Chuyên khoa cấp 1	Huỳnh Thị Tuyết Trinh. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Huỳnh Thị Tuyết Trinh	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh năm 2019
118	Chuyên khoa cấp 1	Ngô Kim Chi. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngô Kim Chi	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh năm 2019
119	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Văn Huỳnh. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Văn Huỳnh	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang năm 2019
120	Chuyên khoa cấp 1	Dương Thuý Quỳnh. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm	Dương Thuý Quỳnh	PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Yên, tỉnh Bắc Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			y tế huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang năm 2019
121	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tiến Mạnh. Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong kê đơn ngoại trú tại Khoa khám bệnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tiến Mạnh	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Xây dựng danh mục tương tác thuốc - thuốc bất lợi thường gặp cần chú ý cho bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Khảo sát quan điểm của bác sĩ trong việc quản lý tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong kê đơn ngoại trú tại Khoa khám bệnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang năm 2020
122	Chuyên khoa cấp 1	Hồ Thị Mai. Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần lưu ý tại Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hồ Thị Mai	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần lưu ý tại Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức. Xác định tần xuất tương tác thuốc cần lưu ý trên thực hành lâm sàng tại Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức
123	Chuyên khoa cấp 1	Lý Hoàng Yến. Xây dựng và áp dụng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Trung tâm y tế Hữu Lũng : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lý Hoàng Yến	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Trung tâm y tế Hữu Lũng. Áp dụng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Trung tâm y tế Hữu Lũng
124	Chuyên khoa cấp 1	Linh Lan Hương. Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Linh Lan Hương	TS. Vũ Đình Hoà	Xây dựng danh mục tương tác thuốc dựa trên lý thuyết, qua khảo sát bệnh án nội trú, xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn
125	Chuyên khoa cấp 1	Lý Trọng Khánh. Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi và áp dụng trong quản lý tương tác thuốc tại Khoa nội tổng hợp Trung tâm	Lý Trọng Khánh	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý tại Khoa nội tổng hợp Trung tâm y tế huyện Bình Gia. Xác định tần suất các cặp tương tác thuốc trước và sau khi tích hợp các cặp tương tác lên phần mềm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		y tế huyện Bình Gia : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			cảnh báo của Trung tâm y tế huyện Bình Gia
126	Chuyên khoa cấp 1	Bế Thị Huế. Phân tích thực trạng sử dụng kháng sinh tại Trung tâm y tế huyện Thông Nông, Cao Bằng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bế Thị Huế	PGS.TS Nguyễn Thuý Dương	Khảo sát tình hình tiêu thụ kháng sinh từ năm 2017 đến năm 2019 tại Trung tâm y tế huyện Thông Nông. Phân tích đặc điểm sử dụng kháng sinh tại Trung tâm y tế huyện Thông Nông, Cao Bằng năm 2019
127	Chuyên khoa cấp 1	Lê Phương Thuý. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường Typ 2 trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Bắc Thăng Long năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Phương Thuý	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường Typ 2 trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Bắc Thăng Long năm 2019. Phân tích hiệu quả điều trị đái tháo đường Typ 2 trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Bắc Thăng Long năm 2019
128	Chuyên khoa cấp 1	Đồng Thị Dược. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh - Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đồng Thị Dược	PGS.TS Đào Thị Vui	Đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh - Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn năm 2019. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng thuốc và hiệu quả điều trị đái tháo đường typ 2
129	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Dịu. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên Bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện Gang thép năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Dịu	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc trên bệnh nhân tăng huyết áp trên Bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện Gang thép năm 2019. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp và thay đổi phác đồ theo hiệu quả điều trị trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện Gang thép năm 2019
130	Chuyên khoa cấp 1	Nông Thị Thắm. Phân tích thực trạng chỉ định thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều	Nông Thị Thắm	PGS.TS Đào Thị Vui	Đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Na

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			Rì, tỉnh Bắc Kạn năm 2019. Phân tích tính hợp lý trong việc sử dụng thuốc và hiệu quả thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn năm 2019
131	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Giang. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tăng huyết áp mắc kèm đái tháo đường tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện y học cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Giang	PGS.TS Đào Thị Vui	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tăng huyết áp mắc kèm đái tháo đường tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện y học cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh. Đánh giá hiệu quả kiểm soát huyết áp và đái tháo đường tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện y học cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh Bắc Ninh
132	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Tươi. Phân tích một số vấn đề liên quan đến sử dụng insulin trên bệnh nhân đái tháo đường quản lý ngoại trú tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Tươi	PGS.TS Phạm Thị Thuý Vân	Phân tích đặc điểm insulin trên bệnh nhân đái tháo đường quản lý ngoại trú tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí. Phân tích một số vấn đề liên quan đến sử dụng insulin trên bệnh nhân đái tháo đường quản lý ngoại trú tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí
133	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thu Trang. Phân tích thực trạng việc tiêu thụ vắc xin viêm não nhật bản trong tiêm chủng dịch vụ tại Hải Phòng năm 2019-2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thu Trang	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu vắc xin Viêm não nhật bản tiêu thụ tại Hải Phòng trong tiêm chủng dịch vụ 2019-2020. Phân tích nhu cầu tiêm chủng vắc xin viêm não nhật bản Imojev tại Hải Phòng
134	Chuyên khoa cấp 1	Lộc Bích Thảo. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân	Lộc Bích Thảo	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát sử dụng thuốc trên bệnh nhân tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Lạng Sơn từ tháng 07/2020 đến tháng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Lạng Sơn từ tháng 07			11/2020. Khảo sát mức độ sử dụng thuốc trong điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Lạng Sơn từ tháng 07/2020 đến tháng 11/2020
135	Chuyên khoa cấp 1	Đinh Thị Hà. Đánh giá sự tuân thủ điều trị và kỹ thuật sử dụng thuốc dạng hít của người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được quản lý ngoại trú tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hà Nam : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đinh Thị Hà	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát đặc điểm sử dụng thuốc, đánh giá kỹ thuật sử dụng thuốc dạng hít của người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được quản lý ngoại trú tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hà Nam
136	Chuyên khoa cấp 1	Đàm Danh Tuyên. Khảo sát đặc điểm dịch tễ và tuân thủ điều trị của người bệnh điều trị Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cao Bằng năm 2020. : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đàm Danh Tuyên	TS. Phạm Nữ Hạnh Vân, PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát đặc điểm dịch tễ và tuân thủ điều trị của người bệnh điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Khảo sát thực trạng tuân thủ điều trị người bệnh điều trị Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Cao Bằng năm 2020
137	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hiền. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại trú tại Phòng khám Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hiền	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích việc lựa chọn thuốc trên bệnh nhân tăng huyết áp ngoại trú tại Phòng khám Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang năm 2019. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp và thay đổi phác đồ theo hiệu quả điều trị trên bệnh nhân ngoại trú tại Phòng khám Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang năm 2019
138	Chuyên khoa cấp 1	Triệu Thị Kiều. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện y học cổ truyền	Triệu Thị Kiều	PGS.TS Nguyễn Thuý Dương	Khảo sát đặc điểm lâm sàng của bệnh nhân mắc tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện y học cổ truyền Cao Bằng năm 2019. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Cao Bằng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			trú tại Bệnh viện y học cổ truyền Cao Bằng năm 2019
139	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Vân. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tai biến mạch máu não tại Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Vân	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát đặc điểm của bệnh nhân, đặc điểm sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tai biến mạch máu não tại Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang năm 2019. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng thuốc và hiệu quả điều trị thuốc tăng huyết áp trên bệnh nhân tai biến mạch máu não tại Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Giang năm 2019
140	Chuyên khoa cấp 1	Vi Mạnh Phúc. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Đình Lập năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vi Mạnh Phúc	TS. Đỗ Thị Nguyệt Quế	Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Đình Lập năm 2019. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp của bệnh nhân ngoại trú trong vòng 12 tháng điều trị
141	Chuyên khoa cấp 1	Dur Trung Hiếu. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị tăng huyết áp tại Phòng khám ngoại trú Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng từ 01-01-2019 đến 30-10-2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Dur Trung Hiếu	TS. Đỗ Thị Nguyệt Quế	Khảo sát đặc điểm của bệnh nhân, phân tích việc lựa chọn thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị tăng huyết áp tại Phòng khám ngoại trú Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng từ 01-01-2019 đến 30-10-2019. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp trong vòng 10 tháng điều trị
142	Chuyên khoa cấp 1	Nông Hồng Thiên. Phân tích tình hình sử dụng thuốc tăng huyết áp và tuân thủ điều trị của bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Cao Lộc	Nông Hồng Thiên	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Phân tích tình hình sử dụng thuốc tăng huyết áp và tuân thủ điều trị của bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Cao Lộc năm 2020. Đánh giá tuân thủ điều trị trên bệnh nhân tăng huyết áp bằng bộ câu hỏi Morisky

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			
143	Chuyên khoa cấp 1	Vy Văn Hương. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Phòng khám Trung tâm y tế huyện Văn Quan từ 01-07-2019 đến 31-12-2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vy Văn Hương	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Phòng khám Trung tâm y tế huyện Văn Quan. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp và thay đổi phác đồ dựa trên hiệu quả điều trị
144	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Bích Thuỷ. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn từ 01-01-2019 đến 30-6-2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Bích Thuỷ	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích việc sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp của bệnh nhân trong vòng 6 tháng điều trị.
145	Chuyên khoa cấp 1	Dương Thanh Hoà. Phân tích tình hình sử dụng thuốc tăng huyết áp và tuân thủ điều trị của bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Dương Thanh Hoà	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Phân tích tình hình sử dụng thuốc tăng huyết áp và tuân thủ điều trị của bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn. Đánh giá tuân thủ điều trị trên bệnh nhân tăng huyết áp
146	Chuyên khoa cấp 1	Đàm Thị Tuyền. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng năm 2019 : Luận	Đàm Thị Tuyền	PGS.TS Nguyễn Thuỳ Dương	Khảo sát đặc điểm của bệnh nhân tăng huyết áp mới được điều trị tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân ngoại trú tại Khoa khám bệnh Trung tâm y tế huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			
147	Chuyên khoa cấp 1	Dương Thị Chinh. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Dương Thị Chinh	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm sử dụng thuốc tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú. Phân tích tính hợp lý trong việc sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang năm 2019
148	Chuyên khoa cấp 1	Đoàn Thị Nết. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện YHCT & PHCN tỉnh Bắc Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đoàn Thị Nết	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc điều trị đái tháo typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện YHCT & PHCN tỉnh Bắc Ninh năm 2019. Phân tích hiệu quả điều trị và thay đổi phác đồ theo hiệu quả điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện YHCT & PHCN tỉnh Bắc Ninh năm 2019
149	Chuyên khoa cấp 1	Lê Hữu Nghị. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 mắc kèm tăng huyết áp tại Phòng khám nội tiết Bệnh viện đa khoa huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Hữu Nghị	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Phân tích đặc điểm dùng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 mắc kèm tăng huyết áp tại Phòng khám nội tiết Bệnh viện đa khoa huyện Can Lộc. Phân tích hiệu quả sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 mắc kèm tăng huyết áp tại Phòng khám nội tiết Bệnh viện đa khoa huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh năm 2019
150	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thu Hà. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Gang Thép - Thái Nguyên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thu Hà	TS. Vũ Thị Trâm	Phân tích việc sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Gang Thép - Thái Nguyên. Đánh giá hiệu quả khi sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Gang Thép - Thái Nguyên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
151	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tuyên Hải. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 tại Khoa khám bệnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang Hà Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tuyên Hải	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2, đánh giá hiệu quả điều trị của bệnh nhân điều trị đái tháo đường typ 2 tại Khoa khám bệnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang Hà Giang năm 2019
152	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thu Mai. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Khoa khám bệnh - Trung tâm y tế huyện Văn Quan năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thu Mai	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân, Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú, đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Khoa khám bệnh - Trung tâm y tế huyện Văn Quan năm 2019
153	Chuyên khoa cấp 1	Lý Thị Hằng Nga. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn từ tháng 01 đến tháng 6 năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lý Thị Hằng Nga	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn . Phân tích hiệu quả và tuân thủ điều trị trên bệnh nhân đái tháo đường điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn từ tháng 01 đến tháng 6 năm 2020
154	Chuyên khoa cấp 1	Chu Thị Ngọc Hằng. Phân tích tình hình sử dụng thuốc chống lao tại Khoa Lao và Lao ngoài phổi Bệnh viện phổi Lạng Sơn năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Chu Thị Ngọc Hằng	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân sử dụng thuốc chống lao hàng 1 tại Khoa Lao và Lao ngoài phổi Bệnh viện phổi Lạng Sơn năm 2020. Phân tích tình hình sử dụng thuốc chống lao tại Khoa Lao và Lao ngoài phổi Bệnh viện phổi Lạng Sơn năm 2020
155	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Nguyệt. Phân tích tình hình sử dụng thuốc kháng sinh	Nguyễn Thị Nguyệt	PGS.TS Phạm Thị Thuý Vân	Khảo sát đặc điểm lâm sàng và đặc điểm vi sinh trên bệnh nhân viêm phổi bệnh viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trên bệnh nhân viêm phổi bệnh viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			Phân tích tình hình sử dụng thuốc kháng sinh trên bệnh nhân viêm phổi bệnh viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang
156	Chuyên khoa cấp 1	Lý Thanh Tâm. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở người lớn tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lý Thanh Tâm	TS. Vũ Đình Hoà	Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở người lớn tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn, Phân tích tính phù hợp trong việc sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở người lớn tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn
157	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Đồng. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện phổi Hưng Yên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Đồng	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân trong đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện phổi Hưng Yên năm 2019. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện phổi Hưng Yên năm 2019
158	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Kim Thủy. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Khoa nội tổng hợp - Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Kim Thủy	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát đặc điểm bệnh và thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Khoa nội tổng hợp - Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2019. Phân tích tính hợp lý của việc sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Khoa nội tổng hợp - Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2019
159	Chuyên khoa cấp 1	Vương Thị Thảo. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở người lớn tại Khoa nội Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam (từ tháng 1	Vương Thị Thảo	TS. Vũ Thị Trâm	Khảo sát và phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở người lớn tại Khoa nội Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam (từ tháng 1/2019 đến tháng 6/2019)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
160	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Hà. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Khoa nhi Bệnh viện sản nhi Hà Nam : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Hà	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng ở trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Khoa nhi Bệnh viện sản nhi Hà Nam
161	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tố Khanh. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong viêm phổi bệnh viện tại Khoa hồi sức tích cực - chống độc, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tố Khanh	TS. Vũ Đình Hoà	Mô tả đặc điểm bệnh nhân, đặc điểm vi sinh và đặc điểm sử dụng kháng sinh trong viêm phổi bệnh viện tại Khoa hồi sức tích cực - chống độc, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong viêm phổi bệnh viện tại Khoa hồi sức tích cực - chống độc, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
162	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Minh Thùy. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong viêm phổi cộng đồng cho trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Yên Bái : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Minh Thùy	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Khảo sát sử dụng kháng sinh trong viêm phổi cộng đồng cho trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Yên Bái. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong viêm phổi cộng đồng cho trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Yên Bái
163	Chuyên khoa cấp 1	Triệu Kim Sơn. Phân tích tình hình sử dụng thuốc chống trầm cảm trên bệnh nhân trầm cảm tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Yên Bái năm 2018-2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Triệu Kim Sơn	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc chống trầm cảm trên bệnh nhân trầm cảm tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Yên Bái năm 2018-2019. Phân tích tình hình sử dụng thuốc chống trầm cảm trên bệnh nhân trầm cảm tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Yên Bái năm 2018-2019
164	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thủy. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh tại Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn	Nguyễn Thị Thủy	PGS.TS Phạm Thị Thuý Vân	Khảo sát thực trạng tiêu thụ kháng sinh tại Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang năm 2020. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tỉnh Bắc Giang năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang năm 2020
165	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Quy. Phân tích tình hình sử dụng thuốc ARV và tuân thủ điều trị của bệnh nhân tại Khoa phòng, chống HIV	Trần Thị Quy	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Phân tích tình hình sử dụng thuốc ARV và tuân thủ điều trị của bệnh nhân tại Khoa phòng, chống HIV/AIDS tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Phú Thọ. Phân tích tình hình sử dụng thuốc ARV và tuân thủ điều trị của bệnh nhân tại Khoa phòng, chống HIV/AIDS tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Phú Thọ
166	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Quang Huy. Phân tích tình hình sử dụng thuốc ARV và tuân thủ điều trị HIV	Nguyễn Quang Huy	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc ARV trên bệnh nhân điều trị HIV/AIDS của bệnh nhân tại Phòng khám 75, Trung tâm y tế thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Phân tích tình hình sử dụng thuốc ARV và tuân thủ điều trị HIV/AIDS của bệnh nhân tại Phòng khám 75, Trung tâm y tế thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên
167	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Hồng Thúy. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Khoa ngoại, Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Hồng Thúy	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật tại Khoa ngoại, Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Khoa ngoại, Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang
168	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Công Đạt. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Khoa ngoại & khoa sản Trung tâm y tế huyện Tân Kỳ năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Công Đạt	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật tại Khoa ngoại & khoa sản Trung tâm y tế huyện Tân Kỳ năm 2020. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Khoa ngoại & khoa sản Trung tâm y tế huyện Tân Kỳ năm 2020

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
169	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Thị Sao Mi. Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Thị Sao Mi	TS. Vũ Đình Hoà	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn
170	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Minh Doãn. Phân tích tình hình sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm trong điều trị một số bệnh cơ - xương - khớp tại Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Minh Doãn	PGS.TS Phạm Thị Thuý Vân	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân điều trị bệnh cơ - xương - khớp tại Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn. Phân tích tình hình sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm trong điều trị một số bệnh cơ - xương - khớp tại Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn
171	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Ngọc Mai. Phân tích tình hình sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm trong điều trị một số bệnh cơ - xương - khớp tại Bệnh viện y học cổ truyền Hà Giang : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Ngọc Mai	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân điều trị các bệnh cơ - xương - khớp tại Bệnh viện y học cổ truyền Hà Giang. Phân tích tình hình sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm trong điều trị một số bệnh cơ - xương - khớp tại Bệnh viện y học cổ truyền Hà Giang
172	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hoạt. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Trục Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hoạt	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Trục Ninh năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Trục Ninh năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
173	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Huy Quang. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Yên Khánh tỉnh Ninh Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Huy Quang	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Yên Khánh tỉnh Ninh Bình năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng theo phương pháp ABC/VEN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
174	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Hải Yến. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Thái An năm 2018 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Hải Yến	TS. Lê Thị Quỳnh Liên	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa Thái An năm 2018. Phân tích danh mục thuốc sử dụng theo phương pháp ABC/VEN
175	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Khánh Mỹ. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Khánh Mỹ	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng theo phương pháp ABC/VEN
176	Chuyên khoa cấp 1	Phan Thị Nụ. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Mắt Hưng Yên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phan Thị Nụ	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Mắt Hưng Yên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Mắt Hưng Yên năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
177	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Đức Hoàn. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hưng Yên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Đức Hoàn	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hưng Yên năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hưng Yên năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
178	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Kim Quyên. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Kim Quyên	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
179	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Bích Thủy. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Bích Thủy	TS. Hoàng Thị Minh Hiền, ThS. Lê Thu Thủy	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
180	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Xuân Hoàng. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Phổi tỉnh Nam Định năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Xuân Hoàng	TS. Nguyễn Sơn Nam, ThS. Lê Thu Thủy	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Phổi tỉnh Nam Định năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Phổi tỉnh Nam Định năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
181	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Việt Hà. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Việt Hà	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng theo phương pháp ABC/VEN
182	Chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Mị Nương. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đỗ Thị Mị Nương	TS. Nguyễn Sơn Nam, ThS. Nguyễn Thị Phương Thúy	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng theo phương pháp ABC/VEN
183	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Xiêm. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Xiêm	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng theo phương pháp ABC/VEN
184	Chuyên khoa cấp 1	Trần Khắc Hạnh. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Khắc Hạnh	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng theo phương pháp ABC/VEN
185	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thơm. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam năm 2019 : Luận	Nguyễn Thị Thơm	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế Huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Trung tâm y tế Huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			
186	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Thị Min. Phân tích danh mục hoá chất đã sử dụng tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Thái Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Bùi Thị Min	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Mô tả cơ cấu danh mục hoá chất đã sử dụng tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Thái Bình. Phân tích danh mục hoá chất đã sử dụng tại Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Thái Bình năm 2019
187	Chuyên khoa cấp 1	Trương Thị Thu. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trương Thị Thu	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Đánh giá thực trạng việc thực hiện Quy chế kê đơn thuốc ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định năm 2019
188	Chuyên khoa cấp 1	Tạ Thị Quyên. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Tạ Thị Quyên	TS. Trần Thị Lan Anh	Phân tích thực trạng tuân thủ một số quy định kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam năm 2019
189	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Đình Hiệu. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình năm 2019	Nguyễn Đình Hiệu	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích việc thực hiện Quy chế kê đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình năm 2019
190	Chuyên khoa cấp 1	Phan Ngọc Ánh. Đánh giá thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Phòng khám đa khoa Tâm Đức tỉnh Ninh Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phan Ngọc Ánh	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá việc tuân thủ quy chế kê đơn thuốc ngoại trú. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Phòng khám đa khoa Tâm Đức tỉnh Ninh Bình năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
191	Chuyên khoa cấp 1	Đinh Thị Thu Hương. Đánh giá thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Ninh Bình năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Đinh Thị Thu Hương	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá việc thực hiện quy chế kê đơn ngoại trú tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Ninh Bình năm 2020. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Ninh Bình năm 2020
192	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hùng Mạnh. Đánh giá thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Ninh Bình năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hùng Mạnh	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá việc tuân thủ Quy chế kê đơn thuốc ngoại trú. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Ninh Bình năm 2019
193	Chuyên khoa cấp 1	Trần Tuyết Mai. Phân tích thực trạng kê đơn sử dụng thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Lý Nhân, Hà Nam năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Tuyết Mai	TS. Hoàng Thị Minh Hiền, ThS. Dương Viết Tuấn	Phân tích thực trạng thực hiện quy chế kê đơn thuốc ngoại trú theo thông tư 52/2017/TT-BYT và thông tư 18/2018/TT-BYT sửa đổi bổ sung. Phân tích một số chỉ số kê đơn sử dụng thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế huyện Lý Nhân, Hà Nam năm 2019
194	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hoa. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Trung tâm y tế huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hoa	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả cơ cấu kháng sinh sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam năm 2019. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị nội trú tại Trung tâm y tế huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam năm 2019
195	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Quang Diện. Đánh giá thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thái Bình năm 2019 : Luận văn	Bùi Quang Diện	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu mẫu thuốc đã được kiểm tra chất lượng. Đánh giá thực trạng kiểm nghiệm thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thái Bình năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		được sĩ chuyên khoa cấp 1			
196	Chuyên khoa cấp 1	Trần Kim Chung. Phân tích kết quả kiểm tra chất lượng dược liệu, thuốc dược liệu của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm tỉnh Hà Nam từ 2015-2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Kim Chung	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả xu hướng cơ cấu dược liệu, thuốc dược liệu đã được kiểm tra. Đánh giá năng lực kiểm tra chất lượng dược liệu, thuốc dược liệu của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm tỉnh Hà Nam từ 2015-2019
197	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hiền. Đánh giá khả năng kiểm tra chất lượng thuốc viên nén của Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm Mỹ Phẩm Ninh Bình năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hiền	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Đánh giá năng lực kiểm tra chất lượng thuốc viên nén của Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm Mỹ Phẩm Ninh Bình năm 2019 theo tiêu chuẩn dược điển, theo tiêu chuẩn cơ sở và thường quy kỹ thuật
198	Chuyên khoa cấp 1	Ngô Thanh Tuấn. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và nhân lực trong đào tạo cao đẳng ngành dược tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nam năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Ngô Thanh Tuấn	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá thực trạng nhân sự bao gồm nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn KĐCL tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nam năm 2019. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nam năm 2019
199	Chuyên khoa cấp 1	Dương Thị Oanh. Phân tích khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn thực hành tốt phòng thí nghiệm GLP của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm Hà Nam năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Dương Thị Oanh	Trần Thị Lan Anh	Phân tích khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn thực hành tốt phòng thí nghiệm GLP: Quản lý và cơ sở hạ tầng, vật liệu, máy móc, thiết bị và dụng cụ; quy trình thao tác; an toàn thí nghiệm của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm Hà Nam năm 2019
200	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thanh Nga. Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh tại chi nhánh	Vũ Thị Thanh Nga	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu mặt hàng của chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà tại Nam Định từ năm 2017- năm 2019.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà tại Nam Định từ năm 2017- năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1			Phân tích kết quả kinh doanh của chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà tại Nam Định từ năm 2017- năm 2019
201	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Trường Giang. Khảo sát đặc điểm dịch tễ và tuân thủ điều trị của người bệnh điều trị Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nam năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Trường Giang	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả đặc điểm dịch tễ của bệnh nhân điều trị thay thế các hoạt chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Phân tích thực trạng tuân thủ điều trị của người bệnh điều trị Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nam năm 2019
202	Chuyên khoa cấp 1	Trần Văn Vương. Đánh giá thực trạng quản lý tồn trữ thuốc tại Khoa dược Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Văn Vương	TS. Lã Thị Quỳnh Liên	Mô tả thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện bảo quản thuốc tại Khoa dược Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu năm 2019. Mô tả hoạt động nhập, xuất, dự trữ thuốc tại Khoa dược Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu năm 2019
203	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Hải Hà. Đánh giá thực trạng tồn trữ thuốc tại Khoa dược Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Hà Nam năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Hải Hà	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả thực trạng bảo quản thuốc tại Khoa dược Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Hà Nam năm 2019. Phân tích công tác dự trữ thuốc tại Khoa dược Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Hà Nam năm 2019
204	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thu Hương. Phân tích thực trạng tồn trữ thuốc tại Bệnh viện phụ sản Thái Bình năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Thu Hương	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích thực trạng bảo quản thuốc tại Bệnh viện phụ sản Thái Bình năm 2019. Phân tích thực trạng dự trữ thuốc tại Bệnh viện phụ sản Thái Bình năm 2019
205	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thế Hùng. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Đức Huệ	Nguyễn Thế Hùng	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Đức Huệ tỉnh Long An năm 2019 . Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tỉnh Long An năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			tế huyện Đức Huệ tỉnh Long An năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
206	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Diệp Quốc Vũ. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Hoà Thành tỉnh Tây Ninh năm 2018 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Diệp Quốc Vũ	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Hoà Thành tỉnh Tây Ninh năm 2018 . Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Hoà Thành tỉnh Tây Ninh năm 2018 theo phương pháp ABC/VEN
207	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hồng Châu. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hồng Châu	TS. Nguyễn Đức Trung	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm y tế huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
208	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Hồng Vân. Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cổ TNHH Dược phẩm Tâm Nhất năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Hồng Vân	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu danh mục sản phẩm và khách hàng của Công ty cổ TNHH Dược phẩm Tâm Nhất năm 2019. Phân tích một số kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cổ TNHH Dược phẩm Tâm Nhất năm 2019
209	Chuyên khoa cấp 1	Hồ Thị Cúc Mai. Phân tích danh mục vật tư y tế sử dụng tại Bệnh viện Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Hồ Thị Cúc Mai	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu danh mục vật tư y tế sử dụng tại Bệnh viện Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019. Phân tích danh mục vật tư y tế sử dụng tại Bệnh viện Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
210	Chuyên khoa cấp 1	Trương Thị Kim Quyên. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện quốc tế chấn thương chỉnh hình Sài Gòn - Đồng Nai năm 2019 : Luận	Trương Thị Kim Quyên	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện quốc tế chấn thương chỉnh hình Sài Gòn - Đồng Nai năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện quốc tế chấn thương chỉnh hình Sài Gòn - Đồng Nai năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1			
211	Chuyên khoa cấp 1	Thân Thị Thanh Hải. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc bảo hiểm y tế ngoại trú tại Phòng khám đa khoa Hưởng Phúc tỉnh Bình Dương năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Thân Thị Thanh Hải	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá việc thực hiện quy chế kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Phòng khám đa khoa Hưởng Phúc tỉnh Bình Dương năm 2019. Phân tích một số chỉ số sử dụng thuốc tại Phòng khám đa khoa Hưởng Phúc tỉnh Bình Dương năm 2019
212	Chuyên khoa cấp 1	Hoàng Vũ Tú Anh. Phân tích sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Thăng Long, Thành phố Hà Nội năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Hoàng Vũ Tú Anh	PGS.TS Phạm Thị Thuý Vân	Phân tích đặc điểm sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Thăng Long, Thành phố Hà Nội năm 2019. Phân tích việc dùng thuốc theo kết quả điều trị đạt được
213	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Ngọc Cảnh. Phân tích thực trạng thanh toán bảo hiểm y tế tại Trung tâm y tế huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Ngọc Cảnh	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu thanh quyết toán chi phí BHYT tại Trung tâm y tế huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận năm 2019. Phân tích thực trạng thanh toán bảo hiểm y tế tại Trung tâm y tế huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
214	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Luân. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Luân	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
215	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Kim Anh. Phân tích kết quả kinh doanh của Nhà thuốc Hồng Hà tại Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 :	Nguyễn Thị Kim Anh		Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			
216	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hoàng Quân. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc Minh Anh tại Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hoàng Quân	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích kết quả kinh doanh của Nhà thuốc Minh Anh tại Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2019. Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã bán ra của Nhà thuốc Minh Anh tại Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2019
217	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Kiều Oanh. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc DR.Tâm tại Quận Gò Vấp Thành Phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Kiều Oanh	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc bán ra của nhà thuốc DR.Tâm tại Quận Gò Vấp Thành Phố Hồ Chí Minh năm 2019. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc DR.Tâm tại Quận Gò Vấp Thành Phố Hồ Chí Minh năm 2019
218	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hồng Trâm. Phân tích hoạt động kinh doanh của Nhà thuốc Hồng Hải tại Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hồng Trâm	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích kết quả kinh doanh của Nhà thuốc Hồng Hải tại Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng năm 2020. Phân tích cơ cấu danh mục thuốc đã bán ra của Nhà thuốc Hồng Hải tại Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng năm 2020
219	Chuyên khoa cấp 1	Lê Đặng Minh Đạo. Phân tích việc thực hiện kết quả đấu thầu tập trung 106 mặt hàng thuốc tại Sở Y Tế Tây Ninh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Lê Đặng Minh Đạo	TS. Đỗ Xuân Thắng	So sánh giữa kết quả trúng thầu và kết quả thực hiện năm 2019. Phân tích việc thực hiện kết quả đấu thầu tập trung 106 mặt hàng thuốc tại Sở Y Tế Tây Ninh năm 2019
220	Chuyên khoa cấp 1	Võ Thanh Duy. Phân tích kết quả kiểm tra chất lượng thuốc của Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm tỉnh Long An năm 2019 : Luận	Võ Thanh Duy	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu mẫu đã kiểm tra tại Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm tỉnh Long An năm 2019. Phân tích kết quả kiểm tra chất lượng thuốc của Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm tỉnh Long An năm 2019

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1			
221	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Lý. Khảo sát đặc điểm dịch tễ học và thực trạng tuân thủ điều trị Methadone của bệnh nhân tại Trung tâm y tế quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thị Lý	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả đặc điểm dịch tễ học của bệnh nhân điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Phân tích thực trạng tuân thủ điều trị Methadone của bệnh nhân tại Trung tâm y tế quận 9 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019
222	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Thoa. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Phòng khám quân dân y - Trường Cao đẳng nghề số 8 Bộ Quốc Phòng năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Thoa	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Phòng khám quân dân y - Trường Cao đẳng nghề số 8 Bộ Quốc Phòng năm 2019. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Phòng khám quân dân y - Trường Cao đẳng nghề số 8 Bộ Quốc Phòng năm 2019 theo phương pháp ABC/VEN
223	Chuyên khoa cấp 1	Phan Thị Nghĩa Bình. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Phòng khám đa khoa khu vực An Thạnh Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Phan Thị Nghĩa Bình	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc được sử dụng tại Phòng khám đa khoa khu vực An Thạnh Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương năm 2019. Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Phòng khám đa khoa khu vực An Thạnh Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương năm 2019
224	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Lan Huê. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc bảo hiểm y tế trong điều trị ngoại trú tại Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Hoàng Anh Đức tỉnh Đồng Nai năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Lan Huê	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Đánh giá việc thực hiện một số quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Hoàng Anh Đức tỉnh Đồng Nai năm 2019. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc bảo hiểm y tế điều trị ngoại trú tại Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Hoàng Anh Đức tỉnh Đồng Nai năm 2019
225	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Tuấn Anh. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc ngoại	Phạm Tuấn Anh	TS Nguyễn Đức Trung	Đánh giá việc thực hiện quy định kê đơn thuốc điều trị ngoại trú bảo hiểm y tế. Phân tích một

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trú tại Bệnh viện Quân dân y Miền Đông năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1			số chỉ số kê đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện Quân dân y Miền Đông năm 2019
226	Chuyên khoa 1	Phạm Thanh Nam. Phân tích thực trạng kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Nhân dân 115 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 1	Phạm Thanh Nam	TS. Trần Thị Lan Anh	Mô tả thực trạng thực hiện quy định về kê đơn thuốc ngoại trú tại Bệnh viện Nhân dân 115 Thành phố Hồ Chí Minh. Phân tích một số chỉ số kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Nhân dân 115 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019
227	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Hữu Tân. Phân tích kỹ thuật sử dụng các thuốc dạng hít và tuân thủ điều trị trên bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại đơn vị CMU - Bệnh viện 71 Trung Ương năm 2020 : Luận văn được sĩ chuyên khoa 1	Nguyễn Hữu Tân	PGS.TS Nguyễn Thùy Dương	Mô tả đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm thuốc được sử dụng điều trị COPD ngoại trú tại Bệnh viện 71 TW. Phân tích kỹ thuật sử dụng các thuốc dạng hít và tuân thủ điều trị trên bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. Phân tích tuân thủ điều trị trên bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại đơn vị CMU - Bệnh viện 71 Trung Ương năm 2020
228	Chuyên khoa cấp 1	Trần Trung Thành. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trong ung thư vòm mũi họng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Trần Trung Thành	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích các đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm chỉ định điều trị của bệnh nhân ung thư vòm mũi họng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa. Phân tích cách dùng, liều dùng và biến cố bất lợi của hóa chất điều trị trên bệnh nhân vòm mũi họng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa
229	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Phụng. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải ở cộng đồng trên bệnh nhân người lớn tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Phụng	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân và thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải ở cộng đồng trên bệnh nhân người lớn tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng kháng sinh điều trị viêm phổi mắc phải ở cộng đồng trên bệnh nhân người lớn tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
230	Chuyên khoa cấp 1	Tổng Văn Tuấn. Phân tích tình hình sử dụng thuốc và tuân thủ điều trị trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Tổng Văn Tuấn	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan. Đánh giá tuân thủ điều trị trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan
231	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Giang. Phân tích thực trạng sử dụng kháng sinh colistin tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Giang	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Phân tích tình hình tiêu thụ kháng sinh colistin tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa. Phân tích đặc điểm sử dụng của kháng sinh colistin tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa.
232	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Thành. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Văn Thành	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm sử dụng thuốc trong điều trị ung thư đại tràng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa. Phân tích liều dùng, cách dùng các hóa chất của phác đồ FOLFOX4 trong điều trị ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh H
233	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Na. Phân tích tình hình sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm, trong điều trị các bệnh cơ xương khớp tại Bệnh viện phục hồi chức năng Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Na	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân điều trị bệnh cơ xương khớp tại Bệnh viện phục hồi chức năng Thanh Hóa. Phân tích tình hình sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm, trong điều trị các bệnh cơ xương khớp tại Bệnh viện phục hồi chức năng Thanh Hóa
234	Chuyên khoa cấp 1	Ngô Thị Mỹ. Phân tích thực trạng sử dụng kháng sinh nhóm Quinolon tại Bệnh viện điều dưỡng phục hồi chức năng Trung Ương : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Ngô Thị Mỹ	TS. Vũ Thị Trâm	Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh Quinolon tại Bệnh viện điều dưỡng phục hồi chức năng Trung Ương. Phân tích tính hợp lý của việc sử dụng kháng sinh nhóm Quinolon tại Bệnh viện điều dưỡng phục hồi chức năng Trung Ương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
235	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Nhân. Phân tích việc sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn tại Khoa sơ sinh Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Nhân	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Khảo sát một số đặc điểm của bệnh nhân trong mẫu nghiên cứu. Phân tích việc sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn tại Khoa sơ sinh Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa
236	Chuyên khoa cấp 1	Lý Hoàng Vinh. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lý Hoàng Vinh	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích đặc điểm bệnh nhân và đặc điểm sử dụng thuốc trên bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa . Phân tích tình hình sử dụng thuốc trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa
237	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thế Anh. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa năm 2019 : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thế Anh	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa năm 2019. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa năm 2019
238	Chuyên khoa cấp 1	Lê Văn Hiếu. Phân tích tình hình sử dụng thuốc kháng sinh điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Văn Hiếu	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng kháng sinh điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Khoa Nhi, Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
239	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Trọng Vĩnh. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn hô hấp trên ở bệnh nhân nhi tại Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện đa khoa huyện Nga	Nguyễn Trọng Vĩnh	PGS.TS Nguyễn Thùy Dương	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân nhi nhiễm khuẩn hô hấp trên tại Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn, Thanh Hóa năm 2019. Khảo sát đặc điểm sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn hô hấp trên ở bệnh nhân nhi. Phân tích tính phù hợp của việc sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Son, Thanh Hóa năm 2019 : Luận văn chuyên khoa cấp 1			khuẩn hô hấp trên ở bệnh nhân nhi tại Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn, Thanh Hóa năm 2019
240	Chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Thảo Yến. Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân mô lấy thai tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Trần Thị Thảo Yến	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định mổ lấy thai tại Bệnh viện Phụ Sản Thanh Hóa. Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân mô lấy thai tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa
241	Chuyên khoa cấp 1	Cao Thị Thuận. Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật phụ khoa tại Bệnh viện Phụ Sản Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Cao Thị Thuận	PGS.TS Nguyễn Thị Thúy Vân	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân được chỉ định phẫu thuật phụ khoa tại Bệnh viện Phụ Sản Thanh Hóa. Phân tích sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật phụ khoa tại Bệnh viện Phụ Sản Thanh Hóa
242	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hương. Khảo sát hoạt động chuẩn bị và thực hiện thuốc điều trị ung thư tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hương	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát đặc điểm sai lệch trong quy trình chuẩn bị và thực hiện thuốc điều trị ung thư tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa. Khảo sát đặc điểm thực hiện các kỹ thuật vô khuẩn và các biện pháp bảo hộ lao động trong quy trình chuẩn bị và thực hiện thuốc điều trị ung thư của điều dưỡng tại Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa
243	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hợp. Phân tích một số vấn đề liên quan đến sử dụng bút tiêm, xy lanh tiêm Insulin trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan - Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Hợp	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Phân tích các vấn đề liên quan đến thực hành sử dụng bút tiêm, xy lanh tiêm Insulin trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan. Phân tích một số vấn đề liên quan đến sử dụng bút tiêm, xy lanh tiêm Insulin: liều lượng, bảo quản, tác dụng phụ
244	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Phương. Xây dựng danh mục tương tác	Nguyễn Thị Thu Phương	TS. Nguyễn Tứ Sơn	Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần chú ý dựa trên lý thuyết từ danh mục thuốc sử

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thuốc cần chú ý trong lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan : Luận văn chuyên khoa cấp 1			dụng tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan. Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần chú ý trong lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan
245	Chuyên khoa cấp 1	Lê Phương Thảo. Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi trong kê đơn nội trú tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thọ Xuân : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Phương Thảo	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh, TS. Vũ Đình Hòa	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý dựa trên lý thuyết từ danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thọ Xuân. Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi trong kê đơn nội trú tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thọ Xuân
246	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Năm. Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa huyện Đông Sơn : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Năm	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi theo lý thuyết từ danh mục thuốc Bệnh viện đa khoa huyện Đông Sơn. Xác định tần suất các cặp tương tác thuốc bất lợi trên bệnh án nội trú và mức độ đồng thuận của bác sĩ điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đông Sơn
247	Chuyên khoa cấp 1	Trương Khắc Quỳnh. Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần chú ý trong lâm sàng tại Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa năm 2020 : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Trương Khắc Quỳnh	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần chú ý dựa trên lý thuyết từ danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện. Xây dựng danh mục tương tác thuốc có tần suất gặp cao qua khảo sát bệnh án nội trú. Xây dựng danh mục tương tác thuốc cần chú ý trong thực hành lâm sàng tại Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa năm 2020
248	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thu Trang. Phân tích tình hình sử dụng Linezolid trên bệnh nhân nhi tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thu Trang	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Phân tích tình hình tiêu thụ Linezolid trên bệnh nhân nhi tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa. Phân tích đặc điểm sử dụng Linezolid trên bệnh nhân nhi tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa
249	Chuyên khoa cấp 1	Trương Thị Hiếu. Phân tích tình hình sử dụng thuốc đái tháo đường Typ 2 tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện nội tiết Thanh Hóa :	Trương Thị Hiếu	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc đái tháo đường Typ 2 tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện nội tiết Thanh Hóa. Đánh giá hiệu quả điều trị ở bệnh nhân đái tháo đường Typ 2 tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Luận văn chuyên khoa cấp 1			Phòng khám ngoại trú Bệnh viện nội tiết Thanh Hóa
250	Chuyên khoa cấp 1	Hà Thị Ngọc. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải ở cộng đồng tại Khoa nội III Bệnh viện Phổi Thanh Hóa năm 2019 : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Hà Thị Ngọc	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải ở cộng đồng tại Khoa nội III Bệnh viện Phổi Thanh Hóa năm 2019. Phân tích tính hợp lý của việc sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải ở cộng đồng trong mẫu nghiên cứu
251	Chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thanh. Phân tích sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Phúc Thịnh : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Thị Thanh	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Phúc Thịnh. Đánh giá hiệu quả điều trị sau 3 đến 6 tháng điều trị
252	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Văn Thiên. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện đa khoa huyện Yên Định : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Phạm Văn Thiên	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện đa khoa huyện Yên Định. Phân tích hiệu quả điều trị và thay đổi phác đồ trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 tại Phòng khám ngoại trú Bệnh viện đa khoa huyện Yên Định
253	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tiến Hùng. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh điều trị viêm phổi cộng đồng ở trẻ em từ 02 tháng đến 5 tuổi tại Khoa Nội - Nhi Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn - Nghệ An : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Tiến Hùng	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân và tình hình sử dụng kháng sinh điều trị viêm phổi cộng đồng ở trẻ em từ 02 tháng đến 5 tuổi tại Khoa Nội - Nhi Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn - Nghệ An. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng kháng sinh và hiệu quả điều trị
254	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Trí Dũng. Phân tích tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân tăng huyết áp mắc kèm đái tháo đường typ 2 được điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức	Nguyễn Trí Dũng	PGS.TS Đào Thị Vui	Phân tích thực trạng sử dụng thuốc trên bệnh nhân tăng huyết áp mắc kèm đái tháo đường typ 2 được điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		đái tháo đường typ 2 được điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Tâm Đức Cầu Quan năm 2020 : Luận văn chuyên khoa cấp 1			Cầu Quan. Phân tích hiệu quả kiểm soát huyết áp và đường huyết của bệnh nhân
255	Chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Nga. Phân tích sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Thành phố Sầm Sơn : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Vũ Thị Nga	TS. Vũ Thị Trâm	Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Thành phố Sầm Sơn. Đánh giá hiệu quả điều trị sau 3 đến 6 tháng trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Thành phố Sầm Sơn
256	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Anh Tiến. Phân tích tình hình sử dụng kháng sinh điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc tỉnh Nghệ An : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Anh Tiến	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân và tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc tỉnh Nghệ An. Phân tích tính hợp lý trong sử dụng kháng sinh và hiệu quả điều trị viêm phổi mắc phải cộng đồng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc tỉnh Nghệ An
257	Chuyên khoa cấp 1	Bùi Minh Hùng. Phân tích sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Bùi Minh Hùng	PGS.TS Đào Thị Vui	Khảo sát các đặc điểm của bệnh nhân đái tháo đường typ 2 trong mẫu nghiên cứu. Phân tích sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy . Đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc điều trị sau 3 đến 6 tháng điều trị
258	Chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Hằng. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp tại Khoa Nội, Bệnh viện đa khoa Thanh Hà, tỉnh Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Thu Hằng	GS.TS Hoàng Thị Kim Huyền	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp tại Khoa Nội. Phân tích tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp tại Khoa Nội, Bệnh viện đa khoa Thanh Hà, tỉnh Thanh Hóa.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
259	Chuyên khoa cấp 1	Lương Thị Minh. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc ARV và tuân thủ điều trị của Bệnh nhân tại Phòng khám điều trị HIV	Lương Thị Minh	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Khảo sát việc sử dụng thuốc ARV trên bệnh nhân điều trị HIV/AIDS và điều trị nghiện chất - Trung tâm kiểm soát Bệnh tật Thanh Hóa. Khảo sát việc tuân thủ điều trị của Bệnh nhân tại Phòng khám điều trị HIV/AIDS và điều trị nghiện chất - Trung tâm kiểm soát Bệnh tật Thanh Hóa
260	Chuyên khoa cấp 1	Phạm Hồng Vân. Phân tích tình hình sử dụng thuốc kháng sinh nhóm Carbapenem tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Phạm Hồng Vân	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh nhóm Carbapenem trên bệnh nhân người lớn thông qua mức độ và xu hướng tiêu thụ tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa. Phân tích tình hình sử dụng thuốc kháng sinh nhóm Carbapenem tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa
IV	Chuyên khoa cấp 2				
1	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Trọng Thủy. Đánh giá công tác kiểm tra chất lượng thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm Thanh Hóa năm 2018 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Trọng Thủy	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích kết quả công tác kiểm tra chất lượng thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm Thanh Hóa năm 2018. Đánh giá năng lực kiểm nghiệm theo chỉ tiêu các dạng bào chế thuốc tại Trung tâm kiểm nghiệm Thanh Hóa năm 2018
2	Chuyên khoa cấp 2	Trịnh Lê Anh. Đánh giá thực trạng và áp dụng giải pháp can thiệp xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn GLP-WHO : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Trịnh Lê Anh	TS. Đỗ Xuân Thắng	Đánh giá thực trạng đáp ứng với 21 nhóm tiêu chí thực hành tốt phòng thí nghiệm GLP-Who quy định tại thông tư 04/2018/TT-BYT của Trung tâm Kiểm nghiệm Thanh Hóa năm 2018. Phân tích nguyên nhân, đề xuất và áp dụng các giải pháp can thiệp đối với những tiêu chí còn tồn tại mức độ nặng hướng tới được công nhận đạt tiêu chuẩn GLP-Who. Đánh giá hiệu quả các giải pháp can thiệp đã triển khai, áp dụng tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thanh Hóa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Viết Phúc. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc tại Bệnh viện Y dược cổ truyền Thanh Hóa năm 2018 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa 2	Nguyễn Viết Phúc	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích danh mục thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện y dược cổ truyền Thanh Hóa năm 2018. Phân tích thực trạng chỉ định thuốc trong điều trị thoái hóa khớp nội trú tại Bệnh viện y dược cổ truyền Thanh Hóa
4	Chuyên khoa cấp 2	Trần Thành Trung. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Thuận tỉnh Kiên Giang năm 2018 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa 2	Trần Thành Trung	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích cơ cấu thuốc kháng sinh được sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang 2018. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh ceftazidim trong điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Thuận
5	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Kim Anh. Phân tích kết quả kinh doanh của Nhà thuốc Hồng Hà tại Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 1	Nguyễn Thị Kim Anh		Phân tích cơ cấu thuốc kháng sinh được sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang 2018. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh ceftazidim trong điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Thuận
6	Chuyên khoa cấp 2	Mai Xuân Toàn. Phân tích kết quả kinh doanh của công ty TNHH dược phẩm Toàn Phát năm 2018: Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 2	Mai Xuân Toàn	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích cơ cấu mặt hàng và hệ thống khách hàng của công ty TNHH dược phẩm Toàn Phát năm 2018. Phân tích kết quả kinh doanh của công ty TNHH dược phẩm Toàn Phát năm 2018
7	Chuyên khoa cấp 2	Thạch Ngọc Trinh. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa khu vực phía Bắc Bình Thuận năm 2018 : Luận văn dược sĩ chuyên khoa cấp 2	Thạch Ngọc Trinh	TS. Đỗ Xuân Thắng	Mô tả cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa khu vực phía Bắc Bình Thuận năm 2018. Phân tích một số vấn đề tồn tại trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa khu vực phía Bắc Bình Thuận năm 2018
8	Chuyên khoa cấp 2	Lê Thị Hằng. Phân tích thực trạng bảo quản và cấp phát thuốc điều trị ung thư tại Bệnh viện	Lê Thị Hằng	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích thực trạng bảo quản và cấp phát thuốc điều trị ung thư tại Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Ung Bướu Nghệ An : Luận văn được sĩ chuyên khoa 2			
9	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Mai Trang. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch năm 2018 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Mai Trang	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Hương	Phân tích danh mục thuốc kháng sinh đã sử dụng tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch năm 2018. Phân tích thực trạng kê đơn kháng sinh trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch năm 2018
10	Chuyên khoa cấp 2	Vũ Thị Tuyết Xuân. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại Trung tâm y tế thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương năm 2019 : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Vũ Thị Tuyết Xuân	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc kháng sinh tại Trung tâm y tế thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương năm 2019. Phân tích đơn thuốc điều trị ngoại trú có sử dụng kháng sinh tại Trung tâm y tế thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương năm 2019
11	Chuyên khoa cấp 2	Vũ Thị Tuyết Nhung. Phân tích thực trạng sử dụng kháng sinh tại Bệnh viện nhân dân 115 năm 2018 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Vũ Thị Tuyết Nhung	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Mô tả cơ cấu sử dụng kháng sinh tại Bệnh viện Nhân dân 115. Phân tích thực trạng chỉ định kháng sinh điều trị nội trú tại Khoa Hồi sức nội Bệnh viện Nhân dân 115
12	Chuyên khoa cấp 2	Đỗ Thị Hòa. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc tạo máu và sắt tĩnh mạch trên bệnh nhân bệnh thận mạn lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Thận Hà Nội : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Đỗ Thị Hòa	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương, TS. Nguyễn Thị Thu Hương	Phân tích đặc điểm dùng thuốc Erythropoietin, sắt và đánh giá kết quả điều trị thiếu máu trên bệnh nhân bệnh thận mạn lọc máu chu kỳ. Phân tích tính tuân thủ hướng dẫn điều trị trong quản lý thiếu máu trên bệnh nhân bệnh thận mạn lọc máu chu kỳ.
13	Chuyên khoa cấp 2	Kha Vĩnh Xuyên. Phân tích kết quả đầu thầu thuốc tại Sở Y Tế Kiên Giang năm 2017 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Kha Vĩnh Xuyên	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích quy trình, kết quả trúng thầu thuốc tại Sở Y Tế Kiên Giang năm 2017. So sánh cơ cấu thuốc sử dụng với cơ cấu thuốc trúng thầu tại Sở Y Tế Kiên Giang năm 2017
14	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Hoàng Khiêm. Phân tích danh mục thuốc sử	Nguyễn Hoàng Khiêm	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện An Biên tỉnh Kiên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện An Biên tỉnh Kiên Giang năm 2018 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2			Giang năm 2018. Phân tích một số vấn đề tồn tại trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện An Biên tỉnh Kiên Giang năm 2018
15	Chuyên khoa cấp 2	Lê Văn Thom. Phân tích thực trạng sử dụng thuốc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tâm Thần Nghệ An : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Lê Văn Thom	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích thực trạng kê đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tâm Thần Nghệ An. Đánh giá việc tuân thủ điều trị của bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tâm Thần Nghệ An
16	Chuyên khoa cấp 2	Hà Quang Tuấn. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Hà Quang Tuấn	PGS.TS Nguyễn Thị Song Hà	Phân tích cơ cấu thuốc đã sử dụng tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng năm 2019. Xác định những bất cập, đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động sử dụng thuốc tại Bệnh viện Kiến An Thành phố Hải Phòng
17	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Dừa. Triển khai hoạt động dược lâm sàng trong điều trị đái tháo đường type 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Dừa	PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương	Triển khai hoạt động dược lâm sàng trong điều trị đái tháo đường type 2 trên bệnh nhân ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
18	Chuyên khoa cấp 2	Hoàng Thị Lê Hảo. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Hoàng Thị Lê Hảo	GS.TS Nguyễn Thanh Bình	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội năm 2019. Phân tích những vấn đề tồn tại, đề xuất giải pháp xây dựng danh mục thuốc hợp lý
19	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Thanh Tuyền. Triển khai hoạt động dược lâm sàng về sử dụng thuốc chống rối loạn tâm thần trên bệnh nhân tâm thần suy thận	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	PGS.TS Nguyễn Thành Hải	Xây dựng danh mục tương tác thuốc bất lợi cần chú ý trong thực hành lâm sàng và danh mục khuyến cáo hiệu chỉnh liều thuốc chống rối loạn tâm thần tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương I : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2			
20	Chuyên khoa cấp 2	Ngô Thùy Linh. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh Thành phố Hà Nội năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Ngô Thùy Linh	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh Thành phố Hà Nội năm 2019. Phân tích yếu tố ảnh hưởng đến vấn đề tồn tại trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh Thành phố Hà Nội năm 2019
21	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Kim Ánh. Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Bông Quốc Gia năm 2019 : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Kim Ánh	TS. Đỗ Xuân Thắng	Phân tích cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Bông Quốc Gia năm 2019. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến vấn đề bất cập trong danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Bông Quốc Gia
22	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thu Chinh. Phân tích các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thu Chinh	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Phân tích các vấn đề liên quan đến sử dụng thuốc trên bệnh nhân đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh
23	Chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Kim Ánh. Phân tích các vấn đề liên quan đến thuốc trên bệnh nhân khám và điều trị bệnh đái tháo đường tại Khoa khám bệnh - Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai : Luận văn được sĩ chuyên khoa cấp 2	Nguyễn Thị Kim Ánh	PGS.TS Phạm Thị Thúy Vân	Phân tích các vấn đề liên quan đến thuốc t
V	Đại học				
1	Đại học	Nguyễn Thị Ngọc Bích. Nghiên cứu điều chế Cellulose	Nguyễn Thị Ngọc Bích	PGS.TS Đinh Thị Thanh Hải, ThS.	Điều chế được chất lỏng ion có khả năng tách Cellulose từ khối dư phẩm và thủy phân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		vi tính thể từ một số nguồn dư phẩm sau thu hoạch bằng phương pháp sử dụng chất lỏng ion : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ		Đoàn Minh Sang	Cellulose để thu được MCC. Điều chế được MCC từ 3 nguồn dư phẩm sau thu hoạch
2	Đại học	Nguyễn Thị Oanh Oanh. Nghiên cứu tổng hợp một số chất lỏng ion (IL) và đánh giá khả năng tách Cellulose từ dư phẩm cây lúa : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Oanh Oanh	PGS.TS Đinh Thị Thanh Hải, ThS. Đoàn Minh Sang	Tổng hợp 3-5 chất lỏng ion. Khảo sát khả năng tách Cellulose từ dư phẩm cây lúa của các chất lỏng ion tổng hợp được
3	Đại học	Trần Minh Sơn. Nghiên cứu bào chế viên nén Nifedipin giải phóng kéo dài theo cơ chế bơm thẩm thấu : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Minh Sơn	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Duyên, ThS. Phạm Văn Hùng	Xây dựng được công thức bào chế viên nén Nifedipin giải phóng kéo dài theo cơ chế bơm thẩm thấu
4	Đại học	Đặng Quang Anh. Tiếp tục nghiên cứu bào chế miếng dán giảm đau 1 lớp chứa Capsaicin 0,025% : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đặng Quang Anh	PGS.TS Nguyễn Thạch Tùng, ThS. Nguyễn Đức Cường	Hoàn thiện công thức bào chế miếng tối ưu và bước đầu thẩm định quy trình sản xuất thử nghiệm ở quy mô 1000 miếng đồng thời đề xuất xây dựng tiêu chuẩn chất lượng cho miếng dán tối ưu. Đánh giá tính kích ứng và tác dụng dược lý của miếng dán một lớp chứa Capsaicin 0,025%
5	Đại học	Phạm Huy Hà. Nghiên cứu bào chế In situ gel Moxifloxacin dùng cho khoang miệng : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Phạm Huy Hà	TS. Dương Thị Hồng Ánh	Xây dựng được công thức in situ gel Moxifloxacin dùng cho khoang miệng. Đánh giá được một số đặc tính của In situ gel đã được bào chế
6	Đại học	Hà Thị Phụng. Nghiên cứu bào chế In situ gel Moxifloxacin nổi trên dịch vị : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Hà Thị Phụng	TS. Dương Thị Hồng Ánh	Xây dựng công thức hệ In situ gel Moxifloxacin nổi trên dịch vị. Đánh giá một số đặc tính của In situ gel Moxifloxacin bào chế được

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
7	Đại học	Phạm Diệu Linh. Nghiên cứu bào chế Emulgel Tioconazol : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Phạm Diệu Linh	TS. Dương Thị Hồng Ánh	Xây dựng công thức bào chế Emulgel Tioconazol 1,0%. Đánh giá một số đặc tính của mẫu nghiên cứu bào chế được
8	Đại học	Trần Xuân Bách. Nghiên cứu bào chế viên nén chứa pellet kích thước nhỏ bao tan tại ruột Esomeprazol : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Trần Xuân Bách	TS. Nguyễn Thạch Tùng	Khảo sát một số tính chất vật lý của màng bao hòa tan tại ruột ứng dụng trong bào chế viên nén chứa pellet kích thước nhỏ bao tan tại ruột Esomeprazol . Bào chế được viên nén chứa pellet kích thước nhỏ bao tan tại ruột Esomeprazol
9	Đại học	Lê Thanh Hà. Nghiên cứu bào chế gel In situ film Triamcinolon dùng tại niêm mạc miệng : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Lê Thanh Hà	TS. Phạm Bảo Tùng, TS. Nguyễn Thị Mai Anh	Xây dựng công thức và quy trình bào chế gel In situ film Triamcinolon dùng tại niêm mạc miệng . Đánh giá được một số chỉ tiêu chất lượng của gel In situ film Triamcinolon bào chế được
10	Đại học	Nguyễn Thị Quyên. Tiếp tục hoàn thiện công thức màng bao kiểm soát giải phóng cho pellet verapamil hydroclorid : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Thị Quyên	ThS. Nguyễn Văn Hùng, PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Duyên	Xây dựng được công thức màng bao kiểm soát giải phóng cho pellet verapamil hydroclorid giải phóng kéo dài 24 h ở điều kiện in vitro
11	Đại học	Doãn Thị Hồng Nhung. Tiếp tục nghiên cứu bào chế viên nén chứa tiểu phân nano fenofibrat : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Doãn Thị Hồng Nhung	GS.TS Nguyễn Ngọc Chiến, NCS. Đào Anh Hoàng	Xây dựng được công thức bào chế viên nén chứa tiểu phân nano fenofibrat 145 mg ở quy mô 1.000 viên/lô. Đề xuất được tiêu chuẩn chất lượng, đánh giá sinh khả dụng của mẫu nghiên cứu
12	Đại học	Mai Phương Quỳnh. Nghiên cứu bào chế vi hạt Cefuroxim axetil ứng dụng cho cốm pha hỗn dịch uống : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Mai Phương Quỳnh	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Duyên	Đánh giá được ảnh hưởng của các yếu tố thuộc công thức đến một số chỉ tiêu chất lượng của vi hạt Cefuroxim axetil và đề xuất được một số chỉ tiêu chất lượng cho vi hạt Cefuroxim axetil

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
13	Đại học	Lê Thị Mai Sương. Nghiên cứu cải thiện độ hòa tan của Griseofulvin từ viên nén : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Lê Thị Mai Sương	PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Duyên	Đánh giá được ảnh hưởng của một số yếu tố thuộc công thức đến độ hòa tan của Griseofulvin từ viên nén. Ứng dụng quy hoạch thực nghiệm và tối ưu hóa được công thức viên nén Griseofulvin 500mg.
14	Đại học	Chữ Thị Hương Thảo. Nghiên cứu tổng hợp và thử tác dụng sinh học một số dẫn chất acyl hóa của Genistein : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Chữ Thị Hương Thảo	TS Đào Nguyệt Sương Huyền, TS. Nguyễn Văn Hải	Tổng hợp một số dẫn chất acyl hóa của Genistein. Thử tác dụng gây độc tế bào ung thư vú MCF-7 của các chất tổng hợp được
15	Đại học	Nguyễn Thị Hằng. Nghiên cứu quy trình tạo muối Cholin Fenofibrat : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Thị Hằng	TS. Nguyễn Văn Giang	Xây dựng quy trình tổng hợp Cholin Fenofibrat ở quy mô phòng thí nghiệm
16	Đại học	Hà Thị Thu Quỳnh. Nghiên cứu cải tiến quy trình tổng hợp Afatinib : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Hà Thị Thu Quỳnh	GS.TS Nguyễn Đình Luyện, NCS. Nguyễn Thị Ngọc	Xây dựng được phương pháp mới trong tổng hợp Afatinib bằng việc cải tiến các mắt xích quan trọng
17	Đại học	Mai Thị Linh. Khảo sát quá trình tạo vi nang đa nhân chứa Saccharomyces boulardii theo phương pháp tách pha đồng tụ : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Mai Thị Linh	ThS. Kiều Thị Hồng	Tạo vi nang đa nhân chứa Saccharomyces boulardii theo phương pháp tách pha đồng tụ. Đánh giá khả năng bảo vệ và giải phóng VSV của vi nang đa nhân
18	Đại học	Trịnh Thị Thùy. Khảo sát một số tính chất của vi nang alginat - tinh bột cố định enzym nattokinase : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Trịnh Thị Thùy	ThS. Lê Ngọc Khánh, HVCH. Nguyễn Tấn Hào	Khảo sát quá trình cố định enzym nattokinase trong chất mang alginat và alginat tinh bột. Sơ bộ đánh giá ảnh hưởng của tinh bột đến khả năng bảo vệ và giải phóng NK từ vi nang
19	Đại học	Kim SoVanNa. Khảo sát ảnh hưởng của một số thông số	Kim SoVanNa	TS. Nguyễn Khắc Tiệp	Khảo sát thời gian đông tụ hoàn toàn của vi nang alginat - tinh bột chứa Sacchoramycetes

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		đến tính chất vi nang alginat - tinh bột chứa Sacchoramycetes boulardii : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ			boulardii. Khảo sát ảnh hưởng của nồng độ tinh bột và chitosan tới thời gian rã của vi nang
20	Đại học	Phan Huy Đức. Tổng hợp và thử tác dụng kháng ung thư của một số dẫn chất N-Acylhydrazon mang khung 4-oxoquinazolin : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Phan Huy Đức	TS. Đỗ Thị Mai Dung, NCS. Dương Tiến Anh	Tổng hợp 10 dẫn chất (E)-N'-(2-hydroxy-4-methoxybenzyl)-2(4-oxoquinazolin-3(4H)-yl)acetohydrazid. Thử tác dụng gây độc tế bào và khả năng hoạt hóa caspase 3 của các chất tổng hợp được
21	Đại học	Nguyễn Thị Ngọc Hân. So sánh độ ổn định của Meropenem trong một số chế phẩm lưu hành tại Việt Nam : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Thị Ngọc Hân	PGS.TS Phạm Thị Thanh Hà, TS. Nguyễn Khắc Tiệp	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Meropenem phục vụ theo dõi độ ổn định của Meropenem sau khi hoàn nguyên. So sánh độ ổn định của Meropenem trong một số chế phẩm lưu hành tại Việt Nam
22	Đại học	Đào Ngọc Toàn. Định lượng Berberin trong huyết tương chuột bằng LC-MS	Đào Ngọc Toàn	PGS.TS Phạm Thị Thanh Hà	Xây dựng phương pháp định lượng Berberin trong huyết tương chuột bằng LC-MS/MS. Thẩm định đánh giá phương pháp đã xây dựng
23	Đại học	Lại Đức Anh. Nghiên cứu thiết kế De Novo tìm kiếm hoạt chất ức chế Protein 3A hướng điều trị covid 19 : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Lại Đức Anh	TS. Phạm Thế Hải	Thiết kế các phân tử nhỏ có khả năng ức chế kênh Protein 3A hướng điều trị covid 19. Xây dựng CSDL phân mảnh cấu trúc có khả năng tổng hợp hóa học trở thành thuốc.
24	Đại học	Hoàng Ngọc Bảo. Tổng hợp và thử tác dụng kháng ung thư của một số dẫn chất N-Hydroxypropenamid mang khung Quinazolin -4(3H)-on hướng ức chế histon Deacetylase : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Hoàng Ngọc Bảo	TS. Đỗ Thị Mai Dung, NCS. Dương Tiến Anh	Tổng hợp 6 dẫn chất N-Hydroxypropenamid mang khung Quinazolin -4(3H)-on hướng ức chế histon Deacetylase. Đánh giá tính sinh học của các chất đã tổng hợp được

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
25	Đại học	Trần Thị Huyền Trang. Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời Metformin và Vildagliptin trong viên nén hỗn hợp Metformin và Vildagliptin : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Trần Thị Huyền Trang	PGS.TS Nguyễn Thị Thuận	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng đồng thời Metformin và Vildagliptin trong viên nén hỗn hợp Metformin và Vildagliptin. Áp dụng phương pháp đã thẩm định, định lượng
26	Đại học	Đinh Thị Lý. Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời Glycin và L-Cystein trong hỗn hợp bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Đinh Thị Lý	PGS.TS Nguyễn Thị Thuận	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng đồng thời Glycin và L-Cystein trong hỗn hợp bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao. Ứng dụng phương pháp đã thẩm định để định lượng glycin và L-Cystein trong hỗn hợp
27	Đại học	Nguyễn Hữu Long. Tổng hợp và thử tác dụng ức chế Indoleamin -2,3-Dioxygenase 1 của một số dẫn chất Propanamid thơm mang khung 6-Amino -1H-Indazol : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Hữu Long	PGS.TS Trần Phương Thảo, ThS. Ngô Xuân Hoàng	Tổng hợp một số dẫn chất Propanamid thơm mang khung 6-Amino -1H-Indazol. Thử tác dụng ức chế Indoleamin -2,3-Dioxygenase 1 của chất tổng hợp được
28	Đại học	Dương Văn Hiếu. Tổng hợp và thử tác dụng ức chế Indoleamin -2,3-Dioxygenase 1 của một số dẫn chất Acetamid thơm mang khung 6-Amino-1H-Indazol : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Dương Văn Hiếu	PGS.TS Trần Phương Thảo, ThS. Ngô Xuân Hoàng	Tổng hợp 5 dẫn chất Acetamid thơm mang khung 6-Amino-1H-Indazol. Thử hoạt tính ức chế Indoleamin -2,3-Dioxygenase 1 của các chất tổng hợp được
29	Đại học	Hà Mỹ Duyên. Nghiên cứu thành phần hóa học của phân đoạn có tác dụng ức chế enzym solublue epoxide hydrolase in vitro	Hà Mỹ Duyên	TS. Bùi Thị Thúy Luyện	Đánh giá tác dụng ức chế enzym solublue epoxide hydrolase in vitro của căn chiết và phân đoạn chiết từ cúc hoa vàng. Phân lập và xác định cấu trúc của 1-2 hợp chất từ phân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		của cúc hoa vàng (Chrysanthemum indicum L.) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			đoạn có tác dụng ức chế enzym sEH tốt từ cúc hoa vàng
30	Đại học	Bùi Thị Kim Chi. Định lượng Linezolid trong huyết tương : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Bùi Thị Kim Chi	PGS.TS Lê Đình Chi, ThS. Ngô Quang Trung	Khảo sát một số điều kiện sắc kí. Xây dựng phương pháp định lượng Linezolid trong huyết tương. Thẩm định phương pháp vừa xây dựng
31	Đại học	Nouya Vaheer. Nghiên cứu quy trình tạo muối Ibuprofen Lysin : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nouya Vaheer	TS. Đào Nguyệt Sương Huyền	Xây dựng được quy trình tạo muối Ibuprofen Lysin ở quy mô 20g/mẻ. Đánh giá một số đặc trưng của sản phẩm
32	Đại học	Trần Thị Phương Mai. Nghiên cứu điều chế dịch chiết rễ đan sâm giàu Danshensu : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Thị Phương Mai	ThS. Trần Trọng Biên	Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình điều chế dịch chiết rễ đan sâm giàu Danshensu
33	Đại học	Hoàng Thị Bảo Ngọc. Nghiên cứu bào chế cao khô rễ đan sâm giàu Danshensu từ dịch chiết nước rễ đan sâm : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Hoàng Thị Bảo Ngọc	ThS. Trần Trọng Biên	Xây dựng được quy trình điều chế cao khô rễ đan sâm giàu Danshensu từ dịch chiết nước rễ đan sâm
34	Đại học	Lê Minh Ngọc. Nghiên cứu tổng hợp Propyl Gallat và đánh giá một số đặc trưng chất lượng : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Lê Minh Ngọc	TS. Nguyễn Văn Hải	Xây dựng quy trình tổng hợp và tinh chế Propyl Gallat ở quy mô 20g/mẻ. Đánh giá được một số đặc trưng chất lượng của sản phẩm
35	Đại học	Lê Huy Cường. Nghiên cứu điều chế một số chất trung gian để tổng hợp Nintedanib : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Lê Huy Cường	TS. Nguyễn Văn Hải, TS. Nguyễn Văn Giang	Điều chế được một số chất trung gian để tổng hợp Nintedanib ở quy mô phòng thí nghiệm
36	Đại học	Đinh Thị Thu Hương. Nghiên cứu tổng hợp	Đinh Thị Thu Hương	TS. Nguyễn Văn Giang, HVCH. Bùi	Tổng hợp Rilpivrin Hydroclorid ở quy mô phòng thí nghiệm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Rilpivrin Hydroclorid : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ		Thị Phương Mai	
37	Đại học	Lê Huyền Áo. Tổng hợp và thử hoạt tính sinh học dẫn chất lai hóa glucosamin và Artesunat : Luận văn chuyên khoa cấp 1	Lê Huyền Áo	TS. Nguyễn Văn Hải, HVCH. Nguyễn Thị Lê	Tổng hợp được dẫn chất lai hóa glucosamin và Artesunat ở quy mô phòng thí nghiệm. Thử tác dụng chống ung thư của hợp chất tổng hợp được
38	Đại học	Bùi Thu Phương. Đánh giá sinh khả dụng thuốc nang cứng snedds rosuvastatin : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Bùi Thu Phương	PGS.TS Vũ Thị Thu Giang, ThS. Phan Thị Nghĩa	Đánh giá được sinh khả dụng thuốc nang cứng snedds rosuvastatin 10mg so với thuốc phát minh Crestor có cùng hàm lượng được chất
39	Đại học	Phạm Thúy Hạnh. Nghiên cứu bào chế và ứng dụng hệ nano tự nhũ hóa chứa cao giáo cỏ lam trong mỹ phẩm chăm sóc da : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Phạm Thúy Hạnh	ThS. Nguyễn Văn Lâm, PGS.TS Vũ Thị Thu Giang	Xây dựng được công thức bào chế hệ nano tự nhũ hóa chứa cao giáo cỏ lam. Bước đầu ứng dụng hệ nano tự nhũ hóa chứa cao giáo cỏ lam trong mỹ phẩm chăm sóc da
40	Đại học	Ngô Văn Duy. Nghiên cứu cải tiến quy trình điều chế Quercetin từ RuTin : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Ngô Văn Duy	GS.TS Nguyễn Đình Luyện, TS. Đào Nguyệt Sương Huyền	Lựa chọn được các điều kiện phản ứng thủy phân rutin từ đó xây dựng được quy trình điều chế Quercetin từ RuTin ở quy mô 2g/mẻ. Xác định độ tinh khiết và cấu trúc Quercetin điều chế được
41	Đại học	Trịnh Thị Gấm. Nghiên cứu bào chế tiểu phân nano polyme andrographolid : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Trịnh Thị Gấm	ThS. Phạm Thị Hiền	Bào chế được tiểu phân nano polyme andrographolid và đánh giá một số đặc tính của hệ. Bước đầu ứng dụng tiểu phân nano để bào chế hydrogel chứa tiểu phân nano polyme andrographolid
42	Đại học	Nguyễn Như Nam. Ứng dụng tương quan Invitro - in vitro trong bào chế Pellet 1-Tetrahydropalmatin giải phóng kéo dài :	Nguyễn Như Nam	TS. Nguyễn Trần Linh, TS. Trần Cao Sơn	Ứng dụng IVIVC trong việc mô phỏng dữ liệu hòa tan in vitro và dữ liệu nồng độ thuốc trong huyết tương in vitro của pellet giải phóng kéo dài chứa l-THP. Tối ưu hóa tỉ lệ các thành phần trong công thức bào chế Pellet

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			1-Tetrahydropalmatin giải phóng kéo dài
43	Đại học	Nguyễn Quốc Chung. Nghiên cứu bào chế và đánh giá chế phẩm làm sạch da và tóc cho trẻ : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Quốc Chung	TS. Trần Thị Hải Yến	Bào chế được chế phẩm làm sạch da và tóc cho trẻ có chứa dịch chiết lô hội. Đánh giá chế phẩm bào chế được và so sánh với sản phẩm lưu hành trên thị trường
44	Đại học	Nguyễn Thị Phương Liên. Nghiên cứu đánh giá khả năng giải phóng kéo dài in vitro của vi cầu Leuprolid acetat : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Phương Liên	TS. Trần Thị Hải Yến, TS. Nguyễn Trần Linh	Xây dựng được phương pháp đánh giá sự giải phóng được chất in vitro của vi cầu Leuprolid acetat. Áp dụng phương pháp đã xây dựng được để đánh giá khả năng giải phóng kéo dài của vi cầu bào chế được
45	Đại học	Hoàng Kiều Yến. Nghiên cứu khả năng hấp thu được chất từ hệ nano tự nhũ hóa Rosuvastatin trên động vật thí nghiệm : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Hoàng Kiều Yến	PGS.TS Vũ Thị Thu Giang, ThS. Phan Thị Nghĩa	Đánh giá khả năng hấp thu của SNEDDS Rosuvastatin trên động vật thí nghiệm. Xây dựng tương quan in vitro - in vitro của SNEDDS Rosuvastatin
46	Đại học	Nguyễn Thị Hoa. Nghiên cứu cải thiện độ ổn định thuốc nang cứng hệ nano tự nhũ hóa Rosuvastatin : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Hoa	PGS.TS Vũ Thị Thu Giang, ThS. Phan Thị Nghĩa	Xác định được động học phân hủy của Rosuvastatin trong các điều kiện khắc nghiệt, nghiên cứu cải thiện được độ ổn định của thuốc nang cứng tự nhũ hóa Rosuvastatin 10mg
47	Đại học	Trần Thị Ngân. Nghiên cứu bào chế màng 1 lớp dán niêm mạc miệng Triamcinolon Acetonid 0,025 mg : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Thị Ngân	TS. Nguyễn Thị Mai Anh	Bào chế và đánh giá được một số đặc tính của màng dán niêm mạc đường kính 10 mm chứa 0,025 mg Triamcinolon Acetonid
48	Đại học	Ngô Hoài Xuân. Nghiên cứu bào chế tiểu phân Nano Betaglucan và ứng dụng làm chất mang curcumin : Khóa	Ngô Hoài Xuân	PGS.TS Nguyễn Thạch Tùng	Xây dựng công thức và quy trình bào chế tiểu phân Nano Betaglucan bằng phương pháp nghiền bi. Xây dựng công thức bào chế hệ nano Nano Betaglucan mang curcumin và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		luận tốt nghiệp dược sĩ			sơ bộ đánh giá các đặc tính của hệ tiêu phân nano
49	Đại học	Nguyễn Thị Ngọc Minh. Tiếp tục nghiên cứu bào chế và đánh giá vi cầu Leuprolid Acetat giải phóng kéo dài : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Ngọc Minh	TS. Trần Thị Hải Yến, DS. Phạm Quốc Doanh	Khảo sát được ảnh hưởng của các thành phần trong công thức bào chế đến một số đặc tính của vi cầu Leuprolid Acetat giải phóng kéo dài. Đánh giá một số đặc tính vi cầu PLGA-LA giải phóng kéo dài
50	Đại học	Nguyễn Khánh Tùng. Nghiên cứu bào chế viên nang cứng chứa pellet kích thích nhỏ Itraconazol : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Khánh Tùng	PGS.TS Nguyễn Thạch Tùng, ThS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Đánh giá khả năng điều chỉnh pH vi môi trường của tá dược acid. Nghiên cứu bào chế viên nang cứng chứa Itraconazol. Sơ bộ đánh giá sinh khả dụng của viên nang cứng chứa Itraconazol
51	Đại học	Đỗ Thị Phương Hoa. Nghiên cứu quy trình chiết xuất Lignan từ quả ngũ vị tử nam (Schisandra Sphenanthera Rehd.et wils). : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đỗ Thị Phương Hoa	TS. Nguyễn Tuấn Hiệp, TS. Bùi Thị Thúy Luyện	Xây dựng được quy trình chiết xuất lignan từ quả ngũ vị tử nam thu hái ở Ngọc Linh quy mô phòng thí nghiệm. Bước đầu nghiên cứu phương pháp làm giàu lignan từ dịch chiết quả Ngũ vị tử nam
52	Đại học	Nguyễn Thị Hoa. Đánh giá khả năng sống sót của Lactobacillus acidophilus trong dầu : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Hoa	PGS.TS Đàm Thanh Xuân	Xây dựng quá trình tạo dạng giọt dầu phân tán Lactobacillus acidophilus. Khảo sát khả năng sống sót của Lactobacillus acidophilus trong dầu
53	Đại học	Cao Quỳnh Anh. Tổng hợp và thử tác dụng kháng tế bào ung thư của một số dẫn chất 1,3 - Dimethyl-1H-Indazol-6-Amin : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Cao Quỳnh Anh	ThS. Ngô Xuân Hoàng, PGS.TS Trần Phương Thảo	Tổng hợp một số dẫn chất 1,3 - Dimethyl-1H-Indazol-6-Amin. Thử độc tính tế bào của các dẫn chất tổng hợp được trên một số dòng tế bào ung thư
54	Đại học	Hà Phương Thảo. Tổng hợp và thử tác dụng kháng tế bào ung thư của một số dẫn chất 2,6-	Hà Phương Thảo	PGS.TS Vũ Trần Anh, ThS. Hoàng Thu Trang	Tổng hợp được 5-(2,6-Diclororobenzyliden)hydantoin và một số dẫn chất. Thử hoạt tính kháng tế bào ung thư của

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Diclororobenzylide nhydantoin : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ			các dẫn chất tổng hợp được trên một số dòng tế bào ung thư
55	Đại học	Nguyễn Thị Lệ. Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ lá cây đinh lăng rừng thu hái tại Thái Bình : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Thị Lệ	PGS.TS Nguyễn Mạnh Tuyên, DS. Lê Hương Giang	Phân lập và xác định cấu trúc 1-2 hợp chất từ lá cây đinh lăng rừng
56	Đại học	Trần Thị Thùy Chi. Đánh giá một số hoạt tính sinh học in - vitro của lá cây đinh lăng rừng. (Polyscias GUILFOYLEI (W.BULL) L.H.BAILEY CV. QUINQUEFOLIA) : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Trần Thị Thùy Chi	PGS.TS Nguyễn Mạnh Tuyên, DS. Lê Hương Giang	Đánh giá hoạt tính chống oxy hóa in vitro của cao lá cây đinh lăng rừng. (Polyscias GUILFOYLEI (W.BULL) L.H.BAILEY CV. QUINQUEFOLIA). Đánh giá độc tính tế bào. Đánh giá hoạt tính kháng khuẩn và kháng nấm in - vitro toàn phần, các phân đoạn và các hợp chất lập được từ lá cây đinh lăng rừng
57	Đại học	Bùi Thị Hồng Hậu. Nghiên cứu thành phần hóa học và thử tác dụng chống viêm in - vitro bằng mô hình ức chế giải phóng NO trên tế bào đại thực bào Raw 264.7 của cây vòi đường (Myrsine seguini H. lev) thu hái tại Hòa Bình : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Bùi Thị Hồng Hậu	TS. Hoàng Quỳnh Hoa	Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc hóa học của hợp chất phân lập được từ thân và lá vòi đường. Đánh giá tác dụng chống viêm in vitro của cao toàn phần, cao các phân đoạn và một số chất phân lập được từ thân và lá vòi
58	Đại học	Nguyễn Thị Thu Trang. Nghiên cứu thành phần hóa học của hạt cây bơ (Persea americana Mill.) thu hái tại Đắk Lắk : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Thị Thu Trang	TS. Phạm Hà Thanh Tùng, PGS.TS Trần Văn Ôn	Xác định thành phần hóa học bằng phản ứng định tính. Xác định cấu trúc và hiệu suất chất thu được từ quá trình tinh chế thành phần chất tan chính trong nước từ hạt bơ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
59	Đại học	Đồng Thị Hiền. Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học loài Trân châu Ba Vĩ (<i>Lysimachia baviensis</i> C.M.Hu) và Trân châu thưa (<i>Lysimachia laxa</i> Baudo) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đồng Thị Hiền	DS.NCS Nguyễn Thanh Tùng, TS. Nguyễn Quang Hưng	Mô tả đặc điểm thực vật, thành phần hóa học loài Trân châu Ba Vĩ (<i>Lysimachia baviensis</i> C.M.Hu) và Trân châu thưa (<i>Lysimachia laxa</i> Baudo).
60	Đại học	Nguyễn Thu Uyên. Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và tác dụng kháng khuẩn cây cam núi (<i>Toddalia asiatica</i> (L.)Lam.), Họ cam (<i>Rutaceae</i>) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thu Uyên	PGS.TS Nguyễn Hoàng Tuấn, DS.NCS Nguyễn Thanh Tùng	Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học và tác dụng kháng khuẩn cây cam núi (<i>Toddalia asiatica</i> (L.)Lam.), Họ cam (<i>Rutaceae</i>). Đánh giá hoạt tính kháng vi sinh vật
61	Đại học	Soukanya SoulinThong. Nghiên cứu chiết xuất Emodin và Physcion từ cốt khí củ (<i>Radix Polygoni Cuspidati</i>) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Soukanya SoulinThong	ThS. Phạm Thái Hà Văn	Chiết xuất, phân lập được Emodin và Physcion từ cốt khí củ (<i>Radix Polygoni Cuspidati</i>)
62	Đại học	Nguyễn Ngọc Hân. Nghiên cứu một số thành phần hóa học trong Hà Thủ Ô đỏ trước và sau chế biến bằng TLC-UV : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Ngọc Hân	TS. Phạm Thái Hà Văn	Chế biến Hà Thủ Ô đỏ theo một số phương pháp. Đánh giá được sự biến đổi một số thành phần hóa học của Hà Thủ Ô đỏ trước và sau chế biến bằng TLC và TLC-UV
63	Đại học	Trần Thị Ninh. Nghiên cứu tác dụng chống suy giảm tiểu cầu của carpain và flavonoid từ lá đu đủ trên mô hình gây suy giảm tiểu cầu bằng Cyclophosphamid :	Trần Thị Ninh	TS. Hà Văn Oanh, TS. Lê Thị Xoan	Đánh giá được tác dụng chống suy giảm tiểu cầu trên chuột của cao chiết toàn phần và các cao chiết phân đoạn được tinh chế từ lá đu đủ trên mô hình gây suy giảm tiểu cầu bằng Cyclophosphamid

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			
64	Đại học	Phonevilay Phothisan. Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học cây Pênh Nua trồng ở Viêng Chăn, Lào : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Phonevilay Phothisan	PGS.TS Nguyễn Mạnh Tuyên	Nghiên cứu đặc điểm thực vật, thành phần hóa học cây Pênh Nua trồng ở Viêng Chăn, Lào. Định tính và phân lập một số hoạt chất có trong dịch chiết lá cây Pênh Nua trồng ở Viêng Chăn, Lào
65	Đại học	Phalinar Saipaseuth. Nghiên cứu đặc điểm hình thái, đặc điểm vi học, thành phần hóa học Cây Hoàng Sin Cô : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Phalinar Saipaseuth	DS.NCS Nguyễn Thanh Tùng, ThS. Phạm Ngọc Vinh	Mô tả đặc điểm hình thái, vi học mẫu nghiên cứu, giám định tên khoa học. Định tính thành phần hóa học trong Cây Hoàng Sin Cô. Định lượng polyphenol toàn phần trong dược liệu
66	Đại học	Phạm Anh Tùng. Bước đầu nghiên cứu cơ chế hóa sinh và tác dụng của rau đắng biển (Bacopa monnieri (L.) wettst) trên mô hình tự kỷ thực nghiệm gây bowiri muối Valproat : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Phạm Anh Tùng	PGS.TS Phạm Thị Nguyệt Hằng, PGS.TS Nguyễn Thị Lập	Đánh giá được tác dụng cải thiện một số hành vi thần kinh của cao khô rau đắng biển trên mô hình chuột nhắt trắng tự kỷ. Bước đầu tìm hiểu cơ chế hóa sinh và tác dụng của rau đắng biển (Bacopa monnieri (L.) wettst) trên mô hình tự kỷ thực nghiệm gây bowiri muối Valproat
67	Đại học	Trần Thị Lương Linh. Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ vỏ thân cây Đinh lăng răng thu hái tại Thái Bình : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Thị Lương Linh	PGS.TS Nguyễn Mạnh Tuyên, HVCH Nguyễn Hồng Thịnh	Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ vỏ thân cây Đinh lăng răng thu hái tại Thái Bình.
68	Đại học	Nguyễn Thành Nam. Tổng quan về các dược liệu và hợp chất tự nhiên tiềm năng phát triển thuốc điều trị covid19 : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thành Nam	PGS.TS Nguyễn Thu Hằng, DS. Ngô Minh Khoa	Tổng kết các dược liệu có tác dụng ức chế Sars-coV-2 in vitro và lựa chọn các dược liệu tiềm năng. Tổng kết các thuốc thảo dược điều trị triệu chứng covid19

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
69	Đại học	Nguyễn Quang Trường. Tổng quan về cách mạng 4.0 và ứng dụng trong lĩnh vực dược liệu : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Quang Trường	PGS.TS Nguyễn Thu Hằng, DS. Ngô Minh Khoa	Trình bày đại cương về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Phân tích ứng dụng các công nghệ 4.0 trong lĩnh vực dược liệu
70	Đại học	Triệu Thị Tú Uyên. Nghiên cứu điều chế cao đặc giàu Apigenin và Luteolin từ quả Cây cần tây (<i>Apium graveolens</i> L.) sử dụng hệ dung môi Eutectic : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Triệu Thị Tú Uyên	PGS.TS Nguyễn Thu Hằng, ThS. Nguyễn Văn Phương	Xây dựng quy trình chiết xuất dịch chiết giàu Apigenin và Luteolin từ quả Cây cần tây (<i>Apium graveolens</i> L.) sử dụng hệ dung môi Eutectic.
71	Đại học	Vũ Thị Huyền Trang. Nghiên cứu điều chế cao đặc giàu Apigenin và Luteolin từ Cúc hoa vàng (<i>Chrysanthemum indicum</i> L.) sử dụng hệ dung môi Eutectic : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Vũ Thị Huyền Trang	ThS. Nguyễn Văn Phương, PGS.TS Nguyễn Thu Hằng	Xây dựng quy trình chiết xuất dịch chiết giàu apigenin và Luteolin từ Cúc hoa vàng (<i>Chrysanthemum indicum</i> L.) sử dụng hệ dung môi Eutectic
72	Đại học	Vũ Thành Duy. Chiết xuất, phân lập và tinh chế một số hợp chất saponin từ loài <i>Paris Vietnamensis</i> (TaKHT) H.LI, Họ Trilliaceae : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Vũ Thành Duy	TS. Hà Văn Oanh, ThS. Nguyễn Thị Thu	Chiết tách một số hợp chất saponin từ loài <i>Paris Vietnamensis</i> (TaKHT) H.LI, Họ Trilliaceae
73	Đại học	Đặng Quang Dương. Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ phân đoạn N-Hexan của loài <i>Ganoderma capense</i> (LLoyd) Teng họ	Đặng Quang Dương	TS. Chử Thị Thanh Huyền, ThS. Lê Thị Loan	Chiết xuất và phân lập phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ phân đoạn N-Hexan của loài <i>Ganoderma capense</i> (LLoyd) Teng họ Ganodermataceae. và xác định cấu trúc những hợp chất phân lập được

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Ganodermataceae : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			
74	Đại học	Phan Thục Anh. Xây dựng một số chỉ tiêu định tính và định lượng dược liệu xấu hổ : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Phan Thục Anh	TS. Nguyễn Quỳnh Chi, TS. Phạm Tuấn Anh	Xây dựng chỉ tiêu định tính dược liệu Xấu hổ bằng phản ứng hóa học và bằng sắc ký lớp mỏng. Xây dựng một số chỉ tiêu định lượng dược liệu Xấu hổ
75	Đại học	Nguyễn Thị Anh. Bước đầu nghiên cứu thành phần hóa học của hành Lý Sơn (Allium Ascalonicum L.) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Anh	TS. Chử Thị Thanh Huyền, ThS. Vũ Thị Diệp	Định tính các nhóm chất chính trong củ hành Lý Sơn. Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc hóa học của một số hợp chất từ củ hành Lý Sơn (Allium Ascalonicum L.)
76	Đại học	Nguyễn Thu Thảo. Nghiên cứu tác dụng cải thiện hành vi của Bình vôi núi cao (Stephania brachyandra) trên mô hình ruồi giấm đột biến gen Rugose bệnh tự kỷ : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thu Thảo	TS. Hà Văn Oanh, PGS.TS Phạm Thị Nguyệt Hằng	Đánh giá tác dụng cải thiện hành vi của Bình vôi núi cao (Stephania brachyandra) trên mô hình ruồi giấm đột biến gen Rugose bệnh tự kỷ
77	Đại học	Nguyễn Thị Thu Hằng. Nghiên cứu tác dụng cải thiện khả năng học tập của Talipariti elatum trên mô hình chuột mất tế bào thần kinh gây bởi Trimethyltin : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Thu Hằng	TS. Đào Thị Thanh Huyền, PGS.TS Phạm Thị Nguyệt Hằng	Đánh giá tác dụng cải thiện khả năng học tập của Talipariti elatum trên mô hình chuột mất tế bào thần kinh gây bởi Trimethyltin
78	Đại học	Đặng Thị Thanh Huyền. Nghiên cứu tác dụng bảo vệ thần kinh của một số dược liệu trên mô hình thiếu máu não cục bộ in vitro : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đặng Thị Thanh Huyền	TS. Chử Thị Thanh Huyền, TS. Lê Thị Xoan	Triển khai mô hình gây thiếu máu não trên lát cắt thùy hồi hải mã nuôi cấy in vitro. Đánh giá tác dụng bảo vệ thần kinh của cao chiết còn dành dành, cao chiết còn tam thất, cao định chuẩn ngưi tất, cao định chuẩn lá hồng trên mô hình thiếu máu não cục bộ in vitro

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
79	Đại học	Nguyễn Lan Hương. Xây dựng phương pháp định tính, định lượng cao đặc Đan Sâm : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Lan Hương	PGS.TS Bùi Hồng Cường	Khảo sát định tính acid salvianolic B, tanshinon IIA trong cao đặc Đan Sâm bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng
80	Đại học	Nguyễn Thị Hoài. Xây dựng phương pháp định tính, định lượng cao đặc Hòe Giác : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Hoài	PGS.TS Bùi Hồng Cường	Khảo sát và xây dựng phương pháp định tính cao đặc Hòe Giác bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng. Khảo sát và xây dựng phương pháp định tính, định lượng cao đặc Hòe Giác
81	Đại học	Nguyễn Thị Phan Anh. Xây dựng tiêu chuẩn chế phẩm từ dược liệu chứa Lạc tiên và Bình vôi : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Phan Anh	ThS. Nguyễn Hoàng Lê, TS. Nguyễn Khắc Tiệp	Xây dựng tiêu chí chất lượng cho chế phẩm chứa Bình vôi và Lạc tiên. Thử nghiệm tính khả thi và thẩm định phương pháp kiểm nghiệm phù hợp để đánh giá chất lượng của chế phẩm
82	Đại học	Đoàn Thị Tươi. Định lượng Vitexin trong chế phẩm từ dược liệu chứa Lạc Tiên bằng HPLC : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đoàn Thị Tươi	ThS. Nguyễn Hoàng Lê	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Vitexin trong chế phẩm từ dược liệu chứa Lạc Tiên bằng HPLC. Ứng dụng định lượng Vitexin trong chế phẩm từ dược liệu chứa Lạc Tiên bằng HPLC
83	Đại học	Đào Thị Thu Hiền. Xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích dư lượng các chất vô cơ trong nước thải cơ sở sản xuất trái phép MET và MDMA bằng ICP - MS : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đào Thị Thu Hiền	TS. Trần Nguyên Hà, PGS.TS Nguyễn Xuân Trường	Xây dựng được phương pháp thẩm định phương pháp phân tích dư lượng các chất vô cơ trong nước thải cơ sở sản xuất trái phép MET và MDMA bằng ICP - MS
84	Đại học	Nguyễn Thị Thanh Hằng. Xây dựng phương pháp phân tích tồn dư thuốc an thần Acepromazin trong thịt bằng LC	Nguyễn Thị Thanh Hằng	TS. Nguyễn Lâm Hồng, ThS. Nguyễn Chung Thủy	Áp dụng và thẩm định phương pháp xác định tồn dư thuốc an thần Acepromazin trong thịt bằng LC/MS/MS. Áp dụng phương pháp đã xây dựng để kiểm tra một số mẫu thịt đang lưu hành trên thị trường
85	Đại học	Lưu Thị Ngọc Hân. Xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích dư	Lưu Thị Ngọc Hân	TS. Trần Nguyên Hà, ThS. Hà Hoàng Linh	Khảo sát các điều kiện, xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích dư lượng các chất vô cơ trong nước thải cơ sở

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		lượng các chất vô cơ trong nước thải cơ sở sản xuất trái phép MET và MDMA bằng GC : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			sản xuất trái phép MET và MDMA bằng GC. Áp dụng phương pháp trên để phân tích các mẫu nước thải thực tế thu được
86	Đại học	Ngô Mạnh Dũng. Xác định hàm lượng 2'-Fucosyllactose và Lacto-N-Neotetraose trong thực phẩm bổ sung bằng LC-MS	Ngô Mạnh Dũng	PGS.TS Phạm Thị Thanh Hà, ThS. Cao Công Khánh	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng đồng thời 2'-Fucosyllactose và Lacto-N-Neotetraose trong thực phẩm bổ sung bằng LC-MS/MS
87	Đại học	Trần Thu Trang. Định lượng AαC trong thực phẩm thịt chế biến ở nhiệt độ cao bằng LC-MS -MS	Trần Thu Trang	PGS.Ts Lê Đình Chi, ThS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng AαC trong thực phẩm thịt chế biến ở nhiệt độ cao bằng LC-MS/MS
88	Đại học	Cao Thị Thỏa. Định lượng Cloramphenicol, Methylparaben và Propylparaben trong thuốc nhỏ mắt bằng điện di mao quản	Cao Thị Thỏa	TS. Tống Thị Thanh Vượng	Xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích Cloramphenicol, Methylparaben và Propylparaben trong thuốc nhỏ mắt bằng điện di mao quản
89	Đại học	Trần Thái Ngọc. Xác định hàm lượng Lactoferrin trong thực phẩm bổ sung bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Thái Ngọc	PGS.TS Phạm Thị Thanh Hà, DS. Vũ Thị Thanh An	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Lactoferrin trong thực phẩm bổ sung bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao
90	Đại học	Nguyễn Hà Thanh. Xác định hàm lượng Glutaraldehyd trong dung dịch khử khuẩn bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Hà Thanh	TS. Đặng Thị Ngọc Lan, ThS. Mạc Thị Thanh Hoa	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Glutaraldehyd trong dung dịch khử khuẩn bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao. Ứng dụng phương pháp đã xây dựng để xác định hàm lượng Glutaraldehyd
91	Đại học	Phùng Thị Hương. Xây dựng phương	Phùng Thị Hương	TS. Trần Nguyên Hà,	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Voriconazol

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		pháp định lượng Voriconazol trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC-UV) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ		ThS. Nguyễn Thị Thanh Nhài	trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC-UV)
92	Đại học	Hoàng Thị Thùy Linh. Định lượng Astilbin trong chế phẩm dược liệu chứa Thổ phục linh bằng HPLC : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Hoàng Thị Thùy Linh	TS. Trần Nguyên Hà, ThS. Nguyễn Thị Thanh Nhài	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng Astilbin trong chế phẩm dược liệu chứa Thổ phục linh bằng HPLC
93	Đại học	Lê Thị Phương Thúy. Đánh giá tác dụng tăng cường chức năng sinh dục nữ trên thực nghiệm của chế phẩm TMP : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Lê Thị Phương Thúy	PGS.TS Đào Thị Vui, ThS. Nguyễn Thu Hằng	Đánh giá tác dụng của chế phẩm TMP trên khối lượng cơ thể chuột và sự tăng trưởng cơ quan sinh dục phụ. Đánh giá tác dụng của chế phẩm TMP trên sự tăng trưởng tế bào biểu mô âm đạo, trên nồng độ estradiol máu
94	Đại học	Đồng Thị Nguyệt Anh. Đánh giá tác dụng nhuận tràng và độc tính trên thực nghiệm của chế phẩm TaBo : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Đồng Thị Nguyệt Anh	ThS. Nguyễn Thu Hằng, ThS. Trần Hồng Linh	Đánh giá tác dụng nhuận tràng trên thực nghiệm của chế phẩm TaBo. Đánh giá độc tính cấp và độc tính bán trường diễn trên thực nghiệm của chế phẩm TaBo
95	Đại học	Vũ Phương Thảo. Khảo sát thực trạng hoạt động cảnh giác dược tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2020 : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Vũ Phương Thảo	TS. Trần Thị Lan Anh, ThS. Trần Ngân Hà	Mô tả thực trạng tổ chức hoạt động và quản lý trong báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại Bệnh viện Bạch Mai. Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành của nhân viên y tế đối với hoạt động báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại Bệnh viện Bạch Mai
96	Đại học	Phùng Thị Hạnh. Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc trên bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp điều trị nội trú tại Bệnh viện Tim Hà Nội : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Phùng Thị Hạnh	ThS. Nguyễn Hữu Duy, DSKII. Đỗ Thị Bích Thủy	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp điều trị nội trú tại Bệnh viện Tim Hà Nội từ 01.01.2021 đến 28.2.2021. Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc trong điều trị nội trú hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện Tim Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
97	Đại học	Nguyễn Phương Anh. Khảo sát thực trạng sử dụng thuốc trên bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp điều trị nội trú tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Phương Anh	TS. Nguyễn Đức Trung, ThS. Nguyễn Hữu Duy	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân, hiệu quả và an toàn trong điều trị nội trú hội chứng mạch vành cấp tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108
98	Đại học	Nguyễn Thị Trang. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc giảm đau trên bệnh nhân ung thư điều trị ngoại trú tại Khoa A6A- Bệnh viện trung ương quân đội 108 : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Trang	TS. Nguyễn Tứ Sơn, TS. La Văn Trường	Khảo sát tình hình kê đơn thuốc giảm đau trên bệnh nhân ung thư điều trị ngoại trú tại Khoa A6A- Bệnh viện trung ương quân đội 108
99	Đại học	Trần Quỳnh Trang. Khảo sát sử dụng thuốc giảm đau trên bệnh nhân phẫu thuật tại Khoa phẫu thuật chấn thương chỉnh hình Bệnh viện Hữu Nghị : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Quỳnh Trang	TS. Nguyễn Tứ Sơn, ThS. Trần Cửu Long Giang	Khảo sát tình hình sử dụng các thuốc giảm đau và phác đồ điều trị đau sau phẫu thuật cho bệnh nhân cao tuổi tại Khoa phẫu thuật chấn thương chỉnh hình Bệnh viện Hữu Nghị . So sánh hiệu quả giảm đau trên bệnh nhân cao tuổi sau phẫu thuật
100	Đại học	Đồng Thị Thanh Huế. Khảo sát đặc điểm vi sinh và sử dụng kháng sinh ban đầu của bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết điều trị tại Khoa cấp cứu Bệnh viện Bạch Mai : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đồng Thị Thanh Huế	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh, TS. Đỗ Ngọc Sơn	Khảo sát đặc điểm bệnh nhân, đặc điểm vi sinh của bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết điều trị tại Khoa cấp cứu Bệnh viện Bạch Mai. Khảo sát đặc điểm sử dụng kháng sinh ban đầu của bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết điều trị tại Khoa cấp cứu Bệnh viện Bạch Mai
101	Đại học	Nguyễn Quang Sáng. Xây dựng và thẩm định mô hình dự đoán nguy cơ nhiễm Klebsiella Pneumoniae và Escherichia coli đề	Nguyễn Quang Sáng	TS. Vũ Đình Hòa, ThS. Nguyễn Duy Tân	Xây dựng mô hình dự đoán nguy cơ nhiễm Klebsiella Pneumoniae và Escherichia coli đề kháng kháng sinh trên bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung Ương. Thẩm định

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		kháng kháng sinh trên bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung Ương : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			mô hình dự đoán đã xây dựng thông qua hồi cứu trên bệnh nhân
102	Đại học	Nguyễn Đức Long. Triển khai phác đồ truyền tĩnh mạch liên tục Vancomycin trên bệnh nhân lọc và thẩm tách máu liên tục (CVVHDF) thông qua giám sát nồng độ thuốc trong máu tại Khoa hồi sức tích cực Bệnh viện Bạch Mai : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Đức Long	TS. Vũ Đình Hòa, ThS. Đỗ Thị Hồng Gấm	Xây dựng quy trình truyền tĩnh mạch liên tục Vancomycin trên bệnh nhân lọc và thẩm tách máu liên tục (CVVHDF) thông qua giám sát nồng độ thuốc trong máu tại Khoa hồi sức tích cực Bệnh viện Bạch Mai
103	Đại học	Đỗ Khánh Linh. Bước đầu tối ưu chế độ liều Amikacin trong điều trị nhiễm khuẩn nặng tại Khoa hồi sức tích cực Bệnh viện Bạch Mai thông qua giám sát nồng độ thuốc trong máu (TDM) : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Đỗ Khánh Linh	TS. Vũ Đình Hòa, ThS. Đỗ Thị Hồng Gấm	Mô tả đặc điểm lâm sàng, đặc điểm vi sinh và đặc điểm sử dụng Amikacin trong điều trị nhiễm khuẩn nặng tại Khoa hồi sức tích cực Bệnh viện Bạch Mai thông qua giám sát nồng độ thuốc trong máu (TDM).
104	Đại học	Nguyễn Thị Lua. Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật thần kinh, chấn thương chỉnh hình và phẫu thuật nhi Bệnh viện Xanh Pôn : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Lua	TS. Nguyễn Tứ Sơn, ThS. Vũ Bích Hạnh	Khảo sát đặc điểm chung, nguy cơ nhiễm khuẩn phẫu thuật thần kinh, chấn thương chỉnh hình và phẫu thuật nhi Bệnh viện Xanh Pôn. Khảo sát đặc điểm sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân phẫu thuật thần kinh, chấn thương chỉnh hình và phẫu thuật nhi Bệnh viện Xanh Pôn
105	Đại học	Nguyễn Như Hưng. Phân tích dược động học -dược lực học quần thể của kháng sinh	Nguyễn Như Hưng	ThS. Nguyễn Thị Thu Thủy, ThS.NCS.	Phân tích dược động học -dược lực học quần thể của kháng sinh Carbapenem trên bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Carbapenem trên bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ		Đình Đức Thành	
106	Đại học	Phạm Thị Bích. Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh Imipenem - Cilastatin tại Khoa sản nhiễm khuẩn Bệnh viện Phụ sản Trung Ương : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Phạm Thị Bích	ThS. Nguyễn Thị Thu Thủy, ThS. Thân Thị Hải Hà	Khảo sát đặc điểm lâm sàng và đặc điểm vi sinh trên bệnh nhân sử dụng Imipenem - Cilastatin tại Khoa sản nhiễm khuẩn Bệnh viện Phụ sản Trung Ương. Khảo sát đặc điểm sử dụng Imipenem - Cilastatin tại Khoa sản nhiễm khuẩn Bệnh viện Phụ sản Trung Ương
107	Đại học	Nguyễn Thị Quỳnh Phương. Khảo sát thực trạng sử dụng phác đồ ức chế miễn dịch có Tacrolimus trên bệnh nhân ghép thận tại Bệnh viện Quân y 103 : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Quỳnh Phương	ThS. Nguyễn Hữu Duy, NCS. Nguyễn Thị Vân Anh	Phác đồ ức chế miễn dịch có tacrolimus trên bệnh nhân ghép thận tại Bệnh viện Quân y 103. Khảo sát hiệu quả điều trị và biến cố bất lợi bệnh nhân ghép thận tại Bệnh viện Quân y 103
108	Đại học	Nguyễn Phương Mai. Khảo sát thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn Gram âm tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Phương Mai	TS. Vũ Viết Sáng, ThS.DS Nguyễn Thị Thu Thủy	Khảo sát đặc điểm lâm sàng và vi sinh trên bệnh nhân nhiễm khuẩn Gram âm tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 . Khảo sát đặc điểm sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn Gram âm tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108
109	Đại học	Nguyễn Thị Huyền Trang. Phân tích kết quả hoạt động giám sát nồng độ Vancomycin trong máu tại Khoa điều trị tích cực Nội khoa Bệnh viện Nhi Trung Ương : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Huyền Trang	PGS.TS Nguyễn Hoàng Anh, ThS. Phạm Thu Hà	Khảo sát áp dụng quy trình kỹ thuật theo dõi nồng độ trong máu trên bệnh nhân nhi nặng sử dụng Vancomycin trong máu tại Khoa điều trị tích cực Nội khoa Bệnh viện Nhi Trung Ương.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
110	Đại học	Đào Thị Lương. Đánh giá tác dụng chống viêm giảm đau của chế phẩm ME06 trên thực nghiệm : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Đào Thị Lương	TS. Đỗ Thị Nguyệt Quế	Đánh giá tác dụng chống viêm, giảm đau của chế phẩm ME06 trên thực nghiệm. Đánh giá tác dụng ức chế COX-2 trên tế bào RAW 264.7 của chế phẩm ME06
111	Đại học	Cao Thị Thuỳ Linh. Khảo sát dịch tễ học ung thư và chi phí y tế trực tiếp điều trị ung thư tại Việt Nam giai đoạn 2018-2019 : Khoá luận tốt nghiệp được sĩ	Cao Thị Thuỳ Linh	NCS. Kiều Thị Tuyết Mai	Mô tả đặc điểm dịch tễ học ung thư tại Việt Nam giai đoạn 2018-2019. Mô tả cơ cấu chi phí y tế trực tiếp của bệnh nhân ung thư tại Việt Nam giai đoạn 2018-2019
112	Đại học	Đinh Thị Hà Phương. Khảo sát thực trạng kiến thức của người bán thuốc đối với một số bệnh đường hô hấp thường gặp tại một số cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn một số tỉnh thành phố : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Đinh Thị Hà Phương	TS. Đỗ Xuân Thắng, ThS. Nguyễn Thị Phụng Thúy	Mô tả thực trạng kiến thức của người bán thuốc đối với một số bệnh đường hô hấp thường gặp tại một số cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn một số tỉnh thành phố. Khảo sát một số yếu tố liên quan đến kiến thức của người bán thuốc đối với một số bệnh đường hô hấp thường gặp tại một số cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn một số tỉnh thành phố
113	Đại học	Bùi Thị Quỳnh. Tổng quan về hiệu quả, tính an toàn và phân tích tác động ngân sách của liệu pháp hóa giải thuốc chống đông : Khóa luận tốt nghiệp được sĩ	Bùi Thị Quỳnh	TS. Phạm Nữ Hạnh Vân	Tổng quan hệ thống các nghiên cứu về hiệu quả, tính an toàn và phân tích tác động ngân sách của liệu pháp hóa giải thuốc chống đông. Xây dựng và thử nghiệm mô hình phân tích tác động ngân sách của liệu pháp hóa giải thuốc chống đông
114	Đại học	Nguyễn Thị Mai Phương. Phân tích tác động ngân sách của phác đồ Lama/laba	Nguyễn Thị Mai Phương	TS. Phạm Nữ Hạnh Vân	Thiết lập mô hình phân tích tác động ngân sách của phác đồ Lama/laba trong điều trị COPD. Thử nghiệm mô hình để phân tích tác động ngân sách của phác đồ Lama/laba trong điều trị COPD
115	Đại học	Trần Văn Quý. Tổng quan hệ thống về đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung	Trần Văn Quý	ThS. Dương Việt Tuấn, TS. Đào Thị Thanh Hiền	Tổng hợp các nghiên cứu đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan. Tổng hợp các nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thư biểu mô tế bào gan : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ			hướng tới chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan
116	Đại học	Lê Thị Khánh Linh. Tổng quan hệ thống về hiệu lực, an toàn và chi phí - hiệu quả của phác đồ kết hợp thuốc pertuzumab và trastuzumab trong điều trị ung thư vú her2 dương tính : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Lê Thị Khánh Linh	TS. Phạm Nữ Hạnh Vân, NCS. Nguyễn Thị Thu Cúc	Tổng quan hệ thống về hiệu lực, an toàn và chi phí - hiệu quả của phác đồ kết hợp thuốc pertuzumab và trastuzumab trong điều trị ung thư vú her2 dương tính
117	Đại học	Nguyễn Mai Hương. Tổng quan hệ thống về một số giải pháp can thiệp cho người bệnh bởi dược sĩ cộng đồng : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Mai Hương	TS. Đỗ Xuân Thắng, ThS. Lê Thu Thủy	Tổng quan hệ thống về các giải pháp can thiệp cho người bệnh bởi dược sĩ cộng đồng. Tổng quan hệ thống về công cụ đánh giá và hiệu quả của các giải pháp can thiệp cho người bệnh bởi dược sĩ cộng đồng
118	Đại học	Nguyễn Lê Thùy Vân. Khảo sát thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành của người bán lẻ thuốc về thuốc tránh thai khẩn cấp tại một số nhà thuốc trên địa bàn Hà Nội : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Lê Thùy Vân	ThS. Nguyễn Thị Phương Thúy	Mô tả thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành của người bán lẻ thuốc về thuốc tránh thai khẩn cấp tại một số nhà thuốc trên địa bàn Hà Nội. Xác định một số yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ và thực hành của người bán lẻ thuốc về thuốc tránh thai khẩn cấp tại một số nhà thuốc trên địa bàn Hà Nội
119	Đại học	Kiều Thu Hương. Tổng quan hệ thống về hiệu lực, an toàn và chi phí - hiệu quả của Dapagliflozin trong điều trị suy tim phân suất tống máu giảm : Khóa luận tốt nghiệp dược sĩ	Kiều Thu Hương	NCS. Kiều Thị Tuyết Mai	Tổng hợp các nghiên cứu đánh giá hiệu lực, an toàn của Dapagliflozin trong điều trị suy tim phân suất tống máu giảm. Tổng hợp các nghiên cứu phân tích chi phí - hiệu quả của Dapagliflozin trong điều trị suy tim phân suất tống máu giảm
120	Đại học	Dương Thị Vân. Phân tích tương tác thuốc bất lợi trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh	Dương Thị Vân	PGS.TS Nguyễn Thành Hải, DSKII.	Khảo sát thực trạng tương tác thuốc trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương I.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		viện Tâm thần Trung Ương I : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ		Nguyễn Thị Thanh Huyền	
121	Đại học	Cần Khánh Linh. Hiệu quả trong quản lý tương tác thuốc bất lợi trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Cần Khánh Linh	PGS.TS Nguyễn Thành Hải, DSKII. Nguyễn Thị Dừa	Tầm soát tương tác thuốc chống chỉ định trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn. Đánh giá hiệu quả của các can thiệp dược lâm sàng trong phòng tránh tương tác thuốc chống chỉ định trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
122	Đại học	Phan Thị Lan Anh. Tổng quan hệ thống về hiệu quả của dịch vụ dược từ xa cho bệnh nhân mắc bệnh mạn tính điều trị ngoại trú : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Phan Thị Lan Anh	ThS. Nguyễn Thị Thảo	Cung cấp bằng chứng để hỗ trợ xây dựng và triển khai mô hình dịch vụ dược từ xa vào thực tiễn đặc biệt trong bối cảnh đại dịch covid 19 vẫn còn đang tiếp diễn ngày 1 phức tạp
123	Đại học	Đỗ Thị Thu Hằng. Phân tích chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung thư vú đang điều trị hoá chất tại một số bệnh viện chuyên khoa ung bướu trong giai đoạn dịch bệnh covid -19 : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Đỗ Thị Thu Hằng	ThS. Dương Khánh Linh, ThS. Phùng Quang Toàn	Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung thư vú đang điều trị hoá chất tại một số bệnh viện chuyên khoa ung bướu trong giai đoạn dịch bệnh covid -19. Phân tích một số yếu tố liên quan
124	Đại học	Lê Trung Anh. Tổng quan hệ thống về ảnh hưởng của đại dịch covid 19 lên các hành vi tự chăm sóc của bệnh nhân mắc bệnh mạn tính : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Lê Trung Anh	ThS. Nguyễn Thị Thảo	Tổng quan hệ thống về ảnh hưởng của đại dịch covid 19 lên các hành vi tự chăm sóc của bệnh nhân mắc bệnh mạn tính
125	Đại học	Cao Thị Thuỳ. Tổng quan hệ thống về các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ chấp thuận tiêm vắc xin phòng bệnh	Cao Thị Thuỳ	ThS. Nguyễn Thị Thảo	Tổng hợp các bằng chứng về yếu tố ảnh hưởng đến mức độ chấp thuận tiêm vắc xin phòng bệnh Covid 19

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		covid 19 : Khoá luận tốt nghiệp được sĩ			
126	Đại học	Trần Thị Quỳnh Như. Phân tích đặc điểm hội chứng stevens johnson và hội chứng ly giải thượng bì nhiễm độc (SJS	Trần Thị Quỳnh Như	PGS.TS Phùng Thanh Hương, ThS. Trần Ngân Hà	Mô tả đặc điểm báo cáo về hội chứng stevens johnson và hội chứng ly giải thượng bì nhiễm độc (SJS/TeN) liên quan đến Allopurinol ghi nhận trong cơ sở dữ liệu báo cáo ADR Việt Nam
127	Đại học	Trịnh Văn Quý. Phân tích chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung đang điều trị hoá chất tại một số Bệnh viện chuyên khoa ung bướu trong giai đoạn dịch bệnh covid 19 : Khoá luận tốt nghiệp được sĩ	Trịnh Văn Quý	ThS. Dương Khánh Linh, DSKII Hoàng Thị Lê Hào	Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung đang điều trị hoá chất tại một số Bệnh viện chuyên khoa ung bướu trong giai đoạn dịch bệnh covid 19. Phân tích các yếu tố liên quan
128	Đại học	Nguyễn Trần Nam Tiến. Dược động học và dược lực học của Colistin trên bệnh nhân nặng : Khoá luận tốt nghiệp được sĩ	Nguyễn Trần Nam Tiến	TS. Vũ Đình Hòa, PGS.TS Đặng Quốc Tuấn	Tổng quan hệ thống các nghiên cứu dược động học quần thể của Colistin trên bệnh nhân nặng. Đánh giá khả năng đạt đích của các chế độ liều Colistin trên bệnh nhân nặng
129	Đại học	Đoàn Lê Bảo Ngọc. Đánh giá tác dụng cầm máu và độc tính trên thực nghiệm của chế phẩm viên nang từ cao khô bẹ móc : Khoá luận tốt nghiệp được sĩ	Đoàn Lê Bảo Ngọc	PGS.TS Đào Thị Vui, ThS. Trần Hồng Linh	Đánh giá tác dụng cầm máu của viên nang bẹ móc trên chuột bình thường và chuột gây giảm tiểu cầu bằng cyclophosphamid
130	Đại học	Võ Thị Thuý. Phân tích thực trạng sử dụng Linezolid tại Bệnh viện Thanh Nhàn : Khoá luận tốt nghiệp được sĩ	Võ Thị Thuý	ThS. Nguyễn Thị Tuyên, ThS. Đặng Thị Lan Anh	Phân tích tình hình sử dụng và tính phù hợp trong sử dụng Linezolid tại Bệnh viện Thanh Nhàn.
131	Đại học	Phạm Hương Giang. Phân tích thực trạng sử dụng Linezolid tại Bệnh viện Bạch Mai :	Phạm Hương Giang	ThS. Nguyễn Thị Tuyên, ThS. Bùi Thị Ngọc Thực	Phân tích tình hình sử dụng Linezolid tại Bệnh viện Bạch Mai. Phân tích tính phù hợp trong sử dụng Linezolid tại Bệnh viện Bạch Mai

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ			
132	Đại học	Vũ Duy Phong. Đánh giá tác dụng chống viêm và độc tính trên thực nghiệm của sản phẩm cao lỏng tiêu viêm HD : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Vũ Duy Phong	PGS.TS Nguyễn Thùy Dương, ThS. Ngô Thanh Hoa	Đánh giá tác dụng chống viêm và độc tính trên thực nghiệm của sản phẩm cao lỏng tiêu viêm HD. Đánh giá độc tính và độc tính bán trường diễn của sản phẩm Cao lỏng tiêu viêm HD trên động vật thực nghiệm
133	Đại học	Vũ Thị Nhung. Phân tích gộp về mối liên quan giữa đa hình gen FTO với bệnh đái tháo đường Typ 2 ở người châu á : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Vũ Thị Nhung	PGS.TS Phùng Thanh Hương, NCS. Nguyễn Thị Thu Cúc	Tổng quan về mối liên quan giữa bệnh đái tháo đường Typ 2 với các biến thể của gen FTO trên quần thể người ở châu á. Phân tích gộp về mối liên quan giữa đa hình gen FTO với bệnh đái tháo đường Typ 2 ở người châu á
134	Đại học	Lê Thị Thu Uyên. Nghiên cứu bào chế gel chứa tiểu phân nano Berberrin clorid dùng trên da : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Lê Thị Thu Uyên	GS.TS Nguyễn Ngọc Chiến, TS. Lương Quang Anh	Bào chế được tiểu phân nano Berberrin clorid dùng trên da
135	Đại học	Mai Văn Tân. Hoàn thiện quy trình bào chế vi cầu Leuprolid acetat : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Mai Văn Tân	TS. Trần Thị Hải Yến, TS. Dương Thị Hồng Ánh	Khảo sát được ảnh hưởng của một số yếu tố quy trình đến đặc tính của vi cầu Leuprolid acetat. Đánh giá một số đặc tính của vi cầu PLGA-LA đông khô
136	Đại học	Trần Thị Hồng. Nghiên cứu bào chế Hydrogel chứa Niosome Dexamethason : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Trần Thị Hồng	GS.TS Nguyễn Ngọc Chiến	Xây dựng được công thức, phương pháp bào chế niosome chứa Niosome Dexamethason. Bước đầu bào chế được gel chứa niosome Dexamethason 0,02 % và đánh giá được một số tính chất của gel
137	Đại học	Nguyễn Thị Cúc. Nghiên cứu bào chế gel chứa Nano Lipid fenticonazole : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Cúc	GS.TS Nguyễn Ngọc Chiến	Bào chế được tiểu phân nano lipid fenticonazole và đánh giá được một số đặc tính của hệ. Bước đầu xây dựng được công thức bào chế gel chứa tiểu phân nano lipid fenticonazole
138	Đại học	Trần Hoàng Vũ. Nghiên cứu cải tiến quy trình tổng hợp	Trần Hoàng Vũ	TS. Nguyễn Văn Giang, GS.TS	Khắc phục những nhược điểm của quy trình tổng hợp trước.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Mafenid acetat : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ		Nguyễn Đình Luyện	Nâng cao hiệu quả sản xuất Mafenid acetat
139	Đại học	Ten My. Nghiên cứu quy trình điều chế Magnesi stearat : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Ten My	GS.TS Nguyễn Đình Luyện, TS. Đào Nguyệt Sương Huyền	Nghiên cứu và khảo sát quy trình chế magnesi stearat. Đánh giá độ tinh khiết, một số tiêu chuẩn chất lượng, các chất cấu trúc tạo thành và dạng hydrat của magnesi stearat để áp dụng trong thực tế
140	Đại học	Nguyễn Thị Hiền. Tổng quan về Aptamer và ứng dụng trong trị liệu ung thư : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Hiền	PGS.TS Nguyễn Thị Lập, TS. Đào Thị Thanh Hiền	Phân tích được cấu trúc, đặc điểm và phương pháp tổng hợp aptamer. Phân tích được các ứng dụng của aptamer trong điều trị ung thư.
141	Đại học	Nguyễn Thị Quỳnh Như. Sàng lọc chủng nấm men từ tự nhiên có khả năng tăng cường hoạt tính kháng khuẩn của dịch chiết cây Bạc hà á (Mentha arvensis L.) : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Quỳnh Như	TS. Đỗ Ngọc Quang	Sàng lọc các vi sinh vật từ tự nhiên có khả năng sinh trưởng trong môi trường chứa dịch chiết từ cây bạc hà. Phân lập chủng nấm men có khả năng lên men tăng cường hoạt tính kháng khuẩn của dịch chiết cây bạc hà
142	Đại học	Nguyễn Thị Thu Huyền. Khảo sát một số điều kiện lên men nhằm tăng cường hoạt tính kháng khuẩn của dịch chiết cây Bạc Hà á (Mentha Arvensis L.) : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS. Đỗ Ngọc Quang	Đánh giá được ảnh hưởng của một số điều kiện lên men đối với hoạt tính kháng khuẩn của dịch chiết cây Bạc Hà á (Mentha Arvensis L.)
143	Đại học	Phạm Thị Thuỳ Dung. Xây dựng phương pháp phân tích sibutramin trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng LC	Phạm Thị Thuỳ Dung	TS. Nguyễn Lâm Hồng, TS. Đào Thị Thanh Hiền	Xây dựng phương pháp xác định sibutramin trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng LC/MS/MS. Áp dụng phương pháp đã xây dựng để kiểm tra sibutramin trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng LC/MS/MS
144	Đại học	Bùi Nhật Lệ. Nghiên cứu đường lây truyền của vi khuẩn	Bùi Nhật Lệ	PGS.TS Phùng Thị Thanh	Xây dựng cây phân loài của các chủng VREfm phân lập được tại Khoa ICU Bệnh viện nhiệt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Enterococcus faecium kháng vancomycin từ dữ liệu giải trình tự toàn bộ hệ gen : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ		Hương, TS. Lê Thị Hội	đới Trung Ương từ dữ liệu WGS
145	Đại học	Nguyễn Thế Thịnh. Nghiên cứu sự đa hình và mối liên quan đến độc tính thuốc của một số gen liên quan đến quá trình được động học của 6-Mercaptopurin từ dữ liệu giải trình tự toàn bộ hệ gen : Khoá luận tốt nghiệp dược sĩ	Nguyễn Thế Thịnh	PGS.TS Phùng Thanh Hương, TS. Võ Sỹ Nam	Phân tích được sự khác biệt về tần suất alen của 4 gen liên quan đến được động học của 6-MP giữa quần thể người Kinh Việt Nam và một số quần thể người khác

G. CÔNG KHAI THÔNG TIN ĐÀO TẠO THEO ĐƠN ĐẶT HÀNG CỦA NHÀ NƯỚC, ĐỊA PHƯƠNG VÀ DOANH NGHIỆP (TRONG NĂM HỌC 2020-2021)

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1	SYT Hải Dương	254	Đào tạo liên tục	Dược lâm sàng	Đạt, cấp CC
2	CT Bayer Việt Nam	99	Đào tạo cập nhật kiến thức dược	Đào tạo nâng cao kiến thức dược	Đạt, cấp GXN
3	SYT Thanh Hóa	299	Đào tạo liên tục	GSP	Đạt, cấp CC
4	Cục Y dược cổ truyền -BYT	54	Đào tạo liên tục	GMP cổ truyền	Đạt, cấp CC
5	VPĐD GSK Việt Nam	>100 HV	Khóa tập huấn		Khóa tập huấn BV Xanh Pôn BVĐK Bắc Giang BVĐK Lạng Sơn
6	Công ty cổ phần tập đoàn MERAP	02	Sử dụng thành thạo thiết bị	Bào chế	Các học viên sử dụng thành thạo thiết bị
7	Công ty Astra Zeneca	160	Đào tạo lại/Đào tạo liên tục	Thông tin thuốc, Cảnh giác Dược và An toàn thuốc	Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (CME)

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
8	Công ty Novartis	57	Đào tạo lại/Đào tạo liên tục	Thông tin thuốc, Cảnh giác Dược và An toàn thuốc	Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (CME)
9	Công ty Sanofi	544	Đào tạo lại/Đào tạo liên tục	Thông tin thuốc, Cảnh giác Dược và An toàn thuốc	Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (CME)
10	Công ty MSD	176	Đào tạo lại/Đào tạo liên tục	Thông tin thuốc, Cảnh giác Dược và An toàn thuốc	Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (CME)
11	Công ty GSK	226	Đào tạo lại/Đào tạo liên tục	Thông tin thuốc, Cảnh giác Dược và An toàn thuốc	Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (CME)
12	Hội Hồi sức cấp cứu và chống độc VN	31	Đào tạo lại/Đào tạo liên tục	Thông tin thuốc, Cảnh giác Dược và An toàn thuốc	Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (CME)

H. CÔNG KHAI HỘI NGHỊ, HỘI THẢO KHOA HỌC DO CƠ SỞ GIÁO DỤC TỔ CHỨC (TRONG NĂM HỌC 2020-2021)

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Nâng cao nhận thức cộng đồng về đề kháng kháng sinh	16/11/2020	Trường Đại học Dược Hà Nội	150-200
2	Hội thảo nâng cao năng lực chuyên gia trong đánh giá hồ sơ Bào chế và Độ ổn định thuốc 2020	27/11/2020	Phòng hội đồng- Trường Đại học Dược HN	40 người

I. CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ, SẢN XUẤT THỬ VÀ TƯ VẤN (TRONG NĂM HỌC 2020-2021)

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
A	Đề tài cấp Quốc gia					
1.	Nghiên cứu và phát triển chế phẩm hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường typ 2 từ một số loài (đặc hữu) vùng Tây Nam Bộ thuộc chi Hibiscus L. và Decaschista Wight & Arn. họ Bông (Malvaceae)	PGS.TS. Đỗ Quyên và ThS. Phạm Tuấn Anh; ThS. Nghiêm Đức Trọng; TS Đỗ Thị Nguyệt Quê; TS. Hoàng Việt Dũng; TS.	+ Viện Dược liệu + Học viện Quân Y + Công ty Nam Dược	10/2017 – 1/2020	6.300	02 bài báo quốc tế, 04 bài trong nước, Đào tạo 02 thạc sỹ,

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Nguyễn Văn Bạch; ThS. Nguyễn Văn Liệu; TS. Trần Minh Ngọc; CN. Cao Ngọc Giang; PGS.TS. Lê Thị Lý				01 báo cáo chuyên đề của NCS, 01 đơn sáng chế
2.	Nghiên cứu bào chế cream, miếng dán giảm đau tại chỗ chứa capsaicinoid từ ớt (<i>Capsicum spp.</i>)	GS.TS. Nguyễn Thanh Bình và PGS.TS. Đỗ Quyên; TS. Nguyễn Trần Linh; TS. Nguyễn Thạch Tùng; TS. Đỗ Thị Nguyệt Quế; TS. Trần Phương Thảo; TS. Nguyễn Quỳnh Chi; ThS. Phạm Tuấn Anh	+ Học viện Quân Y + Công ty TNHH dược phẩm Thiên Ân + Công ty Nam dược + Viện dược liệu	6/2018 – 11/2020	5.000	01 bài báo quốc tế, 4 bài báo trong nước, Đào tạo: 01 NCS, 02 Thạc sỹ, 04 Dược sỹ
3.	Nghiên cứu bào chế viên nang chứa hệ nano tự nhũ hóa rosuvastatin	PGS.TS. Nguyễn Đăng Hòa và PGS.TS. Vũ Thị Thu Giang; PGS.TS. Nguyễn Thị Kiều Anh; PGS.TS. Đào Thị Vui; TS. Nguyễn Trần Linh; TS. Phạm Bảo Tùng; TS. Trần Thị Hải Yến; ThS. Nguyễn Cảnh Hưng	+ Công ty cổ phần Traphaco + Viện Kiểm nghiệm thuốc TW	6/2018 – 11/2020	4.300	Đã nghiệm thu
4.	Nghiên cứu cấu trúc và đặc tính lý hóa của mạng gel ứng dụng trong bào chế kem bôi ngoài da	PGS.TS. Vũ Đăng Hoàng và Nguyễn Thị Minh Huệ;	+ Đại học Sư phạm Hà Nội + ĐH QG Hà Nội	4/2017 – 4/2020	850	Đang thực hiện

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Nguyễn Hữu Thọ; Nguyễn Thế Toàn; Trần Hữu Hưng; Trịnh Minh Cương; Vũ Tùng Lâm				
5.	Thiết kế, tổng hợp, thử tác dụng kháng ung thư của một số dẫn chất acylhydrazon mới hướng hoạt hóa caspase	TS. Trần Phương Thảo và TS. Phạm Thế Hải; GS.TS. Nguyễn Hải Nam; ThS. Trần Thị Lan Hương; KS. Trần Quốc Trung; DS. Phạm Thị Hoa; DS. Nguyễn Thị Ngọc Hòai	+ Đại học Chungbuk, Cheongju, Hàn Quốc (CBNU)	12/2017 – 12/2020	1.060	Đã nghiệm thu
6.	Phát hiện hợp chất dẫn đường có tác dụng làm bền vững cấu trúc G4-DNA, có đặc điểm được động học và độc tính phù hợp để phát triển thành thuốc chống ung thư mới	TS. Phạm Thế Hải và TS. Đặng Thanh Hải; TS. Lê Thị Thu Hường; TS. Vũ Thị Thom; ThS. Trần Thị Lan Hương; ThS. Đỗ Thị Lệ Hằng; ThS. Hoàng Thị Diệp	+ Đại học QG HN + Viện INPC; VAST + Viện KRIBB, Hàn Quốc	12/2017 – 12/2020	799	Đang thực hiện
7.	Nghiên cứu bào chế và sinh khả dụng của viên nén chứa tiểu phân nano fenofibrat đạt tiêu chuẩn hàm lượng và độ hòa tan theo dược điển Mỹ	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Chiến và PGS.TS. Nguyễn Thị Kiều Anh; TS. Nguyễn Văn Hải; ThS. Bùi Lan Phương; ThS. Lê Ngọc Khánh; ThS. Ngô Quang	+ Công ty cổ phần Dược Trung ương I	7/2018 – 6/2021	2.408	Đang thực hiện

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Trung; ThS. Tăng Thi Diệu Linh				
8.	Nghiên cứu bào chế tiểu phân nano hướng đích chứa kết hợp paclitaxel và dihydroartemisinin, tác dụng hiệp đồng tăng cường trong điều trị ung thư	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Chiến và TS. Phạm Bảo Tùng; TS. Nguyễn Thị Thuận; TS. Nguyễn Văn Hải; ThS. Ngô Quang Trung; ThS. Bùi Thị Lan Phương; ThS. Phạm Thị Hiền; ThS. Lê Ngọc Khánh	+ Đại học Yeungnam + Học viện Quân y	8/2018 – 8/2020	1.321	Đang thực hiện
9.	Thiết kế tổng hợp thử tác dụng kháng ung thư của các dẫn chất N-hydroxybenzamid mới	PGS.TS. Văn Thị Mỹ Huệ và TS. Phạm Thế Hải; PGS.TS. Đào Thị Kim Oanh; ThS. Trần Thị Lan Hương; KS. Trần Quốc Trung; DS. Phạm Thị Hoa; DS. Nguyễn Thị Ngọc Hồi	+ Đại học Chungbuk, Cheongju, Hàn Quốc (CBNU)	8/2018 – 8/2021	1.152	Đã nghiệm thu
10.	Thiết kế, tổng hợp và đánh giá hoạt tính kháng ung thư của một số dẫn chất acetohydrazid mới mang hệ dị vòng hướng hoạt hóa caspase	PGS.TS. Đào Thị Kim Oanh và TS. Trần Phương Thảo; TS. Phạm Thế Hải; TS. Trần Thị Lan Hương; KS. Trần Quốc Trung; DS. Phạm Thị Hoa; DS. Nguyễn Thị Ngọc Hồi	+ Đại học Chungbuk, Cheongju, Hàn Quốc (CBNU)	12/2018 – 12/2021	1.180	Đã nghiệm thu

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
11.	Thiết kế, tổng hợp một số dẫn chất ức chế acetylcholine esterase mới hướng ứng dụng trong phát triển thuốc điều trị mất trí nhớ	TS. Nguyễn Thị Thuận và PGS.TS. Phan Thị Phương Dung; NCS. Đỗ Thị Mai Dung; GS.TS. Nguyễn Hải Nam; KS. Trần Quốc Trung; DS. Phạm Thị Hoa; DS. Nguyễn Thị Ngọc Hồi	+ Đại học Chungbuk, Cheongju, Hàn Quốc (CBNU)	4/2019 – 4/2022	1.225	Đang thực hiện
12.	Thiết kế, tổng hợp và đánh giá hoạt tính kháng ung thư của một số dẫn chất N-arylidencarbamoylaceto-hydrazid dạng lai hóa hướng hoạt hóa caspase và/hoặc ức chế tubulin	PGS.TS. Phan Thị Phương Dung và Nguyễn Thị Thuận; Phạm Thế Hải; Lương Thị Thanh Huyền; Trần Quốc Trung; Phạm Thị Hoa; Đỗ Thị Mai Dung		2020-2023	1.150	Đang thực hiện
13.	Nghiên cứu xu hướng kết tinh và hiện tượng quá bão hòa của một số dược chất kém tan ứng dụng trong bào chế nano tinh thể và hệ phân tán rắn vô định hình nhằm làm tăng sinh khả dụng thuốc	PGS.TS. Nguyễn Thạch Tùng và Phạm Thị Minh Huệ; Nguyễn Hoàng Anh; Sang Cheol Chi; Nguyễn Trần Linh; Trần Cao Sơn; Nguyễn Thùy Dương; Bùi Quang Đông		2020-2022	1.192	Đang thực hiện
14.	Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng hệ vi bọt đa chức năng trong trị liệu gen hướng đích u não trên mô hình <i>in vitro</i> và <i>in vivo</i>	PGS.TS. Nguyễn Thị Lập và Đào Thị Mai Anh; Nguyễn Văn Rư; Nguyễn		2019-2022	4.028	Đang thực hiện

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Xuân Bắc; Vũ Thị Thanh Thủy; Đồng Văn Quyền; Hồ Anh Sơn; Phạm Thị Kim Thoa; Mai Văn Hiền				
15.	Thiết kế tổng hợp, thử tác dụng kháng ung thư của các dẫn chất N-hydroxypropenamid, N-hydroxyheptanamid và acid benzhydroxamic mới mang dị vòng	GS.TS. Nguyễn Hải Nam và Phan Thị Phương Dung; Phạm Thế Hải; Đào Thị Kim Oanh; Đỗ Thị Mai Dung; Trần Thị Lan Hương; Đỗ Thị Thanh Thủy		2019-2022	1.136	Đang thực hiện
B	Đề tài cấp Bộ Y tế, Sở KHCN					
1.	Khảo sát tần suất một số allele HLA lớp 1 trong cộng đồng người Kinh Việt Nam và trong nhóm bệnh nhân sử dụng Allopurinol	PGS.TS. Phùng Thanh Hương và DS. Văn Mai Hiền; PGS.TS. Nguyễn Hoàng Anh; GS.TS. Đặng Đức Anh; ThS. Vũ Thị Kim Liên; PGS.TS. Nguyễn Lan Anh; NCS. Đỗ Quỳnh Nga; BS. Chu Chí Hiếu; BS. Nguyễn Văn Đĩnh; ThS. Phạm Trần Thu Hà	+ Bệnh viện Bạch Mai + Viện Vệ sinh dịch tễ TW	11/2017 – 11/2019	2.780	Đã nghiệm thu
2.	Nghiên cứu bẹ cây móc Caryota mitis L. tạo chế phẩm cầm máu	PGS.TS. Đào Thị Vui và ThS. Trần Hồng Linh; PGS.TS. Nguyễn Thùy	+ Công ty cổ phần Traphaco	10/2018 – 10/2020	2,600	Đang thực hiện

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Dương; ThS. Ngô Thanh Hoa; ThS. Nguyễn Thu Hằng; PGS.TS. Nguyễn Thu Hằng; PGS.TS. Phương Thiện Thương; Trần Thị Bích Ngọc				
3.	Xây dựng quy trình bảo chế viên hoàn giọt có chứa Đan sâm, Tam thất Việt Nam	TS. Bùi Thị Thúy Luyện và DS. Trần Trọng Biên; PGS.TS. Đào Thị Vui; TS. Nguyễn Văn Hải; TS. Nguyễn Văn Giang; TS. Đào Nguyệt Sương Huyền; PGS.TS. Đào Thị Vui; TS. Nguyễn Đức Minh	+ Bệnh viện châm cứu Trung ương	10/2018 – 10/2020	2,000	Đang thực hiện
4.	Nghiên cứu bẹ cây móc Caryota mitis L. tạo chế phẩm cầm máu	PGS.TS. Đào Thị Vui và ThS. Trần Hồng Linh; PGS.TS. Nguyễn Thùy Dương; ThS. Ngô Thanh Hoa; ThS. Nguyễn Thu Hằng; PGS.TS. Nguyễn Thu Hằng; PGS.TS. Phương Thiện Thương; Trần Thị Bích Ngọc	+ Công ty cổ phần Traphaco	10/2018 – 10/2020	2,600	Đang thực hiện
5.	Xây dựng quy trình bảo chế viên hoàn giọt có chứa Đan sâm, Tam thất Việt Nam	TS. Bùi Thị Thúy Luyện và DS. Trần Trọng Biên; PGS.TS.	+ Bệnh viện châm cứu Trung ương	10/2018 – 10/2020	2,000	Đang thực hiện

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Đào Thị Vui; TS. Nguyễn Văn Hải; TS. Nguyễn Văn Giang; TS. Đào Nguyệt Sương Huyền; PGS.TS. Đào Thị Vui; TS. Nguyễn Đức Minh				
6.	Nghiên cứu bào chế vi cầu leuprolid acetat đông khô giải phóng kéo dài dùng đường tiêm	TS. Trần Thị Hải Yến; Dương Thị Hồng Anh; Nguyễn Trần Linh; Vũ Thị Thu Giang; Nguyễn Văn Lâm; Nguyễn Thị Phương Lan; Bùi Thanh Tùng; Phan Thị Nghĩa; Trần Thị Thu Trang		2020-2023	2,560	Đang thực hiện
7.	Nghiên cứu bào chế màng dán niêm mạc miệng chứa triamcinolon acetonid	TS. Nguyễn Thị Mai An; Phạm Bảo Tùng; Nguyễn Thạch Tùng; Nguyễn Trần Linh; Vũ Thị Thu Giang; Nguyễn Thùy Dương; Kiều Thị Hồng; Nguyễn Thị Kiều Anh; Nguyễn Duy Chí; Bùi Thị Phương Thảo		2020-2023	2,040	Đang thực hiện
8.	Nghiên cứu điều chế cellulose vi tinh thể từ nguồn dư phẩm sau thu hoạch tại Việt Nam ở quy mô Pilot bằng chất lỏng ion (IL)	PGS.TS. Đinh Thị Thanh Hải		2020-2022	2,550	Đang thực hiện

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
9.	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng chứa proliposome berberin ứng dụng điều trị rối loạn lipid máu	GS.TS. Phạm Thị Minh Huệ		2020-2022	1,700	Đang thực hiện
10.	Nghiên cứu quy trình tổng hợp nguyên liệu và bào chế dạng thuốc viên Flutamid điều trị ung thư tiền liệt tuyến	PGS.TS. Vũ Trần Anh		2020-2022	2,200	Đang thực hiện
11.	Xây dựng phương pháp phân tích đồng thời một số thuốc tân dược nhóm kháng histamin và chống tăng huyết áp trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng HPTLC, HPLC và LC-MS/MS	PGS.TS. Nguyễn Thị Kiều Anh		2021-2023	1,500	Đang thực hiện
C	Hợp đồng nghiên cứu và phát triển sản phẩm					
1.	Nghiên cứu thành phần hóa học, độc tính và một số tác dụng sinh học chính của thân cây Đinh lăng lá xẻ	TS. Phạm Tuấn Anh	Công ty cổ phần Traphaco			Đang thực hiện
2.	Phân tích kinh tế dược của Arono Ellipta trong điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD)	GS.TS. Nguyễn Thanh Bình	Glaxosmithkline Pte.Ltd (GSK)			Đã nghiệm thu
3.	Phân tích kinh tế dược của Duodart trong điều trị bệnh tăng sinh lành tuyến tiền liệt (BPH)	GS.TS. Nguyễn Thanh Bình	Glaxosmithkline Pte.Ltd (GSK)			Đã nghiệm thu
4.	Kiến thức và nhu cầu của khách hàng về sản phẩm Swacan và Đánh giá quan điểm của khách hàng về bao bì thuốc nhỏ mắt	PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hương	Công ty cổ phần Traphaco			Đã nghiệm thu
5.	Đánh giá quan điểm của khách hàng về thay thế và chỉ định thuốc Rosuvastatin và Ursodeoxycholic; Đánh giá nhu cầu và xu hướng lựa chọn các sản phẩm thuốc bổ mắt của khách hàng	PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hương	Công ty cổ phần Traphaco			Đã nghiệm thu
D	Đề tài cấp Trường					
1.	Nghiên cứu bào chế phức hợp nano titan dioxit gắn PEG và acid folic định hướng ứng dụng làm tiểu phân mang thuốc hướng đích	TS. Phạm Bảo Tùng		2019-2020	9,8	

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
2.	Phân tích việc sử dụng phác đồ dự phòng nôn và buồn nôn do hóa trị liệu trên bệnh nhân ung thư	PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Hương		2019-2020	9,5	
3.	Phân lập microsom từ gan chuột cống (Wistar rat) và xác định một số đặc điểm hóa sinh đặc trưng của microsom	TS. Nguyễn Xuân Bắc		2019-2020	10	
4.	Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời Amoxicilin và Sulbactam trong chế phẩm thuốc bột pha tiêm bằng quang phổ đạo hàm và sắc ký lỏng hiệu năng cao	ThS. Nguyễn Mai Hương		2019-2020	10	
5.	Nghiên cứu tạo vi nang probiotic đa loài chứa <i>L. acidophilus</i> và <i>S. boulardii</i>	PGS.TS. Đàm Thanh Xuân		2019-2020	10	
6.	Phân tích tác động của của Thông tư 51/2017/TT-BYT đến đặc điểm của tín hiệu phản vệ từ cơ sở dữ liệu báo cáo ADR tự nguyện tại Việt Nam giai đoạn 2010 – 2019	TS. Vũ Đình Hòa		2019-2020	0	
7.	Phân tích đặc điểm báo cáo ADR thu nhận từ các đơn vị kinh doanh thuốc và vai trò trong phát hiện tín hiệu an toàn thuốc	ThS. Võ Thị Thu Thủy		2019-2020	0	
8.	Phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến hành vi bán thuốc kháng sinh không có đơn của người bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc	ThS. Nguyễn Thị Phương Thúy		2019-2020	10	
9.	Đánh giá độc tính cấp và tác dụng hạ acid uric huyết thanh của loài Dó đất (<i>Balanophora fungosa</i> subsp. <i>Indica</i> (Arn.) B.Hansen)	DS. Nguyễn Thanh Tùng		2019-2020	10	
	Điều tra tri thức sử dụng, xác định nguồn gốc thực vật, tác dụng kháng vi sinh vật và độc tính cấp của cây Lở leo (<i>Cnestis</i> sp.) thu hái tại Hoà Bình	TS. Hoàng Quỳnh Hoa		2019-2020	9,975	
2.	Sàng lọc tác dụng kháng vi sinh vật của một số loài Trà hoa vàng ở miền bắc Việt Nam	PGS.TS. Trần Văn Ôn		2019-2020	9,95	

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
3.	Tổng hợp và thử hoạt tính gây độc tế bào ung thư của một số dẫn chất 5-(3/4-nitrobenzyliden)-2-thiohydantoin	PGS.TS. Vũ Trần Anh		2019-2020	9,85	
4.	Tổng hợp và thử tác dụng kháng tế bào ung thư của một số dẫn chất 2-methyl-2H-indazol-6-amin	ThS. Ngô Xuân Hoàng		2019-2020	10	
5.	Nghiên cứu quy trình tổng hợp fenofibrat quy mô phòng thí nghiệm	TS. Nguyễn Văn Giang		2019-2020	10	
6.	Xây dựng quy trình tạo muối carbocistein lysin và đánh giá một số tiêu chuẩn chất lượng	TS. Nguyễn Văn Hải		2019-2020	10	
7.	Nghiên cứu bán tổng hợp O-(2-hydroxyethyl)-curcumin và 2-(curcumin-O-yl)ethyl hemisuccinat quy mô 10 gam/mẻ và thử hoạt tính in vivo của các dẫn chất	ThS. Phạm Thị Hiền		2019-2020	0	
8.	Nghiên cứu tác dụng chống viêm trên thực nghiệm của Tỏa dương (<i>Balanophora laxiflora</i> Hemsl., Balanophoraceae)	PGS.TS. Nguyễn Thùy Dương		2019-2020	10	
9.	Tổng hợp và thử tác dụng kháng tế bào ung thư của một số dẫn chất 2,3-dimethyl-2H-indazol-6-amin	TS. Trần Phương Thảo		2020-2021		
10.	Khảo sát phát hiện chất trộn trái phép sibutramin trong chế phẩm đông được giảm cân bằng phổ cộng hưởng từ hạt nhân	TS. Nguyễn Lâm Hồng		2020-2021		
11.	Định lượng đồng thời một số acid amin trong chế phẩm bằng sắc ký lỏng tương tác thân nước	ThS. Vũ Ngân Bình		2020-2021		
12.	Định lượng đồng thời cystin và vitamin B6 trong chế phẩm bằng sắc ký lỏng tương tác thân nước	TS. Đặng Thị Ngọc Lan		2020-2021		
13.	Thiết kế chuyển đổi hình thức bài thực tập “Định lượng protein bằng phương pháp Kjeldahl” sang dạng video	TS. Đào Thị Mai Anh		2020-2021		

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
14.	Xây dựng phương pháp định lượng voriconazol trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC-UV)	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh		2020-2021		
15.	Tổng hợp và thử hoạt tính gây độc tế bào ung thư của một số dẫn chất 5-(2,4/6-diclorobenzyliden)hydantoin	ThS. Hoàng Thu Trang		2020-2021		
16.	Chiết xuất, phân lập và xác định cấu trúc một số hợp chất từ phân đoạn n-butanol lá cây đinh lăng (Polyscias guilfoylei)	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Tuyền		2020-2021		

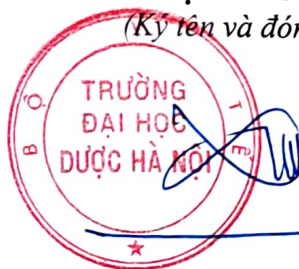
K. CÔNG KHAI THÔNG TIN KIỂM ĐỊNH CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
					Ngày cấp	Giá trị đến
Trường Đại học Dược Hà Nội	12/2017	86,9%	11/NQ-HĐKĐCL ngày 28/02/2018	Công nhận đạt chất lượng giáo dục	30/3/2018	30/3/2023

Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Hải Nam